

Số: 206 /TTr -BTC

Hà Nội, ngày 03 tháng 10 năm 2023

## TỜ TRÌNH

Về việc ban hành Nghị định của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.  
(Phục vụ lấy ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp)

Kính gửi: Chính phủ.

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020, triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2023, Quyết định số 48/QĐ-TTg ngày 03/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình công tác năm 2023 của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài chính đã chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành và cơ quan có liên quan xây dựng dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (sau đây gọi là dự thảo Nghị định). Bộ Tài chính xin báo cáo Chính phủ những vấn đề cơ bản của dự thảo Nghị định như sau:

### **A. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH VÀ HÌNH THỨC NGHỊ ĐỊNH**

#### **1. Cơ sở pháp lý**

Theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, tài sản kết cấu hạ tầng phục vụ lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng do Nhà nước đầu tư, quản lý (trong đó có tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ) là tài sản công.

Tại Điều 13 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công giao Chính phủ quy định chi tiết việc quản lý, sử dụng, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng; quyết định hoặc phân cấp quyết định giao, xử lý tài sản kết cấu hạ tầng; phê duyệt đề án khai thác tài sản kết cấu hạ tầng.

Căn cứ các quy định nêu trên, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 33/2019/NĐ-CP ngày 23/4/2019 quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (sau đây gọi là Nghị định số 33/2019/NĐ-CP).

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ và Quyết định số 48/QĐ-TTg ngày 03/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình công tác năm 2023 của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Chi thị số 09/CT-TTg ngày 28/3/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác quản lý tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý, việc Chính phủ ban hành Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ

tầng giao thông đường bộ để thay thế cho Nghị định số 33/2019/NĐ-CP là có cơ sở pháp lý.

## **2. Cơ sở thực tiễn**

Để đánh giá tình hình triển khai thực hiện Nghị định số 33/2019/NĐ-CP ngày 23/4/2019, Bộ Tài chính đã có các Công văn số 4536/BTC-QLCS ngày 20/5/2022, số 4537/BTC-QLCS ngày 20/5/2022, số 4538/BTC-QLCS ngày 20/5/2022 đề nghị Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đánh giá tình hình thực hiện các Nghị định của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông (trong đó có Nghị định số 33/2019/NĐ-CP ngày 23/4/2019 của Chính phủ) và kiến nghị sửa đổi, bổ sung (nếu có).

Qua tổng hợp báo cáo tổng kết, đánh giá cho thấy, Bộ Giao thông vận tải (Công văn số 8505/BGTVT-TC ngày 17/8/2022, số 9575/BGTVT-KCHT ngày 19/9/2022) và các địa phương đã gửi báo cáo về Bộ Tài chính đều đánh giá việc Chính phủ ban hành Nghị định số 33/2019/NĐ-CP đã tạo ra hành lang pháp lý cần thiết, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, phù hợp với quy định về quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý tại Luật Quản lý, dụng tài sản công năm 2017. Theo đó, trách nhiệm của các chủ thể trong việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đã được quy định, rõ ràng, cụ thể; các tài sản đều phải được giao cho đối tượng quản lý; tài sản được hạch toán, kế toán đầy đủ và bảo trì theo quy định đảm bảo việc vận hành tài sản được thông suốt. Đa dạng hóa các phương thức khai thác, tạo điều kiện khai thác nguồn lực tài chính từ tài sản công.

Tuy nhiên, qua 04 năm triển khai thực hiện, quy định tại Nghị định số 33/2019/NĐ-CP và công tác quản lý, sử dụng, kế toán tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đã phát sinh những hạn chế, bất cập cần được giải quyết, khắc phục để tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng, khai thác đối với các tài sản này. Một số khó khăn, bất cập chủ yếu bao gồm:

*Thứ nhất*, phạm vi điều chỉnh của Nghị định chưa làm rõ việc giao, quản lý, sử dụng và khai thác đối với một số loại tài sản: (i) Tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ được hình thành từ dự án sử dụng vốn nhà nước, được xác lập quyền sở hữu toàn dân thì việc giao tài sản cho đối tượng quản lý, việc xử lý tài sản (giao, điều chuyển) thực hiện theo quy định về xử lý đối với tài sản của dự án sử dụng vốn nhà nước, tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân hay thực hiện theo quy định về quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; (ii) Tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân quản lý; (iii) Tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do đối tượng khác (thuộc các Bộ, ngành khác ngoài Bộ Giao thông vận tải) quản lý thì việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản được thực hiện theo quy định nào.

*Thứ hai*, tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công có quy định về việc giao tài sản kết cấu hạ tầng cho doanh nghiệp theo hình thức tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp. Việc quyết định giao tài sản kết cấu hạ tầng giao thông

đường bộ cho doanh nghiệp theo hình thức tính thành phần vốn (cụ thể cho doanh nghiệp nào gắn với loại tài sản nào) thực hiện theo Đề án, chủ trương giao tài sản được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật về đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp, trên tinh thần quán triệt chỉ đạo tại Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 03/6/2017 Hội nghị lần thứ năm Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII (Nhà nước thống nhất sở hữu các công trình hạ tầng quan trọng về kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh) đảm bảo quyền đại diện chủ sở hữu nhà nước đối với từng loại tài sản kết cấu hạ tầng, trong đó có tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

*Thứ ba*, việc khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ chưa phản ánh hết tính chất đặc thù của từng loại tài sản, chủ yếu hiện nay thực hiện theo phương thức trực tiếp tổ chức khai thác tài sản, dẫn đến vướng mắc trong quá trình thực hiện và chưa thực sự phát huy được hiệu quả nguồn lực tài chính từ khai thác tài sản công này; theo đó cần phải sửa đổi, bổ sung về phương thức khai thác, thẩm quyền, trình tự, thủ tục thực hiện theo hướng: (i) Bổ sung phương thức chuyên nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (áp dụng đối với loại tài sản được thu phí theo quy định của pháp luật); (ii) Quy định cụ thể về phạm vi của phương thức khai thác (bao gồm toàn bộ hay cả trường hợp khai thác một phần của từng tài sản); (iii) Sửa đổi về trình tự, thủ tục thực hiện cho phù hợp với đặc thù tài sản và thực tế hiện nay.

*Thứ tư*, việc xử lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo một số hình thức (như: Sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ để thanh toán cho nhà đầu tư khi thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức hợp đồng xây dựng - chuyển giao; bán tài sản) không còn phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và thực tế hiện nay; đồng thời một số loại tài sản (như nhà hạt quản lý đường bộ) không còn nhu cầu sử dụng hoặc thay đổi quy hoạch loại ra khỏi danh mục tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ nhưng chưa có cơ chế để thực hiện chuyển giao về địa phương quản lý, xử lý; một số loại tài sản trong quá trình thực hiện xử lý cần phải có ý kiến của đối tượng bị ảnh hưởng có liên quan...; theo đó cần phải sửa đổi, bổ sung về hình thức xử lý, thẩm quyền, trình tự, thủ tục thực hiện cho phù hợp với đặc thù tài sản và thực tế hiện nay.

*Thứ năm*, việc kế toán, báo cáo tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ chưa được đầy đủ và kịp thời; việc cập nhật thông tin, số liệu vào Cơ sở dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ còn chậm; theo đó cần phải sửa đổi, bổ sung quy định về việc: (i) Phân cấp/ủy quyền/giao cho đơn vị trực thuộc thực hiện một số công việc như kế toán, quản lý, lưu trữ hồ sơ, kê khai, đăng nhập thông tin về Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; (ii) Quy định trách nhiệm hướng dẫn mẫu biểu báo cáo tài sản phục vụ yêu cầu quản lý, phù hợp để tích hợp với Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công.

*Thứ sáu*, quá trình tổ chức thực hiện phát sinh yêu cầu cần tăng cường công tác quản lý nhà nước, nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng và khai thác tài

sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trong điều kiện nguồn ngân sách nhà nước còn hạn chế.

### **3. Về hình thức của Nghị định:**

Ngày 03/02/2023, Thủ tướng Chính phủ đã có Quyết định số 48/QĐ-TTg ban hành Chương trình công tác năm 2023 của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; trong đó tại số thứ tự 23 giao Bộ Tài chính chủ trì xây dựng “*Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 33/2019/NĐ-CP ngày 23/4/2019 của Chính phủ*”. Tiếp đó, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chi thị số 09/CT-TTg ngày 28/3/2023 về tăng cường công tác quản lý tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý; trong đó giao: *Bộ Tài chính chủ trì phối hợp với Bộ Giao thông vận tải, các Bộ, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tiếp tục tổng hợp, đánh giá kỹ việc thực hiện các Nghị định của Chính phủ về quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông..., trên cơ sở đó nghiên cứu, trình Chính phủ sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế các Nghị định của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông (hàng hải, hàng không, đường thủy nội địa, đường sắt, đường bộ).*

Sau khi rà soát, tổng hợp ý kiến của Bộ Giao thông vận tải và các địa phương, đối với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện Nghị định số 33/2019/NĐ-CP đòi hỏi phải sửa đổi, bổ sung và thay thế nhiều Điều của Nghị định; cụ thể: (i) Sửa đổi 30/30 Điều (quy định về: phạm vi điều chỉnh; đối tượng áp dụng; nguyên tắc quản lý, sử dụng tài sản; hồ sơ quản lý tài sản, kế toán tài sản; giao tài sản; bảo trì tài sản; khai thác tài sản; xử lý tài sản; chế độ báo cáo và cơ sở dữ liệu về tài sản; trách nhiệm thi hành); (ii) Bổ sung 05 Điều (quy định về: Quản lý, vận hành trong thời gian nâng cấp, cải tạo, mở rộng tài sản; chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản; chuyên giao tài sản về địa phương quản lý, xử lý; xử lý tài sản trong trường hợp cơ quan, người có thẩm quyền quyết định giao tài sản cho doanh nghiệp quản lý theo hình thức đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp; sử dụng đất gắn với tài sản).

Từ cơ sở nêu trên, việc Bộ Tài chính trình Chính phủ ban hành Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (thay thế cho Nghị định số 33/2019/NĐ-CP ngày 23/4/2019 của Chính phủ) là cần thiết và có cơ sở pháp lý, cơ sở thực tiễn.

## **B. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH**

### **1. Mục đích**

Việc xây dựng Nghị định của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ nhằm hoàn thiện cơ sở pháp lý để giải quyết các vướng mắc phát sinh trong quá trình giao, quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường bộ, bảo đảm tất cả các tài sản kết cấu hạ tầng đều xác định được chủ thể chịu trách nhiệm trước Nhà nước trong quản lý, hạch toán tài sản, khai thác tài sản do Nhà nước đầu tư, quản lý qua các thời kỳ.

### **2. Quan điểm xây dựng Nghị định**

*Thứ nhất*, quán triệt đầy đủ đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước về phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, sử dụng và phát huy các nguồn lực của nền kinh tế, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực...

*Thứ hai*, kế thừa các nội dung còn phù hợp của Nghị định số 33/2019/NĐ-CP, sửa đổi, bổ sung các nội dung không còn phù hợp với thực tiễn hoặc chưa có quy định chi tiết để thực hiện, cụ thể hóa các quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 về quản lý, sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng, bảo đảm phù hợp với đặc thù của tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, bảo đảm tính đồng bộ với pháp luật về giao thông đường bộ và các quy định của pháp luật có liên quan.

*Thứ ba*, tăng cường công tác quản lý nhà nước, nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ thông qua việc giao tài sản cho các chủ thể, chế độ kê khai báo cáo và xây dựng cơ sở dữ liệu về tài sản.

### **C. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH**

1. Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ và thực hiện nhiệm vụ được Thủ tướng Chính phủ giao tại Quyết định số 48/QĐ-TTg ngày 03/02/2023 và Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 28/3/2023, Bộ Tài chính đã có các Công văn đề nghị Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đánh giá tình hình thực hiện Nghị định của Chính phủ (nội dung đánh giá tại mục 2 phần A nêu trên).

2. Bộ Tài chính đã giao các đơn vị chức năng phối hợp với các đơn vị chức năng của Bộ Giao thông vận tải tổ chức xây dựng dự thảo Tờ trình Chính phủ, dự thảo Nghị định, góp ý nhiều lần để hoàn thiện dự thảo.

3. Bộ trưởng Bộ Tài chính đã có Quyết định số 1106/QĐ-BTC ngày 31/5/2023 về việc thành lập Ban soạn thảo, Tổ biên tập xây dựng Nghị định.

4. Ngày 13/01/2023, Bộ Tài chính đã có Công văn số 433/BTC-QLCS gửi lấy ý kiến bằng văn bản của các Bộ, cơ quan trung ương và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; tiếp đó, Bộ Tài chính đã có Công văn số 6254/BTC-QLCS ngày 19/6/2023 gửi lấy ý kiến thành viên Ban soạn thảo, Tổ Biên tập về dự thảo Nghị định; đồng thời đăng tải dự thảo trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Tài chính và Trang thông tin về tài sản công để lấy ý kiến rộng rãi đối với dự thảo Tờ trình Chính phủ, dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

5. Trên cơ sở tổng hợp ý kiến các Bộ, ngành và các địa phương và ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính hoàn thiện dự thảo Nghị định trình Chính phủ.

### **D. KẾT CẤU CỦA NGHỊ ĐỊNH**

Dự thảo Nghị định gồm 04 Chương với 35 Điều và Phụ lục các mẫu biểu kèm theo, cụ thể:

Chương I. Quy định chung.

Chương II. Giao tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

Chương III. Quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

Chương IV. Tổ chức thực hiện.

## **Đ. NỘI DUNG CHÍNH CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

### **I. Chương I. Quy định chung**

Chương này gồm 04 điều (từ Điều 1 đến Điều 4) quy định về phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, nguyên tắc, quy định về tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ. Một số nội dung chính như sau:

#### **1. Phạm vi điều chỉnh (Điều 1)**

Trên cơ sở kế thừa Điều 1 Nghị định số 33/2019/NĐ-CP, Nghị định này quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do Nhà nước đầu tư, quản lý; đồng thời, quy định rõ phạm vi điều chỉnh đối với một số tài sản để thuận lợi cho công tác tổ chức thực hiện, gồm:

- Tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ giao cho doanh nghiệp theo hình thức đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp. Việc quản lý, sử dụng và khai thác đối với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ giao cho doanh nghiệp theo hình thức đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và chế độ báo cáo thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp, pháp luật về giao thông đường bộ và pháp luật khác có liên quan (Bỏ quy định điều kiện không thực hiện theo hình thức đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp đối với tài sản là đường, cầu, hầm đường bộ, kho bảo quản vật tư dự phòng, trung tâm ITS quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị định số 33/2019/NĐ-CP).

- Tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ tại đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân. Việc quản lý, sử dụng và khai thác đối với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ tại đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân và chế độ báo cáo thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công tại đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân, pháp luật về giao thông đường bộ và pháp luật có liên quan.

- Tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do đối tượng khác (ngoài các đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 5, điểm a, điểm b khoản 2 Điều 1 Nghị định này) quản lý và các tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do Nhà nước đầu tư, quản lý nhưng đã bán, chuyển nhượng, xác định giá trị tài sản để tính vào giá trị doanh nghiệp khi cổ phần hóa. Việc quản lý, sử dụng và khai thác đối với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trong trường hợp này thực hiện theo quy định của pháp luật về giao thông đường bộ và pháp luật khác có liên quan.

#### **2. Đối tượng áp dụng (Điều 2)**

Trên cơ sở cụ thể hóa đối tượng áp dụng quy định tại Điều 2 Nghị định số 33/2019/NĐ-CP, tại dự thảo Nghị định quy định cụ thể về cơ quan quản lý tài sản phù hợp với quy định tại khoản 32 Điều 3 Luật Giao thông đường bộ năm 2008, Thông tư số 15/2021/TT-BGTVT ngày 30/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải; cụ thể:

- Cơ quan quản lý tài sản ở trung ương là cơ quan quản lý đường bộ ở

trung ương (cơ quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành về giao thông đường bộ thuộc Bộ Giao thông vận tải).

- Cơ quan quản lý tài sản ở địa phương gồm: Cơ quan quản lý đường bộ cấp tỉnh (cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh); cơ quan quản lý đường bộ cấp huyện (cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện); cơ quan quản lý đường bộ cấp xã (Ủy ban nhân dân cấp xã).

3. Về tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (Điều 3): Quy định cụ thể về phạm vi tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, pháp luật về giao thông bộ.

4. Nguyên tắc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (Điều 4)

Nguyên tắc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ thực hiện theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các nguyên tắc cụ thể sau đây:

- Việc khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo phương thức chuyên nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản, cho thuê quyền khai thác, chuyên nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản và phương thức khác được thực hiện đối với toàn bộ hoặc một phần của từng tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ. Trường hợp khai thác một phần của từng tài sản thì phải đảm bảo không làm ảnh hưởng đến việc quản lý, sử dụng và khai thác đối với phần tài sản còn lại. Trường hợp nhượng quyền để kinh doanh, quản lý theo Hợp đồng Kinh doanh - Quản lý (O&M) thì việc nhượng quyền để kinh doanh, quản lý tài sản thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư theo phương thức đối tác công - tư, không thực hiện theo quy định tại Nghị định này (để phân biệt với các hình thức khai thác tại Nghị định này).

- Quy định việc phải có ý kiến của đối tượng được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng có liên quan bị ảnh hưởng khi thực hiện khai thác, xử lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo quy định tại Nghị định này.

- Quy định khi thực hiện giao, khai thác, xử lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo quy định tại Nghị định này phải xác định rõ tài sản có liên quan đến quốc phòng, an ninh quốc gia hay không tại hồ sơ giao, khai thác, xử lý tài sản làm cơ sở để cơ quan, người có thẩm quyền quyết định giao, khai thác, xử lý tài sản theo quy định tại Nghị định này.

- Quy định việc phân cấp/ủy quyền/giao của: (i) Cơ quan được giao quản lý tài sản ở trung ương cho các cơ quan, tổ chức hành chính trực thuộc; (ii) Cơ quan quản lý đường bộ cấp tỉnh cho các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc thực hiện hạch toán, quản lý, lưu trữ hồ sơ, bảo trì, kê khai, đăng nhập thông tin vào Cơ sở dữ liệu về tài sản; đồng thời quy định nội dung phân cấp/ủy quyền/giao và quy trình nội bộ do Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định, đảm bảo thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm theo quy định tại Nghị định này.

- Quy định việc quản lý, sử dụng đất thuộc phạm vi tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai,

pháp luật về giao thông đường bộ và pháp luật có liên quan.

## **II. Chương II. Giao tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ**

Chương này gồm 03 Điều (từ Điều 5 đến Điều 7) quy định về cơ quan quản lý tài sản, thẩm quyền, trình tự, thủ tục giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ:

Theo quy định tại Nghị định số 33/2019/NĐ-CP thì mọi tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do Nhà nước đầu tư, quản lý đều được giao cho đối tượng quản lý. Quá trình thực hiện cho thấy trong một số trường hợp cụ thể thì không cần phải có thủ tục giao tài sản cho đối tượng quản lý; đồng thời cần sửa đổi, bổ sung một số nội dung để bảo đảm rõ ràng, khả thi trong thực hiện; theo đó tại dự thảo Nghị định này quy định:

(1) Các trường hợp không phải thực hiện thủ tục giao quản lý tài sản theo quy định tại Nghị định này gồm:

- Tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ được xác lập quyền sở hữu toàn dân được xử lý theo hình thức giao cho cơ quan quản lý thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân.

- Tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ là kết quả của quá trình thực hiện dự án sử dụng vốn nhà nước: Quy định cụ thể đối với các trường hợp: (i) Trường hợp trong dự án đầu tư được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt có xác định đối tượng thụ hưởng tài sản là kết quả của quá trình thực hiện dự án sử dụng vốn nhà nước và đối tượng thụ hưởng là/không phải là cơ quan quản lý tài sản quy định tại Nghị định này; (ii) Trường hợp trong dự án đầu tư được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt không xác định đối tượng thụ hưởng tài sản là kết quả của quá trình thực hiện dự án sử dụng vốn nhà nước.

- Tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ được xử lý theo hình thức điều chuyển cho cơ quan quản lý tài sản quy định tại Nghị định này thì thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan.

(Lý do: Việc giao tài sản đã được thực hiện theo quy định của pháp luật nêu trên; không phải thực hiện lại thủ tục giao tài sản nhằm tiết kiệm nhân lực, chi phí và thời gian).

(2) Về thẩm quyền quyết định giao, dự thảo Nghị định điều chỉnh thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ (chỉ quyết định giao đối với trường hợp giao tài sản có liên quan đến quốc phòng, an ninh quốc gia), Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định giao tài sản.

(3) Quy định về trình tự, thủ tục giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ cho phù hợp với đặc thù tài sản và thực tế hiện nay; trong đó quy định trách nhiệm lập hồ sơ đề trình cơ quan, người có thẩm quyền quyết định giao tài sản là cơ quan quản lý giao thông đường bộ ở trung ương và địa phương.

## **III. Chương III. Quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ**



Chương này gồm 22 điều (từ Điều 8 đến Điều 31) quy định về giao tài sản; hồ sơ, kế toán tài sản; bảo trì tài sản; khai thác tài sản; xử lý tài sản; quản lý, sử dụng tài sản đầu tư theo hình thức đối tác công - tư; chế độ báo cáo và cơ sở dữ liệu về tài sản. Một số nội dung chính như sau:

**1. Về quản lý hồ sơ, kế toán tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (Điều 9)**

Dự thảo Nghị định kế thừa các quy định tại Nghị định số 33/2019/NĐ-CP; đồng thời, điều chỉnh, bổ sung: Các quy định về việc xác định giá trị đối với các trường hợp sau: (i) Đối với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ mà cơ quan quản lý tài sản tiếp nhận theo quyết định giao, điều chuyển của cơ quan, người có thẩm quyền thì nguyên giá, giá trị còn lại của tài sản được xác định căn cứ vào nguyên giá, giá trị còn lại ghi trên Biên bản bàn giao, tiếp nhận tài sản giao, điều chuyển; (ii) Đối với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trong quá trình sử dụng thực hiện kiểm kê phát hiện thừa (chưa được theo dõi hiện vật hoặc giá trị trên sổ kế toán) thì tùy theo nguồn gốc và thời điểm đưa vào sử dụng, giá trị ghi sổ kế toán để xác định giá trị.

**2. Về bảo trì công trình thuộc tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và quản lý, vận hành trong thời gian nâng cấp, cải tạo, mở rộng tài sản (Điều 10)**

(1) Dự thảo Nghị định quy định các hình thức bảo trì như quy định tại Nghị định số 33/2019/NĐ-CP; đồng thời quy định trách nhiệm bảo trì đối với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trong thời gian chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản, cho thuê quyền khai thác, chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản.

(2) Quy định về tổ chức thực hiện bảo trì công trình thuộc tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; cụ thể:

- Trình tự, thủ tục lập, phê duyệt kế hoạch và dự toán kinh phí bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với trường hợp bố trí kinh phí bảo trì từ ngân sách nhà nước thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và pháp luật có liên quan.

- Việc tổ chức thực hiện bảo trì công trình thuộc tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ được thực hiện theo quy định pháp luật có liên quan.

(3) Quy định về xử lý vật liệu, vật tư thu hồi từ bảo trì công trình thuộc tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo hình thức giao, điều chuyển, bán như quy định về xử lý vật liệu, vật tư thu hồi từ thanh lý tài sản.

(4) Quản lý, vận hành trong thời gian nâng cấp, cải tạo, mở rộng tài sản: Trường hợp tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ được đầu tư nâng cấp, cải tạo, mở rộng theo dự án sử dụng vốn nhà nước được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt thì việc đầu tư nâng cấp, cải tạo, mở rộng thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư công, pháp luật về giao thông đường bộ, pháp luật có liên quan. Trong đó quy định cụ thể về trách nhiệm bàn giao, quản lý tài sản đối với trường hợp chủ đầu tư dự án không phải là cơ quan quản lý tài sản

**3. Về khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ**

Tại dự thảo Nghị định (từ Điều 12 đến Điều 19) quy định về khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; cụ thể:

a) Về các phương thức khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ:

Tại Nghị định số 33/2019/NĐ-CP quy định về các phương thức khai thác tài sản gồm: (i) Trực tiếp tổ chức khai thác tài sản; (ii) Cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; (iii) Chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; (iv) Phương thức khai thác khác do Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

Để phù hợp với tính chất đặc thù của từng loại tài sản và thực tế hiện nay, dự thảo Nghị định này bổ sung phương thức “*Chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ*”; đối với phương thức khai thác khác, dự thảo quy định cụ thể thẩm quyền lập, phê duyệt Đề án khai thác và Mẫu Đề án khai thác nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức thực hiện; đồng thời quy định cụ thể về phạm vi của các phương thức khai thác bao gồm cả trường hợp khai thác toàn bộ hoặc một phần của từng tài sản; trường hợp khai thác một phần của từng tài sản thì phải đảm bảo không làm ảnh hưởng đến việc quản lý, sử dụng và khai thác đối với phần tài sản còn lại; bỏ quy định không cho thuê đối với một số tài sản là đường, cầu, hầm...

b) Về nội dung của các phương thức khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ:

(1) Căn cứ quy định tại Điều 82 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và thực tế hiện nay, dự thảo Nghị định này bổ sung quy định về nội dung của phương thức khai thác “*Chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ*”. Cụ thể:

- Chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ là việc Nhà nước chuyển giao quyền thu phí sử dụng đường bộ cho tổ chức thực hiện trong một thời hạn nhất định theo Hợp đồng để nhận một khoản tiền tương ứng. Thời hạn chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản được xác định cụ thể trong từng Đề án, Hợp đồng chuyển nhượng nhưng tối đa không quá 10 năm.

- Việc chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ được áp dụng đối với tài sản được thu phí theo quy định của pháp luật và không thuộc: (i) Tài sản có liên quan đến quốc phòng, an ninh quốc gia; (ii) Tài sản hiện có đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt dự án đầu tư nâng cấp, mở rộng quy định tại Điều 15 của Nghị định này.

(2) Đồng thời, dự thảo Nghị định quy định cụ thể về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của từng phương thức khai thác tài sản; trong đó:

- Sửa đổi thẩm quyền quyết định phê duyệt Đề án khai thác tài sản từ “*Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh*” thành “*Ủy ban nhân dân cấp tỉnh*”.

- Quy định rõ trình tự, thủ tục; hồ sơ khai thác tài sản tương ứng với từng thẩm quyền quyết định khai thác tài sản (Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh);

- Quy định cụ thể đối tượng, điều kiện tham gia đấu giá quyền khai thác tài sản:

(+) Là “tổ chức” đối với phương thức chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản/cho thuê quyền khai thác tài sản và các điều kiện tham gia: (i) Có quyết định thành lập, đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật; (ii) Có kinh nghiệm vận hành, kinh doanh công trình hạ tầng giao thông đường bộ từ đủ 02 năm trở lên tính đến thời điểm nhận hồ sơ tham gia đấu giá; (iii) Hoạt động kinh doanh công trình hạ tầng giao thông đường bộ có lãi trong 02 năm liền kề (trừ trường hợp sự kiện bất khả kháng theo quy định của pháp luật về dân sự) theo Báo cáo tài chính của doanh nghiệp đã được kiểm toán theo quy định;

(+) Là “doanh nghiệp kinh doanh kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ” và các điều kiện tham gia: Như điều kiện (i), (ii), (iii) nêu trên và có thêm điều kiện tỷ lệ vốn chủ sở hữu của doanh nghiệp tối thiểu 15% tổng mức đầu tư của dự án đối với phương thức chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản (Lý do: Phương thức này theo quy định tại Điều 84 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công là phải gắn với đầu tư nâng cấp, mở rộng tài sản theo dự án được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt; Tham khảo quy định của pháp luật về đầu tư theo hình thức PPP về tỷ lệ vốn chủ sở hữu tối thiểu của doanh nghiệp trong tổng mức đầu tư của dự án).

Trường hợp việc cho thuê quyền khai thác tài sản là các công trình hạ tầng kỹ thuật (như đường dây, cáp, đường ống) và các công trình khác lắp đặt vào đường bộ thì tổ chức tham gia đấu giá thuê quyền khai thác tài sản không cần thiết phải đáp ứng điều kiện (ii), (iii) nêu trên.

- Nội dung của Hợp đồng khai thác tài sản theo các phương thức (chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản, cho thuê quyền khai thác tài sản, chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản): Bổ sung quy định: (i) Hình thức thanh toán (trả tiền thuê một lần, hàng năm) đối với phương thức cho thuê quyền khai thác tài sản; (ii) Thời hạn thanh toán (*giá trị hợp đồng khai thác được thanh toán tối đa 02 lần trong vòng 90 ngày kể từ ngày ký hợp đồng, trường hợp giá trị trên 1.000 tỷ đồng thì được thanh toán tối đa 03 lần trong vòng 12 tháng kể từ ngày ký hợp đồng*); (iii) Quy định thu bổ sung đối với trường hợp doanh thu thực tế từ việc khai thác tài sản (theo Báo cáo tài chính đã được kiểm toán theo quy định) lớn hơn so với doanh thu của năm tương ứng trong phương án giá khởi điểm để đấu giá từ 125% trở lên.

- Trách nhiệm của các bên: (i) Khi kết thúc khai thác tài sản theo Hợp đồng; trường hợp do bất khả kháng hoặc Nhà nước thu hồi theo quy định của pháp luật đất đai; (ii) Trường hợp doanh nghiệp nhận khai thác tài sản vi phạm Hợp đồng; (iii) Trường hợp trong thời hạn chuyển nhượng quyền thu phí, cho thuê quyền khai thác tài sản mà phát sinh việc nâng cấp, mở rộng, cải tạo tài sản (trong đó quy định trách nhiệm xác định phần giá trị tương ứng hoàn trả và việc bố trí dự toán ngân sách nhà nước để hoàn trả).

c) Sửa đổi, bổ sung quy định về giá chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản, cho thuê quyền khai thác, chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; theo đó:

Trên cơ sở các nội dung đã được quy định tại Nghị định số 33/2019/NĐ-CP và hướng dẫn tại Thông tư số 86/2019/TT-BTC ngày 03/12/2019 của Bộ Tài

chính, dự thảo Nghị định bổ sung, sửa đổi quy định:

(1) Về giá khởi điểm để đấu giá chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản, cho thuê quyền khai thác tài sản căn cứ: (i) Giá trên thị trường của tài sản cùng loại hoặc có cùng tiêu chuẩn kỹ thuật, chất lượng; (ii) Doanh thu ước tính, chi phí ước tính từ việc khai thác tài sản trong thời gian chuyển nhượng quyền thu phí/cho thuê quyền khai thác.

(2) Giá khởi điểm để đấu giá chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản được xác định trên cơ sở: (i) Giá trị đầu tư bổ sung theo dự án nâng cấp, mở rộng tài sản được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt (trong đó, giá trị đầu tư bổ sung là phần giá trị do doanh nghiệp nhận chuyển nhượng có trách nhiệm thực hiện theo dự án được phê duyệt); (ii) Doanh thu ước tính, chi phí ước tính từ việc khai thác tài sản trong thời gian chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản.

Đồng thời dự thảo Nghị định quy định: Căn cứ Đề án chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản/cho thuê quyền khai thác tài sản/chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt và quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều 17 Nghị định này, cơ quan quản lý tài sản thuê doanh nghiệp thẩm định giá hoặc thành lập hội đồng thẩm định giá của Nhà nước theo quy định của pháp luật về giá để xác định giá để đấu giá chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản/cho thuê quyền khai thác tài sản/chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; việc thẩm định giá theo Chuẩn mực thẩm định giá Việt Nam; việc sử dụng chứng thư thẩm định giá hoặc Biên bản thẩm định giá thực hiện theo quy định của pháp luật về giá; trên cơ sở đó, trình cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt Đề án xem xét, phê duyệt giá khởi điểm để đấu giá.

Trường hợp việc xác định giá khởi điểm có đặc thù cần có hướng dẫn riêng thì Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải có hướng dẫn về việc xác định giá khởi điểm để đấu giá chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản/cho thuê quyền khai thác tài sản/chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

d) Quy định về quản lý, sử dụng số tiền thu được từ khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ. Đồng thời, sửa đổi quy định về trách nhiệm phê duyệt chi phí liên quan đến việc khai thác tài sản từ “Bộ Giao thông vận tải/Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh” sang “Thủ trưởng cơ quan quản lý tài sản”, đồng thời quy định trách nhiệm của cơ quan tài chính trong việc thẩm định chi phí liên quan đến việc khai thác tài sản.

#### 4. Về xử lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ

Tại dự thảo Nghị định (từ Điều 20 đến Điều 28) quy định về xử lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; cụ thể:

a) Về các hình thức xử lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ:

Tại Nghị định số 33/2019/NĐ-CP quy định về các hình thức xử lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ gồm: (i) Thu hồi tài sản; (ii) Điều chuyển tài sản;

(iii) Bán tài sản; (iv) Sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ để thanh toán cho nhà đầu tư khi thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức hợp đồng xây dựng - chuyển giao; (v) Thanh lý tài sản; (vi) Xử lý tài sản trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại; (vii) Hình thức xử lý khác theo quy định của pháp luật.

Tuy nhiên, hiện nay việc xử lý tài sản theo hình thức (iv) không còn phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành về đầu tư theo hình thức đối tác công tư; việc xử lý tài sản theo hình thức “bán tài sản” khi tài sản thay đổi công năng (không còn sử dụng làm hạ tầng) bản chất là được thực hiện sau khi cấp có thẩm quyền quyết định chuyển giao tài sản về địa phương quản lý, xử lý; đồng thời một số loại tài sản (như nhà hạt quản lý đường bộ) không còn nhu cầu sử dụng hoặc thay đổi quy hoạch loại ra khỏi danh mục tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ nhưng chưa có cơ chế để thực hiện chuyển giao về địa phương quản lý, xử lý. Do đó, tại dự thảo Nghị định này bỏ hình thức xử lý (iii), (iv) nêu trên; đồng thời bổ sung 02 hình thức xử lý “Chuyển giao tài sản về địa phương quản lý, xử lý”, “Xử lý tài sản trong trường hợp cơ quan, người có thẩm quyền quyết định giao tài sản cho doanh nghiệp quản lý theo hình thức đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp” để phù hợp với yêu cầu thực tiễn phát sinh.

b) Về nội dung của các hình thức xử lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ:

(1) Quy định bổ sung nội dung của hình thức chuyển giao tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ về địa phương quản lý, xử lý; trong đó quy định:

- Tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ được chuyển giao về địa phương quản lý, xử lý trong các trường hợp sau đây: (i) Tài sản đã được giao cho cơ quan quản lý tài sản nhưng không còn nhu cầu sử dụng hoặc việc khai thác không hiệu quả; thay đổi quy hoạch ra khỏi tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; (ii) Trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

- Việc xử lý tài sản theo hình thức chuyển giao tài sản về địa phương quản lý, xử lý chỉ áp dụng trong trường hợp không tiếp tục sử dụng tài sản đó cho mục đích làm tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

(2) Quy định cụ thể trường hợp Đề án được cơ quan, người có thẩm quyền quyết định hoặc phê duyệt chủ trương giao tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ cho doanh nghiệp quản lý theo hình thức đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp mà tài sản đã giao cho cơ quan quản lý tài sản quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định này thì phải thực hiện thu hồi hoặc điều chuyển tài sản đã giao cho cơ quan quản lý tài sản để giao cho doanh nghiệp. Cụ thể:

- Trường hợp Cơ quan đại diện chủ sở hữu của doanh nghiệp được giao tài sản theo hình thức đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp là Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thì: (i) Thủ tướng Chính phủ quyết định thu hồi tài sản có liên quan đến quốc phòng, an ninh quốc gia và giao cho Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức thực hiện quyết định thu hồi; (ii) Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thu hồi tài sản của cơ quan quản lý tài sản thuộc phạm vi quản lý (trừ tài sản có liên

quan đến quốc phòng, an ninh quốc gia). Trên cơ sở đó, Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao cho doanh nghiệp theo hình thức đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp.

- Trường hợp Cơ quan đại diện chủ sở hữu của doanh nghiệp được giao tài sản theo hình thức đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp không phải là Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thì: (i) Thủ tướng Chính phủ quyết định điều chuyển tài sản có liên quan đến quốc phòng, an ninh quốc gia; (ii) Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định điều chuyển tài sản không phải là tài sản có liên quan đến quốc phòng, an ninh quốc gia) từ Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về Bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh là Cơ quan đại diện chủ sở hữu của doanh nghiệp. Trên cơ sở đó, Cơ quan đại diện chủ sở hữu của doanh nghiệp thực hiện giao tài sản cho doanh nghiệp theo hình thức đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp.

Việc xác định phần vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp, quản lý, sử dụng và khai thác đối với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ sau khi giao cho doanh nghiệp và chế độ báo cáo được thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp, pháp luật về giao thông đường bộ và pháp luật khác có liên quan.

(3) Sửa đổi, bổ sung quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quyết định và thực hiện xử lý tài sản cho phù hợp với đặc thù tài sản, đồng bộ với các quy định khác về quản lý, sử dụng tài sản công và thực tế hiện nay; trong đó: (i) Sửa đổi thẩm quyền quyết định xử lý tài sản từ “Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh” thành “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định hoặc ban hành Quy định thẩm quyền quyết định”; (ii) Sửa đổi quy định về xử lý vật liệu, vật tư thu hồi từ thanh lý tài sản; (iii) Sửa đổi quy định về trách nhiệm phê duyệt chi phí xử lý tài sản.

c) Quy định về quản lý, sử dụng số tiền thu được từ xử lý tài sản.

**5.** Về sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ hiện có để tham gia dự án đầu tư theo hình thức đối tác công - tư (Điều 29)

Dự thảo Nghị định này: (i) Bổ quy định về sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ để thanh toán cho nhà đầu tư khi thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức hợp đồng xây dựng - chuyển giao để phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành về đầu tư theo hình thức đối tác công - tư; (ii) Bổ sung quy định về thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định sử dụng tài sản hiện có để tham gia dự án đầu tư theo hình thức đối tác công - tư.

**6.** Về chế độ báo cáo và Cơ sở dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (Điều 30, Điều 31)

Dự thảo Nghị định kế thừa các quy định tại Nghị định số 33/2019/NĐ-CP; đồng thời giao Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định Mẫu báo cáo kê khai và báo cáo tình hình quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ để tích hợp với Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công.

#### **IV. Chương IV. Tổ chức thực hiện**

Chương này gồm 04 Điều (từ Điều 32 đến Điều 35) quy định về trách nhiệm thi hành, xử lý chuyển tiếp, hiệu lực thi hành, điều khoản thi hành. Trong đó, Điều 33 quy định về xử lý chuyển tiếp như sau:

- Đối với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đã có văn bản của cơ quan, người có thẩm quyền giao cho cơ quan quản lý tài sản phù hợp với đối tượng quy định tại Nghị định này thì cơ quan quản lý tài sản thực hiện quản lý, sử dụng và khai thác tài sản theo quy định tại Nghị định này, không phải làm lại thủ tục để giao tài sản theo quy định tại Nghị định này.

- Đối với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đã được cơ quan, người có thẩm quyền quyết định xử lý trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành mà chưa thực hiện xong (trừ trường hợp quy định tại khoản 5 Điều 33 Nghị định này) thì được tiếp tục thực hiện theo Quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền; các công việc chưa thực hiện đến ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành thì thực hiện theo quy định tại Nghị định này.

- Quy định về xử lý chuyển tiếp đối với hình thức bán tài sản (trong trường hợp: (i) Chưa tổ chức đấu giá hoặc tổ chức đấu giá không thành hoặc kết quả đấu giá bị hủy hoặc quyết định bán của cơ quan, người có thẩm quyền đã hết hiệu lực; (ii) Đã tổ chức đấu giá thành công, đã ký Hợp đồng mua bán tài sản, nhưng người mua tài sản chưa thanh toán đủ tiền); việc xử lý chi phí đã chi ra liên quan đến việc bán tài sản.

#### **E. BẢO ĐẢM NGUỒN LỰC THỰC HIỆN NGHỊ ĐỊNH**

Thực tế, tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ ở các cấp (Trung ương - do Bộ Giao thông vận tải quản lý; địa phương - do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và cấp huyện, cấp xã quản lý) đã được giao cho các cơ quan trực tiếp quản lý, sử dụng và khai thác.

Dự thảo Nghị định lần này đưa các quy định cụ thể, rõ ràng và dễ thực hiện hơn để làm cơ sở cho Bộ Giao thông vận tải và Ủy ban nhân dân các cấp trong việc thực hiện. Việc thực hiện nhiệm vụ do Nhà nước giao, được sử dụng từ nguồn ngân sách do Nhà nước cấp trong dự toán ngân sách của các cơ quan; vì vậy không phát sinh thêm chi ngân sách nhà nước và bảo đảm tính khả thi.

#### **G. Ý KIẾN CỦA BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG**

Theo quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Tài chính đã xây dựng dự thảo Nghị định và có Công văn số 433/BTC-QLCS ngày 13/01/2023 gửi lấy ý kiến bằng văn bản của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Công văn số 6254/BTC-QLCS ngày 19/6/2023 gửi lấy ý kiến thành viên Ban soạn thảo, Tổ Biên tập về dự thảo Nghị định; đồng thời, đăng tải dự thảo trên Cổng thông tin điện tử Chính phủ, Cổng thông tin điện tử Bộ Tài chính và Trang thông tin về tài sản công để lấy ý kiến rộng rãi của các tổ chức, cá nhân về dự thảo Nghị định. Đến nay: (i) Bộ Tài chính không nhận được ý kiến đóng góp của công dân, tổ chức thông qua Cổng thông tin điện tử Chính phủ; (ii) Bộ Tài chính đã nhận được ý kiến bằng văn bản của 18 Bộ, ngành, 59/63 địa phương.

Về cơ bản các ý kiến tham gia đều thống nhất với sự cần thiết ban hành Nghị định và nội dung của dự thảo Nghị định. Các ý kiến tham gia bổ sung đã được Bộ Tài chính tổng hợp, giải trình, tiếp thu đầy đủ tại Phụ lục và hoàn thiện dự thảo Nghị định (đính kèm).

#### VII. VỀ ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG

1. Dự thảo Nghị định không phát sinh vấn đề giới.
2. Đối với tác động chính sách, thủ tục hành chính trong dự thảo Nghị định theo quy định: Bộ Tài chính đã thực hiện đánh giá tác động theo đúng quy định.

Trên cơ sở đó, Bộ Tài chính xin gửi kèm theo Tờ trình này:

- (1) Dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;
- (2) Báo cáo rà soát văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến việc xây dựng dự thảo Nghị định;
- (3) Báo cáo đánh giá tác động chính sách;
- (4) Báo cáo đánh giá tác động thủ tục hành chính trong dự thảo Nghị định;
- (5) Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý về dự thảo Nghị định;
- (6) Bản chụp ý kiến góp ý của các Bộ, ngành, địa phương.

Trên đây là Tờ trình Chính phủ về dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, Bộ Tài chính xin kính trình Chính phủ xem xét, quyết định. *ml*

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng Hồ Đức Phúc (để b/c);
- Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, Cục QLCS *(06 b)*

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



*Nguyễn Đức Chi*  
**Nguyễn Đức Chi**





**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

**NGHỊ ĐỊNH**

**Quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác  
tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;*

*Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính;*

*Chính phủ ban hành Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.*

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

1. Nghị định này quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do Nhà nước đầu tư, quản lý.

2. Nghị định này không điều chỉnh đối với:

a) Tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ giao cho doanh nghiệp theo hình thức đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp. Việc quản lý, sử dụng và khai thác đối với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ giao cho doanh nghiệp theo hình thức đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và chế độ báo cáo thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp, pháp luật về giao thông đường bộ và pháp luật khác có liên quan.

b) Tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ tại đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân. Việc quản lý, sử dụng và khai thác đối với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ tại đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân và chế độ báo cáo thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công tại đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân, pháp luật về giao thông đường bộ và pháp luật có liên quan.

c) Tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do đối tượng khác (ngoài các đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định này, điểm a, điểm b khoản này) quản lý và các tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do Nhà nước đầu tư, quản lý nhưng đã bán, chuyển nhượng, xác định giá trị tài sản để tính vào giá trị doanh nghiệp khi cổ phần hóa. Việc quản lý, sử dụng và khai thác đối với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trong trường hợp này thực hiện theo quy định của pháp luật về giao thông đường bộ và pháp luật khác có liên quan.

## **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Cơ quan quản lý nhà nước về giao thông đường bộ.

2. Cơ quan quản lý đường bộ, gồm:

a) Cơ quan quản lý đường bộ ở trung ương là cơ quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành về giao thông đường bộ thuộc Bộ Giao thông vận tải.

b) Cơ quan quản lý đường bộ cấp tỉnh là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý nhà nước về giao thông đường bộ.

Cơ quan quản lý đường bộ cấp huyện là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp huyện) thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý nhà nước về giao thông đường bộ.

Cơ quan quản lý đường bộ cấp xã là Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn, (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp xã).

3. Cơ quan được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (sau đây gọi là cơ quan quản lý tài sản), gồm:

a) Cơ quan quản lý tài sản ở trung ương.

b) Cơ quan quản lý tài sản ở địa phương.

4. Tổ chức nhận chuyển nhượng quyền thu phí, thuê quyền khai thác, nhận chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản và các phương thức chuyển giao quyền khai thác khác đối với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo quy định tại Nghị định này và pháp luật có liên quan.

5. Các đối tượng khác liên quan đến việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

## **Điều 3. Tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ**

1. Tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ là kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo quy định của pháp luật về giao thông đường bộ (bao gồm cả phần diện tích đất gắn với công trình), gồm:

a) Đường và các công trình phụ trợ gắn liền với đường.

b) Cầu đường bộ và các công trình phụ trợ gắn liền với cầu đường bộ.

c) Hàm đường bộ và các công trình phụ trợ gắn liền với hàm đường bộ.

d) Bến phà đường bộ và các công trình phụ trợ gắn liền với bến phà đường

bộ; cầu phao và công trình phụ trợ.

đ) Trạm kiểm tra tải trọng xe.

e) Trạm thu phí đường bộ.

g) Bến xe.

h) Bãi đỗ xe.

i) Nhà hạt quản lý đường bộ.

k) Trạm dừng nghỉ.

l) Kho bảo quản vật tư dự phòng.

m) Trung tâm quản lý và giám sát giao thông (Trung tâm ITS)/Trung tâm quản lý, điều hành giao thông.

n) Phần đất hành lang an toàn đường bộ đã được bồi thường, giải phóng mặt bằng.

o) Trung tâm cứu hộ, cứu nạn giao thông đường bộ.

p) Hệ thống công nghệ thông tin, máy móc, thiết bị phục vụ trực tiếp cho công tác quản lý tài sản, điều hành giao thông đường bộ.

q) Các công trình, thiết bị khác của đường bộ theo quy định của pháp luật giao thông đường bộ.

2. Tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ có liên quan đến quốc phòng, an ninh quốc gia được xác định như sau:

a) Tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ có liên quan đến quốc phòng xác định theo quy định của pháp luật về bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự.

b) Tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ có liên quan đến an ninh quốc gia là tài sản thuộc danh mục công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia do cơ quan, người có thẩm quyền ban hành theo quy định của pháp luật về bảo vệ công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia.

#### **Điều 4. Nguyên tắc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ**

Việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ phải tuân thủ các nguyên tắc quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các nguyên tắc sau đây:

1. Tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ được thông kê, kế toán đầy đủ về hiện vật và giá trị; được thực hiện chế độ tính hao mòn tài sản và bảo trì công trình theo quy định của pháp luật.

2. Việc khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo phương thức chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản, cho thuê quyền khai thác tài sản, chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản và phương thức khác theo quy định tại khoản 1 Điều 12 Nghị định này được thực hiện đối với toàn bộ hoặc một phần của từng tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ. Trường hợp khai thác một phần của từng tài sản thì phải đảm bảo không làm ảnh hưởng đến việc quản lý, sử dụng và khai thác đối với phần tài sản còn lại. Trường hợp nhượng

quyền để kinh doanh, quản lý theo Hợp đồng Kinh doanh - Quản lý (O&M) thì việc nhượng quyền để kinh doanh, quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư theo phương thức đối tác công - tư.

3. Khi thực hiện giao, khai thác, xử lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo quy định tại Nghị định này phải xác định rõ tài sản có liên quan đến quốc phòng, an ninh quốc gia hay không tại hồ sơ giao, khai thác, xử lý tài sản làm cơ sở để cơ quan, người có thẩm quyền quyết định giao, khai thác, xử lý tài sản theo quy định tại Nghị định này.

4. Trường hợp thực hiện khai thác, xử lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo quy định tại Nghị định này mà làm ảnh hưởng đến các tài sản kết cấu hạ tầng khác có liên quan thì phải có ý kiến của đối tượng được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng có liên quan đó và phải có giải pháp, xác định rõ trách nhiệm để khắc phục.

5. Trường hợp cơ quan quản lý tài sản ở trung ương phân cấp/ủy quyền/giao cho các tổ chức hành chính trực thuộc (đối với tài sản thuộc trung ương quản lý), cơ quan quản lý đường bộ cấp tỉnh phân cấp/ủy quyền/giao cho các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc (đối với tài sản thuộc phạm vi quản lý của cơ quan quản lý đường bộ cấp tỉnh) thực hiện kế toán, quản lý, lưu trữ hồ sơ, bảo trì, kê khai, đăng nhập thông tin vào Cơ sở dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và các nội dung khác (nếu có) thì phải được Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đồng ý bằng văn bản và phải quy định rõ nội dung phân cấp/ủy quyền/giao và quy trình nội bộ để đảm bảo thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm theo quy định tại Nghị định này.

6. Việc quản lý, sử dụng đất thuộc phạm vi tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai, pháp luật về giao thông đường bộ và pháp luật khác có liên quan.

## **Chương II**

### **GIAO TÀI SẢN KẾT CẤU HẠ TẦNG GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ**

#### **Điều 5. Phạm vi và hình thức giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ**

1. Việc giao tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ cho cơ quan quản lý tài sản được thực hiện như sau:

a) Cơ quan quản lý tài sản ở trung ương là cơ quan quản lý đường bộ ở trung ương, được giao quản lý đối với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ thuộc trung ương quản lý.

b) Cơ quan quản lý tài sản ở địa phương (gồm: Cơ quan quản lý đường bộ cấp tỉnh; cơ quan quản lý đường bộ cấp huyện; cơ quan quản lý đường bộ cấp xã) được giao quản lý đối với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ thuộc địa phương quản lý.

2. Việc giao tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ cho các cơ quan quy định tại khoản 1 Điều này được thực hiện theo hình thức ghi tặng tài sản.

3. Việc giao tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do Nhà nước đầu tư, quản lý cho cơ quan quản lý tài sản được áp dụng đối với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ hiện có tại thời điểm Nghị định này có hiệu lực thi hành nhưng chưa có văn bản giao cho cơ quan quy định tại khoản 1 Điều này quản lý.

4. Đối với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ là tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân được xử lý theo hình thức giao cho cơ quan quy định tại khoản 1 Điều này quản lý thì thẩm quyền, trình tự, thủ tục giao tài sản được thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân; không phải thực hiện việc giao tài sản theo quy định tại Nghị định này.

5. Đối với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ là kết quả của quá trình thực hiện dự án sử dụng vốn nhà nước:

a) Trường hợp trong dự án đầu tư được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt có xác định đối tượng thụ hưởng tài sản là kết quả của quá trình thực hiện dự án mà đối tượng thụ hưởng là cơ quan quản lý tài sản quy định tại khoản 1 Điều này thì sau khi hoàn thành việc đầu tư xây dựng, mua sắm, chủ đầu tư/chủ dự án/ban quản lý dự án có trách nhiệm bàn giao tài sản cho đối tượng thụ hưởng (cơ quan quản lý tài sản); không phải thực hiện thủ tục giao tài sản theo quy định tại Nghị định này.

b) Trường hợp trong dự án đầu tư được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt có xác định đối tượng thụ hưởng tài sản là kết quả của quá trình thực hiện dự án nhưng đối tượng thụ hưởng không phải là cơ quan quản lý tài sản quy định tại khoản 1 Điều này thì xử lý như sau:

b1) Nếu đối tượng thụ hưởng là cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội thì sau khi đối tượng thụ hưởng tiếp nhận tài sản, việc điều chuyển tài sản từ đối tượng thụ hưởng sang cơ quan quản lý tài sản quy định tại khoản 1 Điều này được thực hiện theo quy định tại khoản 6 Điều này.

b2) Nếu đối tượng thụ hưởng tài sản là kết quả của quá trình thực hiện dự án không phải là các cơ quan, tổ chức, đơn vị quy định tại điểm b1 khoản này thì quản lý theo quy định của pháp luật về giao thông đường bộ và pháp luật khác có liên quan. Trường hợp có nhu cầu điều chuyển, chuyển giao tài sản cho cơ quan quản lý tài sản quy định tại khoản 1 Điều này thì thực hiện theo quy định tại khoản 6 Điều này.

c) Trường hợp trong dự án đầu tư được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt không xác định đối tượng thụ hưởng tài sản là kết quả của quá trình thực hiện dự án thì thẩm quyền, trình tự, thủ tục giao hoặc điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ cho cơ quan quy định tại khoản 1 Điều này được thực hiện theo quy định về xử lý tài sản của các dự án sử dụng vốn nhà nước tại pháp luật về

quản lý, sử dụng tài sản công; không phải thực hiện thủ tục giao tài sản theo quy định tại Nghị định này.

6. Đối với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do các đối tượng không phải là cơ quan quản lý tài sản quy định tại khoản 1 Điều này quản lý mà đối tượng đang quản lý có nhu cầu điều chuyển, chuyển giao tài sản cho cơ quan quản lý tài sản quy định tại khoản 1 Điều này thì thẩm quyền, trình tự, thủ tục điều chuyển, chuyển giao tài sản được thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan; không phải thực hiện thủ tục giao tài sản theo quy định tại Nghị định này.

Trường hợp pháp luật có liên quan chưa có quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục điều chuyển, chuyển giao tài sản thì được áp dụng thẩm quyền, trình tự, thủ tục điều chuyển tài sản quy định tại khoản 2, khoản 4 Điều 22 Nghị định này để quyết định và thực hiện điều chuyển tài sản.

7. Sau khi cơ quan quy định tại khoản 1 Điều này tiếp nhận tài sản giao, điều chuyển theo quy định tại các khoản 4, 5 và 6 Điều này, việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ thực hiện theo quy định tại Nghị định này, pháp luật về giao thông đường bộ và pháp luật khác có liên quan.

#### **Điều 6. Thẩm quyền quyết định giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ**

1. Thủ tướng Chính phủ quyết định giao đối với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ có liên quan đến quốc phòng, an ninh quốc gia.

2. Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quyết định giao đối với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ thuộc trung ương quản lý cho cơ quan quản lý tài sản ở trung ương, trừ trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này.

3. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định giao đối với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ thuộc địa phương quản lý cho cơ quan quản lý tài sản ở địa phương, trừ trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này.

#### **Điều 7. Trình tự, thủ tục giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ**

1. Trong thời hạn 12 tháng, kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành, Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo cơ quan quản lý đường bộ ở trung ương/cơ quan quản lý đường bộ cấp tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát, thống kê toàn bộ tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý đang quản lý/tạm quản lý (bao gồm cả trường hợp tài sản được đầu tư theo phương thức đối tác công tư do nhà đầu tư chuyên giao cho Nhà nước theo quy định mà không phải thực hiện thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản); trên cơ sở đó, thực hiện phân loại như sau:

a) Tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đã có văn bản của cơ quan, người có thẩm quyền giao cho cơ quan quản lý tài sản quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định này quản lý.

b) Tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do cơ quan quản lý tài sản

quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định này quản lý nhưng chưa có văn bản giao tài sản của cơ quan, người có thẩm quyền.

c) Tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ tạm giao cho cơ quan quản lý tài sản quy định khoản 1 Điều 5 Nghị định này quản lý.

d) Tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đã giao/tạm giao cho đối tượng khác (không phải là cơ quan quản lý tài sản quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định này) quản lý.

2. Căn cứ kết quả rà soát, thống kê, phân loại, cơ quan quản lý đường bộ ở trung ương/cơ quan quản lý đường bộ cấp tỉnh lập phương án giao tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ cho cơ quan quản lý tài sản quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định này như sau:

a) Đối với các tài sản quy định tại điểm a khoản 1 Điều này thì cơ quan đã được giao tài sản tiếp tục quản lý, sử dụng và khai thác tài sản theo quy định tại Nghị định này và pháp luật khác có liên quan; không phải ban hành Quyết định giao tài sản theo quy định tại Nghị định này.

b) Đối với các tài sản quy định tại các điểm b, c và d khoản 1 Điều này, cơ quan quản lý đường bộ ở trung ương/cơ quan quản lý đường bộ cấp tỉnh chủ trì, phối hợp với: Cơ quan quản lý tài sản công thuộc Bộ Giao thông vận tải quy định tại khoản 2 Điều 19 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công/cơ quan quản lý tài sản công cấp tỉnh quy định tại khoản 3 Điều 19 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công (sau đây gọi là cơ quan quản lý tài sản công cùng cấp ở trung ương/địa phương); các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp đang quản lý/tạm quản lý tài sản và cơ quan quản lý cấp trên (nếu có) của cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp đó lập hồ sơ đề nghị giao quản lý tài sản, báo cáo Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Hồ sơ đề nghị gồm:

Văn bản đề nghị giao tài sản của cơ quan quản lý đường bộ ở trung ương/cơ quan quản lý đường bộ cấp tỉnh: 01 bản chính.

Biên bản họp liên ngành hoặc ý kiến bằng văn bản của: Cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp đang quản lý/tạm quản lý tài sản và cơ quan quản lý cấp trên (nếu có) của cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp đó; cơ quan quản lý tài sản công cùng cấp ở trung ương/địa phương về việc giao tài sản: 01 bản chính.

Danh mục tài sản đề nghị giao (tên tài sản, địa chỉ, loại/cấp/hạng, năm đưa vào sử dụng, chiều dài/diện tích, nguyên giá, giá trị còn lại (nếu có), tình trạng sử dụng của tài sản) do cơ quan quản lý đường bộ ở trung ương/cơ quan quản lý đường bộ cấp tỉnh lập: 01 bản chính.

Hồ sơ pháp lý về tài sản: 01 bản sao.

Giấy tờ khác có liên quan (nếu có): 01 bản sao.

3. Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ theo quy định tại khoản 2 Điều này, cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 6 Nghị định này xem xét, quyết định giao tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với trường hợp thuộc thẩm quyền hoặc có văn bản hồi đáp trong

trường hợp đề nghị giao tài sản chưa phù hợp.

Trường hợp việc giao tài sản thuộc thẩm quyền quyết định của Thủ tướng Chính phủ thì Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh lập hồ sơ trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định giao tài sản (sau khi có ý kiến bằng văn bản của các cơ quan có liên quan). Hồ sơ trình gồm:

a) Tờ trình của Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về việc đề nghị giao tài sản cho cơ quan quản lý tài sản (trong đó xác định cụ thể: Cơ sở pháp lý; cơ quan quản lý tài sản; hình thức giao tài sản; danh mục tài sản đề nghị giao: Tên tài sản, địa chỉ, loại/cấp/hạng, năm đưa vào sử dụng, chiều dài/điện tích, nguyên giá, giá trị còn lại (nếu có), tình trạng sử dụng của tài sản; cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp đang quản lý/tạm quản lý tài sản; tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến của các cơ quan có liên quan) kèm theo dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: 01 bản chính.

b) Ý kiến bằng văn bản của các cơ quan có liên quan: 01 bản sao.

c) Các hồ sơ quy định tại điểm b khoản 2 Điều này: 01 bản sao.

d) Giấy tờ khác có liên quan (nếu có): 01 bản sao.

4. Quyết định giao tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ gồm các nội dung chủ yếu sau:

a) Tên cơ quan quản lý tài sản.

b) Danh mục tài sản giao (tên tài sản; địa chỉ; loại/cấp/hạng; năm đưa vào sử dụng; chiều dài/điện tích; nguyên giá, giá trị còn lại (nếu có); tình trạng sử dụng của tài sản; cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp đang quản lý/tạm quản lý tài sản).

c) Hình thức giao tài sản.

d) Trách nhiệm tổ chức thực hiện.

5. Căn cứ Quyết định giao tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của cơ quan, người có thẩm quyền:

a) Cơ quan quản lý tài sản thực hiện việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản theo quy định tại Nghị định này, pháp luật về giao thông đường bộ và pháp luật khác có liên quan đối với tài sản do cơ quan quản lý tài sản đang quản lý/tạm quản lý (không phải thực hiện bàn giao, tiếp nhận tài sản theo quy định tại điểm b khoản này).

b) Cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp đang quản lý/tạm quản lý (Bên giao) thực hiện bàn giao tài sản cho cơ quan quản lý tài sản (Bên nhận) đối với tài sản do cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp khác đang quản lý/tạm quản lý. Việc bàn giao, tiếp nhận tài sản được lập thành Biên bản theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này. Sau khi tiếp nhận tài sản, cơ quan quản lý tài sản thực hiện việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản theo quy định tại Nghị định này, pháp luật về giao thông đường bộ và pháp luật khác có liên quan.



### Chương III

## QUẢN LÝ, SỬ DỤNG VÀ KHAI THÁC TÀI SẢN KẾT CẤU HẠ TẦNG GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ

### Mục 1. HỒ SƠ QUẢN LÝ, KẾ TOÁN TÀI SẢN KẾT CẤU HẠ TẦNG GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ

#### **Điều 8. Hồ sơ quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ**

1. Hồ sơ quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ gồm:

a) Hồ sơ liên quan đến việc hình thành, biến động tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo quy định tại Nghị định này và pháp luật có liên quan; hồ sơ pháp lý về đất gắn với kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với trường hợp được cơ quan, người có thẩm quyền giao đất, cho thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai và đất hành lang an toàn đường bộ (nếu có).

b) Báo cáo kê khai; báo cáo tình hình quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo quy định tại Điều 30 Nghị định này.

c) Dữ liệu trong Cơ sở dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo quy định tại Điều 31 Nghị định này.

2. Cơ quan quản lý tài sản có trách nhiệm lập hồ sơ, quản lý, lưu trữ hồ sơ về tài sản theo quy định đối với các hồ sơ quy định tại khoản 1 Điều này; thực hiện chế độ báo cáo theo quy định tại Nghị định này.

Trách nhiệm lập, quản lý, lưu trữ đối với các hồ sơ đầu tư xây dựng, nâng cấp, cải tạo tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ được thực hiện theo quy định của pháp luật về xây dựng, pháp luật về giao thông đường bộ và pháp luật khác có liên quan.

#### **Điều 9. Kế toán tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ**

1. Tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ có kết cấu độc lập hoặc một hệ thống gồm nhiều bộ phận tài sản riêng lẻ liên kết với nhau để cùng thực hiện một hay một số chức năng nhất định là một đối tượng ghi sổ kế toán.

Trường hợp một hệ thống được giao cho nhiều cơ quan quản lý thì đối tượng ghi sổ kế toán là phần tài sản được giao cho từng cơ quan.

2. Cơ quan quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ có trách nhiệm:

a) Mở sổ và thực hiện kế toán tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (hoặc kế toán tổng hợp trên cơ sở kế toán chi tiết của các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị được phân cấp thực hiện công tác kế toán) theo quy định của pháp luật về kế toán và quy định tại Nghị định này.

b) Thực hiện báo cáo tình hình tăng, giảm, tính hao mòn tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ hàng năm theo quy định của pháp luật.

3. Tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ là tài sản cố định được ghi sổ kế toán theo nguyên tắc:

a) Đối với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ được mua sắm, đầu tư xây dựng mới, hoàn thành đưa vào sử dụng kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành thì giá trị ghi sổ kế toán là giá trị mua sắm, giá trị đầu tư xây dựng được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt quyết toán theo quy định.

Trường hợp tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ được đầu tư xây dựng mới, hoàn thành đưa vào sử dụng nhưng chưa được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt quyết toán thì sử dụng nguyên giá tạm tính để ghi sổ kế toán. Nguyên giá tạm tính trong trường hợp này được lựa chọn theo thứ tự ưu tiên sau: giá trị đề nghị quyết toán; giá trị xác định theo Biên bản nghiệm thu A-B; giá trị dự toán của dự án đã được phê duyệt. Sau khi dự án được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt quyết toán, cơ quan quản lý tài sản thực hiện điều chỉnh giá trị đã ghi sổ theo quy định của pháp luật về kế toán.

b) Đối với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ cơ quan quản lý tài sản tiếp nhận theo quyết định giao, điều chuyển của cơ quan, người có thẩm quyền từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành thì giá trị ghi sổ kế toán của tài sản được xác định căn cứ vào giá trị ghi trên Biên bản bàn giao, tiếp nhận tài sản giao, điều chuyển.

c) Đối với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trong quá trình sử dụng thực hiện kiểm kê phát hiện thừa (chưa được theo dõi hiện vật hoặc giá trị trên sổ kế toán) thì tùy theo nguồn gốc và thời điểm đưa vào sử dụng, giá trị ghi sổ kế toán được xác định tương ứng theo quy định tại các điểm a, b và d khoản này.

d) Đối với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ hiện có trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành thì việc xác định giá trị để ghi sổ kế toán thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.

4. Nguyên giá của tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ được điều chỉnh trong các trường hợp sau:

a) Đánh giá lại giá trị tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ khi thực hiện kiểm kê theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

b) Thực hiện nâng cấp, mở rộng tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo dự án được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt.

c) Tháo dỡ một hay một số bộ phận tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (trong trường hợp giá trị bộ phận tài sản tháo dỡ đang được hạch toán chung trong nguyên giá tài sản).

d) Lắp đặt thêm một hay một số bộ phận tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

đ) Bị mất một phần hoặc hư hỏng nghiêm trọng do thiên tai, sự cố bất khả kháng hoặc những tác động đột xuất khác (trừ trường hợp tài sản được khắc phục sự cố theo quy định của pháp luật về bảo trì đường bộ hoặc được khôi phục lại thông qua bảo hiểm tài sản công/bồi thường thiệt hại của tổ chức, cá nhân có liên quan theo quy định tại khoản 5 Điều 25 Nghị định này).

5. Giá trị của tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ quy định tại Nghị

định này được sử dụng để ghi sổ kế toán, kê khai để đăng nhập thông tin vào Cơ sở dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và các mục đích khác theo quy định của pháp luật.

6. Chế độ kế toán, tính hao mòn tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ thực hiện theo quy định của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

## **MỤC 2. BẢO TRÌ CÔNG TRÌNH THUỘC TÀI SẢN KẾT CẤU HẠ TẦNG GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ VÀ QUẢN LÝ, VẬN HÀNH TRONG THỜI GIAN NÂNG CẤP, CẢI TẠO, MỞ RỘNG TÀI SẢN**

### **Điều 10. Bảo trì công trình thuộc tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ**

1. Công trình thuộc tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ phải được bảo trì nhằm bảo đảm hoạt động bình thường và an toàn khi sử dụng, khai thác tài sản.

2. Các hình thức bảo trì công trình thuộc tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ:

a) Bảo trì theo chất lượng thực hiện:

Bảo trì theo chất lượng thực hiện là việc thực hiện hoạt động bảo trì theo các tiêu chuẩn chất lượng xác định, trong một khoảng thời gian với một số tiền nhất định được quy định tại Hợp đồng kinh tế.

Cơ quan quản lý tài sản có trách nhiệm xác định chi phí bảo trì, thời gian bảo trì để khoán đối với từng tài sản thuộc phạm vi được giao quản lý; trình cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt. Chi phí bảo trì công trình thuộc tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ để khoán được xác định theo phương pháp định mức kinh tế - kỹ thuật của hoạt động bảo trì hoặc phương pháp chi phí bình quân của hoạt động bảo trì 3 năm liền kề trước đó cộng với yếu tố trượt giá (nếu có) hoặc kết hợp hai phương pháp trên.

Tiêu chí giám sát, nghiệm thu kết quả bảo trì công trình thuộc tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo chất lượng thực hiện theo quy định của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

b) Bảo trì theo khối lượng thực tế:

Bảo trì theo khối lượng thực tế là việc thực hiện hoạt động bảo trì theo khối lượng công việc thực tế đã thực hiện. Việc bảo trì theo khối lượng thực tế áp dụng đối với hoạt động sửa chữa định kỳ, sửa chữa đột xuất công trình thuộc tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và hoạt động khác theo quy định của pháp luật về giao thông đường bộ.

3. Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định việc áp dụng hình thức bảo trì quy định tại điểm a, điểm b khoản 2 Điều này đối với từng hoạt động bảo trì công trình thuộc tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo quy định tại Nghị định này, pháp luật về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng và pháp luật về giao thông đường bộ, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.

4. Việc lựa chọn tổ chức thực hiện bảo trì công trình thuộc tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo các hình thức quy định tại khoản 2 Điều này được thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu, pháp luật về giao thông đường bộ và pháp luật có liên quan; trừ trường hợp Nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ theo quy định của Chính phủ về sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích hoặc giao việc bảo trì cho nhà thầu thi công theo quy định của pháp luật.

5. Kinh phí bảo trì công trình thuộc tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ được bố trí từ ngân sách nhà nước và nguồn kinh phí khác được phép sử dụng theo quy định của pháp luật.

6. Trình tự, thủ tục lập, phê duyệt kế hoạch và dự toán kinh phí bảo trì công trình thuộc tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với trường hợp bố trí kinh phí bảo trì từ ngân sách nhà nước thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và pháp luật khác có liên quan.

7. Việc tổ chức thực hiện bảo trì công trình thuộc tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ thực hiện theo quy định của pháp luật về giao thông đường bộ, pháp luật về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng, pháp luật khác có liên quan.

8. Trong quá trình quản lý, bảo trì công trình thuộc tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, trường hợp phát sinh vật liệu, vật tư thu hồi từ việc bảo trì công trình thì việc xử lý vật liệu, vật tư thu hồi được thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều 24 Nghị định này.

9. Trường hợp chuyên nhượng quyền sử dụng tài sản, cho thuê quyền khai thác tài sản, chuyên nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản mà trong Hợp đồng quy định trách nhiệm của bên nhận chuyên nhượng, bên nhận thuê quyền khai thác tài sản thực hiện bảo trì công trình thuộc tài sản thì bên nhận có trách nhiệm thực hiện bảo trì theo quy định của pháp luật và Hợp đồng đã ký bằng nguồn kinh phí của mình. Việc xử lý vật liệu, vật tư thu hồi (nếu có) do bên nhận chuyên nhượng, bên nhận thuê quyền khai thác tài sản tự thực hiện theo quy định của pháp luật liên quan.

**Điều 11. Quản lý, vận hành trong thời gian nâng cấp, cải tạo, mở rộng tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo dự án sử dụng vốn nhà nước được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt**

1. Tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ hiện có được đầu tư nâng cấp, cải tạo, mở rộng theo dự án sử dụng vốn nhà nước được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt (bao gồm cả trường hợp dự án đầu tư xây dựng, nâng cấp, cải tạo, mở rộng tài sản khác nhưng trong dự án có nội dung đầu tư vào tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ hiện có) thì việc đầu tư nâng cấp, cải tạo, mở rộng thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư công, pháp luật về giao thông đường bộ, pháp luật khác có liên quan.

2. Trường hợp chủ đầu tư dự án nâng cấp, cải tạo, mở rộng không phải là cơ quan quản lý tài sản thì căn cứ dự án đầu tư được cơ quan, người có thẩm quyền phê

duyet:

Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm chỉ đạo cơ quan quản lý tài sản tạm bàn giao tài sản cho chủ đầu tư dự án trong thời gian thực hiện đầu tư. Việc tạm bàn giao tài sản được lập thành Biên bản theo Mẫu số 01A tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này.

Trong thời gian tạm bàn giao tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ cho chủ đầu tư dự án, cơ quan quản lý tài sản có trách nhiệm quản lý, kế toán tài sản; chủ đầu tư có trách nhiệm đảm bảo giao thông thông suốt, an toàn trong thời gian thực hiện đầu tư, trong đó có trách nhiệm bảo trì công trình thuộc tài sản (nếu có).

Sau khi dự án hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng, chủ đầu tư dự án có trách nhiệm bàn giao lại tài sản và phần giá trị tăng thêm của tài sản do thực hiện dự án theo quy định của pháp luật cho cơ quan quản lý tài sản để thực hiện việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản theo quy định tại Nghị định này và pháp luật có liên quan.

### **Mục 3. KHAI THÁC TÀI SẢN KẾT CẤU HẠ TẦNG GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ**

**Điều 12. Phương thức và nguồn thu từ khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ**

1. Phương thức khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ:

a) Cơ quan quản lý tài sản trực tiếp tổ chức khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

b) Chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ

c) Cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

d) Chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

đ) Trường hợp cần thiết thực hiện khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo phương thức khác với các phương thức quy định tại các điểm a, b, c và d khoản này, Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan lập Đề án khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt. Nội dung chủ yếu của Đề án khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo Mẫu số 02D tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này. Sau khi Đề án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện Đề án khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ thuộc phạm vi quản lý.

2. Khi thực hiện các phương thức khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ nêu trên, trường hợp phải thực hiện theo hình thức đấu giá theo quy định của pháp luật về đấu giá mà sau hai lần tổ chức đấu giá không thành xác định do

nguyên nhân giá khởi điểm thì cơ quan quản lý tài sản báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt giá khởi điểm xác định lại giá khởi điểm để tổ chức đấu giá lại hoặc điều chỉnh phương thức khai thác tài sản cho phù hợp.

3. Nguồn thu từ khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ gồm:

a) Phí sử dụng đường bộ và các khoản phí khác (nếu có) theo quy định của pháp luật.

b) Tiền thu từ giá dịch vụ sử dụng đường bộ và các dịch vụ khác liên quan đến tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo quy định của pháp luật.

c) Tiền thu từ chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản, cho thuê quyền khai thác tài sản, chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và khai thác tài sản theo phương thức khác quy định tại Nghị định này.

d) Các khoản thu khác (nếu có) theo quy định của pháp luật.

4. Đối với các tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ phục vụ mục đích công cộng (không phát sinh nguồn thu từ khai thác tài sản) thì cơ quan quản lý tài sản thực hiện quản lý, sử dụng theo quy định; không phải lập Đề án khai thác tài sản trình cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt theo quy định tại Mục này.

Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định danh mục tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ thuộc phạm vi quản lý phục vụ mục đích công cộng theo quy định tại khoản này trên cơ sở đề nghị của cơ quan quản lý đường bộ ở trung ương/cơ quan quản lý đường bộ cấp tỉnh.

5. Trong quá trình quản lý, sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, trường hợp sử dụng tạm thời một phần tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (lòng đường, hè phố) để tổ chức hoạt động văn hoá, thể thao, diễu hành, lễ hội trên đường bộ hoặc các hoạt động khác trên đường phố theo quy định của Luật Giao thông đường bộ thì thực hiện theo quy định của pháp luật về giao thông đường bộ và pháp luật khác có liên quan.

### **Điều 13. Cơ quan quản lý tài sản trực tiếp tổ chức khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ**

1. Cơ quan quản lý tài sản trực tiếp tổ chức khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ thông qua việc cung cấp dịch vụ sử dụng đường bộ và các dịch vụ khác liên quan đến tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ cho các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật về giao thông đường bộ và pháp luật có liên quan.

2. Thẩm quyền phê duyệt Đề án khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ:

a) Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ có liên quan đến quốc phòng, an ninh quốc gia.

b) Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải phê duyệt Đề án khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do cơ quan quản lý tài sản ở trung ương quản lý, trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản này.

c) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt Đề án khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do cơ quan quản lý tài sản ở địa phương quản lý, trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản này.

3. Lập, phê duyệt Đề án khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ thuộc thẩm quyền phê duyệt của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải:

a) Cơ quan quản lý tài sản ở trung ương lập hồ sơ đề nghị phê duyệt Đề án khai thác tài sản để trình Bộ Giao thông vận tải. Hồ sơ đề nghị gồm:

Tờ trình của cơ quan quản lý tài sản về việc đề nghị phê duyệt Đề án: 01 bản chính;

Đề án khai thác tài sản do cơ quan quản lý tài sản lập theo Mẫu số 02A tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này: 01 bản chính;

Ý kiến của các cơ quan có liên quan (nếu có): 01 bản sao;

Các hồ sơ có liên quan khác (nếu có): 01 bản sao.

b) Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ quy định tại điểm a khoản này, Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải xem xét, phê duyệt Đề án khai thác tài sản hoặc có văn bản chỉ đạo trong trường hợp Đề án chưa phù hợp.

4. Lập, phê duyệt Đề án khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh:

a) Đối với tài sản do cơ quan quản lý tài sản cấp tỉnh quản lý:

Cơ quan quản lý tài sản lập hồ sơ đề nghị phê duyệt Đề án khai thác tài sản, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Hồ sơ đề nghị gồm:

Tờ trình của cơ quan quản lý tài sản về đề nghị phê duyệt Đề án: 01 bản chính;

Đề án khai thác tài sản do cơ quan quản lý tài sản lập theo Mẫu số 02A tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này: 01 bản chính;

Bảng tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến của các cơ quan có liên quan (nếu có): 01 bản chính;

Ý kiến của các cơ quan có liên quan (nếu có): 01 bản sao;

Các hồ sơ có liên quan khác (nếu có): 01 bản sao.

b) Đối với tài sản do cơ quan quản lý tài sản cấp huyện, cấp xã quản lý:

Cơ quan quản lý tài sản lập hồ sơ đề nghị phê duyệt Đề án khai thác tài sản, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện gửi cơ quan quản lý đường bộ cấp tỉnh để trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Hồ sơ đề nghị gồm:

Tờ trình của cơ quan quản lý tài sản về đề nghị phê duyệt Đề án: 01 bản chính;

Tờ trình của Ủy ban nhân dân cấp huyện về đề nghị phê duyệt Đề án: 01 bản chính;

Tờ trình của cơ quan quản lý đường bộ cấp tỉnh về đề nghị phê duyệt Đề án: 01 bản chính;

Đề án khai thác tài sản do cơ quan quản lý tài sản lập theo Mẫu số 02A tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này: 01 bản chính;

Bảng tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến của các cơ quan có liên quan (nếu có): 01 bản chính;

Ý kiến của các cơ quan có liên quan (nếu có): 01 bản sao;

Các hồ sơ có liên quan khác (nếu có): 01 bản sao.

c) Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ quy định tại điểm a, điểm b khoản này, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, phê duyệt Đề án khai thác tài sản hoặc có văn bản chỉ đạo trong trường hợp Đề án chưa phù hợp.

5. Lập, phê duyệt Đề án khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ thuộc thẩm quyền phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ:

a) Việc lập hồ sơ trình Bộ Giao thông vận tải/Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về Đề án khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ được thực hiện theo quy định tại điểm a khoản 3, điểm a, điểm b khoản 4 Điều này.

b) Trong thời hạn 45 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ quy định tại điểm a khoản này, Bộ Giao thông vận tải/Ủy ban nhân dân cấp tỉnh lập hồ sơ báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt Đề án theo thẩm quyền. Hồ sơ gồm:

Tờ trình của Bộ Giao thông vận tải/Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về đề nghị phê duyệt Đề án kèm theo dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án: 01 bản chính;

Đề án khai thác tài sản do cơ quan quản lý tài sản lập theo Mẫu số 02A tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này sau khi được hoàn thiện: 01 bản chính;

Bảng tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến của các cơ quan có liên quan (do Bộ Giao thông vận tải/Ủy ban nhân dân cấp tỉnh lập): 01 bản chính;

Ý kiến của các cơ quan có liên quan: 01 bản sao;

Hồ sơ quy định tại điểm a khoản này: 01 bản sao.

6. Quyết định phê duyệt Đề án khai thác tài sản gồm các nội dung chủ yếu sau:

a) Tên cơ quan quản lý tài sản.

b) Danh mục tài sản khai thác (tên tài sản; địa chỉ; loại/cấp/hạng; năm đưa vào sử dụng; chiều dài/diện tích; nguyên giá, giá trị còn lại; tình trạng sử dụng của tài sản).

c) Phương thức khai thác: Trực tiếp tổ chức khai thác tài sản.

d) Thời hạn khai thác tài sản (nếu có).

đ) Quản lý, sử dụng số tiền thu được từ khai thác tài sản.

e) Trách nhiệm tổ chức thực hiện.

7. Căn cứ Quyết định phê duyệt Đề án khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ quy định tại khoản 6 Điều này, cơ quan quản lý tài sản thực hiện việc cung cấp dịch vụ sử dụng đường bộ và các dịch vụ khác liên quan đến tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ cho các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật về giao thông đường bộ, pháp luật có liên quan và Đề án được duyệt.

8. Trong quá trình khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, trường hợp phát sinh vật liệu, vật tư thu hồi thì việc xử lý vật liệu, vật tư thu hồi



thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều 24 Nghị định này.

**Điều 14. Chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ**

1. Chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ là việc Nhà nước chuyển giao quyền thu phí sử dụng đường bộ cho tổ chức theo Hợp đồng để nhận một khoản tiền tương ứng.

2. Phạm vi tài sản được chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng là tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ được thu phí sử dụng đường bộ theo quy định của pháp luật.

3. Việc chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ không áp dụng đối với:

a) Tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ có liên quan đến quốc phòng, an ninh quốc gia.

b) Tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 16 Nghị định này.

4. Thời hạn chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ được xác định cụ thể trong từng Đề án, Hợp đồng chuyển nhượng nhưng tối đa là 10 năm. Thời hạn chuyển nhượng cụ thể phù hợp với từng tài sản (một phần tài sản) kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ được cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 5 Điều này phê duyệt.

5. Thẩm quyền phê duyệt Đề án chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ:

a) Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải phê duyệt Đề án chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do cơ quan quản lý tài sản ở trung ương quản lý.

b) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt Đề án chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do cơ quan quản lý tài sản ở địa phương quản lý.

6. Việc lập, phê duyệt Đề án chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ được thực hiện tương tự quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều 13 Nghị định này (với thẩm quyền phê duyệt Đề án quy định tại khoản 5 Điều này). Riêng Đề án chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản được lập theo Mẫu số 02B tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này.

7. Quyết định phê duyệt Đề án chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản gồm các nội dung chủ yếu sau:

a) Tên cơ quan quản lý tài sản.

b) Danh mục tài sản chuyển nhượng quyền thu phí (tên tài sản; địa chỉ; loại/cấp/hạng; năm đưa vào sử dụng; chiều dài/diện tích; nguyên giá, giá trị còn lại; tình trạng sử dụng của tài sản).

c) Thời hạn chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản.

- d) Phương thức thực hiện chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản: Đấu giá.
- đ) Phương thức, thời hạn thanh toán tiền chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản.
- e) Quản lý, sử dụng số tiền thu được từ chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản.
- g) Trách nhiệm tổ chức thực hiện.

8. Căn cứ Quyết định phê duyệt Đề án chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ quy định tại khoản 7 Điều này:

a) Cơ quan quản lý tài sản tổ chức thực hiện việc xác định giá khởi điểm chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản theo quy định tại Điều 17 Nghị định này.

b) Cơ quan quản lý tài sản tổ chức thực hiện đấu giá chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản theo quy định của pháp luật về đấu giá tài sản; thực hiện việc giám sát quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá và các quyền, nghĩa vụ khác của người có tài sản đấu giá theo quy định của Luật Đấu giá tài sản.

c) Tổ chức tham gia đấu giá chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản phải đáp ứng điều kiện:

c1) Có quyết định thành lập, đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật;

c2) Có kinh nghiệm vận hành, kinh doanh công trình hạ tầng giao thông đường bộ từ đủ 02 năm trở lên tính đến thời điểm nộp hồ sơ tham gia đấu giá;

c3) Hoạt động kinh doanh công trình hạ tầng giao thông đường bộ có lãi trong 02 năm liền kề (trừ trường hợp phát sinh sự kiện bất khả kháng theo quy định của pháp luật về dân sự) theo Báo cáo tài chính của tổ chức đã được kiểm toán theo quy định.

9. Hợp đồng chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ được ký giữa cơ quan quản lý tài sản (Bên chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản) và tổ chức trúng đấu giá (Bên nhận chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản), gồm các nội dung chủ yếu sau:

- a) Thông tin của Bên chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản.
- b) Thông tin của Bên nhận chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản.
- c) Danh mục tài sản chuyển nhượng quyền thu phí (tên tài sản, địa chỉ, loại/cấp/hạng, năm đưa vào sử dụng, chiều dài/diện tích, nguyên giá, giá trị còn lại, tình trạng sử dụng của tài sản).
- d) Thời hạn chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản.
- đ) Doanh thu khai thác tài sản từng năm của thời hạn chuyển nhượng trong phương án giá khởi điểm để đấu giá (sau đây gọi là doanh thu trong phương án giá khởi điểm).
- e) Giá trị hợp đồng (theo giá trúng đấu giá).
- g) Thời hạn thanh toán tiền chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản:

Giá trị chuyển nhượng được thanh toán tối đa 02 lần trong vòng 90 ngày, kể từ ngày ký Hợp đồng, trong đó lần 1 thanh toán tối thiểu 50% giá trị chuyển nhượng trong vòng 30 ngày, kể từ ngày ký Hợp đồng; trường hợp giá trị chuyển nhượng trên 1.000 tỷ đồng thì được thanh toán tối đa 03 lần trong vòng 12 tháng, kể từ ngày ký Hợp đồng, trong đó lần 1 thanh toán tối thiểu 40% giá trị chuyển nhượng trong vòng 60 ngày, kể từ ngày ký Hợp đồng, lần 2 thanh toán tối thiểu 30% giá trị chuyển nhượng trong vòng 120 ngày, kể từ ngày ký Hợp đồng.

h) Tiền đặt cọc để bảo đảm thực hiện Hợp đồng ký kết (ngoài giá trị chuyển nhượng theo Hợp đồng):

Mức tiền đặt cọc bằng 5% tổng giá trị chuyển nhượng do Bên nhận chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản nộp cho Bên chuyển nhượng (bằng tiền mặt hoặc bảo lãnh ngân hàng) trong vòng 15 ngày, kể từ ngày ký Hợp đồng.

i) Trách nhiệm đầu tư nâng cấp, cải tạo, mở rộng theo dự án được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt trong thời gian thực hiện Hợp đồng; trách nhiệm, yêu cầu kỹ thuật bảo trì công trình thuộc tài sản và các nội dung cần thiết khác.

k) Thời hạn Bên chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản bàn giao quyền khai thác cho Bên nhận chuyển nhượng; thời hạn Bên nhận chuyển nhượng bàn giao lại quyền khai thác tài sản cho Bên chuyển nhượng.

l) Xử lý trường hợp doanh thu khai thác thực tế có biến động lớn so với doanh thu đối chiếu:

Hàng năm, trường hợp doanh thu thực tế từ việc khai thác tài sản nhận chuyển nhượng quyền thu phí (theo Báo cáo tài chính đã được kiểm toán theo quy định) lớn hơn so với mức doanh thu đối chiếu từ 125% trở lên thì Bên nhận chuyển nhượng quyền thu phí phải nộp bổ sung 50% phần doanh thu tăng thêm trên 125% vào tài khoản tạm giữ theo quy định tại khoản 2 Điều 19 Nghị định này; trong đó, doanh thu đối chiếu làm căn cứ điều chỉnh Hợp đồng là doanh thu của năm tương ứng trong phương án giá khởi điểm để đấu giá.

Bên chuyển nhượng và Bên nhận chuyển nhượng căn cứ Báo cáo tài chính đã được kiểm toán xác định số tiền Bên nhận chuyển nhượng phải nộp bổ sung (nếu có) vào tài khoản tạm giữ, trên cơ sở đó Bên chuyển nhượng có văn bản thông báo cho cơ quan quản lý cấp trên của mình, chủ tài khoản tạm giữ theo quy định tại khoản 2 Điều 19 Nghị định này và Bên nhận chuyển nhượng để theo dõi, thực hiện thu nộp, quản lý số tiền. Thời hạn xác định, thông báo và nộp tiền vào tài khoản tạm giữ trong vòng 30 ngày kể từ ngày Báo cáo tài chính đã được kiểm toán và chậm nhất là ngày 31 tháng 10 của năm sau liền kề với năm phát sinh doanh thu tăng thêm phải nộp bổ sung; riêng năm cuối cùng nộp tiền vào tài khoản tạm giữ trước khi thanh lý Hợp đồng.

m) Điều kiện chấm dứt Hợp đồng.

n) Quyền và nghĩa vụ của các bên.

o) Xử lý vi phạm Hợp đồng, tranh chấp Hợp đồng theo quy định của pháp luật về dân sự và pháp luật có liên quan.

Hợp đồng chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đã ký kết được gửi cho chủ tài khoản tạm giữ quy định tại điểm a khoản 2 Điều 19 Nghị định này để theo dõi, quản lý số tiền thu được từ khai thác tài sản.

10. Quyền của Bên nhận chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ:

a) Tổ chức thực hiện khai thác tài sản theo đúng quy định của pháp luật và Hợp đồng đã ký kết.

b) Quyết định phương thức, biện pháp khai thác tài sản bảo đảm phù hợp với quy định về hoạt động giao thông đường bộ.

c) Được Nhà nước bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp; được khiếu nại, khởi kiện theo quy định của pháp luật nếu quyền và lợi ích bị xâm phạm.

d) Được thu phí sử dụng đường bộ và các dịch vụ khác liên quan đến tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo quy định của pháp luật và Hợp đồng ký kết.

đ) Các quyền khác của Bên nhận chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản theo quy định của pháp luật.

11. Nghĩa vụ của Bên nhận chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ:

a) Bảo vệ tài sản nhận chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng (bao gồm cả đất gắn công trình); không để bị lấn chiếm hoặc sử dụng trái phép công trình và các hành vi vi phạm khác theo quy định của pháp luật.

Trường hợp xảy ra sự cố công trình, Bên nhận chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản có trách nhiệm thông báo kịp thời cho Bên chuyển nhượng để thực hiện các biện pháp xử lý theo quy định của pháp luật về giao thông đường bộ và pháp luật có liên quan.

b) Sử dụng, khai thác tài sản đúng mục đích, nhiệm vụ của công trình; không được chuyển đổi công năng sử dụng, chuyển nhượng, bán, tặng cho, góp vốn, thế chấp hoặc thực hiện biện pháp đảm bảo thực hiện nghĩa vụ dân sự khác.

c) Thực hiện bảo trì công trình thuộc tài sản theo Hợp đồng đã ký kết và quy định của pháp luật.

d) Thanh toán tiền chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản (bao gồm cả khoản tiền nộp bổ sung theo quy định tại điểm 1 khoản 9 Điều này) đầy đủ, đúng hạn theo quy định; trường hợp quá thời hạn thanh toán theo quy định mà Bên nhận chuyển nhượng chưa thanh toán hoặc chưa thanh toán đủ thì bị nộp phạt; mức phạt tương đương với mức tiền chậm nộp xác định theo quy định của pháp luật về quản lý thuế.

đ) Hằng năm, báo cáo doanh thu từ việc khai thác tài sản nhận chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản kèm theo Báo cáo tài chính đã được kiểm toán theo quy định, gửi cơ quan quản lý tài sản (Bên chuyển nhượng).

e) Chịu sự kiểm tra, giám sát của Bên chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản; cùng Bên chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản giải quyết các vướng mắc phát sinh.

g) Giao lại tài sản khi kết thúc thời hạn chuyển nhượng quyền thu phí và các trường hợp quy định tại khoản 16, khoản 17 Điều này.

h) Định kỳ hoặc đột xuất theo quy định của Hợp đồng ký kết phải thông báo cho Bên chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản về tình trạng của tài sản, bảo đảm hoạt động giao thông đường bộ được an toàn, thông suốt.

i) Thực hiện các nghĩa vụ khác của Bên nhận chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản theo quy định của pháp luật và Hợp đồng ký kết.

12. Cơ quan quản lý tài sản, cơ quan quản lý cấp trên (nếu có) của cơ quan quản lý tài sản có trách nhiệm thực hiện quyền và nghĩa vụ theo Hợp đồng ký kết và quy định của pháp luật; thường xuyên kiểm tra, giám sát tình hình tổ chức thực hiện Đề án chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt; kịp thời xử lý các vi phạm, vướng mắc phát sinh theo thẩm quyền hoặc báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

13. Số tiền thu được từ chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ được quản lý, sử dụng theo quy định tại Điều 19 Nghị định này.

14. Khi kết thúc thời hạn chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo Hợp đồng, Bên nhận chuyển nhượng có trách nhiệm:

a) Chuyển giao lại quyền thu phí sử dụng tài sản cho Bên chuyển nhượng kể từ ngày kết thúc thời hạn theo Hợp đồng hoặc kết thúc thời hạn kéo dài của Hợp đồng quy định tại khoản 18 Điều này (nếu có), kể cả trường hợp chưa hoàn thành việc thanh lý Hợp đồng, chưa bàn giao lại tài sản cho Bên chuyển nhượng.

b) Phối hợp với Bên chuyển nhượng thực hiện kiểm kê, xác định tình trạng sử dụng của tài sản; việc kiểm kê, xác định tình trạng sử dụng của tài sản được lập thành biên bản.

c) Thực hiện việc sửa chữa, bảo trì công trình để khắc phục các hư hại của tài sản (nếu có).

d) Phối hợp với Bên chuyển nhượng thực hiện việc thanh lý Hợp đồng theo quy định của pháp luật sau khi hoàn thành khắc phục các hư hại của tài sản (nếu có), hoàn thành việc thanh toán tiền nhận chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản (bao gồm cả tiền nộp bổ sung (nếu có) quy định tại điểm 1 khoản 9 Điều này) và bên nhận chuyển nhượng có văn bản cam kết tài sản không trong tình trạng cầm cố, thế chấp hoặc thực hiện các biện pháp đảm bảo nghĩa vụ nợ khác theo quy định của pháp luật về dân sự.

đ) Nhận lại số tiền đặt cọc quy định tại điểm h khoản 9 Điều này. Trường hợp tại thời điểm kết thúc thời hạn chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản mà Bên

nhận chuyển nhượng chưa hoàn thành nghĩa vụ thanh toán thì số tiền đặt cọc được sử dụng để trừ vào nghĩa vụ mà Bên nhận chuyển nhượng phải thanh toán.

15. Khi kết thúc thời hạn chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, cơ quan quản lý tài sản có trách nhiệm:

a) Tiếp nhận để quản lý, sử dụng và khai thác tài sản theo quy định tại Nghị định này kể từ thời điểm Bên nhận chuyển nhượng phải chuyển giao lại quyền thu phí theo quy định tại điểm a khoản 14 Điều này.

b) Thực hiện việc bảo trì công trình thuộc tài sản kể từ thời điểm Bên nhận chuyển nhượng chuyển giao lại quyền thu phí sử dụng tài sản theo quy định tại điểm a khoản này (trừ trường hợp Bên nhận chuyển nhượng phải sửa chữa, bảo trì công trình để khắc phục các hư hại của tài sản). Kinh phí bảo trì thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều 10 Nghị định này.

16. Trường hợp vì lý do bất khả kháng hoặc Nhà nước thu hồi đất gắn với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ để sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh, phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng theo quy định của pháp luật đất đai mà chưa hết thời hạn chuyển nhượng quyền thu phí theo Hợp đồng thì các bên thực hiện chấm dứt Hợp đồng trước hạn. Bên nhận chuyển nhượng được hoàn trả phần giá trị tương ứng với số tiền chuyển nhượng quyền thu phí đã nộp cho thời gian còn lại theo Hợp đồng và số tiền đặt cọc quy định tại điểm h khoản 9 Điều này; việc xác định phần giá trị tương ứng hoàn trả cho bên nhận chuyển nhượng (nếu có) do bên chuyển nhượng có trách nhiệm xác định, trình cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 5 Điều này quyết định hoàn trả; số tiền hoàn trả được bố trí vào dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước của bên chuyển nhượng để hoàn trả theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước. Các nội dung khác thực hiện theo quy định tại khoản 14, khoản 15 Điều này.

17. Việc xử lý vi phạm hợp đồng, tranh chấp hợp đồng thực hiện theo hợp đồng ký kết, pháp luật dân sự và pháp luật có liên quan. Trường hợp chấm dứt hợp đồng trước hạn do vi phạm, tranh chấp hợp đồng thì các nội dung xử lý khi chấm dứt hợp đồng thực hiện theo quy định tại khoản 14, khoản 15 Điều này.

18. Trường hợp trong thời hạn chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản theo Hợp đồng mà phát sinh việc nâng cấp, cải tạo, mở rộng tài sản theo dự án được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt thì cơ quan quản lý tài sản có trách nhiệm thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư công, pháp luật về giao thông đường bộ, pháp luật có liên quan. Bên nhận chuyển nhượng được hoàn trả phần giá trị tương ứng với số tiền chuyển nhượng quyền thu phí đã nộp theo Hợp đồng do không thu được trong thời gian nâng cấp, cải tạo, mở rộng tài sản theo dự án (nếu có) hoặc kéo dài thời gian của Hợp đồng tương ứng với thời gian phải bàn giao tài sản cho cơ quan quản lý tài sản để thực hiện việc nâng cấp, cải tạo, mở rộng tài sản; việc xác định phần giá trị tương ứng hoàn trả cho bên nhận chuyển nhượng (nếu có) hoặc kéo dài thời gian của Hợp đồng do bên chuyển nhượng có trách nhiệm xác định, trình cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 5 Điều này quyết định

hoàn trả; số tiền hoàn trả được bố trí vào dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước của bên chuyên nhượng để hoàn trả theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

**Điều 15. Cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ**

1. Cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ là việc Nhà nước chuyển giao có thời hạn quyền khai thác tài sản cho tổ chức theo Hợp đồng để nhận một khoản tiền tương ứng.

2. Phạm vi tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ được cho thuê quyền khai thác là tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ hiện có.

3. Việc cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ không áp dụng đối với:

a) Tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ có liên quan đến quốc phòng, an ninh quốc gia.

b) Tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ được thu phí sử dụng đường bộ theo quy định của pháp luật.

c) Tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 16 Nghị định này.

4. Thời hạn cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ được xác định cụ thể trong Hợp đồng cho thuê nhưng tối đa là 10 năm. Thời hạn cho thuê cụ thể phù hợp với từng tài sản (một phần tài sản) kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ được cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 5 Điều này phê duyệt.

5. Thẩm quyền phê duyệt Đề án cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ:

a) Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải phê duyệt Đề án cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do cơ quan quản lý tài sản ở trung ương quản lý.

b) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt Đề án cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do cơ quan quản lý tài sản ở địa phương quản lý.

6. Việc lập, phê duyệt Đề án cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ được thực hiện tương tự quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều 13 Nghị định này (với thẩm quyền phê duyệt Đề án quy định tại khoản 5 Điều này). Riêng Đề án cho thuê quyền khai thác tài sản được lập theo Mẫu số 02C tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này.

7. Quyết định phê duyệt Đề án cho thuê quyền khai thác tài sản gồm các nội dung chủ yếu sau:

a) Tên cơ quan quản lý tài sản.

b) Danh mục tài sản cho thuê quyền khai thác (tên tài sản; địa chỉ;

loại/cấp/hạng; năm đưa vào sử dụng; chiều dài/ diện tích; nguyên giá, giá trị còn lại; tình trạng sử dụng của tài sản).

c) Thời hạn cho thuê quyền khai thác tài sản.

d) Phương thức thực hiện cho thuê quyền khai thác tài sản: Đấu giá.

đ) Hình thức thanh toán tiền cho thuê quyền khai thác tài sản (trả tiền thuê một lần cho cả thời gian thuê/ trả tiền thuê hàng năm).

e) Phương thức, thời hạn thanh toán tiền cho thuê quyền khai thác tài sản.

g) Quản lý, sử dụng số tiền thu được từ cho thuê quyền khai thác tài sản.

h) Trách nhiệm tổ chức thực hiện.

8. Căn cứ Quyết định phê duyệt Đề án cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ quy định tại khoản 7 Điều này:

a) Cơ quan quản lý tài sản tổ chức thực hiện xác định giá khởi điểm cho thuê quyền khai thác tài sản theo quy định tại Điều 17 Nghị định này.

Trường hợp cho thuê quyền khai thác tài sản theo hình thức trả tiền thuê hàng năm, giá khởi điểm để đấu giá là tiền thuê quyền khai thác tài sản của một năm;

Trường hợp cho thuê quyền khai thác tài sản theo hình thức trả tiền thuê một lần cho cả thời gian thuê, giá khởi điểm để đấu giá là tiền thuê quyền khai thác tài sản của toàn bộ thời hạn cho thuê.

b) Cơ quan quản lý tài sản tổ chức thực hiện việc đấu giá cho thuê quyền khai thác tài sản theo quy định của pháp luật về đấu giá tài sản; thực hiện việc giám sát quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá và các quyền, nghĩa vụ khác của người có tài sản đấu giá theo quy định của Luật Đấu giá tài sản. Trong đó, mức tiền đặt trước quy định tại Điều 39 Luật Đấu giá tài sản được xác định như sau:

Trường hợp cho thuê quyền khai thác tài sản theo hình thức trả tiền thuê hàng năm, mức tiền đặt trước được xác định bằng (=) tỷ lệ đặt trước theo quy định tại Điều 39 Luật Đấu giá tài sản (x) giá khởi điểm tiền thuê một năm quy định tại điểm a khoản này (x) số năm cho thuê;

Trường hợp cho thuê quyền khai thác tài sản theo hình thức trả tiền thuê một lần cho cả thời hạn thuê, mức tiền đặt trước được xác định là tỷ lệ đặt trước theo quy định tại Điều 39 Luật Đấu giá tài sản (x) giá khởi điểm tiền thuê của toàn bộ thời hạn cho thuê quy định tại điểm a khoản này.

c) Tổ chức tham gia đấu giá thuê quyền khai thác tài sản phải đáp ứng điều kiện:

c1) Có quyết định thành lập, đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật;

c2) Có kinh nghiệm vận hành, kinh doanh công trình hạ tầng giao thông đường bộ từ đủ 02 năm trở lên tính đến thời điểm nộp hồ sơ tham gia đấu giá;

c3) Hoạt động kinh doanh công trình hạ tầng giao thông đường bộ có lãi trong 02 năm liền kề (trừ trường hợp phát sinh sự kiện bất khả kháng theo quy định của pháp luật về dân sự) theo Báo cáo tài chính của tổ chức đã được kiểm toán theo



quy định.

Trường hợp việc cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ là các công trình hạ tầng kỹ thuật (như đường dây, cáp, đường ống), biển quảng cáo và các công trình khác lắp đặt vào kết cấu hạ tầng đường bộ, hành lang an toàn đường bộ phù hợp với quy định của pháp luật về giao thông đường bộ thì tổ chức tham gia đấu giá thuê quyền khai thác tài sản không cần thiết phải đáp ứng điều kiện quy định tại điểm c2, c3 khoản này.

9. Hợp đồng cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ được ký giữa cơ quan quản lý tài sản (Bên cho thuê quyền khai thác tài sản) và tổ chức trúng đấu giá (Bên nhận thuê quyền khai thác tài sản), gồm các nội dung chủ yếu sau:

- a) Thông tin của Bên cho thuê quyền khai thác tài sản.
- b) Thông tin của Bên nhận thuê quyền khai thác tài sản.
- c) Danh mục tài sản cho thuê quyền khai thác tài sản (tên tài sản, địa chỉ, loại/cấp/hạng, năm đưa vào sử dụng, chiều dài/ diện tích, nguyên giá, giá trị còn lại, tình trạng sử dụng của tài sản).
- d) Thời hạn cho thuê quyền khai thác tài sản.
- đ) Doanh thu khai thác tài sản từng năm của thời hạn cho thuê trong phương án giá khởi điểm để đấu giá (sau đây gọi là doanh thu trong phương án giá khởi điểm).
- e) Giá trị hợp đồng (theo giá trúng đấu giá); trong đó:
  - e1) Trường hợp cho thuê quyền khai thác tài sản theo hình thức trả tiền thuê hàng năm:

$$\begin{array}{l} \text{Giá trị Hợp đồng} = \frac{\text{Giá trúng đấu giá}}{\text{Doanh thu khai thác tài sản bình}} \times \text{Doanh thu thực tế} \\ \text{(của tiền thuê một năm)} \qquad \qquad \qquad \text{quân/năm theo phương án giá khởi điểm} \end{array}$$

e2) Trường hợp cho thuê quyền khai thác tài sản theo hình thức trả tiền thuê một lần cho cả thời gian thuê: Giá trị hợp đồng là giá trúng đấu giá.

g) Hình thức thanh toán tiền cho thuê quyền khai thác tài sản; thời hạn thanh toán tiền cho thuê quyền khai thác tài sản.

Trường hợp cho thuê quyền khai thác tài sản theo hình thức trả tiền thuê hàng năm thì thanh toán 02 lần trong năm: Lần 1 thanh toán tối thiểu 50% số tiền thuê của năm chậm nhất là ngày 31 tháng 5, lần 2 thanh toán số tiền thuê còn lại chậm nhất là ngày 31 tháng 10.

Trường hợp cho thuê quyền khai thác tài sản theo hình thức trả tiền thuê một lần cho cả thời gian thuê thì tiền thuê được thanh toán tối đa 02 lần trong vòng 90 ngày, kể từ ngày ký Hợp đồng, trong đó lần 1 thanh toán tối thiểu 50% số tiền thuê trong vòng 30 ngày, kể từ ngày ký Hợp đồng; trường hợp số tiền thuê trên 1.000 tỷ

đồng thì được thanh toán tối đa 03 lần trong vòng 12 tháng, kể từ ngày ký Hợp đồng, trong đó lần 1 thanh toán tối thiểu 40% số tiền thuê trong vòng 60 ngày, kể từ ngày ký Hợp đồng, lần 2 thanh toán tối thiểu 30% số tiền thuê trong vòng 120 ngày, kể từ ngày ký Hợp đồng.

h) Tiền đặt cọc để đảm bảo thực hiện Hợp đồng ký kết (ngoài giá trị tiền thuê theo Hợp đồng). Tiền đặt cọc được nộp bằng tiền mặt hoặc bảo lãnh ngân hàng trong vòng 15 ngày, kể từ ngày ký Hợp đồng và được xác định như sau:

Trường hợp cho thuê quyền khai thác tài sản theo hình thức trả tiền thuê hàng năm, tiền đặt cọc để đảm bảo thực hiện Hợp đồng bằng (=) 5% nhân (x) tiền thuê một năm theo giá trúng đấu giá nhân (x) số năm cho thuê;

Trường hợp cho thuê quyền khai thác tài sản theo hình thức trả tiền thuê một lần cho cả thời gian thuê, tiền đặt cọc để đảm bảo thực hiện Hợp đồng bằng 5% tiền thuê của toàn bộ thời hạn cho thuê theo giá trúng đấu giá.

i) Trách nhiệm, yêu cầu kỹ thuật bảo trì công trình thuộc tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và các nội dung cần thiết khác.

k) Thời hạn Bên cho thuê quyền khai thác tài sản bàn giao quyền khai thác tài sản cho Bên nhận thuê; thời hạn Bên nhận thuê bàn giao lại quyền khai thác tài sản cho Bên cho thuê.

l) Xử lý trường hợp doanh thu khai thác thực tế có biến động lớn so với doanh thu đối chiếu trong trường hợp cho thuê quyền khai thác tài sản theo hình thức trả tiền thuê một lần cho cả thời gian thuê:

Hàng năm, trường hợp doanh thu thực tế từ việc nhận thuê quyền khai thác tài sản (theo Báo cáo tài chính đã được kiểm toán theo quy định) lớn hơn so với mức doanh thu đối chiếu từ 125% trở lên thì Bên nhận thuê quyền khai thác tài sản phải nộp bổ sung 50% phần doanh thu tăng thêm trên 125% vào tài khoản tạm giữ theo quy định tại khoản 2 Điều 19 Nghị định này; trong đó, doanh thu đối chiếu làm căn cứ điều chỉnh Hợp đồng là doanh thu của năm tương ứng trong phương án giá khởi điểm để đấu giá.

Bên cho thuê và Bên nhận thuê căn cứ Báo cáo tài chính đã được kiểm toán xác định số tiền Bên nhận thuê phải nộp bổ sung (nếu có) vào tài khoản tạm giữ, trên cơ sở đó Bên cho thuê có văn bản thông báo cho cơ quan quản lý cấp trên của mình, chủ tài khoản tạm giữ theo quy định tại khoản 2 Điều 19 Nghị định này và Bên nhận thuê để theo dõi, thực hiện thu nộp, quản lý số tiền. Thời hạn xác định, thông báo và nộp tiền vào tài khoản tạm giữ trong vòng 30 ngày kể từ ngày Báo cáo tài chính đã được kiểm toán và chậm nhất là ngày 31 tháng 10 của năm sau liền kề với năm phát sinh doanh thu tăng thêm phải nộp bổ sung; riêng năm cuối cùng nộp tiền vào tài khoản tạm giữ trước khi thanh lý Hợp đồng.

m) Điều kiện chấm dứt Hợp đồng.

n) Quyền và nghĩa vụ của các bên.

o) Xử lý vi phạm Hợp đồng, xử lý tranh chấp Hợp đồng theo quy định của pháp luật về dân sự và pháp luật có liên quan.

Hợp đồng cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đã ký kết được gửi cho chủ tài khoản tạm giữ quy định tại điểm a khoản 2 Điều 19 Nghị định này để theo dõi, quản lý số tiền thu được từ khai thác tài sản.

10. Quyền của Bên nhận thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ:

a) Tổ chức thực hiện khai thác tài sản theo đúng quy định của pháp luật và Hợp đồng đã ký kết.

b) Quyết định phương thức, biện pháp khai thác tài sản bảo đảm phù hợp với quy định về hoạt động giao thông đường bộ.

c) Được Nhà nước bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp; được khiếu nại, khởi kiện theo quy định của pháp luật nếu quyền và lợi ích hợp pháp bị xâm phạm.

d) Được thu giá dịch vụ sử dụng đường bộ và các dịch vụ khác liên quan đến tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo quy định của pháp luật và Hợp đồng ký kết.

đ) Các quyền khác của Bên nhận thuê quyền khai thác tài sản theo quy định của pháp luật.

11. Nghĩa vụ của Bên nhận thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ:

a) Bảo vệ tài sản nhận thuê quyền khai thác (bao gồm cả đất gắn công trình); không để bị lấn chiếm hoặc sử dụng trái phép công trình và các hành vi vi phạm khác theo quy định của pháp luật.

Trường hợp xảy ra sự cố công trình, Bên nhận thuê quyền khai thác tài sản có trách nhiệm thông báo kịp thời cho Bên cho thuê để thực hiện các biện pháp xử lý theo quy định của pháp luật về giao thông đường bộ và pháp luật có liên quan.

b) Sử dụng, khai thác tài sản đúng mục đích, nhiệm vụ của công trình; không được chuyển đổi công năng sử dụng, chuyển nhượng, bán, tặng cho, góp vốn, thế chấp hoặc thực hiện biện pháp đảm bảo thực hiện nghĩa vụ dân sự khác.

c) Thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại các điểm c, d, đ, e, g, h và i khoản 11 Điều 14 Nghị định này.

12. Cơ quan quản lý tài sản, cơ quan quản lý cấp trên (nếu có) của cơ quan quản lý tài sản có trách nhiệm thực hiện quyền và nghĩa vụ theo Hợp đồng ký kết và quy định của pháp luật; thường xuyên kiểm tra, giám sát tình hình tổ chức thực hiện Đề án cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt, kịp thời xử lý các vi phạm, vướng mắc phát sinh theo thẩm quyền hoặc báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

13. Số tiền thu được từ cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ được quản lý, sử dụng theo quy định tại Điều 19 Nghị định này.

14. Khi kết thúc thời hạn cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo Hợp đồng:

a) Bên nhận thuê quyền khai thác tài sản có trách nhiệm thực hiện theo quy định tại khoản 14 Điều 14 Nghị định này.

b) Bên cho thuê quyền khai thác tài sản (cơ quan quản lý tài sản) có trách nhiệm thực hiện theo quy định tại khoản 15 Điều 14 Nghị định này.

15. Trường hợp vì lý do bất khả kháng hoặc Nhà nước thu hồi đất gắn với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ để sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh, phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng theo quy định của pháp luật đất đai mà chưa hết thời hạn cho thuê quyền khai thác theo Hợp đồng thì các bên thực hiện chấm dứt Hợp đồng trước hạn. Bên nhận thuê được hoàn trả phần giá trị tương ứng với số tiền thuê quyền khai thác đã nộp cho thời gian còn lại theo Hợp đồng (nếu có) và số tiền đặt cọc quy định tại điểm h khoản 9 Điều này; việc xác định phần giá trị tương ứng hoàn trả cho bên nhận thuê (nếu có) do bên cho thuê có trách nhiệm xác định, trình cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 5 Điều này quyết định hoàn trả; số tiền hoàn trả được bố trí vào dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước của bên cho thuê để hoàn trả theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước. Các nội dung khác thực hiện theo quy định tại khoản 14 Điều này.

16. Việc xử lý vi phạm hợp đồng, tranh chấp hợp đồng thực hiện theo hợp đồng, pháp luật dân sự và pháp luật có liên quan. Trường hợp chấm dứt hợp đồng trước hạn do vi phạm, tranh chấp hợp đồng thì các nội dung xử lý khi chấm dứt hợp đồng thực hiện theo quy định tại khoản 14 Điều này.

17. Trường hợp trong thời hạn cho thuê quyền khai thác tài sản theo Hợp đồng mà phát sinh việc nâng cấp, cải tạo, mở rộng tài sản theo dự án được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt thì cơ quan quản lý tài sản có trách nhiệm thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư công, pháp luật về giao thông đường bộ, pháp luật có liên quan. Bên nhận thuê được hoàn trả phần giá trị tương ứng với số tiền thuê quyền khai thác đã nộp theo Hợp đồng (hoặc không phải thanh toán tiền thuê quyền khai thác hàng năm) do không thu được trong thời gian nâng cấp, cải tạo, mở rộng tài sản theo dự án hoặc kéo dài thời gian của Hợp đồng tương ứng với thời gian phải bàn giao tài sản cho cơ quan quản lý tài sản để thực hiện việc nâng cấp, cải tạo, mở rộng tài sản; việc xác định phần giá trị tương ứng hoàn trả cho bên nhận thuê (nếu có) hoặc kéo dài thời gian của Hợp đồng tương ứng do bên cho thuê có trách nhiệm xác định, trình cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 5 Điều này quyết định hoàn trả; số tiền hoàn trả được bố trí vào dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước của bên cho thuê để hoàn trả theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

#### **Điều 16. Chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ**

1. Chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ là việc Nhà nước chuyển giao quyền khai thác trong một khoảng thời gian nhất định gắn với việc đầu tư nâng cấp, mở rộng tài sản kết cấu hạ tầng

giao thông đường bộ hiện có theo dự án đã được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt để nhận một khoản tiền tương ứng theo Hợp đồng.

2. Phạm vi tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ được chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác là tài sản hiện có được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt dự án đầu tư nâng cấp, mở rộng tài sản.

3. Việc chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ không áp dụng đối với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ có liên quan đến quốc phòng, an ninh quốc gia.

4. Thời hạn chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ được xác định cụ thể trong từng Hợp đồng chuyển nhượng với thời hạn tối đa không quá 50 năm. Thời hạn chuyển nhượng cụ thể phù hợp với từng tài sản (một phần tài sản) kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ được cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 5 Điều này phê duyệt.

5. Thẩm quyền phê duyệt Đề án chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ:

a) Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải phê duyệt Đề án chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do cơ quan quản lý tài sản ở trung ương quản lý.

b) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt Đề án chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do cơ quan quản lý tài sản ở địa phương quản lý.

6. Việc lập, phê duyệt Đề án chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ được thực hiện tương tự quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều 13 Nghị định này (với thẩm quyền phê duyệt Đề án quy định tại khoản 5 Điều này). Riêng Đề án chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản được lập theo Mẫu số 02D tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này.

7. Quyết định phê duyệt Đề án chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản gồm các nội dung chủ yếu sau:

a) Tên cơ quan quản lý tài sản.

b) Danh mục tài sản chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác (tên tài sản; địa chỉ; loại/cấp/hạng; năm đưa vào sử dụng; chiều dài/diện tích; nguyên giá, giá trị còn lại; tình trạng sử dụng của tài sản).

c) Nội dung cơ bản của Dự án đầu tư nâng cấp, mở rộng tài sản được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt.

d) Thời hạn chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản.

đ) Phương thức thực hiện chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản: Đấu giá.

e) Phương thức, thời hạn thanh toán tiền chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản.

g) Quản lý, sử dụng số tiền thu được từ chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản.

h) Trách nhiệm tổ chức thực hiện.

8. Căn cứ Quyết định phê duyệt Đề án chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ quy định tại khoản 7 Điều này:

a) Cơ quan quản lý tài sản tổ chức thực hiện xác định giá khởi điểm chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản theo quy định tại Điều 17 Nghị định này.

b) Tổ chức đấu giá chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản theo quy định của pháp luật về đấu giá tài sản.

c) Doanh nghiệp kinh doanh kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ tham gia đấu giá chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản phải đáp ứng điều kiện:

c1) Có đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật;

c2) Có kinh nghiệm vận hành, kinh doanh công trình hạ tầng giao thông đường bộ từ đủ 02 năm trở lên tính đến thời điểm nộp hồ sơ tham gia đấu giá;

c3) Hoạt động kinh doanh công trình hạ tầng giao thông đường bộ có lãi trong 02 năm liên kế (trừ trường hợp phát sinh sự kiện bất khả kháng theo quy định của pháp luật về dân sự) theo Báo cáo tài chính của doanh nghiệp đã được kiểm toán theo quy định.

c4) Tỷ lệ vốn chủ sở hữu của doanh nghiệp tối thiểu là 15% tổng mức đầu tư của Dự án nâng cấp, mở rộng tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đã được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt.

9. Hợp đồng chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ được ký giữa cơ quan quản lý tài sản (Bên chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản) và doanh nghiệp trúng đấu giá (Bên nhận chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản), gồm các nội dung chủ yếu sau:

a) Thông tin của Bên chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản;

b) Thông tin của Bên nhận chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản;

c) Danh mục tài sản chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản (tên tài sản; địa chỉ; loại/cấp/hạng; năm đưa vào sử dụng; chiều dài/diện tích; nguyên giá, giá trị còn lại; tình trạng sử dụng của tài sản).

d) Thời hạn chuyển nhượng quyền khai thác tài sản.

đ) Doanh thu khai thác tài sản từng năm của thời hạn chuyển nhượng trong phương án giá khởi điểm để đấu giá (sau đây gọi là doanh thu trong phương án giá khởi điểm).

e) Giá trị hợp đồng (theo giá trúng đấu giá).

g) Thời hạn thanh toán tiền chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài

sản:

Giá trị chuyển nhượng được thanh toán tối đa 02 lần trong vòng 90 ngày, kể từ ngày ký Hợp đồng, trong đó lần 1 thanh toán tối thiểu 50% giá trị chuyển nhượng trong vòng 30 ngày, kể từ ngày ký Hợp đồng; trường hợp giá trị chuyển nhượng trên 1.000 tỷ đồng thì được thanh toán tối đa 03 lần trong vòng 12 tháng, kể từ ngày ký Hợp đồng, trong đó lần 1 thanh toán tối thiểu 40% giá trị chuyển nhượng trong vòng 60 ngày, kể từ ngày ký Hợp đồng, lần 2 thanh toán tối thiểu 30% giá trị chuyển nhượng trong vòng 120 ngày, kể từ ngày ký Hợp đồng.

h) Tiền đặt cọc để đảm bảo thực hiện Hợp đồng (ngoài giá trị chuyển nhượng theo Hợp đồng):

Mức tiền đặt cọc bằng 5% tổng giá trị chuyển nhượng do bên nhận chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản nộp cho Bên chuyển nhượng; được nộp bằng tiền mặt hoặc bảo lãnh ngân hàng trong vòng 15 ngày, kể từ ngày ký Hợp đồng.

i) Trách nhiệm đầu tư nâng cấp, mở rộng theo dự án được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt; trách nhiệm, yêu cầu kỹ thuật bảo trì công trình thuộc tài sản và các nội dung cần thiết khác.

k) Thời hạn Bên chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản bàn giao quyền khai thác cho Bên nhận chuyển nhượng; thời hạn Bên nhận chuyển nhượng bàn giao lại quyền khai thác tài sản cho Bên chuyển nhượng.

l) Xử lý trường hợp doanh thu khai thác thực tế có biến động lớn so với doanh thu đối chiếu:

Hàng năm, trường hợp doanh thu thực tế từ việc khai thác tài sản nhận chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản (theo Báo cáo tài chính đã được kiểm toán theo quy định) lớn hơn so với mức doanh thu đối chiếu từ 125% trở lên thì Bên nhận chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản phải nộp bổ sung 50% phần doanh thu tăng thêm trên 125% vào tài khoản tạm giữ theo quy định tại khoản 2 Điều 19 Nghị định này; trong đó, doanh thu đối chiếu làm căn cứ điều chỉnh Hợp đồng là doanh thu của năm tương ứng trong phương án giá khởi điểm đề đấu giá.

Bên chuyển nhượng và Bên nhận chuyển nhượng căn cứ Báo cáo tài chính đã được kiểm toán xác định số tiền Bên nhận chuyển nhượng phải nộp bổ sung (nếu có) vào tài khoản tạm giữ, trên cơ sở đó Bên chuyển nhượng có văn bản thông báo cho cơ quan quản lý cấp trên của mình, chủ tài khoản tạm giữ theo quy định tại khoản 2 Điều 19 Nghị định này và Bên nhận chuyển nhượng để theo dõi, thực hiện thu nộp, quản lý số tiền. Thời hạn xác định, thông báo và nộp tiền vào tài khoản tạm giữ trong vòng 30 ngày kể từ ngày Báo cáo tài chính đã được kiểm toán và chậm nhất là ngày 31 tháng 10 của năm sau liền kề với năm phát sinh doanh thu tăng thêm phải nộp bổ sung; riêng năm cuối cùng nộp tiền vào tài khoản tạm giữ trước khi thanh lý Hợp đồng.

m) Điều kiện chấm dứt Hợp đồng.

n) Quyền và nghĩa vụ của các bên.

o) Xử lý vi phạm Hợp đồng, xử lý tranh chấp Hợp đồng theo quy định của pháp luật về dân sự và pháp luật khác có liên quan.

Hợp đồng chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đã ký kết được gửi cho chủ tài khoản tạm giữ quy định tại điểm a khoản 2 Điều 19 Nghị định này để theo dõi, quản lý số tiền thu được từ khai thác tài sản.

10. Quyền của Bên nhận chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ:

a) Tổ chức thực hiện khai thác tài sản theo đúng quy định của pháp luật và Hợp đồng đã ký kết.

b) Quyết định phương thức, biện pháp khai thác tài sản bảo đảm phù hợp với quy định về hoạt động giao thông đường bộ.

c) Được Nhà nước bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp; được khiếu nại, khởi kiện theo quy định của pháp luật nêu quyền và lợi ích hợp pháp bị xâm phạm.

d) Được hưởng các chính sách khuyến khích, ưu đãi đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư và pháp luật có liên quan.

đ) Được thế chấp tài sản do Bên nhận chuyển nhượng đầu tư và quyền khai thác tài sản cho bên cho vay theo quy định của pháp luật về dân sự.

e) Được thu phí sử dụng đường bộ, giá dịch vụ sử dụng đường bộ và các dịch vụ khác liên quan đến tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo quy định của pháp luật và Hợp đồng ký kết.

g) Các quyền khác của Bên nhận chuyển nhượng theo quy định của pháp luật.

11. Nghĩa vụ của Bên nhận chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ:

a) Bảo vệ tài sản nhận chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản (bao gồm cả đất gắn công trình); không để bị lấn chiếm hoặc sử dụng trái phép công trình và các hành vi vi phạm khác theo quy định của pháp luật.

Trường hợp xảy ra sự cố công trình, Bên nhận chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản có trách nhiệm thông báo kịp thời cho Bên chuyển nhượng để thực hiện các biện pháp xử lý theo quy định của pháp luật về giao thông đường bộ và pháp luật có liên quan.

b) Sử dụng, khai thác tài sản đúng mục đích, nhiệm vụ của công trình; không được chuyển đổi công năng sử dụng, chuyển nhượng, bán, tặng cho, góp vốn.

c) Thực hiện đầu tư nâng cấp, mở rộng tài sản theo dự án được cơ quan người có thẩm quyền phê duyệt.

d) Thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại các điểm c, d, đ, e, g, h và i khoản 11 Điều 14 Nghị định này.

12. Cơ quan quản lý tài sản, cơ quan quản lý cấp trên (nếu có) của cơ quan



quản lý tài sản có trách nhiệm thực hiện quyền và nghĩa vụ theo Hợp đồng ký kết và quy định của pháp luật; thường xuyên kiểm tra, giám sát tình hình tổ chức thực hiện Đề án chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt, kịp thời xử lý các vi phạm, vướng mắc phát sinh theo thẩm quyền hoặc báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

13. Số tiền thu được từ chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ được quản lý, sử dụng theo quy định tại Điều 19 Nghị định này.

14. Khi kết thúc thời hạn chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo Hợp đồng:

a) Bên nhận chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản có trách nhiệm thực hiện theo quy định tại khoản 14 Điều 14 Nghị định này.

b) Bên chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản (cơ quan quản lý tài sản) có trách nhiệm thực hiện theo quy định tại khoản 15 Điều 14 Nghị định này.

15. Trường hợp vì lý do bất khả kháng hoặc Nhà nước thu hồi đất gắn với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ để sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh, phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng theo quy định của pháp luật đất đai mà chưa hết thời hạn chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản theo Hợp đồng thì các bên thực hiện chấm dứt Hợp đồng trước hạn. Căn cứ tiến độ đầu tư dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt, thực tế công trình hoàn thành, thời hạn chuyển nhượng quyền khai thác đã nộp cho thời gian còn lại theo Hợp đồng, Bên chuyển nhượng và Bên nhận chuyển nhượng xác định giá trị được hoàn trả cho bên nhận chuyển nhượng cho phù hợp và số tiền đặt cọc quy định tại điểm h khoản 9 Điều này; khoản tiền hoàn trả cho bên nhận chuyển nhượng do cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 5 Điều này quyết định và được bố trí vào dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước của bên chuyển nhượng để hoàn trả theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước. Các nội dung khác thực hiện theo quy định tại khoản 14 Điều này.

16. Việc xử lý vi phạm hợp đồng, xử lý tranh chấp hợp đồng thực hiện theo hợp đồng, pháp luật dân sự và pháp luật có liên quan. Trường hợp chấm dứt hợp đồng trước hạn do vi phạm, tranh chấp hợp đồng thì các nội dung xử lý khi chấm dứt hợp đồng thực hiện theo quy định tại khoản 14 Điều này.

**Điều 17. Giá chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản, cho thuê quyền khai thác tài sản, chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ**

1. Giá chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản, cho thuê quyền khai thác tài sản, chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ là khoản tiền tổ chức nhận chuyển nhượng quyền thu phí, thuê quyền khai thác, doanh nghiệp nhận chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản phải trả cho Nhà nước theo giá trúng đấu giá để được sử dụng, khai thác tài sản

theo Hợp đồng ký kết.

2. Cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt Đề án chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản, cho thuê quyền khai thác, chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ quy định tại khoản 5 Điều 14, khoản 5 Điều 15, khoản 5 Điều 16 Nghị định này là cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt giá khởi điểm để đấu giá.

3. Giá khởi điểm để đấu giá chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản/cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ là giá ban đầu thấp nhất khi đấu giá chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản/cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

Giá khởi điểm để đấu giá chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản/cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ được xác định trên cơ sở:

a) Giá chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản/cho thuê quyền khai thác tài sản trên thị trường của tài sản cùng loại hoặc có cùng tiêu chuẩn kỹ thuật, chất lượng, công năng sử dụng tại thời điểm xác định (nếu có).

b) Doanh thu ước tính, chi phí ước tính từ việc khai thác tài sản trong thời gian chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản/cho thuê quyền khai thác tài sản.

4. Giá khởi điểm để đấu giá chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ là giá ban đầu thấp nhất khi đấu giá chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

Giá khởi điểm để đấu giá chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ được xác định trên cơ sở:

a) Giá trị đầu tư bổ sung theo dự án nâng cấp, mở rộng tài sản được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt.

Trong đó, giá trị đầu tư bổ sung là phần giá trị do doanh nghiệp nhận chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản có trách nhiệm thực hiện theo dự án được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt.

b) Doanh thu ước tính, chi phí ước tính từ việc khai thác tài sản trong thời gian chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản.

5. Căn cứ Đề án chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản/cho thuê quyền khai thác tài sản/chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt và quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều này, cơ quan quản lý tài sản thuê doanh nghiệp thẩm định giá hoặc thành lập hội đồng thẩm định giá của Nhà nước theo quy định của pháp luật về giá để xác định giá để đấu giá chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản/cho thuê quyền khai thác tài sản/chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; việc thẩm định giá theo Chuẩn mực thẩm định giá Việt Nam; việc sử dụng chứng thư thẩm định giá hoặc Biên bản thẩm định giá thực hiện theo quy định của pháp luật về giá; trên cơ sở đó, trình cơ quan,

người có thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều này xem xét, phê duyệt giá khởi điểm để đấu giá.

Trường hợp việc xác định giá khởi điểm có đặc thù cần có hướng dẫn riêng thì Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải có hướng dẫn về việc xác định giá khởi điểm để đấu giá chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản/cho thuê quyền khai thác tài sản/chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

Trong Quyết định phê duyệt giá khởi điểm để đấu giá chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản/cho thuê quyền khai thác tài sản/chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản phải xác định doanh thu ước tính hàng năm, doanh thu bình quân một năm trong phương án giá khởi điểm để làm căn cứ xác định số tiền phải nộp hàng năm (đối với trường hợp cho thuê quyền khai thác tài sản theo hình thức trả tiền thuê hàng năm), doanh thu đối chiếu trong các trường hợp quy định tại điểm 1 khoản 9 các Điều 14, 15 và 16 Nghị định này.

**Điều 18. Khai thác quỹ đất để tạo vốn phát triển tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ**

1. Việc khai thác quỹ đất để tạo vốn phát triển tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ được thực hiện theo quy định tại Điều 118 của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và pháp luật về đất đai.

2. Khai thác quỹ đất để tạo vốn phát triển tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ là việc Nhà nước áp dụng cơ chế thu hồi đất vùng phụ cận ngoài diện tích đất phục vụ dự án đầu tư xây dựng công trình kết cấu hạ tầng đường bộ nhằm tạo quỹ đất để tạo vốn phát triển tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

a) Việc khai thác quỹ đất để tạo vốn phát triển tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ được khuyến khích áp dụng đối với dự án đầu tư xây dựng mới, nâng cấp, mở rộng đường bộ theo quy hoạch phát triển đô thị hoặc quy hoạch khu dân cư nông thôn.

b) Đối với dự án đầu tư xây dựng mới, nâng cấp, mở rộng đường bộ không thuộc phạm vi quy định tại điểm a khoản này hoặc tài sản kết cấu hạ tầng đường bộ khác là bến xe, bãi đỗ xe thì căn cứ tình hình thực tế, cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 4 Điều này quyết định việc khai thác quỹ đất để tạo vốn phát triển tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

3. Việc khai thác quỹ đất vùng phụ cận ngoài diện tích đất phục vụ dự án để tạo vốn phát triển tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ thực hiện theo quy định của pháp luật đất đai, pháp luật về giao thông đường bộ, pháp luật về đấu giá tài sản, pháp luật về đấu thầu và pháp luật có liên quan.

4. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm chỉ đạo lập Đề án Khai thác quỹ đất để tạo vốn phát triển tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định hoặc quyết định theo thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều 118 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

5. Nội dung chủ yếu của Đề án khai thác quỹ đất gồm:

- a) Căn cứ pháp lý, căn cứ thực tiễn, sự cần thiết của Đề án.
- b) Diện tích đất dự kiến khai thác.
- c) Hình thức sử dụng đất.
- d) Tổng mức đầu tư dự án xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.
- đ) Dự kiến chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng để khai thác quỹ đất theo quy định của pháp luật về đất đai.
- e) Dự kiến số tiền thu được từ việc khai thác quỹ đất theo quy định của pháp luật về đất đai.
- g) Phương án quản lý, sử dụng số tiền thu được từ khai thác quỹ đất.
- h) Các thông tin khác liên quan đến việc khai thác quỹ đất.
- i) Trách nhiệm tổ chức thực hiện.

6. Căn cứ Quyết định phê duyệt Đề án khai thác quỹ đất để tạo vốn phát triển tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, cơ quan quản lý tài sản phối hợp với cơ quan chức năng của địa phương tổ chức thực hiện việc khai thác quỹ đất để tạo vốn phát triển tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

7. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (nơi có quỹ đất để tạo vốn) có trách nhiệm:

- a) Thu hồi diện tích đất vùng phụ cận ngoài diện tích đất phục vụ dự án đầu tư xây dựng công trình kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo Đề án được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt phù hợp với quy định của pháp luật về đất đai.
- b) Phê duyệt hoặc phân cấp thẩm quyền phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với phần diện tích đất thu hồi tại điểm a khoản này theo quy định của pháp luật về đất đai.
- c) Chỉ đạo tổ chức thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với diện tích đất thu hồi.
- d) Phê duyệt và công bố công khai quy hoạch chi tiết đối với quỹ đất để tạo vốn.
- đ) Quyết định giao đất, cho thuê đất theo đúng quy định của pháp luật về đất đai và pháp luật có liên quan.
- e) Các công việc khác có liên quan.

**Điều 19. Quản lý, sử dụng số tiền thu được từ khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và khai thác quỹ đất để tạo vốn phát triển tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ**

1. Trường hợp cơ quan quản lý tài sản trực tiếp tổ chức khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo quy định tại Điều 13 Nghị định này:

- a) Số tiền thu được từ khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ là phí sử dụng đường bộ và các khoản phí khác, giá dịch vụ sử dụng đường bộ quy định tại điểm a, điểm b khoản 3 Điều 12 Nghị định này được quản lý, sử dụng theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí, pháp luật về ngân sách nhà nước và pháp luật có liên quan.
- b) Số tiền thu được từ khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ

là tiền thu từ các dịch vụ khác liên quan đến tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ quy định tại điểm b khoản 3 Điều 12 Nghị định này được quản lý, sử dụng theo cơ chế tài chính áp dụng đối với cơ quan quản lý tài sản theo quy định tại khoản 2 Điều 85 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

2. Trường hợp khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo quy định tại các Điều 14, 15 và 16 Nghị định này và khai thác quỹ đất gắn với kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo quy định tại Điều 18 Nghị định này:

a) Số tiền thu được từ chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng, cho thuê quyền khai thác, chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và khai thác quỹ đất gắn với kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ được nộp vào tài khoản tạm giữ tại Kho bạc Nhà nước do cơ quan sau đây làm chủ tài khoản:

Cơ quan quản lý tài sản công thuộc Bộ Giao thông vận tải quy định tại khoản 2 Điều 19 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công đối với tài sản do cơ quan quản lý tài sản ở trung ương quản lý.

Sở Tài chính đối với tài sản do cơ quan quản lý tài sản ở địa phương quản lý.

b) Tài khoản tạm giữ được theo dõi chi tiết đối với từng cơ quan có tài sản được khai thác.

c) Chi phí có liên quan đến việc khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và khai thác quỹ đất gắn với kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ phải được lập dự toán và do Thủ trưởng cơ quan quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ phê duyệt, sau khi có ý kiến thẩm định của:

c1) Cơ quan tài chính của Bộ Giao thông vận tải đối với tài sản do cơ quan quản lý đường bộ ở trung ương quản lý.

c2) Sở Tài chính đối với tài sản do cơ quan quản lý đường bộ cấp tỉnh quản lý.

c3) Phòng Tài chính Kế hoạch đối với tài sản do cơ quan quản lý đường bộ cấp huyện hoặc cơ quan quản lý đường bộ cấp xã quản lý.

Chi phí kiểm kê, xác định giá khởi điểm, tổ chức đấu giá và chi phí khác có liên quan trong trường hợp chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng, cho thuê quyền khai thác, chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ quy định tại các Điều 14, 15 và 16 Nghị định này.

Chi phí có liên quan đến việc khai thác quỹ đất quy định tại Điều 18 Nghị định này.

d) Mức chi làm căn cứ lập dự toán chi phí; việc lập dự toán chi phí; trình tự, thủ tục thanh toán chi phí có liên quan đến việc khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và khai thác quỹ đất gắn với kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ được thực hiện theo quy định tại Điều 28 Nghị định này.

đ) Định kỳ hằng quý, chủ tài khoản tạm giữ thực hiện nộp số tiền còn lại đối với các khoản thu từ khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (sau khi đã hoàn thành việc thanh toán chi phí tại điểm c, điểm d khoản này được trích từ tài khoản tạm giữ) vào ngân sách nhà nước (ngân sách trung ương đối với các khoản

thu từ khai thác tài sản thuộc trung ương quản lý, ngân sách địa phương đối với các khoản thu từ khai thác tài sản thuộc địa phương quản lý) theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

e) Số tiền đã nộp ngân sách nhà nước được ưu tiên bố trí vốn trong kế hoạch đầu tư công, dự toán chi ngân sách nhà nước để bảo trì, đầu tư xây dựng mới, nâng cấp, cải tạo, mở rộng và phát triển tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, pháp luật về đầu tư công và pháp luật có liên quan.

#### **Mục 4. XỬ LÝ TÀI SẢN KẾT CẤU HẠ TẦNG GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ**

##### **Điều 20. Hình thức xử lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ**

1. Thu hồi tài sản.
2. Điều chuyển tài sản.
3. Chuyển giao tài sản về địa phương quản lý, xử lý.
4. Thanh lý tài sản.
5. Xử lý tài sản trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại.
6. Xử lý tài sản trong trường hợp cơ quan, người có thẩm quyền quyết định giao lại tài sản cho doanh nghiệp quản lý theo hình thức đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp.
7. Hình thức xử lý khác theo quy định của pháp luật.

##### **Điều 21. Thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ**

1. Tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ bị thu hồi trong các trường hợp sau đây:
  - a) Khi có sự thay đổi về quy hoạch, phân cấp quản lý.
  - b) Tài sản đã được giao nhưng không còn nhu cầu sử dụng hoặc việc khai thác không hiệu quả.
  - c) Tài sản được giao không đúng đối tượng, sử dụng sai mục đích.
  - d) Khi có Đề án được cơ quan, người có thẩm quyền quyết định hoặc phê duyệt chủ trương giao tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ cho doanh nghiệp quản lý theo hình thức đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp.
  - đ) Trường hợp khác theo quy định của pháp luật.
2. Thẩm quyền quyết định thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ:
  - a) Thủ tướng Chính phủ quyết định thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ có liên quan đến quốc phòng, an ninh quốc gia.
  - b) Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quyết định thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do cơ quan quản lý tài sản ở trung ương quản lý, trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản này.

c) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định hoặc ban hành Quy định thẩm quyền quyết định thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do cơ quan quản lý tài sản ở địa phương quản lý, trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản này.

d) Thẩm quyền quyết định thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trong trường hợp quy định tại điểm d khoản 1 Điều này thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị định này.

3. Tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ thu hồi được xử lý theo các hình thức sau:

a) Điều chuyển theo quy định tại Điều 22 Nghị định này.

b) Chuyển giao về địa phương quản lý, xử lý theo quy định tại Điều 23 Nghị định này.

c) Giao tài sản cho doanh nghiệp quản lý theo hình thức đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp theo quy định tại Điều 26 Nghị định này.

4. Trình tự, thủ tục thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (trừ trường hợp quy định tại các khoản 5, khoản 6 Điều này):

a) Cơ quan quản lý tài sản lập hồ sơ đề nghị thu hồi tài sản, báo cáo cơ quan quản lý cấp trên (nếu có) đề trình cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại điểm b, điểm c khoản 2 Điều này. Hồ sơ đề nghị gồm:

Văn bản đề nghị thu hồi tài sản của cơ quan quản lý tài sản (trong đó nêu rõ lý do đề nghị thu hồi): 01 bản chính;

Văn bản của cơ quan quản lý cấp trên (nếu có): 01 bản chính;

Văn bản của cơ quan quản lý đường bộ cấp tỉnh (trong trường hợp tài sản do cơ quan quản lý đường bộ cấp huyện hoặc cơ quan quản lý đường bộ cấp xã quản lý): 01 bản chính;

Đề án được cơ quan, người có thẩm quyền quyết định hoặc phê duyệt chủ trương giao tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ cho doanh nghiệp quản lý theo hình thức đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp (trong trường hợp thu hồi theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều này).

Danh mục tài sản đề nghị thu hồi (tên tài sản; địa chỉ; loại/cấp/hạng; năm đưa vào sử dụng; chiều dài/diện tích; nguyên giá, giá trị còn lại; tình trạng sử dụng của tài sản); lý do thu hồi: 01 bản chính;

Các hồ sơ có liên quan khác (nếu có): 01 bản sao.

b) Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ quy định tại điểm a khoản này, cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại điểm b, điểm c khoản 2 Điều này xem xét, quyết định thu hồi tài sản theo thẩm quyền. Trường hợp việc thu hồi tài sản thuộc thẩm quyền quyết định của Thủ tướng Chính phủ thì Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh lập hồ sơ trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định thu hồi tài sản. Hồ sơ đề nghị gồm:

Văn bản của Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về việc thu hồi tài sản: 01 bản chính;

Ý kiến của các cơ quan có liên quan: 01 bản sao;

Hồ sơ quy định tại điểm a khoản này: 01 bản sao.

c) Quyết định thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ gồm các nội dung chủ yếu sau: Tên cơ quan có tài sản thu hồi; tên cơ quan được giao thực hiện quyết định thu hồi; danh mục tài sản thu hồi (tên tài sản; địa chỉ; loại/cấp/hạng; năm đưa vào sử dụng; chiều dài/diện tích; nguyên giá, giá trị còn lại; tình trạng sử dụng của tài sản); lý do thu hồi; trách nhiệm tổ chức thực hiện.

d) Căn cứ Quyết định thu hồi tài sản của cơ quan, người có thẩm quyền, cơ quan được giao thực hiện quyết định thu hồi tài sản tổ chức việc tiếp nhận tài sản (nếu cơ quan được giao tổ chức thực hiện quyết định thu hồi không phải là cơ quan quản lý tài sản); lập phương án xử lý tài sản thu hồi theo quy định tại khoản 3 Điều này đề trình cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt, trên cơ sở đó tổ chức thực hiện xử lý tài sản theo phương án được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt theo quy định tại Điều 22, Điều 23 Nghị định này. Đối với trường hợp thu hồi tài sản để giao cho doanh nghiệp quản lý theo hình thức đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp theo điểm d khoản 1 Điều này, sau khi có Quyết định thu hồi tài sản của cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại điểm d khoản 2 Điều này thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị định này.

Trong thời gian chờ xử lý tài sản thu hồi, cơ quan có tài sản bị thu hồi có trách nhiệm bảo quản, bảo vệ tài sản theo quy định.

đ) Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày có Quyết định thu hồi tài sản của cơ quan, người có thẩm quyền, cơ quan quản lý tài sản thực hiện kế toán giảm tài sản theo quy định của pháp luật về kế toán; báo cáo kê khai biến động tài sản theo quy định tại Điều 30 Nghị định này.

5. Trình tự, thủ tục thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với trường hợp theo đề nghị của cơ quan có chức năng thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, xử phạt vi phạm hành chính và các cơ quan quản lý nhà nước khác:

a) Căn cứ đề nghị của cơ quan có chức năng thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, xử phạt vi phạm hành chính và các cơ quan quản lý nhà nước khác, cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại điểm b, điểm c khoản 2 Điều này xem xét, quyết định thu hồi tài sản theo thẩm quyền. Trường hợp việc thu hồi tài sản thuộc thẩm quyền quyết định của Thủ tướng Chính phủ thì Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định thu hồi tài sản. Hồ sơ gồm:

Văn bản của Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về việc thu hồi tài sản: 01 bản chính;

Văn bản đề nghị của cơ quan có chức năng thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, xử phạt vi phạm hành chính và các cơ quan quản lý nhà nước khác: 01 bản sao;

Danh mục tài sản đề nghị thu hồi (tên tài sản; địa chỉ; loại/cấp/hạng; năm đưa vào sử dụng; chiều dài/diện tích; nguyên giá, giá trị còn lại; tình trạng sử dụng của tài sản); lý do thu hồi: 01 bản chính;

Ý kiến của các cơ quan có liên quan: 01 bản sao.



Các hồ sơ có liên quan khác (nếu có): 01 bản sao.

b) Nội dung chủ yếu của Quyết định thu hồi, xử lý tài sản sau khi thu hồi và trách nhiệm của các cơ quan liên quan thực hiện theo quy định tại các điểm c, d và d khoản 4 Điều này.

6. Trường hợp Nhà nước thu hồi đất gắn với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo quy định của pháp luật về đất đai thì thực hiện theo quy định tại Điều 27 Nghị định này; không áp dụng quy định tại các khoản từ khoản 2 đến khoản 5 Điều này.

**Điều 22. Điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ**

1. Tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ thực hiện điều chuyển trong các trường hợp sau đây:

a) Khi có sự thay đổi về cơ quan quản lý, phân cấp quản lý, phân loại đường bộ theo Quyết định điều chỉnh của cơ quan, người có thẩm quyền.

b) Tài sản được giao nhưng không còn nhu cầu sử dụng hoặc việc khai thác không hiệu quả.

c) Khi có Đề án được cơ quan, người có thẩm quyền quyết định hoặc phê duyệt chủ trương giao tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ cho doanh nghiệp quản lý theo hình thức đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp.

d) Trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

2. Thẩm quyền quyết định điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ:

a) Thủ tướng Chính phủ quyết định điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ có liên quan đến quốc phòng, an ninh quốc gia.

b) Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ giữa các bộ, cơ quan trung ương, giữa trung ương và địa phương, giữa các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản này.

c) Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quyết định điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý, trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản này.

d) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định hoặc ban hành Quy định thẩm quyền quyết định điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc địa phương quản lý, trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản này.

đ) Thẩm quyền quyết định điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trong trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều này thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Nghị định này.

3. Trường hợp điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ để làm trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp của cơ quan, tổ chức, đơn vị thì phải đảm bảo phù hợp với quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm

việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp.

4. Trình tự, thủ tục điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ:

a) Khi có tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ cần điều chuyển, cơ quan quản lý tài sản lập hồ sơ đề nghị điều chuyển tài sản, báo cáo cơ quan quản lý cấp trên (nếu có) để trình cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại điểm c, điểm d khoản 2 Điều này. Hồ sơ đề nghị gồm:

Văn bản đề nghị điều chuyển tài sản của cơ quan quản lý tài sản: 01 bản chính;

Văn bản đề nghị điều chuyển tài sản của cơ quan quản lý cấp trên của cơ quan quản lý tài sản (nếu có): 01 bản chính;

Văn bản của cơ quan quản lý đường bộ cấp tỉnh (trong trường hợp tài sản do cơ quan quản lý đường bộ cấp huyện hoặc cơ quan quản lý đường bộ cấp xã quản lý): 01 bản chính;

Văn bản đề nghị được tiếp nhận tài sản của cơ quan, tổ chức, đơn vị và cơ quan quản lý cấp trên (nếu có) của cơ quan, tổ chức, đơn vị đó: 01 bản chính; trong đó trường hợp điều chuyển tài sản gắn với chuyển đổi công năng sử dụng tài sản để làm trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp thì phải nêu rõ sự phù hợp với quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp. Trường hợp việc điều chuyển tài sản do thay đổi về cơ quan quản lý, phân cấp quản lý, phân loại tài sản thì không bắt buộc phải có văn bản đề nghị được tiếp nhận tài sản của cơ quan tiếp nhận tài sản;

Đề án được cơ quan, người có thẩm quyền quyết định hoặc phê duyệt chủ trương giao tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ cho doanh nghiệp quản lý theo hình thức đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp (trong trường hợp điều chuyển theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều này): 01 bản sao;

Danh mục tài sản đề nghị điều chuyển (tên tài sản; địa chỉ; loại/cấp/hạng; năm đưa vào sử dụng; chiều dài/diện tích; nguyên giá, giá trị còn lại; tình trạng sử dụng của tài sản); lý do điều chuyển: 01 bản chính;

Hồ sơ liên quan đến chuyển đổi công năng sử dụng tài sản (trong trường hợp việc điều chuyển gắn với việc chuyển đổi công năng sử dụng tài sản): 01 bản sao;

Các hồ sơ có liên quan khác (nếu có): 01 bản sao.

b) Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ quy định tại điểm a khoản này, cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại điểm c, điểm d khoản 2 Điều này xem xét, quyết định điều chuyển tài sản đối với các trường hợp thuộc thẩm quyền hoặc có văn bản hồi đáp trong trường hợp đề nghị điều chuyển tài sản chưa phù hợp.

Trường hợp việc điều chuyển tài sản thuộc thẩm quyền quyết định của Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính thì Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh lập hồ sơ đề nghị Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính xem xét, quyết định điều chuyển tài sản hoặc có văn bản hồi đáp trong trường hợp đề nghị điều chuyển tài sản chưa phù hợp. Hồ sơ đề nghị gồm:

Văn bản của Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về việc đề nghị điều chuyển tài sản: 01 bản chính;

Ý kiến của các cơ quan có liên quan: 01 bản sao;

Hồ sơ quy định tại điểm a khoản này: 01 bản sao.

c) Nội dung chủ yếu của Quyết định điều chuyển tài sản gồm: Tên cơ quan có tài sản điều chuyển; tên cơ quan, tổ chức, đơn vị tiếp nhận tài sản điều chuyển; danh mục tài sản đề nghị điều chuyển (tên tài sản; địa chỉ; loại/cấp/hạng; năm đưa vào sử dụng; chiều dài/diện tích; nguyên giá, giá trị còn lại; tình trạng sử dụng của tài sản; mục đích sử dụng hiện tại và mục đích sử dụng dự kiến sau khi điều chuyển trong trường hợp việc điều chuyển gắn với việc chuyển đổi công năng sử dụng tài sản); lý do điều chuyển; trách nhiệm tổ chức thực hiện.

Cơ quan quản lý tài sản có trách nhiệm tổ chức thực hiện việc bảo quản, bảo vệ và bảo trì công trình thuộc tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo quy định của pháp luật đến khi hoàn thành việc bàn giao tài sản cho cơ quan, tổ chức, đơn vị tiếp nhận.

d) Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày có Quyết định điều chuyển tài sản của cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều này, cơ quan có tài sản điều chuyển và cơ quan, tổ chức, đơn vị tiếp nhận tài sản có trách nhiệm: Tổ chức bàn giao, tiếp nhận tài sản theo Mẫu số 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này; thực hiện kê toán giảm, tăng tài sản theo chế độ kê toán hiện hành; báo cáo kê khai biến động tài sản theo quy định tại Điều 30 Nghị định này. Đối với trường hợp điều chuyển tài sản để giao cho doanh nghiệp quản lý theo hình thức đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp theo điểm c khoản 1 Điều này, sau khi có Quyết định điều chuyển tài sản của cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại điểm đ khoản 2 Điều này thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Nghị định này.

đ) Chi phí hợp lý có liên quan trực tiếp đến việc bàn giao, tiếp nhận tài sản do cơ quan, tổ chức, đơn vị tiếp nhận tài sản chi trả theo quy định.

e) Không thực hiện thanh toán giá trị tài sản khi điều chuyển tài sản.

5. Đối với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ có Quyết định thu hồi và xử lý theo hình thức điều chuyển tài sản thì cơ quan được giao tổ chức thực hiện Quyết định thu hồi có trách nhiệm lập phương án xử lý tài sản thu hồi (kèm theo văn bản đề nghị được tiếp nhận tài sản của cơ quan, tổ chức, đơn vị; danh mục tài sản; hồ sơ liên quan đến chuyển đổi công năng sử dụng tài sản (nếu có) theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều này) trình cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều này xem xét, quyết định. Trình tự thực hiện, nội dung Quyết định điều chuyển tài sản, tổ chức thực hiện Quyết định và nội dung khác thực hiện theo quy định tại điểm b, c, d, đ và e khoản 4 Điều này; trong đó cơ quan được giao tổ chức thực hiện Quyết định thu hồi thực hiện quyền, trách nhiệm của cơ quan có tài sản.

**Điều 23. Chuyển giao tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ về địa**

### **phương quản lý, xử lý**

1. Việc chuyển giao tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ về địa phương quản lý, xử lý được thực hiện trong các trường hợp sau đây:

a) Tài sản đã được giao cho cơ quan quản lý tài sản nhưng không còn nhu cầu sử dụng hoặc việc khai thác không hiệu quả.

b) Bị loại ra khỏi quy hoạch công trình kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

c) Trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

2. Thẩm quyền quyết định chuyển giao tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ về địa phương quản lý, xử lý:

a) Thủ tướng Chính phủ quyết định chuyển giao tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ có liên quan đến quốc phòng, an ninh quốc gia về địa phương quản lý, xử lý.

b) Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quyết định chuyển giao tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do cơ quan quản lý tài sản ở trung ương quản lý về địa phương (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) quản lý, xử lý, trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản này.

c) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định hoặc ban hành Quy định thẩm quyền quyết định chuyển giao tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do cơ quan quản lý tài sản ở địa phương quản lý cho các cơ quan chức năng của địa phương (Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Trung tâm Phát triển quỹ đất, Ủy ban nhân dân cấp huyện) quản lý, xử lý, trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản này.

3. Việc xử lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo hình thức chuyển giao tài sản về địa phương quản lý, xử lý chỉ áp dụng trong trường hợp không tiếp tục sử dụng tài sản đó cho mục đích làm tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

4. Trình tự, thủ tục chuyển giao tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ về địa phương quản lý, xử lý:

a) Khi có tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ cần chuyển giao, cơ quan quản lý tài sản lập hồ sơ đề nghị chuyển giao tài sản, báo cáo cơ quan quản lý cấp trên (nếu có) để trình cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại điểm b, điểm c khoản 2 Điều này. Hồ sơ gồm:

Văn bản đề nghị chuyển giao tài sản của cơ quan quản lý tài sản: 01 bản chính;

Văn bản đề nghị chuyển giao tài sản của cơ quan quản lý cấp trên của cơ quan quản lý tài sản (nếu có): 01 bản chính;

Văn bản của cơ quan quản lý đường bộ cấp tỉnh (trong trường hợp tài sản do cơ quan quản lý đường bộ cấp huyện hoặc cơ quan quản lý đường bộ cấp xã quản lý): 01 bản chính;

Ý kiến của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh/cơ quan chức năng của địa phương (nơi

tiếp nhận tài sản): 01 bản chính;

Danh mục tài sản đề nghị chuyển giao (tên tài sản; địa chỉ; loại/cấp/hạng; năm đưa vào sử dụng; chiều dài/diện tích; nguyên giá, giá trị còn lại; tình trạng sử dụng của tài sản); lý do chuyển giao về địa phương quản lý, xử lý: 01 bản chính;

Hồ sơ liên quan về lý do đề nghị chuyển giao tài sản (nếu có): 01 bản sao;

Các hồ sơ có liên quan khác (nếu có): 01 bản sao.

b) Đối với đề nghị chuyển giao tài sản thuộc thẩm quyền quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại điểm b, điểm c khoản 2 Điều này, trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ quy định tại điểm a khoản này, cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại điểm b, điểm c khoản 2 Điều này xem xét, quyết định theo thẩm quyền hoặc có văn bản hồi đáp trong trường hợp đề nghị chuyển giao tài sản chưa phù hợp.

c) Đối với đề nghị chuyển giao tài sản thuộc thẩm quyền quyết định của Thủ tướng Chính phủ, trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định tại điểm a khoản này:

Bộ Giao thông vận tải xem xét, có văn bản kèm theo hồ sơ và ý kiến của các cơ quan có liên quan (trong đó có Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi có tài sản) để trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định chuyển giao tài sản hoặc có văn bản hồi đáp trong trường hợp đề nghị chuyển giao tài sản chưa phù hợp.

Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, có văn bản kèm theo hồ sơ và ý kiến của các cơ quan có liên quan (trong đó có ý kiến của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi tiếp nhận tài sản (nếu có)) để trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định chuyển giao tài sản hoặc có văn bản hồi đáp trong trường hợp đề nghị chuyển giao tài sản chưa phù hợp.

d) Nội dung chủ yếu của Quyết định chuyển giao tài sản gồm: Tên cơ quan quản lý tài sản có tài sản chuyển giao; tên cơ quan tiếp nhận tài sản chuyển giao; danh mục tài sản đề nghị chuyển giao (tên tài sản; địa chỉ; loại/cấp/hạng; năm đưa vào sử dụng; chiều dài/diện tích; nguyên giá, giá trị còn lại; tình trạng sử dụng của tài sản; mục đích sử dụng hiện tại và mục đích sử dụng dự kiến sau khi chuyển giao); lý do chuyển giao; trách nhiệm tổ chức thực hiện.

đ) Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày có Quyết định chuyển giao tài sản của cơ quan, người có thẩm quyền, cơ quan quản lý tài sản (cơ quan có tài sản chuyển giao) chủ trì, phối hợp với cơ quan được giao tiếp nhận tài sản tổ chức bàn giao, tiếp nhận tài sản theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này. Cơ quan có tài sản chuyển giao thực hiện kế toán giám tài sản theo chế độ kế toán hiện hành; báo cáo kê khai biến động tài sản theo quy định tại Điều 30 Nghị định này.

e) Chi phí hợp lý có liên quan trực tiếp đến việc bàn giao, tiếp nhận tài sản do đơn vị chuyển giao tài sản chi trả theo quy định.

Cơ quan quản lý tài sản có trách nhiệm tổ chức thực hiện việc bảo quản, bảo vệ và bảo trì công trình thuộc tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo quy định của pháp luật đến khi hoàn thành việc bàn giao tài sản cho địa phương tiếp

nhận.

Cơ quan tiếp nhận tài sản chuyển giao có trách nhiệm mở sổ theo dõi, hạch toán riêng đối với tài sản nhận chuyển giao từ thời điểm nhận chuyển giao đến khi hoàn thành việc xử lý tài sản quy định tại khoản 5 Điều này.

g) Không thực hiện thanh toán giá trị tài sản khi chuyển giao tài sản về địa phương quản lý, xử lý.

5. Sau khi thực hiện việc tiếp nhận, cơ quan tiếp nhận tài sản chuyển giao căn cứ hồ sơ của từng trường hợp cụ thể để xử lý hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật như sau:

a) Trường hợp giao cho cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý, sử dụng thì thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.

b) Trường hợp thực hiện giao đất, cho thuê đất thì thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai, pháp luật về đấu giá tài sản, pháp luật về đấu thầu và pháp luật khác có liên quan.

6. Đối với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ có Quyết định thu hồi và xử lý theo hình thức chuyển giao về địa phương quản lý, xử lý thì cơ quan được giao tổ chức thực hiện Quyết định thu hồi có trách nhiệm lập phương án xử lý tài sản thu hồi (kèm theo văn bản đề nghị được tiếp nhận tài sản của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh/cơ quan chức năng của địa phương; danh mục tài sản theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều này) trình cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều này xem xét, quyết định. Trình tự thực hiện, nội dung Quyết định chuyển giao tài sản, tổ chức thực hiện Quyết định và nội dung khác thực hiện theo quy định tại điểm b, c, d, đ và e khoản 4 Điều này; trong đó cơ quan được giao tổ chức thực hiện Quyết định thu hồi thực hiện quyền, trách nhiệm của cơ quan có tài sản.

#### **Điều 24. Thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ**

1. Tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ được thanh lý trong các trường hợp sau:

a) Tài sản bị hư hỏng không thể sử dụng hoặc việc sửa chữa để tiếp tục sử dụng không có hiệu quả (dự kiến chi phí sửa chữa lớn hơn 30% nguyên giá tài sản).

b) Phá dỡ tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ cũ để đầu tư xây dựng tài sản mới hoặc để đảm bảo giao thông, hoàn trả mặt bằng theo dự án được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt.

c) Trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

2. Thẩm quyền quyết định thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ:

a) Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quyết định thanh lý đối với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do cơ quan quản lý tài sản ở trung ương quản lý.

b) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định hoặc ban hành Quy định thẩm quyền quyết định thanh lý đối với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do cơ quan quản lý tài sản ở địa phương quản lý.

3. Tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ được thanh lý theo hình thức

phá dỡ, hủy bỏ.

4. Trình tự, thủ tục thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ:

a) Cơ quan quản lý tài sản lập hồ sơ đề nghị thanh lý tài sản, báo cáo cơ quan quản lý cấp trên (nếu có) trình cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều này. Hồ sơ gồm:

Văn bản đề nghị thanh lý tài sản của cơ quan quản lý tài sản: 01 bản chính;

Văn bản đề nghị thanh lý tài sản của cơ quan quản lý cấp trên của cơ quan quản lý tài sản (nếu có): 01 bản chính;

Danh mục tài sản thanh lý (tên tài sản; địa chỉ; loại/cấp/hạng; năm đưa vào sử dụng; chiều dài/ diện tích; nguyên giá, giá trị còn lại; tình trạng sử dụng của tài sản); lý do thanh lý: 01 bản chính;

Các hồ sơ có liên quan khác (nếu có): 01 bản sao.

b) Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ quy định tại điểm a khoản này, cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều này xem xét, quyết định thanh lý tài sản hoặc có văn bản hồi đáp trong trường hợp đề nghị thanh lý tài sản chưa phù hợp.

c) Quyết định thanh lý tài sản gồm những nội dung chủ yếu sau đây: Tên cơ quan quản lý tài sản có tài sản thanh lý; danh mục tài sản thanh lý (tên tài sản; địa chỉ; loại/cấp/hạng; năm đưa vào sử dụng; chiều dài/ diện tích; nguyên giá, giá trị còn lại; tình trạng sử dụng của tài sản; lý do thanh lý); hình thức thanh lý; quản lý, sử dụng số tiền thu được từ thanh lý; trách nhiệm tổ chức thực hiện.

d) Căn cứ Quyết định thanh lý tài sản của cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều này, cơ quan quản lý tài sản tổ chức thực hiện việc phá dỡ, hủy bỏ công trình thuộc tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và xử lý vật liệu, vật tư thu hồi. Việc xử lý vật liệu, vật tư thu hồi được thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều này.

5. Vật liệu, vật tư thu hồi (nếu có) từ việc phá dỡ, hủy bỏ công trình được xử lý như sau:

a) Giao cho cơ quan quản lý tài sản (cơ quan có tài sản thanh lý) để sử dụng vào công tác bảo trì đối với vật liệu, vật tư còn sử dụng được: Cơ quan quản lý tài sản có văn bản trình Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định giao vật liệu, vật tư thu hồi đưa vào sử dụng; trong trường hợp này, không thực hiện bố trí kinh phí bảo trì đối với phần giá trị vật liệu, vật tư đưa vào sử dụng cho công tác bảo trì, trường hợp đã bố trí trong dự toán kinh phí bảo trì thì giảm trừ vào dự toán kinh phí bảo trì năm đó tương ứng với giá trị vật liệu, vật tư theo dự toán và giá trị Hợp đồng bảo trì.

b) Điều chuyển cho cơ quan, tổ chức, đơn vị khác để quản lý, sử dụng: Trên cơ sở đề nghị của cơ quan quản lý tài sản (cơ quan có tài sản thanh lý), đề nghị của cơ quan, tổ chức, đơn vị có nhu cầu tiếp nhận vật liệu, vật tư thu hồi, Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định điều chuyển cho cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý; Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định

điều chuyển ra ngoài Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

b1) Hồ sơ đề nghị điều chuyển vật liệu, vật tư thu hồi gồm:

Văn bản đề nghị điều chuyển vật liệu, vật tư thu hồi từ việc thanh lý của cơ quan quản lý tài sản: 01 bản chính;

Văn bản đề nghị điều chuyển vật liệu, vật tư thu hồi của cơ quan quản lý cấp trên của cơ quan quản lý tài sản (nếu có): 01 bản chính;

Văn bản đề nghị được tiếp nhận vật liệu, vật tư thu hồi của cơ quan, tổ chức, đơn vị và cơ quan quản lý cấp trên (nếu có) của cơ quan, tổ chức, đơn vị đó: 01 bản chính;

Danh mục vật liệu, vật tư đề nghị điều chuyển (chủng loại, số lượng, tình trạng; mục đích sử dụng dự kiến sau khi nhận điều chuyển): 01 bản chính;

Các hồ sơ khác có liên quan đến đề nghị điều chuyển vật liệu, vật tư thu hồi (nếu có): 01 bản sao.

b2) Trình tự, thủ tục điều chuyển vật liệu, vật tư thu hồi:

Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ quy định tại điểm b1 khoản này, Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định theo thẩm quyền hoặc có văn bản hồi đáp trong trường hợp đề nghị điều chuyển vật liệu, vật tư thu hồi chưa phù hợp.

Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đề nghị Bộ Tài chính xem xét, quyết định điều chuyển vật liệu, vật tư thu hồi hoặc có văn bản hồi đáp trong trường hợp đề nghị điều chuyển vật liệu, vật tư thu hồi chưa phù hợp.

Nội dung chủ yếu của Quyết định điều chuyển vật liệu, vật tư thu hồi gồm: Tên cơ quan có vật liệu, vật tư điều chuyển do thanh lý tài sản; tên cơ quan, tổ chức, đơn vị tiếp nhận vật liệu, vật tư; danh mục vật liệu, vật tư điều chuyển (tên, chủng loại, số lượng, tình trạng); mục đích sử dụng dự kiến sau khi điều chuyển; lý do điều chuyển; trách nhiệm tổ chức thực hiện.

Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày có Quyết định điều chuyển vật liệu, vật tư thu hồi của cơ quan, người có thẩm quyền, cơ quan có tài sản thanh lý và cơ quan tiếp nhận vật liệu, vật tư thu hồi có trách nhiệm tổ chức bàn giao, tiếp nhận vật liệu, vật tư thu hồi theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này.

c) Bán vật liệu, vật tư không có nhu cầu sử dụng: Cơ quan quản lý tài sản có văn bản trình Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định bán vật liệu, vật tư không có nhu cầu sử dụng. Việc bán vật liệu, vật tư không có nhu cầu sử dụng thực hiện theo quy định tại Điều 31 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có).

d) Hủy bỏ đối với vật liệu, vật tư không còn sử dụng được.

6. Trường hợp thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ cũ quy định tại điểm b khoản 1 Điều này mà trong dự án được cơ quan, người có thẩm



quyền phê duyệt có quy định về thanh lý tài sản thì cơ quan quản lý tài sản không phải thực hiện trình tự, thủ tục thanh lý tài sản theo quy định tại khoản 4 Điều này; việc xử lý vật liệu, vật tư thu hồi (nếu có) thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều này, trừ trường hợp giá trị vật liệu, vật tư thu hồi đã được tính trừ trong gói thầu của dự án.

7. Sau khi hoàn thành việc thanh lý tài sản, cơ quan quản lý tài sản thực hiện kế toán giảm tài sản, báo cáo kê khai biến động tài sản theo quy định tại Điều 30 Nghị định này và pháp luật có liên quan.

**Điều 25. Xử lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại**

1. Tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ bị mất, bị hủy hoại trong trường hợp do thiên tai, hỏa hoạn hoặc các nguyên nhân khác.

2. Thẩm quyền quyết định xử lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại:

a) Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quyết định xử lý đối với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do cơ quan quản lý tài sản ở trung ương quản lý.

b) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định hoặc ban hành Quy định thẩm quyền quyết định xử lý đối với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do cơ quan quản lý tài sản ở địa phương quản lý.

3. Trình tự, thủ tục xử lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại:

a) Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày phát hiện tài sản bị mất, bị hủy hoại, cơ quan quản lý tài sản có trách nhiệm xác định nguyên nhân (lý do) tài sản bị mất, bị hủy hoại và trách nhiệm của các tập thể, cá nhân có liên quan, lập hồ sơ đề nghị xử lý tài sản bị mất, bị hủy hoại, báo cáo cơ quan quản lý cấp trên (nếu có) để trình cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều này xem xét, quyết định. Hồ sơ gồm:

Văn bản đề nghị xử lý tài sản của cơ quan quản lý tài sản: 01 bản chính;

Văn bản đề nghị xử lý tài sản của cơ quan quản lý cấp trên của cơ quan quản lý tài sản (nếu có): 01 bản chính;

Biên bản xác định tài sản bị mất, bị hủy hoại;

Danh mục tài sản bị mất, bị hủy hoại (tên tài sản; địa chỉ; loại/cấp/hạng; năm đưa vào sử dụng; chiều dài/diện tích; nguyên giá, giá trị còn lại): 01 bản chính;

Hồ sơ chứng minh việc tài sản bị mất, bị hủy hoại: 01 bản sao.

b) Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ quy định tại điểm a khoản này, cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều này quyết định xử lý tài sản trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại.

c) Quyết định xử lý tài sản gồm những nội dung chủ yếu sau: Tên cơ quan quản lý tài sản có tài sản bị mất, bị hủy hoại; danh mục tài sản bị mất, bị hủy hoại (tên tài sản; địa chỉ; loại/cấp/hạng; năm đưa vào sử dụng; chiều dài/diện tích;

nguyên giá, giá trị còn lại); lý do (nguyên nhân) tài sản bị mất, bị hủy hoại; trách nhiệm tổ chức thực hiện.

4. Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày có Quyết định xử lý của cơ quan, người có thẩm quyền, cơ quan quản lý tài sản thực hiện kế toán giảm tài sản theo quy định của pháp luật về kế toán; báo cáo kê khai biến động tài sản theo quy định tại Điều 30 Nghị định này.

5. Ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí cho việc khắc phục hậu quả sửa chữa tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ bị mất, bị hủy hoại để khôi phục hoạt động giao thông đường bộ an toàn, thông suốt.

Trường hợp tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ bị mất, bị hủy hoại được doanh nghiệp bảo hiểm hoặc tổ chức, cá nhân có liên quan bồi thường thiệt hại thì số tiền thu được từ việc bồi thường thiệt hại tài sản được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Nghị định này, sau khi trừ chi phí có liên quan (nếu có) nộp ngân sách nhà nước theo quy định và được ưu tiên bố trí vốn trong kế hoạch đầu tư công, dự toán chi ngân sách nhà nước để đầu tư xây dựng tài sản thay thế theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, pháp luật về đầu tư công và pháp luật khác có liên quan.

**Điều 26. Xử lý tài sản trong trường hợp cơ quan, người có thẩm quyền quyết định giao lại tài sản cho doanh nghiệp quản lý theo hình thức đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp.**

1. Trường hợp Đề án được cơ quan, người có thẩm quyền quyết định hoặc phê duyệt chủ trương giao tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ cho doanh nghiệp quản lý theo hình thức đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp mà tài sản đã giao cho cơ quan quản lý tài sản quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định này thì phải thực hiện thu hồi hoặc điều chuyển tài sản đã giao cho cơ quan quản lý tài sản để giao cho doanh nghiệp.

2. Trường hợp Cơ quan đại diện chủ sở hữu của doanh nghiệp được giao tài sản theo hình thức đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp là Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thì: Thủ tướng Chính phủ quyết định thu hồi tài sản có liên quan đến quốc phòng, an ninh quốc gia và giao cho Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức thực hiện quyết định thu hồi; Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thu hồi tài sản của cơ quan quản lý tài sản thuộc phạm vi quản lý (trừ tài sản có liên quan đến quốc phòng, an ninh quốc gia).

Căn cứ quyết định thu hồi của cơ quan, người có thẩm quyền, Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện giao tài sản cho doanh nghiệp theo hình thức đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp, pháp luật về giao thông đường bộ và pháp luật khác có liên quan.

3. Trường hợp Cơ quan đại diện chủ sở hữu của doanh nghiệp được giao tài sản theo hình thức đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp không phải là Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thì Thủ tướng Chính phủ quyết định điều chuyển tài sản có liên quan đến quốc phòng, an ninh quốc gia; Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định điều chuyển tài sản không phải là tài sản có liên quan đến quốc phòng, an ninh quốc gia từ Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về Bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh là Cơ quan đại diện chủ sở hữu của doanh nghiệp.

Căn cứ quyết định điều chuyển của cơ quan, người có thẩm quyền, Bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh là Cơ quan đại diện chủ sở hữu của doanh nghiệp thực hiện giao tài sản cho doanh nghiệp theo hình thức đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp, pháp luật về giao thông giao thông đường bộ và pháp luật khác có liên quan.

4. Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày có Quyết định thu hồi, điều chuyển tài sản của cơ quan, người có thẩm quyền, cơ quan quản lý tài sản thực hiện kế toán giám tài sản theo quy định của pháp luật về kế toán, báo cáo kê khai biến động tài sản theo quy định tại Điều 30 Nghị định này.

5. Việc xác định phần vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp, quản lý, sử dụng và khai thác đối với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ sau khi giao cho doanh nghiệp và chế độ báo cáo được thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp, pháp luật về giao thông giao thông đường bộ và pháp luật khác có liên quan.

#### **Điều 27. Sử dụng đất gắn với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ**

1. Trước khi cơ quan, người có thẩm quyền quyết định thu hồi đất gắn với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo quy định của pháp luật về đất đai, cơ quan, người có thẩm quyền thu hồi đất theo quy định của pháp luật về đất đai có văn bản gửi lấy ý kiến của Bộ Giao thông vận tải (đối với tài sản do cơ quan quản lý tài sản ở trung ương quản lý), cơ quan quản lý đường bộ ở địa phương (đối với tài sản do cơ quan quản lý tài sản ở địa phương quản lý); trường hợp tài sản liên quan đến quốc phòng, an ninh quốc gia, cơ quan, người có thẩm quyền quyết định thu hồi đất theo quy định của pháp luật về đất đai phải đồng thời có văn bản gửi lấy ý kiến của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an.

Văn bản lấy ý kiến cần nêu rõ lý do thu hồi đất; diện tích đất thu hồi; sự phù hợp của phương án thu hồi đất với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt và các nội dung cần thiết khác.

2. Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản lấy ý kiến của cơ quan, người có thẩm quyền quyết định thu hồi đất theo quy định của pháp luật về đất đai:

a) Đối với tài sản do cơ quan quản lý tài sản ở trung ương quản lý, Bộ Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và các cơ quan liên quan có ý kiến

về phương án thu hồi đất gắn với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

b) Đối với tài sản do cơ quan quản lý tài sản ở địa phương quản lý, cơ quan quản lý đường bộ ở địa phương chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan liên quan có ý kiến về phương án thu hồi đất gắn với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

3. Việc thu hồi đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng và xử lý tài sản sau khi cơ quan, người có thẩm quyền quyết định thu hồi đất gắn với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ được thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai và pháp luật khác có liên quan.

**Điều 28. Quản lý, sử dụng số tiền thu được từ xử lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ**

1. Toàn bộ số tiền thu được từ việc xử lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (bao gồm cả tiền bồi thường thiệt hại, nếu có) được nộp vào tài khoản tạm giữ tại Kho bạc nhà nước do cơ quan sau đây làm chủ tài khoản:

a) Cơ quan quản lý tài sản công thuộc Bộ Giao thông vận tải quy định tại khoản 2 Điều 19 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công đối với tài sản do cơ quan quản lý tài sản ở trung ương quản lý.

b) Sở Tài chính đối với tài sản do cơ quan quản lý tài sản ở địa phương quản lý.

2. Tài khoản tạm giữ được theo dõi chi tiết đối với từng cơ quan có tài sản xử lý.

3. Cơ quan quản lý tài sản có trách nhiệm lập dự toán đối với các khoản chi phí liên quan đến việc xử lý tài sản, trình Thủ trưởng cơ quan quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ phê duyệt, sau khi có ý kiến thẩm định của:

a) Cơ quan tài chính của Bộ Giao thông vận tải đối với tài sản do cơ quan quản lý đường bộ ở trung ương quản lý.

b) Sở Tài chính đối với tài sản do cơ quan quản lý đường bộ cấp tỉnh quản lý.

c) Phòng Tài chính Kế hoạch đối với tài sản do cơ quan quản lý đường bộ cấp huyện hoặc cơ quan quản lý đường bộ cấp xã quản lý.

4. Chi phí có liên quan đến việc xử lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ gồm:

a) Chi phí kiểm kê, đo vẽ.

b) Chi phí di dời, phá dỡ, hủy bỏ.

c) Chi phí định giá và thẩm định giá.

d) Chi phí tổ chức bán.

đ) Chi phí hợp lý khác có liên quan.

5. Mức chi làm căn cứ lập dự toán chi phí có liên quan đến việc xử lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ quy định tại khoản 4 Điều này:

a) Đối với các nội dung chi đã có tiêu chuẩn, định mức, chế độ do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định thì thực hiện theo tiêu chuẩn, định mức và chế độ do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định.

b) Đối với các nội dung thuê dịch vụ liên quan đến xử lý tài sản được thực hiện theo Hợp đồng ký giữa cơ quan quản lý tài sản và đơn vị cung cấp dịch vụ. Việc lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ liên quan đến xử lý tài sản được thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan.

c) Đối với các nội dung chi ngoài phạm vi quy định tại điểm a, điểm b khoản này, người đứng đầu cơ quan quản lý tài sản quyết định mức chi, bảo đảm phù hợp với chế độ quản lý tài chính hiện hành của Nhà nước và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

6. Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày hoàn thành việc xử lý tài sản, cơ quan quản lý tài sản có trách nhiệm lập hồ sơ đề nghị thanh toán gửi chủ tài khoản tạm giữ để chi trả. Người đứng đầu cơ quan quản lý tài sản chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, hợp lệ của khoản chi đề nghị thanh toán. Hồ sơ đề nghị gồm:

a) Văn bản đề nghị thanh toán của cơ quan quản lý tài sản (trong đó nêu rõ số tiền thu được từ việc xử lý tài sản, tổng chi phí xử lý tài sản, thông tin về tài khoản tiếp nhận thanh toán) kèm theo bảng kê chi tiết các khoản chi: 01 bản chính.

b) Văn bản thẩm định dự toán của cơ quan có thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều này.

c) Quyết định xử lý tài sản của cơ quan, người có thẩm quyền: 01 bản sao.

d) Các hồ sơ, giấy tờ chứng minh cho các khoản chi như: Dự toán chi được duyệt; Hợp đồng thuê dịch vụ thẩm định giá, đấu giá, phá dỡ và các dịch vụ khác (nếu có); Hóa đơn, Phiếu thu tiền (nếu có): 01 bản sao.

7. Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ quy định tại khoản 6 Điều này, chủ tài khoản tạm giữ có trách nhiệm cấp tiền cho cơ quan quản lý tài sản để thực hiện chi trả các khoản chi phí có liên quan đến việc xử lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

8. Định kỳ hằng quý, chủ tài khoản tạm giữ thực hiện nộp số tiền còn lại đối với các khoản thu từ xử lý tài sản (sau khi đã hoàn thành việc thanh toán chi phí được trích từ tài khoản tạm giữ) vào ngân sách nhà nước (ngân sách trung ương đối với các khoản thu từ xử lý tài sản thuộc trung ương quản lý, ngân sách địa phương đối với các khoản thu từ xử lý tài sản thuộc địa phương quản lý) theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

9. Trường hợp số tiền thu được từ xử lý tài sản không đủ bù đắp chi phí thì phần còn thiếu được chi từ dự toán ngân sách nhà nước giao cho cơ quan quản lý tài sản.

## **MỤC 5. QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TÀI SẢN KẾT CẤU HẠ TẦNG GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ ĐƯỢC ĐẦU TƯ THEO PHƯƠNG THỨC ĐỐI TÁC CÔNG - TƯ**

**Điều 29. Quản lý, sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ được đầu tư theo phương thức đối tác công - tư**

1. Việc đầu tư xây dựng, quản lý, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo phương thức đối tác công - tư và việc chuyên giao tài sản kết cấu hạ

tầng giao thông đường bộ được hình thành thông qua quá trình thực hiện dự án theo phương thức đối tác công - tư cho Nhà nước được thực hiện theo quy định tại Điều 95, Điều 96 của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và quy định của pháp luật về đầu tư theo phương thức đối tác công tư.

2. Thẩm quyền quyết định sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ hiện có để tham gia dự án đầu tư theo phương thức đối tác công - tư:

a) Thủ tướng Chính phủ quyết định đối với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ có liên quan đến quốc phòng, an ninh quốc gia.

b) Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quyết định đối với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do cơ quan quản lý tài sản ở trung ương quản lý, trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản này.

c) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định đối với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do cơ quan quản lý tài sản ở địa phương quản lý, trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản này.

Quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản này về việc sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ hiện có để tham gia dự án đầu tư theo phương thức đối tác công - tư là cơ sở để quyết định hoặc trình cơ quan, người có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư theo quy định của pháp luật.

3. Căn cứ Quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều này về việc sử dụng tài sản hiện có để tham gia dự án đầu tư theo phương thức đối tác công - tư và hợp đồng ký kết, cơ quan quản lý tài sản thực hiện bàn giao tài sản cho nhà đầu tư thực hiện dự án. Việc bàn giao được lập thành Biên bản theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này.

4. Nhà đầu tư thực hiện dự án theo phương thức đối tác công - tư có trách nhiệm quản lý, sử dụng, bảo trì, kế toán tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (bao gồm cả tài sản do Nhà nước đầu tư, quản lý tham gia vào dự án) đảm bảo chất lượng tiêu chuẩn kỹ thuật theo quy định của pháp luật về đầu tư, pháp luật về xây dựng cho đến khi chuyển giao tài sản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Cơ quan quản lý tài sản có trách nhiệm theo dõi, báo cáo phần tài sản được sử dụng để tham gia dự án trong quá trình giao cho nhà đầu tư thực hiện dự án; quản lý, sử dụng, kế toán tài sản sau khi nhận chuyển giao từ nhà đầu tư khi kết thúc dự án.

5. Cơ quan nhà nước có thẩm quyền ký kết hợp đồng dự án, cơ quan quản lý tài sản có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, giám sát nhà đầu tư thực hiện quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều này cho đến khi nhà đầu tư chuyển giao tài sản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

## **MỤC 6. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO VÀ CƠ SỞ DỮ LIỆU VỀ TÀI SẢN KẾT CẤU HẠ TẦNG GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ**

### **Điều 30. Báo cáo tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ**

1. Tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ phải được báo cáo kê khai và cập nhật vào Cơ sở dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ để quản lý thống nhất.

2. Hình thức báo cáo kê khai tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ:

a) Báo cáo kê khai lần đầu áp dụng đối với:

a1) Tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ hiện có tại thời điểm Nghị định này có hiệu lực thi hành (bao gồm cả tài sản đã báo cáo kê khai lần đầu theo quy định tại Nghị định số 10/2013/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ, Nghị định số 33/2019/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ);

a2) Tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ phát sinh kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành.

b) Báo cáo kê khai bổ sung áp dụng trong trường hợp có thay đổi thông tin về cơ quan quản lý tài sản hoặc thông tin về tài sản đã báo cáo kê khai lần đầu.

3. Cơ quan quản lý tài sản có trách nhiệm lập báo cáo kê khai (hoặc phân cấp thực hiện lập báo cáo kê khai) tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ để thực hiện nhập dữ liệu (hoặc phân cấp thực hiện nhập dữ liệu) vào Cơ sở dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

Thời hạn gửi báo cáo kê khai là 30 ngày, kể từ ngày đưa tài sản vào sử dụng (đối với tài sản hình thành từ mua sắm, đầu tư xây dựng mới), tiếp nhận tài sản theo quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền (đối với tài sản được giao, nhận điều chuyển), xử lý tài sản theo quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền hoặc có thay đổi thông tin về đối tượng được giao quản lý tài sản, tài sản đã kê khai.

4. Hằng năm, cơ quan quản lý tài sản báo cáo tình hình quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (bao gồm số tiền thu được từ xử lý, từ khai thác tài sản của năm trước) và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Thời điểm chốt số liệu báo cáo hằng năm là thời điểm kết thúc năm tài chính.

5. Báo cáo tình hình quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

6. Thời hạn gửi báo cáo tình hình quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ hằng năm thực hiện như sau:

a) Cơ quan quản lý tài sản lập báo cáo gửi cơ quan quản lý cấp trên (nếu có) để báo cáo Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trước ngày 28 tháng 02 hàng năm.

b) Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổng hợp tình hình quản lý, sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ gửi Bộ Tài chính trước ngày 15 tháng 3 hàng năm.

c) Bộ Tài chính tổng hợp tình hình quản lý, sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trong phạm vi cả nước, báo cáo Chính phủ để báo cáo Quốc

hội theo yêu cầu và thực hiện công khai về tài sản của cả nước.

7. Báo cáo tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ được thể hiện dưới hình thức văn bản giấy hoặc văn bản điện tử. Tùy theo điều kiện thực tế của cơ quan nhận báo cáo quy định tại điểm b, điểm c khoản 6 Điều này, báo cáo được gửi đến cơ quan nhận báo cáo bằng một trong các phương thức sau:

- a) Gửi trực tiếp.
- b) Gửi qua dịch vụ bưu chính.
- c) Gửi qua Fax.
- d) Gửi qua hệ thống thư điện tử.
- đ) Gửi qua hệ thống phần mềm thông tin báo cáo chuyên dùng.
- e) Các phương thức khác theo quy định của pháp luật.

8. Mẫu báo cáo kê khai và báo cáo tình hình quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định.

**Điều 31. Cơ sở dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ**

1. Cơ sở dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ là một bộ phận của Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công, được xây dựng và quản lý thống nhất trên phạm vi cả nước; thông tin trong Cơ sở dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ được cơ quan, người có thẩm quyền cung cấp có giá trị pháp lý như hồ sơ dạng giấy.

2. Việc xây dựng và quản lý Cơ sở dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ phải đảm bảo các yêu cầu sau:

- a) Phù hợp với khung kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, đáp ứng quy chuẩn kỹ thuật cơ sở dữ liệu quốc gia, các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật công nghệ thông tin, an toàn, an ninh thông tin và định mức kinh tế - kỹ thuật.
- b) Bảo đảm tính tương thích, khả năng tích hợp, kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công; chia sẻ thông tin và khả năng mở rộng các trường dữ liệu trong thiết kế hệ thống và phần mềm ứng dụng.

3. Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo cơ quan quản lý tài sản, Sở Tài chính, cơ quan quản lý đường bộ ở tỉnh thực hiện báo cáo kê khai, nhập, duyệt dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ vào Cơ sở dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo quy định.

## **Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 32. Trách nhiệm thi hành**

1. Trách nhiệm của Bộ Giao thông vận tải:

a) Trong thời gian thực hiện thủ tục giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, Bộ Giao thông vận tải chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan thực hiện việc quản lý, sử dụng tài sản thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, pháp luật về giao thông đường bộ và pháp



luật có liên quan, bảo đảm hoạt động giao thông đường bộ thông suốt, an toàn.

b) Chủ trì xây dựng, ban hành chế độ, quy trình bảo trì công trình đường bộ và tiêu chí giám sát, nghiệm thu kết quả bảo trì công trình thuộc tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo chất lượng thực hiện.

c) Chỉ đạo, hướng dẫn việc lập danh mục tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ phục vụ việc kế toán, tính hao mòn, báo cáo và xây dựng cơ sở dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

d) Chỉ đạo, kiểm tra việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ thuộc phạm vi quản lý theo quy định tại Nghị định này và pháp luật có liên quan; xử lý vi phạm trong quản lý, sử dụng và khai thác tài sản theo thẩm quyền hoặc báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền xử lý.

đ) Báo cáo tình hình quản lý, sử dụng, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo quy định tại Điều 30 Nghị định này và theo yêu cầu của cơ quan, người có thẩm quyền.

e) Phối hợp với Bộ Tài chính xây dựng Cơ sở dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên phạm vi cả nước để tích hợp vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công.

g) Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định tại Nghị định này.

## 2. Trách nhiệm của Bộ Tài chính:

a) Quy định kế toán tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

b) Quy định chế độ quản lý, tính hao mòn tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

c) Quy định Mẫu báo cáo kê khai, báo cáo tình hình quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và hướng dẫn việc kê khai, báo cáo về tài sản.

d) Chủ trì, phối hợp với Bộ Giao thông vận tải xây dựng Cơ sở dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên phạm vi cả nước và hướng dẫn việc tích hợp vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công.

đ) Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định tại Nghị định này.

## 3. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh:

a) Trong thời gian thực hiện thủ tục giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan thực hiện việc quản lý, sử dụng tài sản theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, pháp luật về giao thông đường bộ và pháp luật có liên quan, bảo đảm hoạt động giao thông đường bộ thông suốt, an toàn.

b) Chỉ đạo, hướng dẫn việc lập danh mục tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ phục vụ việc kế toán, tính hao mòn và báo cáo tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

c) Chỉ đạo, kiểm tra việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ thuộc phạm vi quản lý theo quy định tại Nghị định này và

pháp luật có liên quan; xử lý vi phạm trong quản lý, sử dụng và khai thác tài sản theo thẩm quyền hoặc báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền xử lý.

d) Chỉ đạo việc đăng nhập, chuẩn hóa dữ liệu tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ thuộc phạm vi địa phương quản lý; báo cáo tình hình quản lý, sử dụng, khai thác tài sản theo quy định tại Nghị định này.

đ) Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định tại Nghị định này.

4. Các bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có liên quan có trách nhiệm phối hợp với Bộ Giao thông vận tải, Bộ Tài chính trong việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo quy định tại Nghị định này.

5. Các cơ quan, doanh nghiệp và các đối tượng khác có liên quan được nộp hồ sơ điện tử trong trường hợp đã có chữ ký số khi thực hiện các thủ tục quy định tại Nghị định này. Trường hợp thực hiện thủ tục quy định tại Nghị định này mà phải thực hiện qua nhiều bước thì các bản chính theo quy định của từng thủ tục được lưu tại cơ quan có thẩm quyền quyết định hoặc cơ quan của người có thẩm quyền quyết định; các cơ quan khác lưu bản sao.

### **Điều 33. Xử lý chuyển tiếp**

1. Đối với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đã có văn bản của cơ quan, người có thẩm quyền giao cho cơ quan quản lý tài sản phù hợp với đối tượng quy định tại Nghị định này thì cơ quan quản lý tài sản thực hiện quản lý, sử dụng và khai thác tài sản theo quy định tại Nghị định này, không phải làm lại thủ tục để giao tài sản theo quy định tại Nghị định này.

2. Đối với các Hợp đồng khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đã được cơ quan, người có thẩm quyền ký kết theo đúng quy định của pháp luật trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục thực hiện theo quy định tại Hợp đồng khai thác tài sản đã ký.

3. Đối với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đã được cơ quan, người có thẩm quyền quyết định xử lý trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành mà chưa thực hiện xong (trừ trường hợp quy định tại khoản 4 Điều này) thì được tiếp tục thực hiện theo Quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền; các công việc chưa thực hiện đến ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành thì thực hiện theo quy định tại Nghị định này.

4. Đối với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đã được cơ quan, người có thẩm quyền quyết định xử lý theo hình thức bán theo quy định tại Nghị định số 33/2019/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ:

a) Trường hợp chưa tổ chức đấu giá hoặc tổ chức đấu giá không thành hoặc kết quả đấu giá bị hủy theo quy định của pháp luật về đấu giá tài sản hoặc quyết định bán của cơ quan, người có thẩm quyền đã hết hiệu lực theo quy định của pháp luật thì dừng việc bán và thực hiện xử lý tài sản theo quy định tại Nghị định này. Việc xử lý chi phí đã chi ra liên quan đến việc bán tài sản (gồm chi phí kiểm kê, đo vẽ; chi phí định giá và thẩm định giá; chi phí tổ chức bán và chi phí khác có liên quan đến

việc bán tài sản) thực hiện theo quy định tại các khoản 3, 5, 9 Điều 28 Nghị định này.

b) Trường hợp đã tổ chức đấu giá thành công, đã ký Hợp đồng mua bán tài sản, nhưng người mua tài sản (người trúng đấu giá), chưa thanh toán đủ tiền mua tài sản cho cơ quan quản lý tài sản theo Hợp đồng đã ký kết thì xử lý như sau:

Người mua tài sản tiếp tục thanh toán tiền mua tài sản và cơ quan quản lý tài sản thực hiện nộp tiền vào tài khoản tạm giữ theo Hợp đồng đã ký kết;

Cơ quan quản lý tài sản có trách nhiệm xuất hóa đơn bán tài sản công cho người mua theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công. Việc giao tài sản cho người mua được thực hiện tại nơi có tài sản sau khi người mua đã hoàn thành việc thanh toán;

Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày hoàn thành việc bán đấu giá tài sản, cơ quan quản lý tài sản thực hiện kê toán giám tài sản và báo cáo kê khai biến động tài sản theo quy định tại Điều 30 Nghị định này;

Việc quản lý, sử dụng số tiền thu được từ việc bán tài sản được thực hiện theo quy định tại Nghị định này.

#### **Điều 34. Hiệu lực thi hành**

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày ..... tháng ..... năm 2023.

2. Nghị định này thay thế Nghị định số 33/2019/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

#### **Điều 35. Điều khoản thi hành**

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP; BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT; các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, CN(2).

**TM. CHÍNH PHỦ**  
**THỦ TƯỚNG**

**Phạm Minh Chính**

**PHỤ LỤC**  
**CÁC BIỂU MẪU**

*(Kèm theo Nghị định số .../2023/NĐ-CP ngày ... tháng .. năm 2023 của Chính phủ)*

Mẫu số 01	Biên bản bàn giao, tiếp nhận tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ
Mẫu số 01A	Biên bản tạm bàn giao tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ
Mẫu số 02A	Đề án khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ <i>(Phương thức: Trực tiếp tổ chức khai thác tài sản)</i>
Mẫu số 02B	Đề án khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ <i>(Phương thức: Chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản)</i>
Mẫu số 02C	Đề án khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ <i>(Phương thức: Cho thuê quyền khai thác tài sản)</i>
Mẫu số 02D	Đề án khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ <i>(Phương thức: Chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản)</i>
Mẫu số 02Đ	Đề án khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ <i>(Phương thức khai thác khác)</i>

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN BÀN GIAO, TIẾP NHẬN**  
**TÀI SẢN KẾT CẤU HẠ TẦNG GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ**

Căn cứ Nghị định số /2023/NĐ-CP ngày / /2023 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ:

Căn cứ Quyết định số ..... ngày .../.../... của ..... về việc .....<sup>(1)</sup>;

Hôm nay, ngày ... tháng ... năm....., tại ....., việc bàn giao, tiếp nhận tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ được thực hiện như sau:

**A. THÀNH PHẦN THAM GIA BÀN GIAO, TIẾP NHẬN**

**1. Đại diện bên giao:**

Ông (Bà): ..... Chức vụ:.....

Ông (Bà): ..... Chức vụ:.....

**2. Đại diện bên nhận:**

Ông (Bà): ..... Chức vụ:.....

Ông (Bà): ..... Chức vụ:.....

**3. Đại diện cơ quan chứng kiến (nếu có):**

Ông (Bà): ..... Chức vụ:.....

Ông (Bà): ..... Chức vụ:.....

**B. NỘI DUNG BÀN GIAO, TIẾP NHẬN**

**1. Danh mục tài sản bàn giao, tiếp nhận<sup>(2)</sup>:**

STT	Tài sản	Địa chỉ	Loại/cấp/hạng	Năm đưa vào sử dụng	Chiều dài (km)	Diện tích (m2)			Giá trị (đồng)			Tình trạng sử dụng của tài sản	Tài sản không phải lập đề án khai thác
						Đất	Sàn sử dụng nhà	Cầu, hầm, bãi đỗ xe...	Nguyên giá	Hao mòn (lấy kết)	GT CL		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	14	15

**2. Các hồ sơ liên quan đến việc quản lý, sử dụng tài sản bàn giao, tiếp nhận:** .....

**3. Trách nhiệm của các bên giao nhận:**

a) Trách nhiệm của Bên giao: .....

b) Trách nhiệm của Bên nhận: .....

**4. Ý kiến của các bên tham gia bàn giao, tiếp nhận: .....**

**ĐẠI DIỆN BÊN NHẬN**  
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

**ĐẠI DIỆN BÊN GIAO**  
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

**ĐẠI DIỆN CƠ QUAN CHỨNG KIẾN (nếu có)**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN TẠM BÀN GIAO**  
**TÀI SẢN KẾT CẤU HẠ TẦNG GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ**

*Căn cứ Nghị định số /2023/NĐ-CP ngày / /2023 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ:*

Hôm nay, ngày ... tháng ... năm....., tại ....., việc tạm bàn giao tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trong thời gian nâng cấp, cải tạo, mở rộng tài sản theo dự án sử dụng vốn nhà nước được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt được thực hiện như sau:

**A. THÀNH PHẦN THAM GIA TẠM BÀN GIAO TÀI SẢN**

**1. Đại diện bên tạm bàn giao (cơ quan quản lý tài sản):**

Ông (Bà): ..... Chức vụ:.....

Ông (Bà): ..... Chức vụ:.....

**2. Đại diện bên nhận (chủ đầu tư dự án):**

Ông (Bà): ..... Chức vụ:.....

Ông (Bà): ..... Chức vụ:.....

**3. Đại diện cơ quan chứng kiến (nếu có):**

Ông (Bà): ..... Chức vụ:.....

Ông (Bà): ..... Chức vụ:.....

**B. NỘI DUNG TẠM BÀN GIAO TÀI SẢN**

**1. Danh mục tài sản tạm bàn giao cho chủ đầu tư dự án:**

STT	Tài sản	Địa chỉ	Loại/ cấp/ hạng	Năm đưa vào sử dụng	Chiều dài (km)	Diện tích (m <sup>2</sup> )			Giá trị (đồng)			Tình trạng sử dụng của tài sản
						Đất	Sàn sử dụng nhà	Cầu, hầm, bãi đỗ xe...	Nguyên giá	Hao mòn (lấy kể)	GTCL	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13

**2. Thời gian tạm bàn giao tài sản cho chủ đầu tư dự án**

**3. Các hồ sơ liên quan đến việc tạm bàn giao tài sản cho chủ đầu tư:**

.....

**4. Trách nhiệm của các bên:**

a) Trách nhiệm của Bên tạm bàn giao tài sản:

.....

b) Trách nhiệm của chủ đầu tư dự án:

.....

*(Trong đó nêu rõ: Việc xử lý các vấn đề phát sinh trong thời gian tạm bàn giao tài sản cho chủ đầu tư dự án, sau khi dự án hoàn thành và nội dung liên quan khác - nếu có).*

**4. Ý kiến của các bên tham gia tạm bàn giao tài sản:**

.....

**ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ DỰ ÁN**  
*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

**ĐẠI DIỆN BÊN TẠM BÀN GIAO**  
*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

**ĐẠI DIỆN CƠ QUAN CHỨNG KIẾN (nếu có)**  
*(Ký, ghi rõ họ tên)*



BỘ GTVT/UBND TỈNH  
THÀNH PHỐ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CƠ QUAN.....  
-----

Số: ...../.....-ĐATT

....., ngày ... tháng... năm.....

**ĐỀ ÁN KHAI THÁC TÀI SẢN KẾT CẤU HẠ TẦNG GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ**  
(Phương thức: Trực tiếp tổ chức khai thác tài sản)

**I. SỰ CẦN THIẾT THỰC HIỆN ĐỀ ÁN**

1. Cơ sở pháp lý

- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017;
- Nghị định số ...../2023/ND-CP ngày .... tháng .... năm 2023 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

2. Cơ sở thực tiễn

a) Thông tin về cơ quan lập Đề án khai thác tài sản

- Chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức bộ máy của cơ quan lập Đề án khai thác tài sản theo quy định của pháp luật;
- Phương thức khai thác tài sản đang áp dụng:....

b) Hồ sơ pháp lý về tài sản dự kiến thực hiện phương thức trực tiếp tổ chức khai thác

Quyết định giao tài sản của Bộ Giao thông vận tải/Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

c) Đánh giá thực trạng về hiệu quả quản lý, khai thác tài sản đang thực hiện thuộc phạm vi quản lý. Trong đó, đối với tài sản đề xuất dự kiến khai thác, cần nêu cụ thể các thông tin:

- Kết quả thực hiện việc khai thác tài sản của 2 năm liền trước năm xây dựng Đề án (doanh thu, chi phí, nộp ngân sách nhà nước, chênh lệch thu chi....) của cơ quan được giao quản lý tài sản (nếu có);
- Kế hoạch phát triển trong các năm tiếp theo.

**II. NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA ĐỀ ÁN**

1. Thông tin chủ yếu về tài sản, gồm: tên tài sản, địa chỉ, loại/cấp/hạng, năm xây dựng, năm đưa vào sử dụng, chiều dài/diện tích; nguyên giá, giá trị còn lại (nếu có)

2. Thời hạn khai thác tài sản (nếu có):...

3. Phương thức tổ chức thực hiện khai thác tài sản.

4. Dự kiến nguồn thu từ khai thác tài sản: doanh thu, chi phí có liên quan đến việc trực tiếp khai thác tài sản; số tiền nộp ngân sách nhà nước; số để lại đơn vị.

5. Lý do khai thác tài sản theo phương thức “Trực tiếp tổ chức khai thác tài sản” thuộc một trong các trường hợp sau:

- Tài sản liên quan đến quốc phòng, an ninh quốc gia.

- Áp dụng phương thức trực tiếp tổ chức khai thác tài sản hiệu quả hơn: So sánh hiệu quả tài chính (dự kiến số tiền thu được từ khai thác tài sản nộp ngân sách nhà nước) so với phương án có thể áp dụng quy định tại điểm b, c, d, đ khoản 1 Điều 12 Nghị định.
- Không có doanh nghiệp đăng ký thực hiện theo phương thức quy định tại điểm b, c, d, đ khoản 1 Điều 12 Nghị định.

### **III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ ĐỂ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN**

.....  
.....

**XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN QUẢN LÝ  
CẤP TRÊN (nếu có)**  
*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ  
LẬP ĐỀ ÁN**  
*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

BỘ GTVT/UBND TỈNH  
THÀNH PHỐ...  
CƠ QUAN.....  
-----

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
-----

Số: ...../.....-ĐACT

....., ngày ... tháng... năm.....

**ĐỀ ÁN KHAI THÁC TÀI SẢN KẾT CẤU HẠ TẦNG GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ**  
(*Phương thức: Chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản*)

**I. SỰ CẦN THIẾT THỰC HIỆN ĐỀ ÁN**

1. Cơ sở pháp lý

- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017;
- Nghị định số ...../2023/NĐ-CP ngày .... tháng .... năm 2023 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

2. Cơ sở thực tiễn

a) Thông tin về cơ quan lập Đề án khai thác tài sản

- Chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức bộ máy của cơ quan lập Đề án khai thác tài sản theo quy định của pháp luật;
- Phương thức khai thác tài sản đang áp dụng:.....

b) Hồ sơ pháp lý về tài sản dự kiến thực hiện phương thức chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản.

Quyết định giao tài sản của Bộ Giao thông vận tải/Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

c) Đánh giá thực trạng về hiệu quả quản lý, khai thác tài sản đang thực hiện thuộc phạm vi quản lý. Trong đó, đối với tài sản đề xuất dự kiến chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản, cần nêu cụ thể các thông tin:

- Kết quả thực hiện việc khai thác tài sản của 2 năm liền trước năm xây dựng Đề án (doanh thu, chi phí, nộp ngân sách nhà nước, chênh lệch thu chi....) của cơ quan được giao quản lý tài sản (nếu có);
- Kế hoạch phát triển trong các năm tiếp theo.

**II. NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA ĐỀ ÁN**

1. Thông tin chủ yếu về tài sản, gồm: tên tài sản, địa chỉ, loại/cấp/hạng, năm xây dựng, năm đưa vào sử dụng, chiều dài/diện tích; nguyên giá, giá trị còn lại (nếu có)
2. Thời hạn chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản:...
3. Phương thức tổ chức thực hiện việc chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản.
4. Cơ sở và phương pháp xác định giá khởi điểm để chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản.
5. Phương thức thanh toán.
6. Phương án tài chính:

Trong đó, dự kiến nguồn thu từ khai thác tài sản: doanh thu, chi phí có liên quan đến việc chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản; số tiền nộp ngân sách nhà nước.

7. Nguyên tắc xử lý khi kết thúc thời hạn chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản:...

### **III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ ĐỂ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN**

.....  
.....

**XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN QUẢN LÝ  
CẤP TRÊN (nếu có)**  
*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ  
LẬP ĐỀ ÁN**  
*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

BỘ GTVT/UBND TỈNH  
THÀNH PHỐ...  
CƠ QUAN.....  
-----

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
-----

Số: .....-DACT

....., ngày ... tháng... năm....

**ĐỀ ÁN KHAI THÁC TÀI SẢN KẾT CẤU HẠ TẦNG GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ**  
(Phương thức: Cho thuê quyền khai thác tài sản)

**I. SỰ CẦN THIẾT THỰC HIỆN ĐỀ ÁN**

1. Cơ sở pháp lý

- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017;
- Nghị định số ...../2023/NĐ-CP ngày .... tháng .... năm 2023 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

2. Cơ sở thực tiễn

a) Thông tin về cơ quan lập Đề án khai thác tài sản

- Chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức bộ máy của cơ quan lập Đề án khai thác tài sản theo quy định của pháp luật;
- Phương thức khai thác tài sản đang áp dụng:....

b) Hồ sơ pháp lý về tài sản dự kiến thực hiện phương thức cho thuê

Quyết định giao tài sản của Bộ Giao thông vận tải/Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

c) Đánh giá thực trạng về hiệu quả quản lý, khai thác tài sản đang thực hiện thuộc phạm vi quản lý. Trong đó, đối với tài sản đề xuất dự kiến cho thuê quyền khai thác, cần nêu cụ thể các thông tin:

- Kết quả thực hiện việc khai thác tài sản của 2 năm liền trước năm xây dựng Đề án (doanh thu, chi phí, nộp ngân sách nhà nước, chênh lệch thu chi....) của cơ quan được giao quản lý tài sản (nếu có);
- Kế hoạch phát triển trong các năm tiếp theo.

**II. NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA ĐỀ ÁN**

1. Thông tin chủ yếu về tài sản, gồm: tên tài sản, địa chỉ, loại/cấp/hạng, năm xây dựng, năm đưa vào sử dụng, chiều dài/diện tích; nguyên giá, giá trị còn lại (nếu có)
2. Thời hạn cho thuê quyền khai thác tài sản:...
3. Phương thức tổ chức thực hiện việc cho thuê quyền khai thác tài sản.
4. Cơ sở và phương pháp xác định giá khởi điểm để cho thuê quyền khai thác tài sản.
5. Hình thức thanh toán (hình thức trả tiền thuê một lần cho toàn bộ thời gian thuê/hình thức trả tiền thuê hàng năm).
6. Phương án tài chính:

Trong đó, dự kiến nguồn thu từ khai thác tài sản: doanh thu, chi phí có liên quan đến việc cho thuê quyền khai thác tài sản; số tiền nộp ngân sách nhà nước.

7. Nguyên tắc xử lý khi kết thúc thời hạn cho thuê quyền khai thác tài sản: ...

### **III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ ĐỂ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN**

.....  
.....

**XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN QUẢN LÝ  
CẤP TRÊN (nếu có)**  
*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ  
LẬP ĐỀ ÁN**  
*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

BỘ GTVT/UBND TỈNH  
THÀNH PHỐ...  
CƠ QUAN-----  
Số: /....-ĐACN

Mẫu số 02D  
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..... ngày ... tháng .... năm .....

**ĐỀ ÁN KHAI THÁC**  
**TÀI SẢN KẾT CẤU HẠ TẦNG GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ**  
(*Phương thức: Chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản*)

**I. SỰ CẦN THIẾT THỰC HIỆN ĐỀ ÁN**

**1. Cơ sở pháp lý**

- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017;
- Nghị định số /2023/NĐ-CP ngày .... tháng .... năm 2023 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

**2. Cơ sở thực tiễn**

**a) Thông tin về cơ quan lập Đề án khai thác tài sản**

- Chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức bộ máy của cơ quan lập Đề án khai thác tài sản theo quy định của pháp luật;
- Phương thức khai thác tài sản đang áp dụng:....

**b) Hồ sơ pháp lý về tài sản dự kiến thực hiện phương thức chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác**

- Quyết định giao tài sản của Bộ Giao thông vận tải/Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;
- Quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt Dự án đầu tư, nâng cấp mở rộng tài sản.

**c) Đánh giá thực trạng về hiệu quả quản lý, khai thác tài sản đang thực hiện thuộc phạm vi quản lý. Trong đó, đối với tài sản đề xuất dự kiến thực hiện phương thức chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác, cần nêu cụ thể các thông tin:**

- Kết quả thực hiện việc khai thác tài sản của 2 năm liền trước năm xây dựng Đề án (doanh thu, chi phí, nộp ngân sách nhà nước, chênh lệch thu chi....) của cơ quan được giao quản lý tài sản (nếu có);
- Kế hoạch phát triển trong các năm tiếp theo;

**II. NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA ĐỀ ÁN**

1. Thông tin chủ yếu về tài sản, gồm: tên tài sản, địa chỉ, loại/cấp/hạng, năm xây dựng, năm đưa vào sử dụng, chiều dài/diện tích; nguyên giá, giá trị còn lại (nếu có)
2. Nội dung dự án đầu tư, nâng cấp mở rộng tài sản được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt.
3. Thời hạn chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác.
4. Phương thức tổ chức thực hiện; cơ sở và phương pháp xác định giá khởi điểm để chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản.
5. Phương thức thanh toán.

6. Phương án tài chính:

Trong đó, dự kiến nguồn thu từ khai thác tài sản: doanh thu, chi phí có liên quan đến việc chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản; số tiền nộp ngân sách nhà nước; dự kiến số tiền được ưu tiên bố trí vốn từ số tiền đã nộp ngân sách nhà nước trong kế hoạch đầu tư công, dự toán chi ngân sách nhà nước để đầu tư xây dựng mới, nâng cấp, cải tạo và phát triển tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

7. Nguyên tắc xử lý khi kết thúc thời hạn chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản:...

**III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ ĐỂ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN**

.....  
.....

**XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN QUẢN LÝ  
CẤP TRÊN (nếu có)**  
*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**  
*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*



BỘ GTVT/UBND TỈNH  
THÀNH PHỐ...  
CƠ QUAN.....  
-----

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
-----

Số: ...../.....-DACT

....., ngày ... tháng ... năm.....

**ĐỀ ÁN KHAI THÁC TÀI SẢN KẾT CẤU HẠ TẦNG GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ**  
(Phương thức khác)

**I. SỰ CẦN THIẾT THỰC HIỆN ĐỀ ÁN**

1. Cơ sở pháp lý

- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017;
- Nghị định số ...../2023/ND-CP ngày .... tháng .... năm 2023 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

2. Cơ sở thực tiễn

a) Thông tin về cơ quan lập Đề án khai thác tài sản

- Chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức bộ máy của cơ quan lập Đề án khai thác tài sản theo quy định của pháp luật;
- Phương thức khai thác tài sản đang áp dụng:....

b) Hồ sơ pháp lý về tài sản dự kiến thực hiện phương thức khai thác

Quyết định giao tài sản của Bộ Giao thông vận tải/Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

c) Đánh giá thực trạng về hiệu quả quản lý, khai thác tài sản đang thực hiện thuộc phạm vi quản lý. Trong đó, đối với tài sản đề xuất dự kiến khai thác, cần nêu cụ thể các thông tin:

- Kết quả thực hiện việc khai thác tài sản của 2 năm liền trước năm xây dựng Đề án (doanh thu, chi phí, nộp ngân sách nhà nước, chênh lệch thu chi....) của cơ quan được giao quản lý tài sản (nếu có);
- Kế hoạch phát triển trong các năm tiếp theo.

**II. NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA ĐỀ ÁN**

1. Thông tin chủ yếu về tài sản, gồm: tên tài sản, địa chỉ, loại/cấp/hạng, năm xây dựng, năm đưa vào sử dụng, chiều dài/diện tích; nguyên giá, giá trị còn lại (nếu có)
2. Thời hạn khai thác tài sản:...
3. Phương thức tổ chức thực hiện việc khai thác tài sản.
4. Phương án giá.
5. Hình thức thanh toán (hình thức trả tiền thuê một lần cho toàn bộ thời gian thuê/hình thức trả tiền thuê hàng năm).
6. Phương án tài chính:

Trong đó, dự kiến nguồn thu từ khai thác tài sản: doanh thu, chi phí có liên quan đến việc khai thác tài sản; số tiền nộp ngân sách nhà nước.

7. Nguyên tắc xử lý khi kết thúc thời hạn khai thác tài sản: ...

### **III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ ĐỂ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN**

.....  
.....

**XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN QUẢN LÝ  
CẤP TRÊN (nếu có)**  
*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ  
LẬP ĐỀ ÁN**  
*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

Số: 164/BC-BTC

Hà Nội, ngày 03 tháng 10 năm 2023

**BÁO CÁO**

**Đánh giá tác động của chính sách**

**(Dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng  
và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ)**

Kính gửi: Bộ Tư pháp.

**I. XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ BẮT CẬP TỔNG QUAN**

**1. Bối cảnh xây dựng chính sách**

Triển khai Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Bộ Tài chính đã trình Chính phủ ban hành Nghị định số 33/2019/NĐ-CP ngày 23/4/2019 quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (sau đây gọi là Nghị định số 33/2019/NĐ-CP).

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ và Quyết định số 48/QĐ-TTg ngày 03/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình công tác năm 2023 của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 28/3/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác quản lý tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý; để đánh giá tình hình triển khai thực hiện Nghị định số 33/2019/NĐ-CP ngày 23/4/2019, Bộ Tài chính đã có các Công văn số 4536/BTC-QLCS ngày 20/5/2022, số 4537/BTC-QLCS ngày 20/5/2022, số 4538/BTC-QLCS ngày 20/5/2022 đề nghị Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đánh giá tình hình thực hiện các Nghị định của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông (trong đó có Nghị định số 33/2019/NĐ-CP ngày 23/4/2019 của Chính phủ) và kiến nghị sửa đổi, bổ sung (nếu có).

Qua tổng hợp báo cáo tổng kết, đánh giá cho thấy, Bộ Giao thông vận tải và các địa phương đã gửi báo cáo về Bộ Tài chính (Công văn số 8505/BGTVT-TC ngày 17/8/2022, số 9575/BGTVT-KCHT ngày 19/9/2022 của Bộ Giao thông vận tải; Báo cáo của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) đều đánh giá việc Chính phủ ban hành Nghị định số 33/2019/NĐ-CP đã tạo ra hành lang pháp lý cần thiết, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, phù hợp với quy định về quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý tại Luật Quản lý, dụng tài sản công năm 2017. Theo đó, trách nhiệm của các chủ thể trong việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đã được quy định, rõ ràng, cụ thể; các tài sản đều phải được giao cho đối tượng quản lý; tài

sản được hạch toán, kế toán đầy đủ và bảo trì theo quy định đảm bảo việc vận hành tài sản được thông suốt. Đa dạng hóa các phương thức khai thác, tạo điều kiện khai thác nguồn lực tài chính từ tài sản công.

Tuy nhiên, qua 04 năm triển khai thực hiện, quy định tại Nghị định số 33/2019/NĐ-CP và công tác quản lý, sử dụng, kế toán tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đã phát sinh những hạn chế, bất cập cần được giải quyết, khắc phục để tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng, khai thác đối với các tài sản này. Một số khó khăn, bất cập chủ yếu bao gồm:

*Thứ nhất*, phạm vi điều chỉnh của Nghị định chưa làm rõ việc giao, quản lý, sử dụng và khai thác đối với một số loại tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (như tài sản được hình thành từ dự án sử dụng vốn nhà nước, được xác lập quyền sở hữu toàn dân; tài sản do đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân quản lý; tài sản do đối tượng khác thuộc các Bộ, ngành khác ngoài Bộ Giao thông vận tải).

*Thứ hai*, việc khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ chưa phản ánh hết tính chất đặc thù của từng loại tài sản, chủ yếu hiện nay thực hiện theo phương thức trực tiếp tổ chức khai thác tài sản, dẫn đến vướng mắc trong quá trình thực hiện và chưa thực sự phát huy được hiệu quả nguồn lực tài chính từ khai thác tài sản công này.

*Thứ ba*, việc xử lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo một số hình thức không còn phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và thực tế hiện nay; đồng thời một số loại tài sản không còn nhu cầu sử dụng hoặc thay đổi quy hoạch loại ra khỏi danh mục tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ nhưng chưa có cơ chế để thực hiện.

*Thứ tư*, việc xác định giá trị tài sản còn vướng mắc, việc kế toán, báo cáo tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ chưa được đầy đủ và kịp thời; việc cập nhật thông tin, số liệu vào Cơ sở dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ còn chậm, chưa kịp thời.

*Thứ năm*, quá trình tổ chức thực hiện phát sinh yêu cầu cần tăng cường công tác quản lý nhà nước, nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trong điều kiện nguồn ngân sách nhà nước còn hạn chế.

Từ thực tế trên, việc ban hành Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (thay thế Nghị định số 33/2019/NĐ-CP ngày 23/4/2019 của Chính phủ) là cần thiết, có cơ sở pháp lý và cơ sở thực tiễn.

## **2. Mục tiêu xây dựng chính sách**

### **- Mục tiêu tổng thể**

Trên cơ sở một số khó khăn cần được tháo gỡ như nêu ở trên, căn cứ ý kiến của các Bộ, ngành, địa phương, dự thảo Nghị định được xây dựng trên nguyên tắc kế thừa các nội dung còn phù hợp tại Nghị định số 33/2019/NĐ-CP ngày 23/4/2019 của Chính phủ và bổ sung các quy định cụ thể hơn, phù hợp với thực tiễn, đơn giản hóa trong quá trình thực hiện.

- Mục tiêu cụ thể

Việc xây dựng Nghị định nhằm hoàn thiện cơ sở pháp lý để giải quyết các vướng mắc phát sinh trong quá trình giao, quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường bộ, bảo đảm tất cả các tài sản đều xác định được chủ thể chịu trách nhiệm trước Nhà nước, giải quyết các vướng mắc phát sinh trong thực tiễn để tăng cường công tác quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

- Quan điểm xây dựng Nghị định:

*Thứ nhất*, quán triệt đầy đủ đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước về phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, sử dụng và phát huy các nguồn lực của nền kinh tế, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực...

*Thứ hai*, kế thừa các nội dung còn phù hợp của Nghị định số 33/2019/NĐ-CP, sửa đổi, bổ sung các nội dung không còn phù hợp với thực tiễn hoặc chưa có quy định chi tiết để thực hiện, cụ thể hóa các quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 về quản lý, sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng, bảo đảm phù hợp với đặc thù của tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, bảo đảm tính đồng bộ với pháp luật về giao thông đường bộ và các quy định của pháp luật có liên quan.

*Thứ ba*, tăng cường công tác quản lý nhà nước, nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ thông qua việc giao tài sản cho các chủ thể, chế độ kê khai báo cáo và xây dựng cơ sở dữ liệu về tài sản.

## **II. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH**

### **1. Chính sách 1: Phạm vi điều chỉnh**

#### **1.1. Xác định vấn đề bất cập**

Thực tiễn cho thấy, phạm vi điều chỉnh của Nghị định số 33/2019/NĐ-CP ngày 23/4/2019 chưa làm rõ việc giao, quản lý, sử dụng và khai thác đối với một số loại tài sản như:

- Tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ được hình thành từ dự án sử dụng vốn nhà nước, được xác lập quyền sở hữu toàn dân thì việc giao tài sản cho đối tượng quản lý, việc xử lý tài sản (giao, điều chuyển) thực hiện theo quy định về xử lý đối với tài sản của dự án sử dụng vốn nhà nước, tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân hay thực hiện theo quy định về quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

- Tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân quản lý thì việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công tại đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân hay quy định nào.

- Tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do đối tượng khác (thuộc các Bộ, ngành khác ngoài Bộ Giao thông vận tải) quản lý thì việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản được thực hiện theo quy định nào.

### **1.2. Mục tiêu xây dựng chính sách**

Quy định cụ thể phạm vi điều chỉnh của Nghị định trong việc giao, quản lý, sử dụng và khai thác đối với một số loại tài sản.

### **1.3. Các phương án để lựa chọn và đánh giá tác động của phương án:**

Phương án 1: Giữ nguyên quy định hiện hành

- Tác động tích cực: Không có.

- Tác động tiêu cực: Có thể dẫn vướng mắc trong quá trình thực hiện do chưa rõ các tài sản nêu trên thực hiện theo quy định nào.

Phương án 2: Quy định cụ thể phạm vi điều chỉnh của Nghị định trong việc giao, quản lý, sử dụng và khai thác đối với một số loại tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (tài sản được hình thành từ dự án sử dụng vốn nhà nước, được xác lập quyền sở hữu toàn dân; tài sản do đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân quản lý; tài sản do đối tượng khác thuộc các Bộ, ngành khác ngoài Bộ Giao thông vận tải) tại Nghị định này.

- Tác động tích cực: Giải quyết được các vấn đề bất cập, vướng mắc phát sinh trong việc giao, quản lý, sử dụng và khai thác các loại tài sản này.

- Tác động tiêu cực: Không có.

### **1.4. Kiến nghị và kết luận:**

Để giải quyết vướng mắc trong quá trình giao, quản lý, sử dụng và khai thác đối với các tài sản nêu trên, Bộ Tài chính đề nghị thực hiện theo phương án 2.

## **2. Chính sách 2:**

### **2.1. Xác định vấn đề bất cập**

Việc khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ chưa phản ánh hết tính chất đặc thù của từng loại tài sản, chủ yếu hiện nay thực hiện theo phương thức trực tiếp tổ chức khai thác tài sản, dẫn đến vướng mắc trong quá trình thực hiện và chưa thực sự phát huy được hiệu quả nguồn lực tài chính từ khai thác tài sản công này.

### **2.2. Mục tiêu xây dựng chính sách**

Quy định bổ sung phương thức khai thác phù hợp với tính chất đặc thù của từng loại tài sản; sửa đổi thẩm quyền, trình tự, thủ tục thực hiện cho phù hợp.

### **2.3. Các phương án để lựa chọn và đánh giá tác động của phương án:**

Phương án 1: Giữ nguyên quy định hiện hành

- Tác động tích cực: Không có.

- Tác động tiêu cực: Việc khai thác tài sản chưa bao quát hết các trường hợp phát sinh, chưa phản ánh hết tính chất đặc thù của từng loại tài sản, dẫn đến chưa phát huy được hiệu quả của việc khai thác tài sản.

Phương án 2: Sửa đổi, bổ sung về phương thức khai thác, thẩm quyền, trình tự, thủ tục thực hiện theo hướng: (i) Bổ sung phương thức chuyên nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (áp dụng đối với loại tài sản được thu phí theo quy định của pháp luật); (ii) Quy định cụ thể về phạm vi của phương thức khai thác (bao gồm toàn bộ hay cả trường hợp khai

thác một phần của từng tài sản); (iii) Sửa đổi về trình tự, thủ tục thực hiện cho phù hợp với đặc thù tài sản và thực tế hiện nay

- Tác động tích cực: Phát huy được hiệu quả nguồn lực tài chính từ khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ phù hợp với tính chất đặc thù của từng loại tài sản.

- Tác động tiêu cực: Không có.

#### **2.4. Kiến nghị và kết luận:**

Để giải quyết việc khai thác tài sản phát huy được hiệu quả, phù hợp với tính chất đặc thù của từng loại tài sản, Bộ Tài chính đề nghị thực hiện theo phương án 2.

### **3. Chính sách 3:**

#### **3.1. Xác định vấn đề bất cập**

Việc xử lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo một số hình thức (như: Sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ để thanh toán cho nhà đầu tư khi thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức hợp đồng xây dựng - chuyển giao; bán tài sản) không còn phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và thực tế hiện nay; đồng thời một số loại tài sản (như nhà hạt quản lý đường bộ) không còn nhu cầu sử dụng hoặc thay đổi quy hoạch loại ra khỏi danh mục tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ nhưng chưa có cơ chế để thực hiện chuyển giao về địa phương quản lý, xử lý; một số loại tài sản trong quá trình thực hiện xử lý cần phải có ý kiến của đối tượng bị ảnh hưởng có liên quan...

#### **3.2. Mục tiêu xây dựng chính sách**

Giải quyết vướng mắc, bất cập trong việc xử lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

#### **3.3. Các phương án để lựa chọn và đánh giá tác động của phương án:**

Phương án 1: Giữ nguyên quy định hiện hành

- Tác động tích cực: Không có.

- Tác động tiêu cực: Một số hình thức xử lý tài sản không còn phù hợp với quy định hiện hành và đặc thù của tài sản, dẫn đến phát sinh vướng mắc trong tổ chức thực hiện.

Phương án 2: Sửa đổi, bổ sung về hình thức xử lý, thẩm quyền, trình tự, thủ tục thực hiện cho phù hợp với đặc thù tài sản, quy định của pháp luật hiện hành và thực tế hiện nay.

- Tác động tích cực: Giải quyết được các bất cập, vướng mắc phát sinh thời gian qua.

- Tác động tiêu cực: Không có.

#### **3.4. Kiến nghị và kết luận:**

Để giải quyết vướng mắc trong quá trình quản lý, xử lý đối với các tài sản nêu trên, Bộ Tài chính đề nghị thực hiện theo phương án 2.

### **4. Chính sách 4:**

#### **4.1. Xác định vấn đề bất cập**

Việc kế toán, báo cáo tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ chưa

được đầy đủ và kịp thời; việc cập nhật thông tin, số liệu vào Cơ sở dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ còn chậm, chưa kịp thời.

#### **4.2. Mục tiêu xây dựng chính sách**

Quy định cụ thể việc xác định nguyên giá, giá trị còn lại của tài sản; trách nhiệm kế toán, cập nhật thông tin, số liệu vào Cơ sở dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

#### **4.3. Các phương án để lựa chọn và đánh giá tác động của phương án:**

Phương án 1: Giữ nguyên quy định hiện hành

- Tác động tích cực: Không có.

- Tác động tiêu cực: Phát sinh vướng mắc trong tổ chức thực hiện việc xác định nguyên giá, giá trị còn lại của tài sản; việc kế toán tài sản, thông tin, số liệu chưa kịp thời, .

Phương án 2: Sửa đổi, bổ sung quy định về việc: (i) Xác định nguyên giá, giá trị còn lại của tài sản trong một số trường hợp cụ thể; (ii) Phân cấp/ủy quyền/giao cho đơn vị trực thuộc thực hiện một số công việc như kế toán, kê khai, đăng nhập thông tin về Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; (iii) Quy định trách nhiệm hướng dẫn mẫu biểu báo cáo tài sản phục vụ yêu cầu quản lý, phù hợp để tích hợp với Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công.

- Tác động tích cực: Giải quyết được các bất cập, vướng mắc phát sinh trong việc xác định nguyên giá, giá trị còn lại của tài sản; đảm bảo tính đầy đủ, kịp thời của công tác kế toán, cập nhật dữ liệu tài sản.

- Tác động tiêu cực: Không có.

#### **4.4. Kiến nghị và kết luận:**

Để giải quyết vướng mắc trong quá trình thực hiện, đảm bảo tính đầy đủ, kịp thời của công tác kế toán, cập nhật dữ liệu tài sản, Bộ Tài chính đề nghị thực hiện theo phương án 2.

Trên đây là Báo cáo đánh giá tác động chính sách của dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (thay thế Nghị định số 33/2019/NĐ-CP ngày 23/4/2019 của Chính phủ)./ *ruel*

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;

- Lưu: VT, Cục QLCS (*6<sup>h</sup>*)

**KT. BỘ TRƯỞNG**

**THỦ TRƯỞNG**



*Nguyễn Đức Chi*  
**Nguyễn Đức Chi**



Số: 165/BC-BTC

Hà Nội, ngày 13 tháng 10 năm 2023

**BÁO CÁO**

**Đánh giá tác động thủ tục hành chính trong dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ**

Kính gửi: Bộ Tư pháp

**I. Xác định vấn đề tổng quan**

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023 và Chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ năm 2023, căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn hướng dẫn việc đánh giá tác động thủ tục hành chính trong lập đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và soạn thảo dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010, Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013, Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ và Thông tư số 03/2022/TT-BTP ngày 10/02/2022 của Bộ Tư pháp), Bộ Tài chính thực hiện Báo cáo đánh giá tác động thủ tục hành chính trong dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

Dự thảo Nghị định quy định 02 nhóm thủ tục hành chính; gồm:

(i) Nhóm các thủ tục lập, trình cơ quan, người có thẩm quyền quyết định giao, khai thác, xử lý tài sản (tại các Điều 7, 13, 14, 15, 16, 21, 22, 23, 24, 25, 26 dự thảo Nghị định).

(iii) Nhóm các thủ tục thanh toán các khoản chi phí liên quan đến việc khai thác, xử lý tài sản (tại điểm d khoản 2 Điều 19, khoản 6, 7 Điều 28 dự thảo Nghị định).

**II. Đánh giá tác động của từng thủ tục hành chính**

Căn cứ quy định của Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010, Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ, qua rà soát 02 nhóm thủ tục hành chính nêu trên thì:

1. Đối với nhóm các thủ tục lập, trình cơ quan, người có thẩm quyền quyết định giao, khai thác, xử lý tài sản (tại các Điều 7, 13, 14, 15, 16, 21, 22, 23, 24, 25, 26 dự thảo Nghị định) có:

- 12 thủ tục không thuộc phạm vi phải kiểm soát thủ tục hành chính theo quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010, Nghị định số

48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013, Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ, gồm:

+ 01 thủ tục quyết định giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (Điều 7 dự thảo Nghị định).

+ 01 thủ tục phê duyệt Đề án “Cơ quan được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trực tiếp tổ chức khai thác tài sản” (Điều 13 dự thảo Nghị định).

+ 01 thủ tục phê duyệt Đề án chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (Điều 14 dự thảo Nghị định).

+ 01 thủ tục phê duyệt Đề án cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (Điều 15 dự thảo Nghị định).

+ 01 thủ tục phê duyệt Đề án chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (Điều 16 dự thảo Nghị định).

+ 01 thủ tục quyết định thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (Điều 21 dự thảo Nghị định).

+ 01 thủ tục quyết định điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (Điều 22 dự thảo Nghị định).

+ 01 thủ tục quyết định chuyển giao tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ về địa phương quản lý, xử lý (Điều 23 dự thảo Nghị định).

+ 01 thủ tục quyết định thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (Điều 24 dự thảo Nghị định).

+ 01 thủ tục quyết định xử lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại (Điều 25 dự thảo Nghị định).

+ 01 thủ tục quyết định thu hồi tài sản của cơ quan được giao quản lý tài sản (trong trường hợp cơ quan, người có thẩm quyền quyết định giao tài sản cho doanh nghiệp quản lý theo hình thức đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp) (Điều 26 dự thảo Nghị định).

+ 01 thủ tục quyết định xử lý điều chuyển tài sản từ Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về Bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh là Cơ quan đại diện chủ sở hữu của doanh nghiệp (trong trường hợp cơ quan, người có thẩm quyền quyết định giao tài sản cho doanh nghiệp quản lý theo hình thức đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp) (Điều 26 dự thảo Nghị định).

Lý do: Các thủ tục hành chính nêu trên là thủ tục hành chính giữa các cơ quan hành chính nhà nước với nhau, không thuộc phạm vi phải kiểm soát thủ tục hành chính theo quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP của Chính phủ.

- Không có thủ tục thuộc phạm vi phải kiểm soát thủ tục hành chính theo quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010, Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013, Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ.

2. Đối với nhóm các thủ tục thanh toán các khoản chi phí (tại điểm d khoản 2 Điều 19, khoản 6, 7 Điều 28 dự thảo Nghị định) có:

- 02 thủ tục không thuộc phạm vi phải kiểm soát thủ tục hành chính theo quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010, Nghị định số

48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013, Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ, gồm:

+ 01 thủ tục thanh toán chi phí liên quan đến việc khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (khoản 2 Điều 19 dự thảo Nghị định).

+ 01 thủ tục thanh toán chi phí liên quan đến việc xử lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (khoản 6, 7 Điều 29 dự thảo Nghị định).

Lý do: Các thủ tục hành chính nêu trên là thủ tục hành chính giữa các cơ quan hành chính nhà nước với nhau, không thuộc phạm vi phải kiểm soát thủ tục hành chính theo quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP của Chính phủ.

- Không có thủ tục thuộc phạm vi phải kiểm soát thủ tục hành chính theo quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010, Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013, Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ.

### III. Lấy ý kiến

Bản đánh giá tác động thủ tục hành chính đã được gửi lấy ý kiến bằng văn bản của cơ quan kiểm soát thủ tục hành chính của Bộ Tài chính theo quy định của pháp luật về kiểm soát thủ tục hành chính. / *rat*

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, QLCS.(06) *đ*

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



*Nguyễn Đức Chi*  
**Nguyễn Đức Chi**

**BÁO CÁO**

**Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự thảo  
Nghị định của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác  
tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ**

Kính gửi: Bộ Tư pháp.

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023 và Chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ năm 2023, Bộ Tài chính đã chủ trì, phối hợp với Bộ Giao thông vận tải và cơ quan liên quan xây dựng dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (thay thế Nghị định số 33/2019/NĐ-CP ngày 23/4/2019 của Chính phủ).

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020), Bộ Tài chính đã rà soát các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến việc xây dựng dự thảo Nghị định, kết quả cụ thể như sau:

**I. CÁC VĂN BẢN CÓ LIÊN QUAN ĐẾN NỘI DUNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH ĐƯỢC TIẾN HÀNH RÀ SOÁT**

Các văn bản có liên quan đến việc xây dựng dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (thay thế Nghị định số 33/2019/NĐ-CP ngày 23/4/2019 của Chính phủ) bao gồm:

**1. Các luật có liên quan**

- Luật Tổ chức chính phủ năm 2015;
- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;
- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;
- Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;
- Luật Đầu tư theo hình thức đối tác công tư 2020;
- Luật Đầu tư công 2019;
- Luật Đấu giá tài sản 2016;

**2. Các Nghị định có liên quan**

- Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng.

- Nghị định số 25/2023/NĐ-CP ngày 19/5/2023, Nghị định số 32/2014/NĐ-CP ngày 22/4/2014 của Chính phủ về quản lý, khai thác và bảo trì công trình đường cao tốc.

- Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021, Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công.

- Nghị định 35/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư.

- Nghị định 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công.

- Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 về công tác văn thư.

## II. KẾT QUẢ RÀ SOÁT VÀ ĐỀ XUẤT HƯỚNG XỬ LÝ

Các nội dung rà soát cụ thể liên quan đến các văn bản quy phạm pháp luật nêu trên và dự kiến hướng xử lý trong dự thảo Nghị định được nêu tại Phụ lục kèm theo Báo cáo này.

Trên đây là Báo cáo rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (thay thế Nghị định số 33/2019/NĐ-CP ngày 23/4/2019 của Chính phủ)./ ruib

### Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, QLCS.(06) ↓

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Nguyễn Đức Chi**

**Phụ lục**  
**BẢNG RÀ SOÁT CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CÓ LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH**  
*(Kèm theo Báo cáo số 166/BC-BTC ngày 03/11/2023 của Bộ Tài chính)*

STT	Quy định tại các VBQPPL có liên quan	Quy định tại văn bản hiện hành	Đề xuất, kiến nghị
1	<p>- Luật Tổ chức chính phủ năm 2015;                      - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019.</p>		<p>Bổ sung thêm vào phần căn cứ ban hành Nghị định: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019.</p>
2	<p>Pháp luật về giao thông đường bộ (Luật Giao thông đường bộ năm 2008)</p> <p>Tại Điều 3 Luật Giao thông đường bộ quy định:                      “1. Đường bộ gồm đường, cầu đường bộ, hầm đường bộ, bến phà đường bộ.                      2. Công trình đường bộ gồm đường bộ, nơi dừng xe, đỗ xe trên đường bộ, đèn tín hiệu, biển báo hiệu, vạch kẻ đường, cọc tiêu, rào chắn, đảo giao thông, dải phân cách, cột cây số, tường, kè, hệ thống thoát nước, trạm kiểm tra tải trọng xe, trạm thu phí và các công trình, thiết bị phụ trợ đường bộ khác.                      3. Kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ gồm công trình đường bộ, bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ và các công trình phụ trợ khác trên đường bộ phục vụ giao thông và hành lang an toàn đường bộ”.</p>	<p>Khoản 1 Điều 4 Nghị định số 33/2019/NĐ-CP ngày 23/4/2019 của Chính phủ quy định về các loại tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; tuy nhiên chưa bao quát hết được các loại tài sản theo quy định của pháp luật về giao thông đường bộ.</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quy định của pháp luật giao thông đường bộ hiện hành và dự thảo Luật Giao thông đường bộ sửa đổi.</p>
	<p>Tại khoản 2 Điều 39 Luật Giao thông đường bộ quy định:                      “2. Thâm quyền phân loại và điều chỉnh các hệ</p>	<p>Theo quy định tại Điều 20 Nghị định số 33/2019/NĐ-CP thì việc điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng giao</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung vào dự thảo Nghị định về trường hợp điều chuyển tài sản cho cụ thể, rõ ràng hơn, tránh vướng mắc</p>

	<p><i>thống đường bộ quy định như sau:</i></p> <p>a) <i>Hệ thống quốc lộ do Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quyết định;</i></p> <p>b) <i>Hệ thống đường tỉnh, đường đô thị do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định sau khi thỏa thuận với Bộ Giao thông vận tải (đối với đường tỉnh) và thỏa thuận với Bộ Giao thông vận tải và Bộ Xây dựng (đối với đường đô thị);</i></p> <p>c) <i>Hệ thống đường huyện, đường xã do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định sau khi được Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đồng ý”.</i></p>	<p>thống đường bộ được thực hiện trong trường hợp khi có sự thay đổi về cơ quan quản lý, phân loại tài sản; tuy nhiên chưa quy định cụ thể việc điều chuyển tài sản được thực hiện sau khi hoàn thành việc điều chỉnh các hệ thống đường bộ.</p> <p>Đồng thời, thực tế thực hiện cho thấy pháp luật chuyên ngành về giao thông đường bộ chưa quy định cụ thể về thẩm quyền điều chỉnh tuyến đường dẫn đến khi thực hiện điều chuyển tài sản theo Nghị định số 33 phải báo cáo Thủ tướng Chính phủ về thẩm quyền điều chỉnh tài sản.</p>	<p>trong tổ chức thực hiện; cụ thể: “<i>Khi có sự thay đổi về cơ quan quản lý, phân cấp quản lý, phân loại đường bộ theo Quyết định điều chỉnh của cơ quan, người có thẩm quyền”.</i></p>
<p><b>3</b></p>	<p>Pháp luật về đầu tư công, pháp luật về đầu tư theo hình thức đối tác công tư</p>		
<p><b>3.1</b></p>	<p>Luật Đầu tư công năm 2020 và các văn bản hướng dẫn Luật</p>	<p>Pháp luật hiện hành quy định tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ được đầu tư nâng cấp, cải tạo, mở rộng theo dự án sử dụng vốn đầu tư công được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt thi việc đầu tư nâng cấp, cải tạo, mở rộng thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư công, pháp luật về giao thông giao thông đường bộ, pháp luật có liên quan. Tuy nhiên, chưa có quy định cụ thể về trách nhiệm ban giao, quản lý tài sản đối với trường hợp: (i) Chủ đầu tư dự án không phải là cơ quan</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung vào dự thảo Nghị định quy định cụ thể về trách nhiệm ban giao, quản lý tài sản đối với trường hợp chủ đầu tư dự án không phải là cơ quan quản lý tài sản.</p>

			được giao quản lý tài sản; (ii) Chủ đầu tư dự án là cơ quan được giao quản lý tài sản.	
<b>3.2</b>	Luật Đầu tư theo hình thức đối tác công tư năm 2020 và các văn bản hướng dẫn Luật.	Tại khoản 5 Điều 101 Luật Đầu tư theo hình thức đối tác công tư năm 2020 quy định: "5. Kể từ ngày Luật này có hiệu lực thi hành, việc chuyển tiếp thực hiện dự án áp dụng loại hợp đồng Xây dựng - Chuyển giao (BT) được thực hiện như sau: ...đ) Dùng triển khai dự án mới áp dụng loại hợp đồng BT".	Tại khoản 2 Điều 24 Nghị định số 33/2019/NĐ-CP quy định hình thức xử lý tài sản " <i>Sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ để thanh toán cho nhà đầu tư khi thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức hợp đồng xây dựng - chuyển giao</i> " không còn phù hợp với Luật Đầu tư theo hình thức đối tác công tư.	Sửa đổi, bổ sung Nghị định theo hướng bỏ hình thức xử lý quy định tại khoản 2 Điều 24 Nghị định số 33/2019/NĐ-CP để phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.
	Tại Điều 3, điểm d khoản 1 Điều 45 Luật Đầu tư theo hình thức đối tác công tư năm 2020 quy định về Hợp đồng Kinh doanh - Quản lý (O&M): <i>Hợp đồng O&amp;M là hợp đồng mà nhà đầu tư, doanh nghiệp dự án PPP được nhượng quyền để kinh doanh, quản lý một phần hoặc toàn bộ công trình, hệ thống cơ sở hạ tầng sẵn có trong thời hạn nhất định; hết thời hạn, nhà đầu tư, doanh nghiệp dự án PPP chấm dứt hợp đồng.</i>	Tại Nghị định số 33/2019/NĐ-CP ngày 23/4/2019 của Chính phủ quy định định về các phương thức khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; tuy nhiên tại Nghị định này chưa có quy định để phân biệt với việc quyền để kinh doanh, quản lý theo Hợp đồng O&M.	Sửa đổi, bổ sung Nghị định theo hướng: Trường hợp nhượng quyền để kinh doanh, quản lý theo Hợp đồng Kinh doanh - Quản lý (O&M) thì việc nhượng quyền để kinh doanh, quản lý tài sản thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư theo phương thức đối tác công - tư, không thực hiện theo quy định tại Nghị định này (để phân biệt với các hình thức khai thác tại Nghị định này).	
<b>4</b>	Luật Đầu giá tài sản			



	<p>Tại Điều 39 Luật Đấu giá tài sản quy định:</p> <p><i>“Điều 39. Tiên đặt trước và xử lý tiên đặt trước</i></p> <p><i>1. Người tham gia đấu giá phải nộp tiền đặt trước.</i></p> <p><i>Khoản tiền đặt trước do tổ chức đấu giá tài sản và người có tài sản đấu giá thỏa thuận, nhưng tối thiểu là năm phần trăm và tối đa là hai mươi phần trăm giá khởi điểm của tài sản đấu giá.”</i></p>	<p>Tại Nghị định số 33/2019/NĐ-CP ngày 23/4/2019 của Chính phủ chưa quy định về khoản tiền đặt trước của người tham gia đấu giá khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung Nghị định theo hướng quy định tỷ lệ tiền đặt trước của người tham gia đấu giá khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo quy định tại Điều 39 Luật Đấu giá tài sản.</p>
--	--	--	---

**BẢNG TỔNG HỢP KIẾN THAM GIA CỦA THÀNH VIÊN BAN SOẠN THẢO VÀ TỜ BIÊN TẬP**  
**Về dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường bộ**



Y kiến tham gia của Thành viên Ban soạn thảo và Tờ biên tập về dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	2	3
A	Y kiến tham gia chung	4
	<p>Qua thực tế triển khai lập Báo cáo tài chính nhà nước (BCTCNN) theo quy định tại ND 25/2017/ND-CP về BCTCNN, nhiều cơ quan được giao quản lý TSKCHT giao thông đường bộ chưa nghiêm túc thực hiện các quy định về kế toán, báo cáo và cập nhật thông tin trên cơ sở dữ liệu, dẫn đến chưa cung cấp đầy đủ thông tin tài sản được giao quản lý cho KBNN. Vì vậy, để nâng cao trách nhiệm của các đơn vị trong việc triển khai quy định, đề nghị cần nhắc, bổ sung chế tài trong việc thực hiện kế toán và cập nhật thông tin trên cơ sở dữ liệu.</p> <p><i>(Ý kiến của Thành viên BST Nguyễn Thị Hiền - Cục Kế toán nhà nước)</i></p>	<p>Tại dự thảo Nghị định đã quy định các nguyên tắc trong việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản (trong đó có nguyên tắc kế toán tài sản; quy định việc quản lý, sử dụng tài sản được giám sát, thanh tra, kiểm tra, kiểm toán...); đồng thời quy định cụ thể trách nhiệm của Bộ GTVT/UBND cấp tỉnh trong việc chỉ đạo thực hiện; trách nhiệm của cơ quan được giao quản lý tài sản và các cơ quan liên quan trong việc kế toán, báo cáo và cập nhật thông tin trên cơ sở dữ liệu.</p>
	<p>Đề nghị nghiên cứu bổ sung thêm quy định đối với loại tài sản do nhà nước tham gia đầu tư một phần để hình thành lên TSKCHT giao thông đường bộ. Cụ thể hiện nay, đối với các dự án đường bộ cao tốc VEC làm chủ đầu tư, nhà nước chỉ tham gia đầu tư vốn khoảng 50%, còn lại VEC tự huy động vốn đầu tư. Tài sản hình thành là tài sản thuộc sở hữu hỗn hợp giữa nhà nước và DN, cần phải bổ sung quy định cụ thể về việc quản lý, sử dụng và khai thác loại tài sản này để đảm bảo</p>	<p>Việc ban hành tiêu chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật theo quy định để bảo trì TSKCHT giao thông đường bộ thực hiện theo quy định của pháp luật về giao thông đường bộ, pháp luật về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng.</p> <p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định theo hướng bỏ quy định tại dự thảo Nghị định để tránh cách hiểu đối tượng thụ hưởng tài sản là kết quả của quá trình thực hiện dự án sử dụng vốn nhà nước chỉ có cơ quan Nhà nước. Đồng thời, tại dự thảo Nghị định đã quy định cụ thể: (i) Việc xử lý tài sản của dự án</p>

Ý kiến tham gia của Thành viên Ban soạn thảo và Tổ biên tập về dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	2	4
	<p>3</p> <p>lợi ích của nhà nước và DN. (<i>Ý kiến của Thành viên TBT Nguyễn Văn Doanh - Bộ GTVT</i>)</p>	<p>sử dụng vốn nhà nước đối với trường hợp đối tượng thụ hưởng là/không phải là cơ quan quản lý tài sản quy định tại Nghị định này; (ii) Tài sản do đối tượng khác quản lý thì thực hiện theo quy định của pháp luật về giao thông đường bộ và pháp luật khác có liên quan.</p>
	<p>Đổi với trường hợp của Tổng công ty Đầu tư phát triển đường cao tốc Việt Nam (VEC): Việc sử dụng các nguồn vốn hỗn hợp để thực hiện đầu tư dự án TSKCHT GTDB đã phát sinh một số vướng mắc trong quản lý, theo dõi do chưa xác định được các tài sản hình thành sau đầu tư là tài sản công hay tài sản của doanh nghiệp.</p> <p>- Cần thiết phải nghiên cứu ý kiến của Bộ GTVT về thực tế quản lý của nhà nước đối với các dự án do VEC quản lý để đưa vào nội dung báo vướng mắc, bất cập trong quản lý tài sản công và kịp thời kiến nghị sửa đổi, bổ sung đối tượng áp dụng.</p> <p>- Cần thiết phải bổ sung ngay quy định tại dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 33/2019/NĐ-CP về cơ chế quản lý, khai thác đối với các dự án đường cao tốc do VEC quản lý như đối với tài sản công.</p> <p>(<i>Ý kiến của Thành viên BST Lê Hải Việt - Cục TCDN</i>)</p>	<p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định (như trên).</p>
	<p>Đề nghị quy định hoặc tham mưu Chính phủ giao cơ quan có thẩm quyền (cơ quan được giao quản lý đối với TSKCHT giao thông đường bộ thuộc trung ương) quy định danh mục TSKCHT giao thông đường bộ giao cho doanh nghiệp theo từng hình thức: (1) Giao cho doanh nghiệp 100% vốn nhà nước quản lý, không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp; (2) Giao cho doanh nghiệp quản lý, sử dụng và tính thành phần vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp.</p>	<p>Dự thảo Nghị định quy định việc giao tài sản cho cơ quan quản lý tài sản quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định này;</p> <p>Dự thảo Nghị định này không điều chỉnh đối với việc giao, quản lý, sử dụng và khai thác đối với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ giao cho doanh nghiệp theo hình thức đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp.</p>

Ý kiến tham gia của Thành viên Ban soạn thảo và Tổ biên tập về dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	3	4
2	<p><i>(Ý kiến của Thành viên BST Mai Công Quyền - STC Hà Nội)</i></p> <p>Theo nội dung tại khoản 2 Điều 1 và khoản 5 Điều 25 dự thảo thì TSKCHT GTDB giao cho doanh nghiệp theo hình thức đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp sẽ thực hiện chế độ báo cáo theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp. Tuy nhiên, theo quy định tại khoản 1 Điều 25 Luật số 69/2014/QH13, doanh nghiệp phải xây dựng, ban hành, thực hiện quy chế quản lý, sử dụng tài sản có định, theo đó sẽ thực hiện chế độ báo cáo kế toán đối với tài sản theo quy định của pháp luật về kế toán.</p> <p>- Nội dung dự thảo quy định doanh nghiệp thực hiện chế độ báo cáo đối với các tài sản đã được giao thành vốn nhà nước tại doanh nghiệp nhưng có tính đặc thù là các đường giao thông, nhất là đường cao tốc như các tài sản thông thường của doanh nghiệp là không phù hợp, do khó xác định được phạm vi quy cách, đơn vị tính của tài sản, phải làm rõ hơn trong hồ sơ trình Chính phủ và cần thiết bổ sung quy định doanh nghiệp thực hiện chế độ báo cáo một số nội dung, thông tin quan trọng như đối với TSKCHT GTDB.</p> <p>- Nội dung dự thảo quy định doanh nghiệp thực hiện quản lý, sử dụng đối với các tài sản có tính đặc thù là các đường giao thông, nhất là đường cao tốc, đã được giao thành vốn nhà nước tại doanh nghiệp có thể sẽ dẫn đến tình huống doanh nghiệp sử dụng để thực hiện thế chấp, cầm cố để huy động vốn và phát sinh bất cập khó xử lý khi doanh nghiệp không thể trả được nợ, bên cho vay phải thực hiện thu hồi tài sản thế chấp, cầm cố để bán đấu giá, thanh lý. Đề nghị nghiên cứu bổ sung quy định trong dự thảo về việc quản lý, sử dụng các tài sản là đường bộ để đảm bảo tính chặt chẽ (có thể nghiên cứu theo hướng được quyền thế chấp quyền khai thác tài sản/quyền thu phí mà không phải là thế chấp tài sản).</p>	<p>Nghị định này không điều chỉnh đối với TSKCHT GTDB giao cho doanh nghiệp theo hình thức đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp; theo đó, việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản, chế độ báo cáo đối với các tài sản đã được giao thành vốn nhà nước tại doanh nghiệp thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp và pháp luật khác có liên quan.</p>

Ý kiến tham gia của Thành viên Ban soạn thảo và Tổ biên tập về dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	2	4
	<p><i>(Ý kiến của Thành viên BST Lê Hải Việt - Cục TCDN)</i></p> <p>Về việc giao TSKCHT giao thông đường bộ cho doanh nghiệp theo hình thức tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp: Đề nghị phối hợp với Bộ GTVT để xác định và quy định phân loại ngay các TSKCHT giao thông đường bộ được tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp, đảm bảo tính nhất thực hiện. Việc quy định kịp thời sẽ giúp các cơ quan có căn cứ để giao các dự án đường cao tốc tính thành phần vốn nhà nước tại Tổng công ty Đầu tư phát triển đường cao tốc Việt Nam.</p> <p><i>(Ý kiến của Thành viên BST Lê Hải Việt - Cục TCDN)</i></p> <p>Đề nghị nghiên cứu, bổ sung thêm 01 Điều về Giải thích từ ngữ tại Chương I quy định chung. Trong đó làm rõ một số cụm từ như sau: “Nhà hạt quản lý đường bộ”, “Trung tâm quản lý và giám sát giao thông” ... quy định tại Khoản 1 Điều 3 dự thảo Nghị định, hiện nay một số cụm từ chưa được định nghĩa tại Luật Giao thông đường bộ và các Văn bản quy phạm pháp luật liên quan.</p> <p><i>(Ý kiến của Thành viên TBT Nguyễn Quốc Đông - Cục Hạ tầng kỹ thuật)</i></p>	<p>Nội dung giải trình như trên</p>
	<p>Về khai thác TSKCHT giao thông đường bộ, đối với những TSKCHT giao thông đường bộ được cấp có thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư/quyết định đầu tư, mà trong đó có mục tiêu đầu tư là phục vụ mục đích khai thác, kinh doanh (bên cạnh phục vụ giao thông đường bộ), đề nghị Bộ Tài chính nghiên cứu, bổ sung quy định những tài sản trên không phải lập Đề án khai thác theo quy định tại Nghị định này.</p> <p><i>(Ý kiến của Thành viên BST Mai Công Quyền - STC Hà Nội)</i></p>	<p>Việc định nghĩa các cụm từ thuộc danh mục tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ thực hiện theo quy định của pháp luật về giao thông đường bộ.</p>
	<p>Đề nghị BST nghiên cứu lấy ý kiến tham gia của những doanh nghiệp trực tiếp quản lý, khai thác TSKCHT giao thông đường bộ để đảm bảo kiến nghị sửa đổi, bổ sung các quy định pháp</p>	<p>Theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công thì việc khai thác tài sản phải lập thành Đề án, trình cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt; do đó, tại dự thảo Nghị định quy định chỉ có trường hợp tài sản phục vụ mục đích công cộng (không phát sinh nguồn thu từ khai thác tài sản) thì không phải lập Đề án khai thác tài sản.</p> <p>Nội dung dự thảo Nghị định đã được lấy ý kiến rộng rãi trên Công thông tin điện tử của Chính phủ, Bộ Tài chính.</p>

Ý kiến tham gia của Thành viên Ban soạn thảo và Tổ biên tập về dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	2	3
	<p>luật phù hợp với thực tiễn phát sinh và đảm bảo tháo gỡ các vướng mắc; bất cập hiện nay, nhất là các nội dung quy định về thủ tục hành chính như tình thần chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước.</p> <p>(<i>Ý kiến của Thành viên BST Lê Hải Việt - Cục TCDN</i>)</p>	4
<b>B</b>	<b>Ý kiến tham gia cụ thể</b>	
	<b>Điều 1. Phạm vi điều chỉnh</b>	<p>Khoản 2 Điều 1 dự thảo Nghị định quy định đối với trường hợp không thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định này (giao cho doanh nghiệp theo hình thức đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp) khác với đối tượng tại khoản 1 Điều 5 dự thảo Nghị định.</p>
	<b>Điều 2. Đối tượng áp dụng</b>	<p>Nội dung này đã được hoàn thiện tại dự thảo Nghị định.</p>
	<p>Đối tượng là cơ quan được giao quản lý TSKCHT ở trung ương hiện nay còn có ý kiến khác nhau (có ý kiến cho rằng TSKCHT GTDBB Bộ GTVT giao cho các Khu QLDB quản lý, không giao cho Cục DBVN). Để đảm bảo phù hợp với các quy định của pháp luật, tôi thống nhất với Điều 2 như trong dự thảo Nghị định.</p> <p>(<i>Ý kiến của Thành viên TBT Tăng Bá Việt - Cục đường bộ VN</i>)</p>	<p>Hoàn thiện dự thảo Nghị định.</p>
	<p>Đối tượng áp dụng Nghị định theo dự thảo bao gồm: “<i>Cơ quan quản lý nhà nước về giao thông đường bộ</i>”, “<i>Cơ quan quản lý đường bộ</i>”, “<i>Cơ quan được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ</i>”, đồng thời lại quy định tại điểm a, khoản 2 lại quy định “<i>Cơ quan quản lý đường bộ ở trung ương là cơ quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành về giao thông đường bộ thuộc Bộ GTVT</i>”, khoản 3 quy định “<i>Cơ quan được giao quản lý tài sản ... là cơ quan quản lý đường bộ ...</i>” nên rất khó phân định giữa các</p>	

Ý kiến tham gia của Thành viên Ban soạn thảo và Tổ biên tập về dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	2	4
	<p>3</p> <p>cơ quan này. Ngoài ra tại Điều 4 dự thảo lại có quy định về “đổi tương thụ hưởng tài sản”; việc dùng thuật ngữ gần giống nhau rất khó phân biệt và theo dõi các quy định liên quan. Đề nghị rà soát, quy định rõ hơn và sử dụng tên gọi thống nhất để phân biệt các đối tượng cụ thể áp dụng ND.</p> <p>Đề nghị cân nhắc đổi tên “<i>cơ quan được giao quản lý tài sản KCHT GTDB</i>” thành “<i>cơ quan trực tiếp quản lý tài sản KCHT GTDB</i>”.</p> <p>Ngoài ra trong nội dung ND không có nội dung nào đề cập đến nhiệm vụ hay trách nhiệm của “<i>Cơ quan quản lý nhà nước về giao thông đường bộ</i>”, đề nghị cân nhắc bổ sung thêm quy định về trách nhiệm, nghĩa vụ, quyền hạn của 3 loại hình đơn vị này để phân biệt rõ vai trò của từng loại đơn vị khi áp dụng ND này.</p> <p>(<i>Ý kiến của Thành viên TBT Trần Thị Thu Hương - Cục QL Kế toán</i>)</p> <p>Đề nghị làm rõ đối tượng là cơ quan quản lý nhà nước về giao thông đường bộ và cơ quan quản lý đường bộ.</p> <p>(<i>Ý kiến Thành viên TBT Lê Thị Lan Anh - Cục Kế toán Nhà nước</i>)</p>	<p>- Cơ quan quản lý nhà nước về giao thông đường bộ là Bộ GTVT, UBND cấp tỉnh (Quy định tại pháp luật chuyên ngành về đường bộ).</p> <p>- Cơ quan quản lý đường bộ quy định tại khoản 2 Điều 2 dự thảo Nghị định.</p> <p>Tiếp thu, bổ sung quy định về “Cơ quan quản lý đường bộ cấp xã”.</p>
	<p>Quy định về “cơ quan quản lý đường bộ” chưa thống nhất với quy định tại Khoản 32, Điều 3, Luật GTDB 2008 (thiếu UBND cấp xã).</p> <p>(<i>Ý kiến của Thành viên TBT Trần Thị Thu Hương - Cục QL Kế toán</i>)</p>	
Điều 3. Tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ		
	<p>Đề nghị sửa đổi như sau: “<i>Tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ là kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo quy định của pháp luật về giao thông đường bộ (bao gồm cả</i></p>	<p>Hoàn thiện dự thảo Nghị định.</p>

Y kiến tham gia của Thành viên Ban soạn thảo và Tổ biên tập về dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	2	3
	<p>phần diện tích đất gắn với công trình và phần đất hàng lang an toàn đường bộ đã được bồi thường, giải phóng mặt bằng)...</p> <p>n) Hệ thống công nghệ thông tin, máy móc, thiết bị gắn với TSKCHT, phục vụ trực tiếp cho công tác quản lý TSKCHT... ”</p> <p>(Y kiến của Thành viên Tổ biên tập Tăng Bá Việt - Cục đường bộ VN)</p>	4
	<p>- Đề nghị sửa “1. Tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ là kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo quy định của pháp luật về giao thông đường bộ bao gồm cả phần diện tích đất gắn với công trình và đất hàng lang an toàn đường bộ), gồm:...”</p> <p>- Đề nghị bỏ điểm i (Nhà hạt quản lý đường bộ): hiện tại thực tế còn tồn tại các Nhà hạt, tuy nhiên Bộ GTVT đang rà soát đề bàn giao cho các địa phương đối với những Nhà hạt không còn nhu cầu sử dụng; đối với những Nhà hạt còn lại sẽ sử dụng cho các Khu quản lý đường bộ (Văn phòng quản lý đường bộ) hoặc làm chỗ bảo quản vật tư thu hồi. Như vậy, các Nhà hạt sẽ không còn chức năng như trước đây do vậy tên gọi như khoản này là không phù hợp.</p> <p>- Đề nghị đổi nội dung điểm m từ “Trung tâm quản lý và giám sát giao thông (Trung tâm ITS)” thành “Trung tâm quản lý, điều hành giao thông” để phù hợp với Nghị định số 25/2023/NĐ-CP của Chính phủ (quản lý, khai thác và bảo trì công trình đường cao tốc).</p> <p>- Đề nghị bổ sung điểm n “Phần đất của đường bộ và đất hàng lang an toàn đường bộ đã được bồi thường, giải phóng mặt bằng”.</p> <p>- Đề nghị bỏ điểm o (Trung tâm cứu hộ, cứu nạn giao thông đường bộ): hiện tại trên hệ thống quốc lộ không có Trung</p>	<p>Hoàn thiện dự thảo Nghị định.</p>



Ý kiến tham gia của Thành viên Ban soạn thảo và Tổ biên tập về dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	2	4
	3 tâm riêng cho hoạt động này, riêng với cao tốc có thể bố trí tại Trung tâm quản lý, điều hành giao thông. ( <i>Ý kiến của Thành viên TBT Bùi Lê Dũng - Vụ Kết cấu hạ tầng GT</i> )	
Điều 4. Nguyên tắc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ	Đề nghị xem lại kỹ thuật trình bày để làm rõ hơn nội dung được quy định “ <i>Cơ quan được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ quy định tại khoản 3 Điều 2 Nghị định này là căn cứ để xác định đối tượng thụ hưởng tài sản là kết quả của quá trình...</i> ” ( <i>Ý kiến của Thành viên TBT Bùi Lê Dũng - Vụ Kết cấu hạ tầng GT</i> )	Hoàn thiện dự thảo Nghị định bỏ nội dung này.
	Thực chất “ <i>cơ quan được giao quản lý tài sản KCHT GTĐB</i> ” chỉ được giao nhiệm vụ quản lý tài sản, không được thụ hưởng trong quá trình sử dụng tài sản, vì vậy trong trường hợp này đề nghị sử dụng thuật ngữ phù hợp hơn, đề nghị sửa đoạn này thành “ <i>cơ quan trực tiếp quản lý tài sản KCHT GTĐB được xác định là đơn vị nhận bàn giao tài sản là kết quả của quá trình thực hiện dự án sử dụng vốn nhà nước...</i> ” ( <i>Ý kiến của Thành viên TBT Trần Thị Thu Hương - Cục QL Kế toán</i> )	Hoàn thiện dự thảo Nghị định.
	Khoản 3 đề nghị viết lại nội dung “... Trường hợp khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo hình thức Hợp đồng Kinh doanh - Quản lý (O&M) thì việc khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư theo phương thức đối tác công - tư” phù hợp với quy định của Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư (không có khái niệm khai thác	Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.

Y kiến tham gia của Thành viên Ban soạn thảo và Tổ biên tập về dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	3	4
2	<p>tài sản theo hợp đồng O&amp;M). (<i>Ý kiến của Thành viên TBT Bùi Lê Dũng - Vụ Kết cấu hạ tầng GT</i>)</p>	<p>- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công chưa có quy định về thủ tục, trách nhiệm của các bên đối với việc tạm bàn giao TSC để thực hiện dự án đầu tư trong trường hợp Chủ đầu tư dự án không phải là cơ quan được giao quản lý tài sản; do đó, Chính phủ quy định tại dự thảo Nghị định này là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 13 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.</p> <p>- Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định theo hướng: Quy định rõ trách nhiệm quản lý, kế toán tài sản trong thời gian tạm bàn giao tài sản.</p>
	<p>Tại khoản 4 quy định trường hợp Chủ đầu tư dự án không phải là cơ quan được giao quản lý tài sản sẽ phát sinh thủ tục tạm bàn giao tài sản trong thời gian đầu tư. Hiện Luật QLSDTSC không có quy định về thủ tục, trách nhiệm của các bên,... đối với việc tạm bàn giao TSC để thực hiện dự án đầu tư. Theo đó, đề nghị làm rõ thêm cơ sở pháp lý đối với nội dung này. Trường hợp việc bổ sung quy định này là có cơ sở pháp lý thì cần bổ sung các quy định để đảm bảo rõ ràng, minh bạch như trình tự, thủ tục, trách nhiệm quản lý, bảo quản, thời gian tạm bàn giao, các trường hợp chấm dứt việc tạm bàn giao, xử lý các vấn đề phát sinh trong thời gian tạm bàn giao, khi chấm dứt đầu tư... (<i>Ý kiến của Thành viên BST Hoàng Thái Sơn - Vụ Pháp chế</i>)</p>	<p>Hoàn thiện dự thảo Nghị định</p>
	<p>Đề nghị bổ sung đề làm rõ hơn trách nhiệm quản lý, kế toán như sau: "<i>Trường hợp chủ đầu tư dự án không phải... Trong thời gian tạm bàn giao tài sản cho chủ đầu tư dự án, cơ quan trực tiếp quản lý tài sản vẫn phải tiếp tục có trách nhiệm quản lý, kế toán tài sản;...</i>" (<i>Ý kiến của Thành viên TBT Trần Thị Thu Hương - Cục QL Kế toán</i>)</p>	<p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.</p>
	<p>Về nội dung quy định "<i>(trong đó xác định rõ phân giá trị tăng thêm của tài sản do thực hiện dự án theo quy định của pháp luật về đầu tư, pháp luật về xây dựng và pháp luật có liên quan)</i>" đang quy định cho trường hợp chủ đầu tư dự án không phải là cơ quan được giao quản lý tài sản. Tuy nhiên nội dung này cần quy định cho cả 2 trường hợp (chủ đầu tư dự án là cơ quan được giao quản lý tài sản và chủ đầu tư dự án không phải là cơ quan được giao quản lý tài sản), đề nghị sửa lại phù</p>	

Ý kiến tham gia của Thành viên Ban soạn thảo và Tổ biên tập về dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	2	4
<p>Ý kiến của Thành viên TBT Trần Thị Thu Hương - Cục QL Kế toán)</p> <p>Khoản 6 quy định “<i>Khi thực hiện giao, khai thác, xử lý tài sản theo quy định tại Nghị định này, trường hợp tài sản có liên quan đến quốc phòng, an ninh quốc gia thì Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phải lấy ý kiến Bộ Quốc phòng, Bộ Công an; trường hợp tài sản không liên quan đến quốc phòng, an ninh quốc gia thì Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm xác định tại hồ sơ giao, khai thác, xử lý tài sản</i>”; Câu này không rõ ý làm sao để biết có liên quan đến an ninh, quốc phòng hay không trước khi hỏi; đề nghị làm rõ <b>đanh mục công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia</b> do Thủ tướng Chính phủ quy định tại văn bản nào, tra cứu tại đâu.</p> <p>(<i>Ý kiến của Thành viên TBT Bùi Lê Dũng - Vụ Kết cấu hạ tầng GT</i>)</p> <p>Đề nghị xem xét bỏ khoản này vì việc phân cấp, ủy quyền là việc triển khai thực hiện của Bộ GTVT, không phải là nguyên tắc quản lý, sử dụng và khai thác TSKCHT đường bộ.</p> <p>(<i>Ý kiến của Thành viên BST, Hoàng Thái Sơn - Vụ Pháp chế</i>)</p> <p>Đề nghị làm rõ hơn về <b>tổ chức hành chính trực thuộc</b> để tránh vướng mắc khi áp dụng.</p> <p>(<i>Ý kiến của Thành viên TBT Trần Thị Thu Hương - Cục QL Kế toán</i>)</p>	<p>Hoàn thiện dự thảo Nghị định.</p> <p>Hoàn thiện dự thảo Nghị định.</p> <p>Nội dung này đã được nêu cụ thể tại các Quyết định của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các Khu Quản lý đường bộ.</p>	<p>Tại dự thảo Nghị định quy định về hình thức giao tài sản; còn việc thực hiện cụ thể thuộc nghiệp vụ kế toán.</p>
<p><b>Điều 5. Phạm vi và hình thức giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ</b></p>	<p>Quy định này chưa phù hợp vì việc ghi tăng tài sản là công việc thuộc nghiệp vụ kế toán không phải là hình thức bán giao, vì vậy đề nghị sửa lại đoạn này thành “<i>Việc giao tài sản</i>”</p>	

Ý kiến tham gia của Thành viên Ban soạn thảo và Tổ biên tập về dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	2	3
	<p>kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ cho các cơ quan quy định tại khoản 1 Điều này <u>phải được thể hiện bằng văn bản kèm theo hồ sơ có liên quan đến tài sản, căn cứ vào hồ sơ bản giao tài sản cơ quan trực tiếp quản lý tài sản ghi tăng tài sản</u>”</p> <p>(Ý kiến của Thành viên TBT Trần Thị Thu Hương - Cục QL Kế toán)</p>	4
	<p>Đề đảm bảo để hiệu hơn đề nghị bổ sung thêm 1 số từ làm rõ hơn nội dung như sau “Đối với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ là tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân được xử lý theo hình thức giao cho cơ quan quy định tại khoản 1 Điều này quản lý thì <u>thực hiện theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục giao tài sản được thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân; không phải thực hiện việc-giao trình tự, thủ tục giao tài sản theo quy định tại Nghị định này</u>”</p> <p>(Ý kiến của Thành viên TBT Trần Thị Thu Hương - Cục QL Kế toán)</p>	<p>Hoàn thiện dự thảo Nghị định.</p>
	<p>Theo tiết b1 “nếu đối tượng thu hưởng... là cơ quan nhà nước, đơn vị SNCL,... thì xử lý theo hình thức điều chuyển...”, theo tiết b2 “nếu đối tượng thu hưởng... không phải là đối tượng quy định tại b1,... thì quản lý theo quy định của pháp luật liên quan...”, cùng là quy định cho 1 nội dung nhưng b1 thì quy định về hình thức điều chuyển, b2 lại quy định về quản lý, còn khó hiểu và không thống nhất, đề nghị rà soát.</p> <p>(Ý kiến của Thành viên TBT Trần Thị Thu Hương - Cục QL Kế toán)</p>	<p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.</p>
<p>Điều 6. Thẩm quyền quyết định giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ</p>		

Ý kiến tham gia của Thành viên Ban soạn thảo và Tổ biên tập về dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	<p>2</p> <p>3</p> <p>Đề nghị rà soát lại dẫn chiếu văn bản “điểm a khoản này” tại khoản 2, khoản 3 vì các khoản này không có điểm a. Đề nghị sửa thành “khoản 1 Điều này”.</p> <p>(Ý kiến của Vụ Pháp chế, Cục QL Kế toán, Thành viên TBT Đoàn Thị Huyền, Trần Thị Thu Hương)</p> <p>(Ý kiến của Thành viên BST Mai Công Quyền - STC Hà Nội)</p>	4
Điều 7. Trình tự, thủ tục giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ	<p>Tại Điều 7 có cụm từ “cơ quan quản lý tài sản công cùng cấp” vậy đó là cơ quan nào, cấp nào? Nếu không thì phải có giải thích ở chương I quy định chung giải thích từ ngữ.</p> <p>(Ý kiến của Thành viên tổ biên tập Nguyễn Quốc Đông - Cục Hạ tầng kỹ thuật)</p> <p>Tuy nhiên theo khoản 3, Điều 2 thì cơ quan được giao quản lý đường bộ là cơ quan quản lý đường bộ (2 đơn vị này là một), đề nghị rà soát trình bày hợp lý.</p> <p>(Ý kiến của Thành viên TBT Trần Thị Thu Hương - Cục QL Kế toán)</p>	<p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.</p> <p>Hoàn thiện dự thảo Nghị định.</p>
	<p>- Phần “Hồ sơ pháp lý tài sản” cần quy định cụ thể thành phần của hồ sơ để thuận tiện và thống nhất áp dụng.</p> <p>(Ý kiến của STC Hà Nội, Thành viên BST Mai Công Quyền)</p> <p>- Điểm b khoản 2 Điều 7 dự thảo Nghị định đang quy định: “Hồ sơ pháp lý về tài sản: 01 bản sao” để các cơ quan tổ chức đơn vị căn cứ thực hiện đề nghị quy định cụ thể hồ sơ pháp lý về tài sản gồm những hồ sơ gì? (tại khoản 1 Điều 8 dự thảo Nghị định đã quy định về hồ sơ quản lý tài sản do đó nếu không quy định cụ thể thì xem xét sửa đổi cụm từ “Hồ sơ pháp lý về tài sản” thành “Hồ sơ quản lý tài sản”. Phương án xử lý trong trường hợp tài sản không còn hồ sơ pháp lý.</p> <p>(Ý kiến của Thành viên BST Đỗ Thị Thu Trang - STC Bắc</p>	<p>Nội dung này đã được quy định tại dự thảo Nghị định.</p>

Y kiến tham gia của Thành viên Ban soạn thảo và Tổ biên tập về dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	2	3
	Ninh)	4
	<p>Đề nghị sửa “điểm b, điểm c khoản 1 Điều 6” thành “khoản 2,3 Điều 6”</p> <p>(Ý kiến của Thành viên BST Mai Công Quyền - STC Hà Nội)</p>	<p>Tiếp thu, sửa lại dẫn chiếu.</p>
	<p>Đề nghị sửa cụm từ “Hỗ sơ quy định tại khoản 1 điều này” thành “Hỗ sơ quy định tại khoản 2 Điều này”.</p> <p>(Ý kiến của Thành viên BST Đỗ Thị Thu Trang - STC Bắc Ninh)</p>	<p>Tiếp thu, sửa lại dẫn chiếu.</p>
<p>Điều 9. Kế toán tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ</p>	<p>Đề nghị bỏ đoạn “(hoặc kế toán tổng hợp trên cơ sở kế toán chi tiết của các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị được phân cấp thực hiện công tác kế toán)” vì pháp luật kế toán không có quy định này và thực tế không thực hiện được.</p> <p>(Ý kiến của Thành viên TBT Trần Thị Thu Hương - Cục QL Kế toán)</p>	<p>Nội dung này đã được quy định tại Nghị định số 33/2019/NĐ-CP và thực tế đang thực hiện.</p>
	<p>Đề nghị tách riêng quy định về tính hao mòn và quy định về lập báo cáo, vì đây là 2 nội dung khác nhau, đề nghị sửa thành: “Hàng năm phải lập bảng tính hao mòn tài sản KSHHT GTDB theo tỷ lệ quy định, trên cơ sở đó hạch toán, phân định số đã hao mòn tài sản KSHHT GTDB trên số kế toán. Lập báo cáo tình hình tăng, giảm, hao mòn tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ”.</p> <p>(Ý kiến của Thành viên TBT Trần Thị Thu Hương - Cục QL Kế toán)</p>	<p>Giữ như dự thảo Nghị định.</p>
	<p>Đề quá trình thực hiện không bị vướng mắc đề nghị quy định cụ thể nội dung này.</p> <p>(Ý kiến của Thành viên BST Đỗ Thị Thu Trang - STC Bắc Ninh)</p>	<p>Nội dung này sẽ được quy định cụ thể hơn tại dự thảo Thông tư quy định về chế độ tính hao mòn tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.</p>
	<p>“Đối với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trong</p>	<p>Nội dung này thuộc về nghiệp vụ kế toán,</p>

Ý kiến tham gia của Thành viên Ban soạn thảo và Tổ biên tập về dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	<p>2</p> <p>3</p> <p>quá trình sử dụng thực hiện kiểm kê phát hiện thừa...” đề nghị sửa thành “Trường hợp phát hiện thừa tài sản trong quá trình sử dụng tài sản hoặc thông qua việc thực hiện kiểm kê tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ hàng năm...”. Ngoài ra đề nghị bổ sung thêm quy định trong trường hợp phát hiện thiếu tài sản. (Ý kiến của Thành viên TBT Trần Thị Thu Hương - Cục QL Kế toán)</p>	<p>4</p> <p>được quy định tại Thông tư kế toán tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.</p>
	<p>Đề nghị bổ sung thêm điểm e) Nguyên giá TSKCHT giao thông đường bộ được điều chỉnh khi thực hiện điều chuyển toàn bộ hay một phần tài sản cho đơn vị khác quản lý, khai thác, sử dụng. (Ý kiến của Thành viên BST, Nguyễn Thị Thủy, Lê Văn Hiền - Tổng cục hải quan)</p>	<p>Giữ như dự thảo Nghị định.</p>
<p>Điều 10. Báo tri công trình thuộc tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ</p>	<p>Đề nghị sửa đề làm rõ hơn về quy định chuyển ngành: “1. Công trình thuộc tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ phải được báo tri theo quy định tại Nghị định này và các quy định của pháp luật có liên quan chuyển ngành về quản lý bảo trì và quy định tại Nghị định này; việc báo tri công trình phải báo đảm tuân theo trình tự, quy trình, kế hoạch và tiêu chuẩn, định mức nhằm duy trì tình trạng kỹ thuật của tài sản, bảo đảm hoạt động bình thường và an toàn khi sử dụng, khai thác tài sản.” (Ý kiến của Thành viên TBT Bùi Lê Dũng - Vụ Kết cấu hạ tầng GT)</p>	<p>Hoàn thiện dự thảo Nghị định.</p>
	<p>Đề nghị xem xét bỏ nội dung tại cuối khoản 3 “Trường hợp Bộ Giao thông vận tải ủy quyền, phân cấp... có trách nhiệm thực hiện bảo trì tài sản được Bộ trưởng Bộ Giao thông vận</p>	<p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.</p>

Y kiến tham gia của Thành viên Ban soạn thảo và Tổ biên tập về dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	2	3
	<p><i>tài ủy quyền, phân cấp” vì việc Bộ GTVT phân cấp, ủy quyền được thực hiện theo quy định về tổ chức bộ máy (Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Tổ chức chính quyền địa phương), do đó đề nghị xem xét không đưa vào quy định tại dự thảo Nghị định này.</i></p> <p><i>(Ý kiến của Thành viên BST Hoàng Thái Sơn - Vụ Pháp chế)</i></p> <p>Khoản 5 quy định: “<i>Riêng các trường hợp cho thuê quyền khai thác tài sản, chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản, chuyển giao quyền khai thác mà theo Hợp đồng, doanh nghiệp nhận chuyển giao quyền khai thác tài sản có trách nhiệm thực hiện bảo trì công trình thì...</i>”</p> <p>Với quy định tại dự thảo Nghị định nêu trên, có thể hiểu trách nhiệm bảo trì của doanh nghiệp nhận chuyển giao quyền khai thác tài sản chỉ phát sinh trong trường hợp Hợp đồng có quy định. Trong khi đó, tại khoản 5 Điều 79 Luật QLSDTSC quy định: “<i>Tổ chức, cá nhân nhận chuyển nhượng quyền thu phí, thuê quyền khai thác, nhận chuyển nhượng có thời hạn tài sản kết cấu hạ tầng có trách nhiệm bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng theo quy định của pháp luật và theo hợp đồng ký kết</i>”. Do đó, đề nghị rà soát lại quy định nêu trên tại dự thảo Nghị định để đảm bảo phù hợp với quy định tại Luật QLSDTSC...</p> <p><i>(Ý kiến của Thành viên BST Hoàng Thái Sơn - Vụ Pháp chế)</i></p>	<p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.</p>
Mục 3. Khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ		
Điều 11. Phương thức và nguồn thu từ khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ		
	<p>“... UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với cơ quan liên quan lập Đề án khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ...”</p>	<p>Đề án do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt nên dự thảo quy định UBND cấp tỉnh chủ trì,</p>



Y kiến tham gia của Thành viên Ban soạn thảo và Tổ biên tập về dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	2	4
	3	
	<p>UBND tỉnh là cấp chính quyền do đó đề nghị sửa lại nội dung này như sau: "<u>UBND tỉnh giao cơ quan quản lý nhà nước về giao thông đường bộ hoặc cơ quan quản lý đường bộ chủ trì, phối hợp với cơ quan liên quan lập Đề án khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ ...</u>" sẽ phù hợp thực tế và đề án tại Mẫu số 02Đ.</p> <p>(<i>Ý kiến của Thành viên BST Đỗ Thị Thu Trang - STC Bắc Ninh</i>)</p>	<p>Một số tài sản cũng là phục vụ mục đích công cộng nhưng không phát sinh nguồn thu; nội dung quy định tại dự thảo là để giảm thiểu việc lập Đề án đối với trường hợp này; đồng thời, thực tế nội dung này đã quy định tại khoản 3 Điều 11 Nghị định số 33/2019/NĐ và quá trình thực hiện không phát sinh vướng mắc.</p>
	<p>Theo quy định tại khoản 3 Điều 11 dự thảo Nghị định, UBND cấp tỉnh có trách nhiệm ban hành danh mục tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ thuộc phạm vi quản lý phục vụ mục đích công cộng. Sở Tài chính Hà Nội đề nghị Bộ Tài chính bổ nội dung quy định trên.</p> <p>Lý do: (1) Theo khoản 2 Điều 4 Luật Quản lý, sử dụng tài sản, bản chất tài sản kết cấu hạ tầng nói chung đã là tài - sản phục vụ lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng; (2) Trong trường hợp có nhu cầu khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, Luật và Nghị định đã quy định cơ quan được giao quản lý, tài sản phải lập Đề án khai thác theo một trong các phương thức, báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt.</p> <p>(<i>Ý kiến của Thành viên BST Mai Công Quyền - STC Hà Nội</i>)</p>	<p>Giữ như dự thảo Nghị định, do điểm đ Khoản 1 Điều này là hình thức khai thác khác.</p>
	<p>Đề nghị sửa cụm từ "<u>Mục này</u>" thành "<u>điểm đ Khoản 1 Điều này</u>".</p> <p>(<i>Ý kiến của Thành viên BST Đỗ Thị Thu Trang - STC Bắc Ninh</i>)</p>	
	<p><b>Điều 12. Cơ quan được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trực tiếp tổ chức khai thác tài sản</b></p>	
	<p>Theo quy định tại Điều 81 Luật QLSDTSC, dự thảo Nghị định chưa làm rõ hồ sơ nào thể hiện tính hiệu quả hơn hoặc</p>	<p>Tiếp thu, bổ sung vào mục 5 phần II Mẫu số 02A (Đề án khai thác tài sản kết cấu hạ tầng</p>

Y kiến tham gia của Thành viên Ban soạn thảo và Tổ biên tập về dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
1 2	3 Không có tổ chức, cá nhân đăng ký thực hiện khai thác theo phương thức khác. Qua rà soát Đề án khai thác tài sản theo Mẫu 02A kèm theo dự thảo Nghị định, hiện chưa thể hiện rõ các nội dung này. Do đó, đề nghị nghiên cứu đề quy định cho rõ ràng, đảm bảo phù hợp với quy định tại Luật QLSDTSC. (Ý kiến của Thành viên BST, Hoàng Thái Sơn - Vụ Pháp chế)	4 giao thông đường bộ) nội dung sau: Lý do khai thác tài sản theo phương thức "Trục tiếp tổ chức khai thác tài sản" thuộc một trong các trường hợp sau: - Tài sản liên quan đến quốc phòng, an ninh quốc gia. - Áp dụng phương thức trực tiếp tổ chức khai thác tài sản hiệu quả hơn: So sánh hiệu quả tài chính (dự kiến số tiền thu được từ khai thác tài sản nộp ngân sách nhà nước) so với phương án có thể áp dụng quy định tại điểm b, c, d, đ khoản 1 Điều 12 Nghị định. - Không có tổ chức/doanh nghiệp đăng ký thực hiện theo phương thức quy định tại điểm b, c, d, đ khoản 1 Điều 12 Nghị định".
Điều 13. Chuyển nhượng	Đề đề hiệu hơn đề nghị sửa lại nội dung thứ 2 và 3 trong hồ sơ đề nghị phê duyệt Đề án khai thác tài sản như sau: "Tờ trình đề nghị phê duyệt Đề án của cơ quan quản lý đường bộ cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện (trong trường hợp tài sản do cơ quan quản lý đường bộ cấp xã quản lý và cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt Đề án là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh/Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh): 01 bản chính; Tờ trình đề nghị phê duyệt Đề án của Ủy ban nhân dân cấp huyện (trong trường hợp tài sản do cơ quan quản lý đường bộ cấp huyện hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý và cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt Đề án là cơ quan/thủ trưởng cơ quan quản lý đường bộ cấp tỉnh): 01 bản chính". (Ý kiến của Thành viên BST Đỗ Thị Thu Trang - STC Bắc Ninh)	Hoàn thiện dự thảo Nghị định.

Ý kiến tham gia của Thành viên Ban soạn thảo và Tổ biên tập về dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
/	2	4
quyền thu phí sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ	3	
	<p>Về thẩm quyền quyết định đối với công tác quản lý, sử dụng và khai thác được lập lại nhiều lần và có nguyên tắc giống nhau tại các Điều 13, Điều 14, Điều 15... Đề nghị nghiên cứu, xem xét góp góp chung vào 01 điều tại Chương I, như vậy sẽ tường minh và dễ hiểu hơn.</p> <p><i>(Ý kiến của Thành viên TBT Nguyễn Quốc Đông - Cục Hạ tầng kỹ thuật)</i></p> <p>Hiện nay vẫn chưa có quy định về trách nhiệm của các Cơ quan quản lý nhà nước trong việc ký hợp đồng với các doanh nghiệp tham gia khai thác TSKCHT giao thông đường bộ.</p> <p><i>(Ý kiến của Thành viên TBT Nguyễn Quốc Đông - Cục Hạ tầng kỹ thuật)</i></p>	<p>Thẩm quyền phê duyệt Đề án giống nhau nhưng tên và nội dung của Đề án khác nhau; mặt khác nội dung quy định tại dự thảo Nghị định không dài nên việc quy định cụ thể thẩm quyền tại các Điều sẽ thuận lợi hơn trong quá trình tra cứu nội dung này.</p> <p>Nội dung này đã được quy định cụ thể tại các Điều 14, 15, 16 dự thảo Nghị định.</p>
	<p>Trong dự thảo Nghị định chưa nêu các trường hợp Doanh nghiệp quản lý, vận hành không đúng quy định gây ra hậu quả nghiêm trọng, hủy hoại tài sản hạ tầng kỹ thuật giao thông đường bộ; các hình thức phạt, đền bù, bồi thường thiệt hại.</p> <p><i>(Ý kiến của Thành viên TBT Nguyễn Quốc Đông - Cục Hạ tầng kỹ thuật)</i></p>	<p>Việc xử lý đối với các hành vi vi phạm được quy định tại Điều 11 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công. Trong Bộ Luật hình sự, Nghị định số 63/2019/NĐ-CP ngày 11/7/2019 của Chính phủ đã quy định các chế tài để xử lý các trường hợp vi phạm; đồng thời, dự thảo Nghị định cũng quy định trường hợp vi phạm phải chấm dứt Hợp đồng trước hạn.</p> <p>Hoàn thiện dự thảo Nghị định.</p>
	<p>Đề nghị xem lại cách xác định “Tỷ lệ (%) của doanh thu khai thác tài sản trúng đấu giá”, “Tỷ lệ (%) của doanh thu khai thác tài sản khởi điểm để đấu giá”. Trường hợp đấu giá quyền thì đã có giá trúng đấu giá, việc xác định các tỷ lệ này gây phức tạp thêm.</p> <p><i>(Ý kiến của Thành viên TBT Bùi Lê Dũng - Vụ Kết cấu hạ tầng GT)</i></p>	
	<p>Lựa chọn phương án 01</p>	

Y kiến tham gia của Thành viên Ban soạn thảo và Tổ biên tập về dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	2	3
	<p><i>(Ý kiến của Thành viên BST Mai Công Quyền - STC Hà Nội)</i></p> <p>Lựa chọn phương án 02 để doanh nghiệp nhận chuyển nhượng có trách nhiệm nghiên cứu kỹ trước khi tham gia đấu giá chuyển nhượng quyền thu phí và tô chức tốt việc thu phí.</p> <p><i>(Ý kiến của Thành viên BST Đỗ Thị Thu Trang - STC Bắc Ninh, )</i></p> <p>Đề nghị không đưa nội dung nhà nước bỏ trí kinh phí hoàn trả khi doanh thu giảm mà nghiên cứu phương án xử lý phù hợp hơn (xem xét tương tự đối với Điều 14, Điều 15). Hiện chưa có hành lang pháp lý cho việc bỏ trí kinh phí từ ngân sách chi trả để cơ quan có thẩm quyền cam kết trước khi ký hợp đồng.</p> <p><i>(Ý kiến của Thành viên TBT Bùi Lê Dũng - Vụ Kế cấu hạ tầng GT)</i></p> <p>Đề nghị sửa theo hướng không được thế chấp TSKCHT, chỉ được thế chấp quyền thu phí. Sau khi sửa đổi như sau:</p> <p>b) Sử dụng, khai thác tài sản đúng mục đích, nhiệm vụ của công trình; không được chuyển đổi công năng sử dụng, chuyên nhượng, bán, tặng cho, góp vốn, thế chấp (trừ việc thế chấp quyền thu phí) hoặc thực hiện biện pháp đảm bảo thực hiện nghĩa vụ dân sự khác.</p> <p><i>(Ý kiến của Thành viên TBT Tăng Bá Việt - Cục đường bộ VN)</i></p>	<p>4</p> <p>Hoàn thiện dự thảo Nghị định.</p> <p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.</p>
	<p>Đề nghị sửa theo hướng không được thế chấp TSKCHT, chỉ được thế chấp quyền thu phí. Sau khi sửa đổi như sau:</p> <p>b) Sử dụng, khai thác tài sản đúng mục đích, nhiệm vụ của công trình; không được chuyển đổi công năng sử dụng, chuyên nhượng, bán, tặng cho, góp vốn, thế chấp (trừ việc thế chấp quyền thu phí) hoặc thực hiện biện pháp đảm bảo thực hiện nghĩa vụ dân sự khác.</p> <p><i>(Ý kiến của Thành viên TBT Tăng Bá Việt - Cục đường bộ VN)</i></p>	<p>Giữ như dự thảo Nghị định.</p>
	<p><i>"Nhân lai số tiền để cơ quy định tại điểm a khoản 10 Điều này..."</i> đề nghị sửa lại thành <i>"điểm a khoản 7 Điều này"</i>.</p> <p><i>(Ý kiến của Thành viên BST Đỗ Thị Thu Trang - STC Bắc Ninh)</i></p>	<p>Tiếp thu, sửa lại dẫn chiếu</p>
	<p>Tại điểm 1 khoản 7, điểm d khoản 9 Điều 13, điểm 1 khoản 7 Điều 14 và điểm h khoản 7 Điều 15: Đề nghị bỏ quy định "hoặc vẫn bản xác nhận của cơ quan quản lý thuế" vì hiện nay theo quy định của Luật Quản lý thuế thì doanh nghiệp tự</p>	<p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.</p>

Ý kiến tham gia của Thành viên Ban soạn thảo và Tổ biên tập về dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	<p>2</p> <p>3</p> <p>tính, tự khai, tự nộp; cơ quan thuế không có trách nhiệm xác nhận doanh thu của đơn vị (doanh thu của đơn vị sẽ được soát xét bởi thanh tra, kiểm tra sau). (<i>Ý kiến của Tổng cục thuế</i>)</p>	<p>4</p>
	<p>Điểm d khoản 9 Điều 13, điểm c khoản 8 Điều 14 và điểm c khoản 8 Điều 15:</p> <p>Theo Luật quản lý thuế: Khoản thu tiền chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng TSKCHT GTĐB, tiền cho thuê quyền khai thác TSKCHT GTĐB, tiền chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác TSKCHT GTĐB là khoản thu khác thuộc NSNN không do cơ quan quản lý thuế quản lý thu.</p> <p>Đề nghị sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 9 Điều 13 dự thảo Nghị định nêu trên như sau: “... trường hợp quá thời hạn thanh toán theo Hợp đồng đã ký kết mà doanh nghiệp chưa thanh toán hoặc chưa thanh toán đủ thì phải nộp tiền chậm nộp theo mức quy định của pháp luật về quản lý thuế. Cơ quan được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (bên chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ) có trách nhiệm xác định và ra Thông báo đối với số tiền tương đương chậm nộp nêu trên, đơn đốc thu nộp đối với khoản thu tiền chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng TSKCHT giao thông đường bộ”.</p> <p>Đối với việc hướng dẫn xác định và ra Thông báo đối với số tiền tương đương chậm nộp nêu trên, đơn đốc thu nộp đối với khoản thu tiền chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng TSKCHT giao thông đường bộ, tiền chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác TSKCHT GTĐB, đề nghị quy định như trên. (<i>Ý kiến của Tổng cục thuế</i>)</p>	<p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.</p>
	<p>Tại các Điều 13, Điều 14, Điều 15 quy định về “<i>tiền đặt cọc để đảm bảo thực hiện Hợp đồng</i>”, tuy nhiên chưa có quy định về quản lý số tiền này trong trường hợp đơn vị nhận đặt cọc</p>	<p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định</p>

Ý kiến tham gia của Thành viên Ban soạn thảo và Tổ biên tập về dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	2	3
	<p>bằng tiền, đề nghị làm rõ nộp vào tài khoản tiền gửi của đơn vị hay tài khoản tạm giữ (tài khoản tạm giữ đơn vị là chủ tài khoản hay cơ quan tài chính là chủ tài khoản),... trường hợp nộp vào tài khoản tiền gửi của đơn vị cần làm rõ khoản lãi tiền gửi phát sinh trong quá trình đơn vị giữ tiền đất cọc.</p> <p><i>(Ý kiến của Thành viên TBT Trần Thị Thu Hương - Cục QL Kế toán)</i></p>	4
	<p>Tại mục 8 Điều 13, 14, 15: Quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, đề nghị nghiên cứu, xem xét, bổ sung quyền của doanh nghiệp "được đề xuất phương án đầu tư bỏ sung để trình cấp thẩm quyền xem xét, phê duyệt" và "được chấm dứt hợp đồng trước thời hạn, khi việc vận hành quản lý không có hiệu quả".</p> <p>Lý do: Trong nhiều trường hợp, doanh nghiệp muốn đầu tư thêm các trang thiết bị, hoặc một vài công trình phụ trợ không ảnh hưởng đến kết cấu chính nhưng tăng khả năng vận hành và hoạt động hiệu quả hơn, thì doanh nghiệp có quyền đề xuất phương án trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, cũng như khi việc tổ chức quản lý không có hiệu quả thì Doanh nghiệp có thể xin rút đề cấp thẩm quyền phê duyệt, tổ chức cho đơn vị khác thuê.</p> <p><i>(Ý kiến của Thành viên TBT Nguyễn Quốc Đông - Cục Hạ tầng kỹ thuật)</i></p>	<p>- Phương thức cho thuê quyền khai thác, chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản: áp dụng đối với tài sản hiện có (khi thực hiện đầu tư, nâng cấp, mở rộng tài sản thì Nhà nước thực hiện.</p> <p>- Việc chấm dứt hợp đồng trước hạn chỉ trong trường hợp bất khả kháng/Nhà nước thu hồi đất/Vi phạm Hợp đồng, tranh chấp Hợp đồng.</p>
Điều 14. Cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ		Hoàn thiện dự thảo Nghị định.
	<p>Tại khoản 2 quy định thời hạn cho thuê quyền khai thác tài sản xác định cụ thể trong Hợp đồng nhưng tối thiểu là 05 năm: Đề nghị làm rõ cơ sở xác định thời hạn cho thuê tối thiểu như tại dự thảo Nghị định.</p> <p><i>(Ý kiến của Thành viên BST, Hoàng Thái Sơn - Vụ Pháp chế)</i></p>	

Ý kiến tham gia của Thành viên Ban soạn thảo và Tổ biên tập về dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	2	4
	<p>Lựa chọn phương án 01 (<i>Ý kiến của Thành viên BST Mai Công Quyền - STC Hà Nội</i>)</p> <p>Lựa chọn phương án 02 để doanh nghiệp thuê có trách nhiệm nghiên cứu kỹ trước khi tham gia đấu giá cho thuê quyền khai thác và tổ chức tốt việc khai thác tài sản. (<i>Ý kiến của Thành viên BST Đỗ Thị Thu Trang - STC Bắc Ninh</i>)</p>	Hoàn thiện dự thảo Nghị định.
	<p>Tại khoản 13 quy định trong trường hợp chấm dứt Hợp đồng trước hạn, bên thuê được hoàn trả phần giá trị tương ứng với số tiền thuê quyền khai thác đã nộp cho thời gian còn lại theo Hợp đồng và số tiền đặt cọc: đề nghị nghiên cứu quy định rõ việc xác định phần giá trị tương ứng với số tiền thuê quyền khai thác đã nộp cho thời gian còn lại như thế nào, việc bố trí kinh phí để hoàn trả đối với khoản này?; trường hợp không quy định tại dự thảo Nghị định thì cơ quan nào có trách nhiệm hướng dẫn. Tương tự, đề nghị rà soát quy định tại khoản 13 Điều 15 đề nghị nêu chính lý cho thống nhất. (<i>Ý kiến của Thành viên BST Hoàng Thái Sơn - Vụ Pháp chế</i>)</p>	Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.
Điều 15. Chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ		
	<p>Để quá trình thực hiện không bị vướng mắc đề nghị Ban soạn thảo giải thích cụ thể hơn nội dung này. (<i>Ý kiến của Thành viên BST Đỗ Thị Thu Trang - STC Bắc Ninh</i>)</p>	Hoàn thiện dự thảo Nghị định.
	<p>Lựa chọn phương án 01 (<i>Ý kiến của Thành viên BST Mai Công Quyền - STC Hà Nội</i>)</p> <p>Lựa chọn phương án 02 để doanh nghiệp nhận chuyển nhượng có trách nhiệm nghiên cứu kỹ trước khi tham gia đấu giá nhận chuyển nhượng quyền khai thác và tổ chức tốt việc khai thác</p>	Hoàn thiện dự thảo Nghị định.

Ý kiến tham gia của Thành viên Ban soạn thảo và Tổ biên tập về dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	3	4
2	<p>tài sản.</p> <p><i>Ý kiến của Thành viên BST Đỗ Thị Thu Trang - STC Bắc Ninh)</i></p> <p>Đề nghị sửa đổi "<i>điểm h)</i> Điều kiện điều chỉnh Hợp đồng" thành "<i>điểm l)</i>" do đã có điểm h ở trên.</p> <p><i>Ý kiến của Thành viên BST Đỗ Thị Thu Trang - STC Bắc Ninh)</i></p>	<p>Tiếp thu, sửa lại dẫn chiếu.</p>
<p>Điều 16. Giá chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản, cho thuê quyền khai thác, chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ</p>	<p>Đề nghị làm rõ nguyên tắc xác định giá khởi điểm nêu trên trong trường hợp không có quy hoạch, quy chuẩn, tiêu chuẩn, định mức chi, định mức kinh tế kỹ thuật và không có giá cho thuê, chuyển nhượng trên thị trường của tài sản tương tự/ cùng loại, cùng mục đích cho thuê, chuyển nhượng hoặc cùng tiêu chuẩn kỹ thuật, chất lượng tại thời điểm cho thuê, chuyển nhượng.</p> <p><i>Ý kiến của Thành viên BST Đinh Thị Nương - Cục Quản lý giá)</i></p>	<p>Hoàn thiện dự thảo Nghị định.</p>
	<p>Đề nghị làm rõ các chi tiêu nêu trên (chi phí quản lý tài sản; giá trị tài sản;...) được sử dụng để xác định tỷ lệ phần trăm hay xác định giá khởi điểm để đầu giá chuyển nhượng quyền thu phí/ cho thuê quyền khai thác tài sản. Trường hợp các chi tiêu nêu trên được sử dụng để xác định tỷ lệ phần trăm thì đề nghị sửa đổi hướng dẫn tại khoản 4 Điều 16 dự thảo Nghị định để làm rõ, thuận tiện cho việc thực hiện.</p> <p><i>Ý kiến của Thành viên BST Đinh Thị Nương - Cục Quản lý</i></p>	<p>Hoàn thiện dự thảo Nghị định.</p>



	Ý kiến tham gia của Thành viên Ban soạn thảo và Tổ biên tập về dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	2	3	4
		<i>giáo)</i>	
		Đề quá trình thực hiện không bị vướng mắc đề nghị Ban soạn thảo quy định cụ thể hơn nội dung này. <i>(Ý kiến của Thành viên BST Đỗ Thị Thu Trang - STC Bắc Ninh)</i>	Hoàn thiện dự thảo Nghị định.
		Đề nghị sửa nội dung khoản 6 Điều 16 nêu trên theo hướng làm rõ: Kết quả xác định giá của Hội đồng xác định giá khởi điểm, kết quả thẩm định giá của doanh nghiệp thẩm định giá được sử dụng làm một trong những căn cứ để xem xét, quyết định giá khởi điểm để đầu giá cho thuê chuyển nhượng quyền thu phí, cho thuê quyền khai thác, chuyển nhượng quyền khai thác tài sản. Ngoài ra, đề nghị cân nhắc sự cần thiết về việc hướng dẫn bỏ sung thêm các nội dung liên quan đến việc thành lập và hoạt động của Hội đồng xác định giá khởi điểm làm cơ sở triển khai thực hiện. <i>(Ý kiến của Thành viên BST Đinh Thị Nương - Cục Quản lý giá)</i>	Hoàn thiện dự thảo Nghị định.
	Điều 18. Quản lý, sử dụng số tiền thu được từ khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và khai thác quỹ đất để tạo vốn phát triển tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ		
		Đề phù hợp với các quy định tại điểm e khoản 2 và điểm c khoản 5 Điều 55 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, đề nghị nghiên cứu, bổ sung nội dung: “Đơn vị chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng TSKCHT giao thông đường bộ; cho thuê, chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác TSKCHT giao thông đường bộ; khai thác quỹ đất để tạo vốn phát triển	Nội dung này thực hiện theo quy định của pháp luật về thuế.

Y kiến tham gia của Thành viên Ban soạn thảo và Tổ biên tập về dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	2	3
	<p>TSKCHT giao thông đường bộ thực hiện nghĩa vụ thuế, phí và lệ phí có liên quan theo quy định của pháp luật thuế.”</p> <p>(Ý kiến của Thành viên BST Nguyễn Thành Hưng - Vụ Chính sách Thuế)</p> <p>Đề nghị quy định rõ hơn về giá sử dụng đường bộ trong trường hợp này, cần thấy sự khác nhau với giá quy định tại điểm b của khoản này.</p> <p>(Ý kiến của Thành viên TBT Trần Thị Thu Hương - Cục QL Kế toán)</p>	4
	<p>Đề nghị cân nhắc, làm rõ khoản thu từ khai thác TSKCHT giao thông đường bộ là nguồn thu của ngân sách trung ương hay ngân sách địa phương do pháp luật về ngân sách (Luật Ngân sách nhà nước 2015, ND 163/2016/ND-CP...) chưa quy định rõ nội dung này. Trên cơ sở đó, điều chỉnh quy định về chủ tài khoản tạm giữ đối với khoản thu từ khai thác TSKCHT giao thông đường bộ cho phù hợp.</p> <p>(Ý kiến của Thành viên BST Nguyễn Thị Hiền, Thành viên TBT Lê Thị Lan Anh - Cục Kế toán nhà nước)</p>	<p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định</p>
	<p>Đề nghị quy định rõ “định kỳ hàng quý” cụ thể là thời điểm nào chủ tài khoản tạm giữ thực hiện nộp tiền vào NSNN để đảm bảo rõ ràng, thống nhất trong áp dụng. Tương tự, đề nghị rà soát lại quy định tại khoản 8 Điều 27 dự thảo NĐ để quy định đảm bảo cụ thể, thống nhất.</p> <p>(Ý kiến của Thành viên TBT Đoàn Thị Huyền - Vụ pháp chế)</p>	<p>Giữ như dự thảo Nghị định.</p>
	<p>Về quy định “Tài khoản tạm giữ được theo dõi chi tiết đối với từng cơ quan có tài sản được khai thác” (Điều 18, điều 27....) đề nghị sửa rõ hơn như sau “Cơ quan được giao thực hiện nhiệm vụ quản lý tài sản công của Bộ Giao thông vận tải, Sở Tài chính phải mở sổ chi tiết để theo dõi đối với từng cơ quan có tài sản được khai thác để theo dõi việc nộp và xử lý số tiền trên tài khoản tạm giữ và có cơ sở thực hiện đối chiếu với đơn</p>	<p>Giữ như dự thảo</p>

Ý kiến tham gia của Thành viên Ban soạn thảo và Tổ biên tập về dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	2	3
	<p>4</p>	4
Mục 4. Xử lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ	<p>Điều 20. Thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ</p>	<p>Đề nghị làm rõ cách xác định "Tài sản đã được giao nhưng ... việc khai thác không hiệu quả" hoặc có hướng dẫn về việc này. (<i>Ý kiến của Thành viên TBT Bùi Lê Dũng - Vụ Kết cấu hạ tầng GT</i>)</p>
		Giữ như dự thảo Nghị định.
		Giữ như dự thảo Nghị định.
		Giữ như dự thảo Nghị định.
	<p>"d) Trường hợp phát hiện TSKCHT giao thông đường bộ do cơ quan quản lý nhà nước thuộc trung ương quản lý trên địa bàn địa phương bị sử dụng sai mục đích, vượt tiêu chuẩn, định mức, chế độ do cơ quan, người có thẩm quyền ban hành, cho thuê hoặc thực hiện các hoạt động khác không đúng quy</p>	Giữ như dự thảo Nghị định.

Ý kiến tham gia của Thành viên Ban soạn thảo và Tổ biên tập về dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	2	3
	<p>định mà phải thu hồi. Chủ tịch UBND cấp tỉnh kiến nghị Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ GTVT quyết định thu hồi theo thẩm quyền quy định tại điểm a, điểm b khoản này.”</p> <p>Ý kiến của Thành viên BST Nguyễn Thị Thủy, Thành viên TBT Lê Văn Hiền - Tổng cục hải quan)</p>	4
	<p>Đề nghị bổ sung vào điểm c khoản 4 như sau:  c) Quyết định thu hồi ... nguyên giá, giá trị còn lại theo sổ kế toán, tình trạng tài sản; lý do thu hồi; trách nhiệm tổ chức thực hiện.</p> <p>Ý kiến của Thành viên BST Nguyễn Thị Thủy, Thành viên TBT Lê Văn Hiền - Tổng cục hải quan)</p>	Giữ như dự thảo Nghị định.
	<p>“Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày có Quyết định thu hồi tài sản của cơ quan, người có thẩm quyền, cơ quan được giao quản lý tài sản thực hiện kế toán giám tài sản theo quy định của pháp luật về kế toán”, tuy nhiên theo Khoản 1, Điều 20 tài sản được thu hồi trong trường hợp khác nhau, trong đó đối với các trường hợp thu hồi tài sản đã giao khai thác không hiệu quả, sử dụng sai mục đích,... thì tài sản thu hồi vẫn là TSKCHT giao thông đường bộ nên việc ghi giám tài sản không phù hợp, đề nghị rà soát.</p> <p>Ý kiến của Thành viên TBT Trần Thị Thu Hương - Cục QL Kế toán)</p>	
Điều 21. Điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ		Hoàn thiện dự thảo Nghị định.
	<p>Điểm a khoản 1 Điều 21 quy định “<i>Khi có sự thay đổi về cơ quan quản lý, phân cấp quản lý, phân loại tài sản theo Quyết định điều chỉnh kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của cơ quan, người có thẩm quyền</i>”. hiện tại, theo quy định của Luật GTDB (và tại dự thảo Luật đường bộ), chỉ quy định có Quyết định điều chỉnh đối với đường bộ không có Quyết định điều chỉnh kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ. Do</p>	

Ý kiến tham gia của Thành viên Ban soạn thảo và Tổ biên tập về dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	2	4
	<p>3</p> <p>vây, đề nghị sửa “<i>Khi có sự thay đổi về phân loại tài sản đường bộ theo Quyết định điều chỉnh kết cấu hạ tầng giao thông-đường-bộ của cơ quan, người có thẩm quyền</i>”. Các trường hợp không phải là đường bộ sẽ không có quyết định điều chỉnh.</p> <p>(<i>Ý kiến của Thành viên TBT Bùi Lê Dũng - Vụ Kết cấu hạ tầng GT</i>)</p>	Nội dung này nằm trong trình tự, thủ tục điều chuyển tài sản.
	<p>Đề nghị bổ sung vào điểm b như sau: <i>Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định điều chỉnh ... cơ quan trung ương hoặc về địa phương khác trên cơ sở đề nghị của Bộ trưởng Bộ GTVT, Thủ tướng cơ quan trung ương, địa phương có liên quan.</i></p> <p>(<i>Ý kiến của Thành viên BST Nguyễn Thị Thủy, Thành viên TBT Lê Văn Hiền - Tổng cục hải quan</i>)</p>	Hoàn thiện dự thảo Nghị định.
	<p>Đề nghị nghiên cứu điều chỉnh như sau: “<i>d) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định hoặc quy định thẩm quyền quyết định điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ không thuộc phạm vi quy định tại điểm a khoản này giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.</i>”</p> <p>Lý do: Ở địa phương, khối lượng tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ tại cấp huyện, cấp xã rất lớn. Trong trường hợp, điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trong phạm vi nội bộ huyện, nếu phải báo cáo UBND Thành phố quyết định sẽ thiếu chủ động và mất nhiều thời gian, thủ tục.</p> <p>(<i>Ý kiến của Thành viên BST Mai Công Quyền - STC Hà Nội</i>)</p>	Nội dung này đã được quy định tại điểm d khoản 4 Điều 22 dự thảo Nghị định.
	<p>Đề nghị quy định rõ trong trường hợp này có phải phân loại lại tài sản và ghi giám TSKCHT GTĐB không.</p> <p>(<i>Ý kiến của Thành viên TBT Trần Thị Thu Hương - Cục QL Kế toán</i>)</p>	Giữ như dự thảo
	<p>Về quy định “<i>Chi phí hợp lý có liên quan trực tiếp đến việc bàn giao, tiếp nhận tài sản do cơ quan, tổ chức, đơn vị tiếp nhận tài sản chi trả theo quy định</i>” (Điểm d, Khoản 4, Điều</p>	

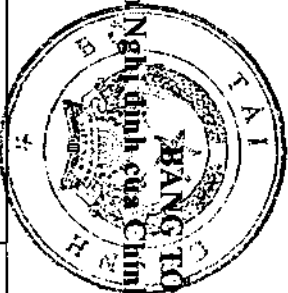
Ý kiến tham gia của Thành viên Ban soạn thảo và Tổ biên tập về dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	2	3
Điều 23. Thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ	<p>21 và Điểm e, Khoản 4, Điều 22) đề nghị bổ sung thêm nội dung <i>Được tính vào chi phí hoạt động của đơn vị đề thống nhất khi thực hiện.</i></p> <p><i>(Ý kiến của Thành viên TBT Trần Thị Thu Hương - Cục QL Kế toán)</i></p>	4
	<p>Cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành là cơ quan được giao quản lý tài sản, đồng thời là cơ quan thẩm quyền quyết định đầu tư, nhiệm vụ của chủ đầu tư.</p> <p>Đối với các công trình bảo trì đường bộ sử dụng vật liệu, vật tư thu hồi, đề phù hợp với thực tiễn đề nghị giao cho Cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành thực hiện quyết định đầu tư, xử lý vật tư thu hồi.</p> <p><i>(Ý kiến của Thành viên TBT Tăng Bá Việt - Cục đường bộ VN)</i></p>	<p>Nội dung tham gia này đã được thể hiện tại dự thảo Nghị định (Khoản 6 Điều 24).</p>
	<p>Khoản 5, 6 quy định về vật liệu, vật tư thu hồi từ phá dỡ, hủy bỏ, thanh lý công trình, tuy nhiên tại Khoản 7 lại chỉ quy định kế toán giám tài sản là chưa đầy đủ, đề quản lý chặt chẽ đối với các tài sản thu hồi này đề nghị bổ sung nội dung <i>Toàn bộ vật liệu, vật tư thu hồi từ phá dỡ, hủy bỏ, thanh lý công trình phải được ghi số kế toán đầy đủ.</i></p> <p><i>(Ý kiến của Thành viên TBT Trần Thị Thu Hương - Cục QL Kế toán)</i></p>	<p>Nội dung tại khoản 5, khoản 6 là quy định về xử lý vật tư thu hồi từ thanh lý tài sản.</p>
<p>Điều 25. Xử lý tài sản trong trường hợp cơ quan, người có thẩm quyền quyết định giao lại tài sản cho doanh nghiệp quản lý theo hình thức đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp.</p>		

Ý kiến tham gia của Thành viên Ban soạn thảo và Tổ biên tập về dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	<p>2</p> <p>“<u>Trường hợp Cơ quan đại diện chủ sở hữu của doanh nghiệp được giao tài sản theo hình thức đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp không phải là Bộ Giao thông vận tải. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thì...</u>” Nội dung dự thảo quy định nêu trên có thể sẽ phát sinh vướng mắc trong khoảng thời gian từ khi điều chuyển tài sản về Cơ quan đại diện chủ sở hữu cho tới khi tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp. Do vậy, đề nghị nghiên cứu theo hướng cơ quan có thẩm quyền quyết định điều chuyển tài sản từ Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về doanh nghiệp (không điều chuyển qua cơ quan đại diện chủ sở hữu); trên cơ sở hồ sơ điều chuyển, doanh nghiệp thực hiện ghi tăng vốn nhà nước và báo cáo cơ quan đại diện chủ sở hữu quyết định điều chỉnh lại mức vốn điều lệ cho doanh nghiệp theo quy định pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp. (<i>Ý kiến của Thành viên BST Lê Hải Việt - Cục TCDN</i>)</p>	<p>4</p> <p>Giữ như dự thảo, phù hợp với quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.</p>
Điều 27. Quản lý, sử dụng số tiền thu được từ xử lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ	<p>Đề nghị nghiên cứu, bổ sung quy định tại Nghị định về thời hạn cơ quan được giao nhiệm vụ tổ chức xử lý tài sản phải tập hợp hồ sơ về các chi phí có liên quan gửi chủ tài khoản tạm giữ để thanh toán. Quá thời hạn nêu trên, chủ tài khoản tạm giữ thực hiện nộp ngân sách nhà nước và không chịu trách nhiệm về việc không có nguồn để bù đắp các chi phí xử lý tài sản do lỗi không lập và gửi hồ sơ đề nghị thanh toán của cơ quan được giao nhiệm vụ tổ chức xử lý tài sản. (<i>Ý kiến của Thành viên BST Mai Công Quyền - STC Hà Nội</i>)</p>	Hoàn thiện dự thảo Nghị định.
Điều 28. Quản lý, sử dụng tài		

	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
Ý kiến tham gia của Thành viên Ban soạn thảo và Tổ biên tập về dự thảo Nghị định 2	3	4
sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ được đầu tư theo phương thức đối tác công - tư	<p>Đề nghị bổ sung: “Đối với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ được đầu tư theo hình thức đối tác công tư, trong thời gian thực hiện các thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân, đơn vị chủ trì quản lý tài sản có trách nhiệm tổ chức quản lý, báo tri, vận hành khai thác tài sản, đảm bảo an toàn giao thông, an toàn công trình, bảo đảm tính liên tục của việc cung cấp sản phẩm, dịch vụ công đối với dự án đang trong giai đoạn vận hành”.</p> <p>(Ý kiến của Thành viên TBT Tăng Bá Việt - Cục đường bộ VN)</p>	<p>Nội dung này đã được quy định tại pháp luật về đầu tư theo hình thức đối tác công tư.</p>
Điều 31. Trách nhiệm thi hành	<p>Đề nghị sửa “Chủ trì xây dựng, ban hành chế độ, quy trình báo tri công trình đường bộ và tiêu chí giám sát, nghiệm thu kết quả báo tri công trình thuộc tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo chế độ lương thực hiện”.</p> <p>(Ý kiến của Thành viên TBT Bùi Lê Dũng - Vụ Kết cấu hạ tầng GT)</p>	<p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.</p>
	<p>Đề phù hợp trên thực tế khi hướng dẫn đề nghị sửa thành “Quy định chế độ kế toán tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ”</p> <p>(Ý kiến của Thành viên TBT Trần Thị Thu Hương - Cục QL)</p>	<p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.</p>



Ý kiến tham gia của Thành viên Ban soạn thảo và Tổ biên tập về dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	2	4
	3	
	<i>Kế toán)</i>	
<b>Điều 32. Xử lý chuyển tiếp</b>	<p>Đề nghị nghiên cứu quy định trong trường hợp dừng việc bán TSKCHT đường bộ thì các chủ phí đã phát sinh xử lý như thế nào.</p> <p><i>(Ý kiến của Thành viên BST Hoàng Thái Sơn - Vụ Pháp chế, )</i></p> <p>Đề nghị rà soát với quy định tại điểm a khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 7 dự thảo ND vì hiện nội dung đang giống nhau.</p> <p><i>(Ý kiến của Thành viên TBT Đoàn Thị Huyền - Vụ pháp chế)</i></p>	<p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.</p> <p>Điểm a khoản 1 Điều 7 dự thảo ND quy định về việc rà soát tổng thể tài sản; khoản 2 Điều 7 dự thảo ND quy định về giao quản lý tài sản (trong đó có trường hợp không phải thực hiện thủ tục giao tài sản). Nội dung quy định về xử lý chuyển tiếp đối với trường hợp không phải thực hiện thủ tục giao tài sản để rõ ràng hơn trong tổ chức thực hiện.</p>



**VỀ DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH CỦA CHÍNH PHỦ QUY ĐỊNH VIỆC QUẢN LÝ, SỬ DỤNG VÀ KHAI THÁC TÀI SẢN KẾT CẤU HẠ TẦNG GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ**

Y kiến tham gia của các Bộ, ngành, địa phương về dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	2	3
A	Ý kiến tham gia chung	4
	<p>- Việc xây dựng Nghị định là cần thiết để đáp ứng yêu cầu thực tiễn và thực hiện nhiệm vụ được Chính phủ giao. Tuy nhiên, tại Phụ lục số 4 ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/NQ-CP, Chính phủ giao Bộ Tài chính chủ trì xây dựng, trình Chính phủ: “Nghị định sửa đổi, bổ sung các Nghị định của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông”. Do đó, đề nghị báo cáo rõ nội dung thay đổi về phạm vi sửa đổi, bổ sung, hình thức văn bản (so với Nghị quyết số 01/NQ-CP) trong Tờ trình Chính phủ.</p> <p>- Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục rà soát phạm vi sửa đổi, bổ sung Nghị định số 33/2019/NĐ-CP để bảo đảm giải quyết các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong thực tiễn (nhất là các vướng mắc phát sinh trong thời gian gần đây) mà Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ phải giải quyết), đảm bảo thống nhất, đồng bộ với các quy định của Luật Giao thông đường bộ, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.</p> <p><i>(Ý kiến của Bộ Tư pháp)</i></p>	<p>- Về hình thức văn bản: Ngày 03/02/2023, Thủ tướng Chính phủ đã có Quyết định số 48/QĐ-TTg ban hành Chương trình công tác năm 2023 của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; trong đó tại số thứ tự 23 giao Bộ Tài chính chủ trì xây dựng “Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 33/2019/NĐ-CP ngày 23/4/2019 của Chính phủ”.</p> <p>Tiếp đó, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 28/3/2023 về tăng cường công tác quản lý tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý; trong đó giao Bộ Tài chính chủ trì xây dựng, trình Chính phủ <u>sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế</u> các Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông: hàng hải, hàng không, đường thủy nội địa, đường sắt, đường bộ.</p> <p>- Sau khi rà soát, tổng hợp ý kiến của Bộ GTVT và các địa phương, đối với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện Nghị định số 33/2019/NĐ-CP đòi hỏi phải sửa đổi, bổ sung, và thay thế nhiều Điều của Nghị định; cụ thể: (i) Sửa đổi 30/30 Điều (quy định về: phạm vi điều chỉnh; đối tượng áp dụng; nguyên tắc quản lý, sử dụng</p>
	<p>Việc xây dựng dự thảo Nghị định theo hướng tách riêng cho đối tượng là đường bộ và thay thế hoàn toàn Nghị định số 33/2019/NĐ-CP ngày 23/4/2019 chưa phù hợp với chi đạo tại văn bản số 509/VPPCP-TT ngày 19/01/2022 của Văn phòng Chính phủ về Chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ năm</p>	

Ý kiến tham gia của các Bộ, ngành, địa phương về dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	2	4
	<p>2022, giao Bộ Tài chính xây dựng: “<i>Nghị định sửa đổi, bổ sung các Nghị định của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông</i>”; theo đó, 01 Nghị định sẽ sửa đổi, bổ sung các Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông bao gồm nhiều đổi tượng. Đề nghị, Bộ Tài chính báo cáo Chính phủ làm cơ sở xây dựng dự thảo Nghị định. (<i>Ý kiến của Bộ Xây dựng</i>)</p>	<p>tài sản...); (ii) Bổ sung 05 Điều. Do đó, việc Bộ Tài chính trình Chính phủ ban hành Nghị định với hình thức là Nghị định thay thế Nghị định số 33/2019/NĐ-CP sẽ thuận lợi trong quá trình tra cứu và áp dụng pháp luật, phù hợp với nhiệm vụ được Thủ tướng Chính phủ giao tại Quyết định số 48/QĐ-TTg ngày 03/02/2023 và Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 28/3/2023.</p>
	<p>- Dự thảo Nghị định có nhiều nội dung mang tính kinh tế, kỹ thuật chuyên ngành, do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo lấy ý kiến chuyên gia, người làm thực tiễn, các bộ, ngành có liên quan khác để bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ và tính khả thi của văn bản sau khi ban hành. Đồng thời, trên cơ sở tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện Nghị định số 33/2019/NĐ-CP, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu có hướng xử lý toàn diện, đồng bộ, khả thi trong dự thảo Nghị định. - Hiện nay, Luật Giao thông đường bộ năm 2008 đang được sửa đổi, bổ sung. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, bám sát nội dung sửa đổi, bổ sung Luật Giao thông đường bộ để bảo đảm tính phù hợp, thống nhất sau khi các văn bản được thông qua hoặc ban hành. (<i>Ý kiến của Bộ Tư pháp</i>)</p>	<p>Quá trình dự thảo Nghị định, Bộ Tài chính đã giao các đơn vị chức năng phối hợp với các đơn vị chức năng (người làm thực tiễn) của Bộ GTVT tổ chức xây dựng dự thảo Nghị định, góp ý nhiều lần vào dự thảo Nghị định; đồng thời có văn bản gửi lấy ý kiến của các Thành viên Ban soạn thảo, Tổ biên tập. Tiếp thu ý kiến của Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính tiếp tục phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc Bộ GTVT và các cơ quan khác có liên quan trong quá trình hoàn thiện dự thảo Nghị định.</p>
	<p>Đề nghị hoàn thiện hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị định, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ để đưa vào Chương trình công tác năm 2023 của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; trong đó đề nghị bổ sung báo cáo tổng kết việc thi hành pháp luật; báo cáo đánh giá tác động của chính sách trong đề nghị xây dựng Nghị định để làm</p>	<p>- Việc xây dựng Nghị định đã được đưa vào Chương trình công tác năm 2023 của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; trong đó tại số thứ tự 23 Quyết định số 48/QĐ-TTg ngày 03/02/2023 giao Bộ Tài chính chủ trì xây dựng Nghị định (như đã nêu trên).</p>

Ý kiến tham gia của các Bộ, ngành, địa phương về dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	2	3
	<p>3</p> <p>Cơ sở đề xuất các nội dung của dự thảo Nghị định. (<i>Ý kiến của Bộ Nội vụ</i>)</p>	<p>4</p> <p>- Về hồ sơ xây dựng chính sách, Bộ Tài chính đã hoàn thiện theo đúng quy định của Luật Ban hành VBQPPL.</p>
	<p>- Cần rà soát thành phần hồ sơ xây dựng Nghị định, đảm bảo phù hợp quy định. - Đề nghị bổ sung liệt kê cụ thể từng điều, khoản đề xuất cần điều chỉnh, bổ sung so với Nghị định số 33/2019/NĐ-CP, căn cứ pháp lý và cơ sở thực tiễn để đề xuất các quy định này; bổ sung đánh giá tác động của chính sách, trong đó phải nêu rõ vấn đề cần giải quyết; mục tiêu ban hành chính sách; các giải pháp để thực hiện chính sách; các tác động tích cực, tiêu cực của chính sách; chi phí, lợi ích của các giải pháp; so sánh chi phí, lợi ích của các giải pháp;...</p> <p>(<i>Ý kiến của Bộ Xây dựng</i>)</p>	<p>- Tiếp thu, hoàn thiện đầy đủ hồ sơ theo đúng quy định của Luật Ban hành VBQPPL. - Tại dự thảo Từ trình và dự thảo Nghị định đã nêu về các điều khoản cần điều chỉnh, bổ sung so với Nghị định số 33/2019/NĐ-CP.</p>
	<p>Dự thảo Nghị định cơ quy định thủ tục hành chính tại các Điều 6, 12, 13, 14, 15, 21, 22 theo quy định của pháp luật về ban hành VBQPPL và pháp luật về Kiểm soát thủ tục hành chính; đề nghị báo cáo đánh giá tác động về thủ tục hành chính theo quy định. (<i>Ý kiến của Bộ Quốc phòng</i>)</p>	<p>Tiếp thu, hoàn thiện đầy đủ hồ sơ theo đúng quy định của Luật Ban hành VBQPPL.</p>
	<p>Đề nghị rà soát, bổ sung đầy đủ hồ sơ theo quy định tại Luật ban hành VBQPPL để trình Chính phủ ban hành dự thảo Nghị định. (<i>Ý kiến của Bộ Ngoại giao</i>)</p>	<p>Tiếp thu, hoàn thiện đầy đủ hồ sơ theo đúng quy định của Luật Ban hành VBQPPL.</p>
	<p>Bộ Tài chính đang dự thảo và lấy ý kiến góp ý đối với việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2018/TT-BTC ngày 7/5/2018; do đó, đề nghị rà soát nội dung của dự thảo Thông tư đảm bảo sự thống nhất về thuật ngữ, phương pháp xác định nguyên giá tài sản kết</p>	<p>Nội dung của Thông tư số 45/2018/TT-BTC ngày 7/5/2018 và dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung không điều chỉnh đối với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.</p>

Ý kiến tham gia của các Bộ, ngành, địa phương về dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	2	4
	<p>3</p> <p>cấu hạ tầng giao thông đường bộ với các quy định chung về xác định nguyên giá tài sản cố định hữu hình đang được sửa đổi, bổ sung; rà soát, bổ sung quy định danh mục tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trong việc phân loại các loại tài sản cố định hữu hình. <i>(Ý kiến của Bộ Tài nguyên và Môi trường)</i></p> <p>Đề nghị bỏ chú thích số 1 và 2 (tại trang 3 và 4 dự thảo Nghị định, vì căn cứ pháp lý Luật Giao thông đường bộ năm 2008 đã được đưa vào phần căn cứ ban hành Nghị định. Ngoài ra, Thông tư liên tịch số 42/2015/TTLT-BGTVT-BNV ngày 14/8/2015 đã được thay thế bởi Thông tư số 15/2021/TT-BGTVT ngày 30/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải. Theo đó, đề nghị hoàn thiện lại nội dung này tại Tờ trình cho phù hợp. <i>(Ý kiến của Bộ Nội vụ)</i></p>	<p>Tiếp thu, bỏ nội dung chú thích tại dự thảo Nghị định.</p>
	<p>Về trình tự, thủ tục, kỹ thuật soạn thảo văn bản:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự thảo Nghị định có quy định về thủ tục hành chính, do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo bổ sung đánh giá tác động thủ tục hành chính theo đúng quy định của Luật Ban hành VBQPPL.</li> <li>- Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát lại dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị định để báo đảm đúng thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản theo quy định của Luật Ban hành VBQPPL và Chương V Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020).</li> <li>- Đề bảo đảm tính khả thi, phù hợp với thực tiễn sau khi được ban hành, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo lấy ý kiến của đối tượng chịu tác động của văn bản theo quy định của Luật Ban hành VBQPPL. Trên cơ sở</li> </ul>	<p>Tiếp thu ý kiến của Bộ Tư pháp:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bổ sung báo cáo đánh giá tác động về thủ tục hành chính.</li> <li>- Rà soát lại dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị định báo đảm đúng thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản theo quy định</li> <li>- Bộ Tài chính tiếp tục phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc Bộ GTVT và các cơ quan khác có liên quan trong quá trình hoàn thiện dự thảo Nghị định.</li> </ul>

Ý kiến tham gia của các Bộ, ngành, địa phương về dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	2	3
	<p>nghiên cứu, tiếp thu ý kiến của các cơ quan, tổ chức, cá nhân, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo hoàn thiện dự thảo Nghị định, gửi Bộ Tư pháp thẩm định trước khi trình Chính phủ.</p> <p><i>(Ý kiến của Bộ Tư pháp)</i></p>	4
	<p>Đề nghị Ban soạn thảo bổ đánh số trang thứ nhất theo đúng quy định tại Điều 76 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ.</p> <p><i>(Ý kiến của Thông tấn xã VN)</i></p> <p>- Tại mục 1 phần A: Đề nghị bổ sung thêm Luật Giao thông đường bộ vào phần cơ sở pháp lý. Bởi vì, một số nội dung của dự thảo Nghị định được căn cứ dựa trên Luật Giao thông đường bộ.</p> <p>- Tại phần D: đề nghị sửa lại như sau: “<i>Dự thảo Nghị định gồm 03 Chương với 33 Điều và Phụ lục các biểu mẫu kèm theo...</i>”</p> <p><i>(Ý kiến của Thông tấn xã)</i></p>	<p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Tờ trình Chính phủ.</p>
B	<p><b>Ý kiến tham gia cụ thể</b></p> <p><b>Căn cứ pháp lý</b></p>	<p>Giữ như dự thảo do phần căn cứ pháp lý chỉ quy định nội dung pháp lý chủ yếu.</p>
	<p><b>Điều 1. Phạm vi điều chỉnh</b></p>	<p>Nội dung này đã được quy định tại khoản 5, khoản 6 Điều 5 dự thảo Nghị định.</p>
	<p>Thực tế hiện nay tại TP Hồ Chí Minh có nhiều hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ thuộc các dự án khu dân cư, khu đô thị,... do các cá nhân, doanh nghiệp tư nhân đầu tư (không do nhà nước đầu tư, quản lý). Các công trình này, sau khi hoàn thành đưa vào khai thác, sử dụng thì <u>bàn giao hệ thống hạ tầng giao thông cho cơ</u></p>	

Ý kiến tham gia của các Bộ, ngành, địa phương về dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	<p>2</p> <p>quan Nhà nước quản lý (theo Nghị định số 11/2013/NĐ-CP ngày 14/01 2013 của Chính phủ về quản lý đầu tư phát triển đô thị). Do đó, đề nghị xem xét, bổ sung phạm vi và đối tượng điều chỉnh của Nghị định để phù hợp với điều kiện thực tiễn, tạo điều kiện thuận lợi cho các địa phương tổ chức thực hiện. (<i>Ý kiến của Sở GTVT TP Hồ Chí Minh</i>)</p>	<p>3</p> <p>4</p> <p>Nội dung này không thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định này; việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản do các cá nhân, tổ chức đầu tư, quản lý thực hiện theo quy định của pháp luật liên quan (Điều 1 dự thảo Nghị định).</p>
Điều 2. Đối tượng áp dụng	<p>Đề nghị nghiên cứu có hướng dẫn đối với các tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do các cá nhân, tổ chức đầu tư, quản lý (không sử dụng ngân sách nhà nước): cơ quan chuyên môn quản lý nhà nước về giao thông đường bộ thực hiện giao quản lý, hạch toán kế toán theo quy định nào, nguồn kinh phí bảo trì như thế nào nhằm tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng, khai thác. (<i>Ý kiến của UBND TP Đà Nẵng</i>)</p>	
	<p>Đề nghị xem xét bổ sung thêm nội dung quy định trong khoản 2 Điều 2 để rõ hơn đối tượng giao quản lý chung về tài sản; đối tượng trực tiếp tổ chức quản lý, kế toán về tài sản là cơ quan quản lý trực tiếp nhân tài sản (ở cơ quan trung ương là các Khu QLDB quản lý tài sản, trường hợp thực hiện chuyển nhượng quyền khai thác tài sản thì tài sản được giao trực tiếp cho đơn vị theo hợp đồng chuyển nhượng...), đối với cấp quản lý tài sản của địa phương cũng cần được bổ sung tương tự. Có thể sửa khoản 2 Điều 2 như: "<i>a) Cơ quan được giao để tổ chức quản lý tài sản ở Trung ương là cơ quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành về giao thông đường bộ thuộc Bộ GTVT; cơ quan trực tiếp tổ chức</i></p>	<p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.</p>

Y kiến tham gia của các Bộ, ngành, địa phương về dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	2	3
	<p>hạch toán, kế toán và quản lý tài sản là các cơ quan, tổ chức có chức năng được giao thực hiện".</p> <p>(Y kiến của Bộ GTVT)</p>	4
	<p>Tại khoản 1 Điều 2 dự thảo Nghị định quy định đối tượng áp dụng là “<i>cơ quan quản lý nhà nước về giao thông đường bộ</i>”, tuy nhiên hiện nay vai trò của cơ quan này trong tham mưu UBND cấp tỉnh, thành phố đối với nhiệm vụ quản lý nhà nước về tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ chưa rõ.</p> <p>Đề đàm bảo tính thống nhất, đồng bộ với các Nghị định của Chính phủ đối với việc quản lý nhà nước tài sản kết cấu hạ tầng (Ví dụ: Nghị định số 43/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ...), đề nghị Bộ Tài chính nghiên cứu, xem xét điều chỉnh các quy định sau tại dự thảo Nghị định đề nâng cao vai trò của cơ quan quản lý nhà nước về giao thông đường bộ cấp tỉnh, thành phố (Sở Giao thông vận tải) trong nhiệm vụ tham mưu quản lý nhà nước về tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.</p> <p>(Y kiến của Sở GTVT TP Hà Nội).</p>	<p>- Cơ quan quản lý nhà nước về giao thông đường bộ là Bộ GTVT, UBND các tỉnh.</p> <p>- Để rõ hơn trong quá trình thực hiện, hoàn thiện dự thảo Nghị định chi rõ đối tượng áp dụng.</p>
	<p>Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 2 Điều 2 thành “<i>Cơ quan được giao quản lý tài sản ở trung ương là cơ quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành về giao thông đường bộ thuộc Bộ Giao thông vận tải (sau đây gọi là cơ quan quản lý đường bộ Trung ương) hoặc cơ quan quản lý đường bộ ở tỉnh do Bộ Giao thông vận tải ủy quyền, ủy thác giao trực tiếp quản lý, khai thác</i>”.</p> <p>(Y kiến của UBND tỉnh Kiên Giang)</p>	<p>Hoàn thiện dự thảo Nghị định.</p>
	<p>- Tại ý thứ nhất thuộc điểm b, khoản 2, Điều 2 dự thảo Nghị định: Sửa cụm từ “<i>hành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương</i>” thành cụm từ “<i>hành phố trực thuộc trung ương</i>” vì tương hợp thành phố thuộc thành phố</p>	<p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.</p>



Ý kiến tham gia của các Bộ, ngành, địa phương về dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	2	4
	<p>3</p> <p>trực thuộc Trung ương thì cơ quan đó thuộc UBND cấp huyện đã có quy định tại ý thứ 2; ngoài ra theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương hiện nay chưa có quy định về cơ quan trung gian giữa cấp tỉnh và cấp huyện. (<i>Ý kiến của Sở TC tỉnh Vĩnh Phúc</i>)</p> <p>Đề nghị xem xét, bổ sung thêm đối tượng áp dụng đối với Ban quản lý khu kinh tế tỉnh (áp dụng đối với các tỉnh có Ban quản lý khu kinh tế) là cơ quan được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (tại điểm b khoản 2 Điều 2 dự thảo Nghị định).</p> <p>Lý do: Hiện nay, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Cao Bằng đang triển khai tốt các nhiệm vụ quản lý nhà nước tại các khu công nghiệp, khu kinh tế và khu kinh tế cửa khẩu trên địa bàn tỉnh, trong đó có công tác quản lý, sử dụng hạ tầng giao thông đường bộ (đường khu công nghiệp, đường nội bộ cửa khẩu, khu kinh tế,...). (<i>Ý kiến của Sở TC tỉnh Cao Bằng</i>)</p>	<p>Dự thảo Nghị định (Điều 1) quy định theo hướng: <i>Việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do đối tượng khác quản lý thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan.</i> Theo đó, đối với tài sản là đường trong khu công nghiệp, khu kinh tế thì thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, khu kinh tế.</p>
Điều 3. Nguyên tắc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ		
	<p>Khoản 6 Điều 3 đề nghị xem xét bổ sung thêm quy định rõ kinh phí "<i>quản lý vận hành tài sản trong thời gian đầu tư</i>" do chủ đầu tư dự án chịu trách nhiệm. (<i>Ý kiến của Bộ GTVT</i>)</p> <p>Đề nghị nghiên cứu bổ sung cụm từ "<i>pháp luật về xây dựng</i>", cụ thể như sau: "<i>... Sau khi dự án hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng, chủ đầu tư dự án có trách nhiệm bàn giao lại tài sản (trong đó xác định rõ giá trị tài sản sau đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư, pháp luật về xây dựng và pháp luật có liên quan)....</i>"</p>	<p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.</p>
		<p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.</p>

Y kiến tham gia của các Bộ, ngành, địa phương về dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	2	3
	<p>1</p> <p><i>Y kiến của UBND TP Hà Nội)</i></p> <p>- Tại khoản 6 Điều 3 đề nghị sửa như sau: “6... Trong thời gian tạm bàn giao tài sản cho chủ đầu tư dự án, cơ quan được giao quản lý tài sản có trách nhiệm quản lý, <u>theo dõi hạch toán kế toán tài sản</u>... Sau khi dự án hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng, chủ đầu tư dự án có trách nhiệm thực hiện quyết toán dự án hoàn thành và bàn giao lại tài sản ...”</p> <p><i>(Y kiến của UBND tỉnh Hoà Bình)</i></p> <p>Bổ sung khoản 8 Điều 3 như sau: “8. Đối với Công trình dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư, trường hợp Cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định tạm dừng hợp đồng trong quá trình khai thác hoặc quyết định dừng trước thời hạn hợp đồng do tranh chấp hợp đồng hoặc do lỗi của Nhà đầu tư, Cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm tiếp nhận (hoặc đơn phương thu hồi) hoặc giao Cơ quan quản lý đường bộ tiếp nhận công trình, dự án để tổ chức quản lý vận hành khai thác liên tục, đảm bảo an toàn giao thông. Kinh phí để tổ chức quản lý khai thác, bảo trì tài sản được sử dụng từ nguồn kinh phí đảm bảo thực hiện hợp đồng được quy định trong hợp đồng. Dự án hoặc hồ sơ mời thầu, trường hợp sau khi cân đối nhu cầu còn thiếu được bố trí từ nguồn vốn sự nghiệp kinh tế đường bộ theo quy định của pháp luật cho công tác bảo quản, quản lý, bảo trì tài sản; Trường hợp xác định lỗi do Nhà đầu tư, Doanh nghiệp dự án phần kinh phí sử dụng sẽ được Nhà đầu tư, Doanh nghiệp dự án có trách nhiệm bồi hoàn toàn bộ chi phí đã được ngân sách nhà nước tạm ứng chi để bảo quản tài sản theo quy định của hợp đồng ký với Cơ quan có thẩm quyền ”.</p>	<p>3</p> <p>Việc thực hiện quyết toán dự án hoàn thành thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư; tại dự thảo Nghị định cũng đã thể hiện nội dung xác định giá trị tăng thêm của tài sản sau đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư (trong đó bao gồm cả việc quyết toán dự án hoàn thành).</p>
		<p>4</p> <p>Nội dung này liên quan đến việc thực hiện dự án đầu tư theo phương thức PPP theo quy định của pháp luật về đầu tư nên không thuộc phạm vi điều chỉnh quy định tại Nghị định này.</p>

Ý kiến tham gia của các Bộ, ngành, địa phương về dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	2	4
	3	
Điều 4. Tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ		
	<p>Lý do: Thực tế quản lý các dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư đã xây ra tranh chấp trong quá trình thực hiện hợp đồng, khi Doanh nghiệp dự án (DNDA) vi phạm hợp đồng hoặc có nguyên nhân bất khả kháng khiến DNDA bị dừng hoặc tạm dừng thu phí, tạm dừng hoặc dừng thực hiện hợp đồng theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Trong thời gian này đã xuất hiện tình trạng DNDA từ chối bỏ chi phí bảo trì cho công trình là kết cấu hạ tầng giao thông trong khi công trình vẫn phải khai thác liên tục dẫn đến tình trạng công trình xuống cấp rất nhanh, tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn giao thông. Khi đó Cơ quan có thẩm quyền phải tiếp nhận công trình từ DNDA (hoặc đơn phương thu hồi công trình) nhưng không có cơ sở pháp lý để sử dụng nguồn ngân sách vốn sự nghiệp đường bộ để bảo dưỡng thường xuyên, sửa chữa đột xuất trong thời gian này. (<i>Ý kiến của Bộ GTVT</i>)</p>	<p>Tại Nghị định này không quy định chi tiết danh mục các công trình phụ trợ gắn liền với từng loại tài sản; việc xác định cụ thể danh mục các công trình phụ trợ thực hiện theo quy định của pháp luật chuyên ngành ngành đường bộ.</p>
	<p>Đề nghị quy định chi tiết danh mục các công trình phụ trợ gắn liền với từng loại tài sản công để giúp các cơ quan, đơn vị quản lý tài sản thuận tiện hơn trong khâu phân loại, hạch toán tài sản. Bên cạnh đó, đối với nhóm kết cấu hạ tầng phục vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt (theo khoản 2 Điều 3 Quyết định số 13/2015/QĐ-TTg ngày 05/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ, các công trình phục vụ cho hoạt động khai thác vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt bao gồm: đường dành riêng cho xe buýt; điểm đầu; điểm cuối; điểm dừng; biển báo; nhà chờ; điểm trung chuyển; bãi đỗ xe buýt; trạm điều hành; trạm bảo dưỡng sửa chữa; trạm</p>	

Ý kiến tham gia của các Bộ, ngành, địa phương về dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	2	3
	<p><i>cung cấp năng lượng cho xe buýt) cũng cần được nghiên cứu bổ sung vào danh mục tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ quy định tại khoản 1 Điều 4 dự thảo Nghị định để xác định rõ cơ chế quản lý, sử dụng và khai thác nhóm tài sản kết cấu hạ tầng này.</i></p> <p><i>(Ý kiến của UBND TP Hà Nội)</i></p>	4
	<p>Đề nghị xem xét loại bỏ danh mục tài sản “<i>Phần đất hành lang an toàn đường bộ đã được bồi thường, giải phóng mặt bằng</i>”,</p> <p>Lý do: Trong thực tế thời gian qua danh mục tài sản này chỉ được theo dõi theo mốc chi giới và tọa độ, phần đất hành lang thuộc tài sản này không được địa phương cấp số đo. Đối với dự án đầu tư xây dựng thì chi phí giải phóng mặt bằng đã tính trong chi phí đầu tư và được phân bổ vào tài sản hình thành từ dự án, không tách riêng chi phí đối với phần đất hành lang này. Do vậy đề nghị cần nhắc nội dung này (không đủ điều kiện xác định theo chuẩn mực về tài sản để hạch toán kế toán). Việc quy định danh mục tài sản này là thực sự khó khăn cho công tác kế toán tài sản hạ tầng.</p> <p><i>(Ý kiến Bộ GTVT)</i></p>	<p>Theo quy định của pháp luật về giao thông đường bộ thì tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ bao gồm cả “<i>phần diện tích đất hành lang an toàn đường bộ</i>” - là phần hành lang gắn với đường bộ nên không được cấp giấy chứng nhận (số đo) cho cơ quan được giao quản lý.</p> <p>Tuy nhiên, danh mục tài sản này được theo dõi diện tích đất, không có giá trị vì chi phí GPMB phân bổ vào đường như ý kiến của Bộ GTVT; theo đó tiếp thu ý kiến của Bộ GTVT, tại dự thảo Thông tư hướng dẫn chế độ kế toán, tính hao mòn tài sản sẽ quy định theo hướng: “<i>Phần diện tích đất hành lang an toàn đường bộ</i>” chỉ thực hiện theo dõi về mặt hiện vật.</p>
	<p>Khoản 1 Điều 4 có nêu về danh mục tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (trong đó có Bến xe, trạm dừng nghỉ ...). Hiện nay theo chủ trương chung của Trung ương thì một số tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đã được khuyến khích xã hội hóa đầu tư (như Bến xe, trạm dừng nghỉ ...), do đó đề nghị trong Nghị định khi quy định các chính sách có liên quan đến nhóm tài sản xã hội hóa trên thì cần lưu ý cho phù hợp.</p> <p><i>(Ý kiến của UBND tỉnh Đồng Tháp)</i></p>	<p>Phạm vi điều chỉnh của Nghị định này là quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do Nhà nước đầu tư, quản lý giao cho cơ quan quy định tại Điều 2, khoản 1 Điều 5 Nghị định này quản lý. Việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do đối tượng khác quản lý thực hiện theo quy định của pháp luật có liên</p>

Ý kiến tham gia của các Bộ, ngành, địa phương về dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	2	4
	3	quan. <p>Tại khoản 1 Điều 4 quy định về danh mục tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (trong đó có: đường và các công trình phụ trợ gắn liền với đường; cầu và các công trình phụ trợ gắn liền với cầu) theo quy định của pháp luật về giao thông đường bộ; theo đó đối với tài sản là cầu nhỏ hơn 25m vẫn được xác định tài sản là cầu.</p> <p>Tại khoản 3 Điều 3 Luật Giao thông đường bộ năm 2008 quy định: “3. Kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ gồm công trình đường bộ, bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ và các công trình phụ trợ khác trên đường bộ phục vụ giao thông và hành lang an toàn đường bộ”. Theo đó, nội dung quy định tại dự thảo là phù hợp.</p> <p>Triếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.</p>
	<p>Đề nghị điều chỉnh:</p> <p>(i) Điểm a, khoản 1: Đường và các công trình phụ trợ gắn liền với đường (bao gồm cả các cầu nhỏ hơn 25m);</p> <p>(ii) Điểm b, khoản 1: Cầu đường bộ và các công trình phụ trợ gắn liền với cầu đường bộ từ 25m trở lên (<i>Ý kiến của Sở TC tỉnh Hà Tĩnh</i>)</p> <p>Đề nghị bổ sung điểm n khoản 1 như sau: “n) Phần đất dọc hai bên gắn với đường bộ để quản lý, bảo trì, bảo vệ công trình đường bộ và đất hành lang an toàn đường bộ đã được bồi thường, giải phóng mặt bằng”. (<i>Ý kiến của Sở TC tỉnh Quảng Nam</i>)</p>	
	<p>Đề thuận lợi và rõ ràng trong trách nhiệm xác định công trình liên quan đến quốc phòng, an ninh quốc gia, đề nghị xem xét sửa lại theo hướng:</p> <p>+ “Bộ GTVT, UBND cấp tỉnh có văn bản gửi Bộ Quốc phòng và Bộ Công an để xác định công trình quan trọng liên quan đến quốc phòng, an ninh quốc gia làm cơ sở quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo quy định của thông tư này.”</p> <p>+ Hoặc: “Thẩm quyền xử lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do Thủ tướng Chính phủ Quyết định nếu công trình có tên trong danh mục công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia do Thủ tướng chính phủ ban hành theo quy định của Nghị định số: 126/2008/NĐ-CP của Chính phủ”.</p>	

Ý kiến tham gia của các Bộ, ngành, địa phương và dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	2	3
Điều 5. Cơ quan được giao quản lý và hình thức giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ	(Ý kiến của Bộ GTVT).	4
	<p>- Khoản 2: đề nghị thuyết minh làm rõ quy định “được thực hiện theo hình thức ghi tăng tài sản” là hình thức gì, được quy định tại văn bản quy phạm pháp luật nào để thống nhất cách hiểu và đảm bảo tính khả thi trong quá trình triển khai thực hiện.</p> <p>- Khoản 3: Đề nghị làm rõ trường hợp tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ hiện có trước thời điểm Nghị định này có hiệu lực thì hành thì việc giao tài sản đó Nhà nước đầu tư, quản lý được thực hiện theo quy định nào để thống nhất cách hiểu và đảm bảo tính khả thi trong quá trình triển khai thực hiện.</p> <p>- Khoản 4: đề nghị sửa lại dấu “,” thành dấu “;” đồng thời sửa đề rõ 2 đối tượng cụ thể khác nhau như: + Tài sản được hình thành từ dự án sử dụng vốn nhà nước mà chưa xác định cụ thể đối tượng thụ hưởng, quản lý; + Tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân. Vì theo quy định thì khi sử dụng vốn từ nhà nước không thuộc đối tượng phải thực hiện quy trình, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản.</p> <p><i>(Ý kiến của Bộ GTVT)</i></p>	<p>- Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.</p> <p>- Khoản 1 Điều 32 dự thảo Nghị định đã quy định việc xử lý chuyển tiếp; theo đó đối với tài sản hiện có trước thời điểm Nghị định này có hiệu lực thì hành đã giao phù hợp với đối tượng quy định tại Nghị định này thì không phải làm lại thủ tục giao tài sản.</p>
	Điều 5 dự thảo Nghị định quy định cơ quan được giao quản lý và hình thức giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ. Tuy nhiên, nội dung quy định tại các khoản 3, 4, 5, 6 Điều này chưa phù hợp với tên gọi, phạm vi quy định của Điều, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu chỉnh lý để bảo đảm logic, phù hợp.	Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.

Ý kiến tham gia của các Bộ, ngành, địa phương về dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	2	4
	<p>3</p> <p>(<i>Ý kiến của Bộ Tư pháp</i>)</p> <p>Khoản 4 Điều 5 dự thảo: Đề nghị hướng dẫn thực hiện rõ, chi tiết hơn đối với nội dung “Đối với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ được hình thành từ dự án sử dụng vốn nhà nước, được xác lập quyền sở hữu toàn dân từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành thì việc xử lý tài sản theo hình thức giao cho cơ quan quản lý quy định tại khoản 1 Điều này thực hiện theo quy định của pháp luật...”; đồng thời nêu rõ “...không phải thực hiện việc giao tài sản theo quy định tại Mục này” là những nội dung gì?</p> <p>(<i>Ý kiến của Sở TC tỉnh Quảng Nam</i>)</p>	<p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.</p>
	<p>4</p> <p>- Tại khoản 4 Điều 5 dự thảo Nghị định có quy định: <u>không phải thực hiện việc giao tài sản đối với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ được hình thành từ dự án sử dụng vốn nhà nước.</u></p> <p>- Tại khoản 51 Điều 1 dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 151/2017/NĐ-CP quy định: “<u>đ</u>) <u>Trường hợp tài sản kết cấu hạ tầng là kết quả của quá trình thực hiện dự án mà quy định của Chính phủ về quản lý, sử dụng và khai thác đối với từng loại tài sản kết cấu hạ tầng có quy định phải có Quyết định giao cho đối tượng quản lý thì sau khi tiếp nhận tài sản, đối tượng thụ hưởng có trách nhiệm báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền để quyết định giao tài sản kết cấu hạ tầng cho đối tượng quản lý theo quy định của Chính phủ về quản lý, sử dụng và khai thác đối với từng loại tài sản kết cấu hạ tầng.</u>”</p> <p>Đề nghị Bộ Tài chính rà soát quy định tại 02 dự thảo liên quan đến nội dung giao tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ là kết quả của quá trình thực hiện dự án sử</p>	<p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.</p>

Y kiến tham gia của các Bộ, ngành, địa phương về dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	2	3
	<p>dùng vốn nhà nước để tránh tình trạng khi địa phương áp dụng không rõ thực hiện theo quy định tại Nghị định nào. (Ý kiến của UBND TP Hà Nội)</p>	4
	<p>Khoản 5: Để thuận lợi trong quá trình triển khai thực hiện, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xem xét tham mưu quy định rõ “<i>pháp luật có liên quan</i>” là hệ thống văn bản pháp luật nào, có tiếp tục áp dụng hệ thống pháp luật về quản lý sử dụng tài sản công không. (Ý kiến của Sở TC tỉnh Sơn La)</p>	<p>Dự thảo Nghị định quy định việc điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ từ đối tượng khác cho cơ quan được giao quản lý tài sản tại Nghị định này được thực hiện theo quy định của pháp luật liên quan (là pháp luật tương ứng đối với loại tài sản có quy định nội dung điều chuyển như: điều chuyển tài sản là đường trong khu công nghiệp thì thực hiện theo quy định của pháp luật đối với tài sản hạ tầng khu công nghiệp...); sau khi tiếp nhận tài sản điều chuyển thì mới thực hiện việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản theo quy định tại Nghị định này.</p>
	<p>Khoản 5 đề nghị sửa thành: “5. Đối với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ được xử lý theo hình thức điều chuyển cho cơ quan quy định tại khoản 1 Điều này thì thực hiện theo quy định tại Điều 21 Nghị định này. Không phải thực hiện việc giao tài sản theo quy định tại Mục này.” (Ý kiến của Sở TC tỉnh Hải Dương)</p>	
<p>Điều 6. Thẩm quyền, trình tự, thủ tục giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ</p>	<p>Đề nghị điều chỉnh thẩm quyền tại điểm c khoản 1 Điều 6 như sau: “<i>Chủ tịch UBND cấp tỉnh quyết định giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ cho cơ quan quy định tại điểm b khoản 2 Điều 2 Nghị định này, trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản này.</i>” (Ý kiến của UBND TP Đà Nẵng)</p>	
	<p>Đề nghị xem xét lại chủ thể chủ trì lập hồ sơ đề nghị giao tài sản phải là các Chủ đầu tư (các Ban Quản lý dự án, các Nhà đầu tư) là những cơ quan, tổ chức được giao xây</p>	<p>- Tại dự thảo Nghị định quy định việc giao tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với tài sản hiện có do các cơ quan, tổ chức,</p>



Ý kiến tham gia của các Bộ, ngành, địa phương về dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	<p style="text-align: center;">3</p> <p>dụng, hình thành lên tài sản đường bộ lập hồ sơ báo cáo Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Cụ thể, đề nghị sửa đổi “<i>Cơ quan quản lý đường bộ cùng cấp</i>” thành “<i>các Chủ đầu tư (các Ban Quản lý dự án, các Nhà đầu tư).</i>” (<i>Ý kiến của UBND tỉnh Hải Dương</i>)</p>	<p style="text-align: center;">4</p> <p>đơn vị đang quản lý/tạm quản lý tại thời điểm Nghị định này có hiệu lực thi hành nhưng chưa giao cho đối tượng quản lý. - Còn đối với tài sản hình thành từ dự án sử dụng vốn nhà nước, tại dự thảo Nghị định quy định: <i>Thẩm quyền, trình tự, thủ tục giao tài sản hình thành từ dự án sử dụng vốn nhà nước thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, xử lý tài sản của dự án sử dụng vốn nhà nước</i>; theo đó chủ thể chủ trì lập hồ sơ đề nghị giao tài sản phải là các Chủ đầu tư (các Ban Quản lý dự án, các Nhà đầu tư).</p>
	<p>Đề nghị nghiên cứu bổ sung nội dung quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục giao, quản lý đường cao tốc đối với trường hợp đường cao tốc được đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước. (<i>Ý kiến của UBND tỉnh Quảng Ninh</i>)</p>	<p>Phạm vi điều chỉnh của Nghị định này quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do Nhà nước đầu tư, quản lý (bao gồm cả tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ là đường cao tốc).</p>
	<p>Điểm c khoản 1 Điều 6 dự thảo Nghị định: Đề nghị sửa “đường bộ cơ quan” thành “đường bộ cho cơ quan”. (<i>Ý kiến của Sở TC tỉnh Tiền Giang</i>)</p>	<p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định</p>
	<p>Tại điểm c khoản 1 Điều 6 dự thảo Nghị định đề nghị sửa: <i>UBND cấp tỉnh quyết định giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ cho cơ quan quy định tại điểm b khoản 2 Điều 2 Nghị định này, trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản này.</i> (<i>Ý kiến của Sở TC tỉnh Hà Tĩnh</i>)</p>	<p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định</p>
	<p>- Điểm a khoản 1 đề nghị sửa thành: “<i>Thủ tướng Chính phủ quyết định giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với các danh mục công trình có tên</i>”</p>	<p>Cụm từ “<i>Tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ có liên quan đến quốc phòng, an ninh quốc gia</i>” được quy định trong Luật</p>

Ý kiến tham gia của các Bộ, ngành, địa phương về dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	2	3
	<p>trong danh mục công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia do Thủ tướng Chính phủ ban hành theo quy định của Nghị định số 126/2008/NĐ-CP của Chính phủ và các danh mục công trình cụ thể theo đề nghị của Bộ Công an; Bộ Quốc phòng”.</p> <p>- Khoản 2: Tại các nội dung về đề xuất cụ thể cơ quan được giao tổ chức quản lý tài sản, thì bổ sung thêm đối tượng là “cơ quan trực tiếp tiếp nhận để thực hiện chức năng quản lý nhà nước về tài sản”</p> <p><i>(Ý kiến của Bộ GTVT)</i></p>	4
	<p>Đề nghị làm rõ nội dung “hồ sơ pháp lý về tài sản” (tại điểm a khoản 2) và “các cơ quan có liên quan” (tại điểm b khoản 2) để thống nhất cách hiểu và thực hiện.</p> <p><i>(Ý kiến của Bộ Nội vụ)</i></p> <p>Tại điểm a khoản 2 Điều 6 dự thảo Nghị định phần “<i>Hồ sơ pháp lý tài sản</i>” cần quy định cụ thể thành phần của hồ sơ để thuận tiện và thống nhất áp dụng.</p> <p><i>(Ý kiến của UBND TP Hà Nội)</i></p>	<p>- Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định nêu rõ “hồ sơ pháp lý về tài sản”.</p> <p>- Việc gửi lấy ý kiến của các cơ quan liên quan khi giao, khai thác, xử lý tài sản được quy định tại nhiều Điều của dự thảo; theo đó, tại dự thảo quy định rõ việc lấy ý kiến của các cơ quan (Bộ Quốc phòng, Bộ Công an) liên quan đến quốc phòng, an ninh quốc gia; còn một số trường hợp khác không quy định bắt buộc.</p>
	<p>Đề nghị nghiên cứu bổ sung trình tự, thủ tục giao quản lý đối với tài sản được đầu tư, xây dựng, mua sắm hoàn thành, đưa vào sử dụng (đối với tài sản hình thành sau ngày Nghị định có hiệu lực thi hành). Tại điểm đ đề nghị làm rõ hình thức giao tài sản gồm những hình thức cụ thể nào để hướng dẫn đơn vị giao cho phù hợp.</p> <p><i>(Ý kiến của UBND TP Đà Nẵng)</i></p>	<p>Dự thảo Nghị định quy định: (i) Việc giao quản lý đối với tài sản hiện có do các cơ quan, tổ chức, đơn vị đang quản lý/ quản quản lý tại thời điểm Nghị định này có hiệu lực thi hành nhưng chưa giao cho đối tượng quản lý; (ii) Đối với tài sản hình thành từ dự án sử dụng vốn nhà nước, tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân và được xử lý từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành: không phải thực hiện giao tài sản theo quy định tại Nghị định này.</p>

Ý kiến tham gia của các Bộ, ngành, địa phương về dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	2	4
Điều 7. Hồ sơ quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ	3	
	<p>Tại điểm a khoản 1 Điều 7: Đề nghị làm rõ những tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ nào phải lập hồ sơ pháp lý về đất nhằm thuận tiện trong yêu cầu đối với các chủ đầu tư, đơn vị điều hành dự án khi tiến hành bàn giao. (<i>Ý kiến của UBND TP Đà Nẵng</i>)</p>	<p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định</p>
	<p>Khoản 2 sửa tên Cơ quan được giao quản lý tài sản thành: "<i>Cơ quan được giao tổ chức quản lý nhà nước về tài sản và cơ quan trực tiếp tiếp nhận để thực hiện chức năng quản lý nhà nước về tài sản có trách nhiệm lập hồ sơ, quản lý, hạch toán kế toán, lưu trữ hồ sơ về tài sản theo quy định tại khoản 1 điều này; theo quy định tại Điều 8 và quy định về phân cấp quản lý</i>". (<i>Ý kiến của Bộ GTVT</i>)</p>	<p>Dự thảo Nghị định quy định cơ quan được giao quản lý tài sản mở sổ và thực hiện kế toán tài sản (hoặc kế toán tổng hợp trên cơ sở kế toán chi tiết của các cơ quan, đơn vị được phân cấp thực hiện công tác kế toán) theo quy định của pháp luật về kế toán và quy định tại Nghị định này.</p>
Điều 8. Kế toán tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ	<p>- Đề nghị nghiên cứu, rà soát nội dung quy định "<i>Trường hợp một hệ thống được giao cho nhiều cơ quan quản lý thì đối tượng ghi sổ kế toán là phân tài sản được giao cho từng cơ quan</i>" để phù hợp với thực tế báo cáo, kê khai, nhập dữ liệu vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công; do khi nhập dữ liệu, đòi hỏi các nội dung thông tin để nhập đối với đối tượng ghi sổ kế toán có nhiều thông tin như cấp hạng, diện tích xây dựng, ... bắt buộc phải nhập mới có thể lưu dữ liệu, nhưng việc phân chia, giao hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ cho từng cơ quan quản lý đối với hệ thống khó có thể đáp ứng được đầy đủ thông tin khi phân chia từng phần để giao cho các cơ quan quản lý. (<i>Ý kiến của Bộ Tài nguyên và MT</i>)</p>	<p>Về nguyên tắc cơ quan nào được giao quản lý tài sản thì cơ quan đó có trách nhiệm mở sổ và thực hiện kế toán tài sản theo quy định; theo cơ quan được giao quản lý tài sản có đầy đủ thông tin để nhập dữ liệu theo quy định.</p>

Y kiến tham gia của các Bộ, ngành, địa phương về dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	2	3
	<p>Đề nghị bổ sung về tiêu chuẩn để nhận biết tăng tài sản kết cấu hạ tầng đường bộ gồm: Các công trình làm mới, các công trình được nâng cấp, mở rộng.</p> <p><i>(Ý kiến của Sở TC tỉnh Hà Tĩnh)</i></p>	4
	<p>Hiện nay, đối với các tài sản được đưa vào sử dụng từ trước thời điểm Nghị định này có hiệu lực, không còn các hồ sơ lưu giữ, các cơ quan được giao quản lý tài sản chỉ xác định được nguyên giá và giá trị còn lại của tài sản là đường và các công trình phụ gắn liền với đường, cầu đường bộ và các công trình gắn liền với cầu đường bộ theo bảng giá tài sản hạ tầng đường bộ quy định tại Thông tư số 35/2022/TT-BTC ngày 16/6/2022 của Bộ Tài chính mà chưa có hướng dẫn và quy định để xác định giá trị nguyên giá của hạng mục công trình hoặc bộ phận của công trình đường bộ (ví dụ như các dầm cầu khi tháo dỡ...); do đó gây khó khăn cho việc thực hiện thủ tục xử lý tài sản. Vì vậy, đề nghị bổ sung quy định, hướng dẫn về xác định nguyên giá, giá trị còn lại đối với các loại tài sản là một hạng mục hoặc bộ phận của công trình đường bộ (như dầm cầu...) hình thành trước thời gian Nghị định này có hiệu lực thi hành mà không còn hồ sơ lưu trữ.</p> <p><i>(Ý kiến của Sở TC tỉnh Thanh Hoá, UBND tỉnh Nghệ An)</i></p>	<p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.</p>
	<p>Bổ sung điểm c khoản 3 thêm từ “sau”: “c) ....người có thẩm quyền phê duyệt thì sau khi dự án được phê duyệt quyết toán...”</p> <p><i>(Ý kiến của Bộ GTVT)</i></p>	<p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.</p>
<p><b>Điều 9. Bảo trì công trình thuộc tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ</b></p>	<p>Về công tác bảo trì công trình xây dựng (bao gồm cả công trình giao thông đường bộ), hiện nay đã được quy định cụ thể tại Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của</p>	<p>- Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ (trước đây là Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015) quy</p>

Ý kiến tham gia của các Bộ, ngành, địa phương về dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	<p>2</p> <p>Chính phủ. Do vậy, Mục 3 dự thảo Nghị định cần được rà soát hoặc dẫn chiếu quy định cho thống nhất giữa các Nghị định; nội dung tại điểm a khoản 2 Điều 9 dự thảo Nghị định quy định “Tiêu chí giám sát, nghiệm thu kết quả bảo trì công trình thuộc tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo chất lượng thực hiện theo quy định của Bộ Giao thông vận tải”, cần được rà soát cho phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành. (<i>Ý kiến của Bộ Xây dựng</i>)</p>	<p>4</p> <p>định về bảo trì công trình xây dựng, còn đối với tài sản kết cấu hạ tầng là đường bộ có tính đặc thù (công trình lưu thông trái dài theo tuyến, tính kết nối, an toàn giao thông phù hợp với đặc thù của từng tuyến đường và điều kiện thực tế của từng địa phương) nên tại Nghị định số 10/2013/NĐ-CP, Nghị định 33/2019/NĐ-CP và nay dự thảo Nghị định tiếp tục quy định cụ thể về các hình thức bảo trì tài sản (Bảo trì theo chất lượng thực hiện, bảo trì theo khối lượng thực hiện và giao Bộ trưởng Bộ GTVT, UBND cấp tỉnh quyết định hình thức bảo trì) đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng (nêu trên) và pháp luật về giao thông đường bộ. - Quá trình xây dựng dự thảo Nghị định, qua trao đổi tại các cuộc họp, Bộ GTVT, UBND cấp tỉnh cho rằng việc tiếp tục kế thừa quy định cụ thể về các hình thức bảo trì tài sản tại dự thảo Nghị định này và giao Bộ trưởng Bộ GTVT, UBND cấp tỉnh quyết định hình thức bảo trì sẽ đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.</p>
	<p>3</p> <p>Điều 9 dự thảo Nghị định quy định về bảo trì công trình thuộc tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, bao gồm đường bộ. Tuy nhiên, khoản 4 Điều 48 Luật Giao thông đường bộ quy định: “<i>Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định việc quản lý, bảo trì đường bộ</i>”. Để nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, bảo đảm phù hợp về thẩm quyền quy định tại Luật Giao thông đường bộ. (<i>Ý kiến của Bộ Tư pháp</i>)</p>	<p>Nghị định số 33/2019/NĐ-CP quy định về quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (trong đó có quy định về bảo trì tài sản phù hợp với quy định của pháp luật về giao thông đường bộ). Cụ thể các hình thức bảo trì công trình thuộc tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ quy định tại dự thảo Nghị định phù hợp với quy định của pháp luật về quản lý chất lượng</p>

Y kiến tham gia của các Bộ, ngành, địa phương về dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	2	3
	<p>Thực tế còn có trường hợp bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng giao thông theo hình thức Nhà nước đất hàng, giao nhiệm vụ theo quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ hoặc do nhà thầu thi công công trình thực hiện trong thời gian bảo hành. Vì vậy, đề nghị sửa đổi như sau: “Việc lựa chọn đơn vị thực hiện bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo các hình thức quy định tại khoản 2 Điều này được thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu, pháp luật về giao thông đường bộ và pháp luật có liên quan; trừ trường hợp Nhà nước đất hàng, giao nhiệm vụ theo quy định của Chính phủ về sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích hoặc giao việc bảo trì cho nhà thầu thi công theo quy định của pháp luật.”</p> <p>(Y kiến của UBND TP Hà Nội)</p>	<p>4</p> <p>và bảo trì công trình xây dựng (nêu trên) và pháp luật về giao thông đường bộ.</p> <p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.</p>
	<p>- Khoản 2: Mục b) đề nghị xem xét bổ sung thêm trường hợp “các nội dung khác” để bao quát hết các nội dung về bảo trì, về quản lý chất lượng hay về vận hành khai thác trong trường hợp được duyệt theo khối lượng cụ thể, không chỉ đối với hoạt động sửa chữa định kỳ và sửa chữa đột xuất (Bộ GTVT đã có Thông tư số 41/2021/TT-BGTVT quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì công trình đường bộ).</p> <p>- Khoản 5: Đối với các hình thức trường hợp chuyển giao quyền khai thác tài sản (chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản, cho thuê quyền khai thác tài sản, chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản, chuyển giao quyền khai thác khác) mà theo Hợp đồng doanh nghiệp nhận chuyển giao quyền khai thác tài sản có trách nhiệm</p>	<p>- Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.</p> <p>- Nội dung quy định về trách nhiệm bảo trì kinh phí bảo trì, xác định tình trạng tài sản khi tiếp nhận đã được quy định cụ thể tại dự thảo Nghị định.</p>

Ý kiến tham gia của các Bộ, ngành, địa phương về dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	2	4
	3	
	<p>thực hiện bảo trì công trình thuộc tài sản, cần được bổ sung quy định rõ bên chịu trách nhiệm bố trí kinh phí phục vụ việc xác định tình trạng tài sản khi tiếp nhận (trong trường hợp phải thuê xác định tình trạng tài sản). (<i>Ý kiến của Bộ GTVT</i>)</p> <p>Đề nghị xem xét bỏ cụm từ “đề khoán” tại điểm a khoản 2 Điều 9; lý do: Tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ được bảo trì thực hiện theo hình thức đấu thầu, đặt hàng (quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ). (<i>Ý kiến của Sở TC tỉnh Sơn La</i>)</p>	<p>Giữ như dự thảo, nội dung này đã được quy định tại Nghị định số 10/2019/NĐ-CP, quá trình tổ chức thực hiện Bộ GTVT và các địa phương khác không vướng về nội dung này.</p>
	<p>Khoản 5 Điều 9: Đề nghị bỏ sung nội dung để làm rõ việc quản lý, bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với công trình/hạng mục công trình đã hoàn thành, nghiệm thu đưa vào sử dụng nhưng chưa điều chuyển tài sản do phải chờ hoàn thành các gói thầu, hạng mục công trình khác hoặc vướng các thủ tục nên chưa thể quyết toán hoàn thành toàn bộ công trình. (<i>Ý kiến của Sở TC tỉnh Quảng Nam</i>)</p>	<p>Tài sản hình thành từ dự án, đã thực hiện bàn giao đưa vào sử dụng nhưng chưa thực hiện quyết toán thì đối tượng nhận bàn giao, đối tượng được giao quản lý tài sản có trách nhiệm bảo trì tài sản theo quy định</p>
	<p>Tại khoản 5 và khoản 7 Điều 9 của dự thảo Nghị định quy định bảo trì công trình thuộc tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.</p> <p>Tuy nhiên, tại khoản 2 Điều 35 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định: “2. Căn cứ hình thức sở hữu và quản lý sử dụng công trình thì chi phí cho công tác bảo trì được hình thành từ một nguồn vốn hoặc kết hợp một số các nguồn vốn sau: vốn nhà nước ngoài đầu tư công, vốn ngân sách chi thường xuyên, nguồn thu từ việc khai thác, sử dụng công trình xây dựng; nguồn đóng góp và huy động của các tổ chức, cá nhân và các nguồn vốn hợp pháp khác.”</p>	<p>- Nghị định số 06/2021/NĐ-CP quy định về bảo trì công trình xây dựng nói chung.</p> <p>- Tại dự thảo Nghị định quy định về kinh phí bảo trì công trình (được bố trí từ ngân sách nhà nước và nguồn kinh phí khác được phép sử dụng theo quy định của pháp luật), việc tổ chức thực hiện bảo trì công trình (thực hiện theo quy định của pháp luật về giao thông đường bộ, pháp luật về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng, pháp luật có liên quan) là phù hợp.</p>

Y kiến tham gia của các Bộ, ngành, địa phương về dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	2	3
	<p>Do đó, đề nghị Bộ Tài chính nghiên cứu, xem xét nội dung dự thảo để có sự thống nhất giữa các văn bản quy phạm pháp luật, làm cơ sở hướng dẫn việc triển khai thực hiện được rõ ràng, thuận lợi cho các đơn vị.</p> <p><i>(Ý kiến của Sở GTVT TP Hồ Chí Minh)</i></p>	4
Mục 4. KHAI THÁC TÀI SẢN KẾT CẤU HẠ TẦNG GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ		
Điều 11. Phương thức và nguồn thu từ khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ	<p>- Đề nghị bổ nội dung quy định: UBND cấp tỉnh có trách nhiệm ban hành danh mục tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ thuộc phạm vi quản lý phục vụ mục đích công cộng. Lý do: (1) Theo khoản 2 Điều 4 Luật Quản lý, sử dụng tài sản, bản chất tài sản kết cấu hạ tầng nói chung đã là tài sản phục vụ lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng; (2) Trong trường hợp có nhu cầu khai thác tài sản, Luật và Nghị định đã quy định cơ quan được giao quản lý, tài sản phải lập Đề án khai thác theo một trong 04 phương thức, báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt.</p> <p>- Đối với những tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (ví dụ: Bến xe) được cấp có thẩm quyền phê duyệt quyết định chủ trương đầu tư/quyết định đầu tư, mà trong đó có mục tiêu đầu tư là phục vụ mục đích khai thác, kinh doanh (<i>Bên cạnh phục vụ giao thông đường bộ</i>), đề nghị nghiên cứu, bổ sung quy định những tài sản trên không phải lập Đề án khai thác theo quy định tại Nghị định này.</p>	<p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.</p>



Ý kiến tham gia của các Bộ, ngành, địa phương về dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	2	4
	<p>3</p> <p><i>(Ý kiến của UBND TP Hà Nội)</i></p> <p>Điều 25a và Điều 25b Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ <i>(được sửa đổi bởi khoản 4 Điều 1 Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03/9/2013)</i> cho phép sử dụng tạm thời một phần lòng đường, hè phố không vào mục đích giao thông trong thời gian ngắn <i>(để trông giữ xe phục vụ đám tang, đám cưới, hoạt động văn hóa thể thao, điều hành, lễ hội, diêm trung chuyển vật liệu, phế thải xây dựng...)</i>. Đồng thời, giao UBND cấp tỉnh quy định thủ tục hành chính về cho phép sử dụng tạm thời lòng đường, hè phố. Do đó, để đảm bảo tính đồng bộ giữa quy định pháp luật chuyên ngành và pháp luật về tài sản công, đề nghị nghiên cứu, bổ sung quy định về việc sử dụng tạm thời một phần tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ <i>(lòng đường, hè phố)</i> không vào mục đích giao thông trong thời gian ngắn.</p> <p><i>(Ý kiến của UBND TP Hà Nội)</i></p>	<p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.</p>
Điều 12. Cơ quan được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trực tiếp tổ chức khai thác tài sản		
	<p>Đề nghị xem xét bổ sung thêm khoản quy định loại trừ trường hợp tài sản giao cho cơ quan trực tiếp tiếp nhận quản lý, vận hành là đơn vị sự nghiệp trực thuộc (ví dụ: Cụm phà Vàm công thuộc Khu Quản lý Đường bộ IV trực thuộc Cục ĐBVN) thì <u>không phải lập đề án khai thác tài sản KCHT</u>. Lý do:</p> <p>+ Theo Điều 35 Luật quản lý tài sản công có quy định về “a) <u>Cơ quan nhà nước được giao quản lý, sử dụng tài sản công trực tiếp thực hiện quản lý vận hành tài sản công được giao quản lý, sử dụng</u>”.</p>	<p>Tại dự thảo Nghị định quy định đòi tượng được giao quản lý tài sản là cơ quan nhà nước (ở trung ương là các Khu quản lý đường bộ thuộc Cục Đường bộ VN), không có đòi tượng được giao quản lý tài sản là đơn vị sự nghiệp.</p> <p>Theo đó, cơ quan được giao quản lý tài sản (Khu quản lý đường bộ) trực tiếp tổ chức khai thác tài sản; còn đơn vị sự nghiệp (như cụm phà Vàm công thuộc Khu Quản lý</p>

Ý kiến tham gia của các Bộ, ngành, địa phương về dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	2	3
	<p>+ Đối với đơn vị sự nghiệp được giao chức năng, nhiệm vụ (như cụm phà Vàm Cống) là tổ chức vận hành bến phà đường bộ, thì việc thực hiện theo quy trình lập đề án khai thác như các trường hợp này để trình Bộ GTVT phê duyệt là không cần thiết, thực tế trong thời gian qua cũng chưa thực hiện quy trình này.</p> <p>(Ý kiến của Bộ GTVT)</p>	4
	<p>Đề đảm bảo Đề án khai thác được phê duyệt sát với thực tiễn quản lý, sử dụng đồng thời đầy mạnh phân cấp, phân quyền theo tinh thần Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ, đề nghị nghiên cứu, bổ sung thẩm quyền phê duyệt Đề án khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với 02 phương thức là cơ quan được giao quản lý tài sản trực tiếp tổ chức khai thác và cho thuê quyền khai thác tài sản cho UBND cấp huyện (áp dụng cho tài sản do UBND cấp huyện, UBND cấp xã quản lý).</p> <p>(Ý kiến của UBND TP Hà Nội)</p>	<p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.</p>
	<p>Đề nghị bổ sung thêm điều khoản quy định việc quản lý, sử dụng số tiền thu được từ trực tiếp tổ chức khai thác tài sản.</p> <p>(Ý kiến của Sở GTVT TP HCM)</p>	<p>Nội dung này đã được quy định tại dự thảo Nghị định.</p>
<p>Điều 13. Chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ</p>	<p>- Khoản 1 Điều 13: Đề nghị cần nhắc bỏ đoạn: “Doanh nghiệp nhân chuyển nhượng được thu phí sử dụng đường bộ và khoản thu khác liên quan đến việc cung cấp dịch vụ theo quy định của pháp luật”, vì nội dung này đã được quy định tại Hợp đồng ký kết, cũng như điểm d khoản 10 Điều 13 dự thảo Nghị định, để tránh trùng lặp.</p> <p>(Ý kiến của Ngân hàng nhà nước VN)</p>	<p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định</p>
	<p>- Đề nghị ban soạn thảo rà soát, chỉnh sửa thứ tự các điểm a, b, c, d, ... tương ứng với các điều, khoản đúng theo</p>	<p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định</p>

Ý kiến tham gia của các Bộ, ngành, địa phương về dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	<p>2</p> <p>3</p> <p>quy định về thể thức và kỹ thuật trình bày; tránh sự trùng lặp (Tại Điều 13, Điều 14, Điều 15 dự thảo Nghị định)</p> <p>- Đề nghị bỏ cụm từ "và quy định của pháp luật" tại điểm c khoản 11 Điều 13, Điều 14 và điểm b khoản 11 Điều 15 dự thảo Nghị định.</p> <p>(<i>Ý kiến của Sở TC tỉnh Tiền Giang</i>)</p>	4
	<p>Đề nghị nghiên cứu lại điểm b khoản 10 để bảo đảm phù hợp với nội dung quy định tại khoản 1 (thảm quyền của doanh nghiệp nhận chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản quyết định phương thức, biện pháp khai thác tài sản).</p> <p>(<i>Ý kiến của Bộ Nội vụ</i>)</p>	<p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định</p>
	<p>Dự thảo cần quy định rõ hơn một số nội dung: (1) Các chỉ tiêu để đánh giá hiệu quả các phương thức khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, để địa phương có căn cứ quyết định phương thức khai thác phù hợp với từng tài sản cụ thể; (2) Quy định rõ các đối tượng là doanh nghiệp được thực hiện các công việc quy định tại Điều 13, Điều 14, Điều 15 (nhận thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ).</p> <p>(<i>Ý kiến của Sở TC tỉnh Hà Tĩnh</i>)</p>	<p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định</p>
	<p>Đề nghị dự thảo Nghị định kế thừa quy định đối với doanh nghiệp tham gia đấu giá tại khoản 6 Điều 13 Nghị định số 33/2019/NĐ-CP ngày 23/4/2019, xem xét bổ sung thêm điều kiện về năng lực của doanh nghiệp tham gia đấu giá: như phương tiện dùng để tổ chức khai thác tài sản kết cấu hạ tầng như phà gỗ, phà sắt... để nâng cao hiệu quả sử dụng, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng, đồng thời có thể giám gánh nặng cho ngân sách nhà nước.</p>	<p>Nội dung về điều kiện doanh nghiệp tham gia đấu giá chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản được quy định tại dự thảo Nghị định là phù hợp; việc quy định cụ thể hơn sẽ khó trong tổ chức thực hiện.</p>

Y kiến tham gia của các Bộ, ngành, địa phương về dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	2	3
	<p><i>(Ý kiến của Sở TC tỉnh Quảng Nam)</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tại nội dung Quyết định phê duyệt Đề án khai thác không nêu giá khởi điểm để thực hiện đấu giá. Đề nghị nghiên cứu bổ sung nội dung vào Quyết định phê duyệt Đề án: <i>Giá khởi điểm thực hiện theo các phương thức khai thác nêu tại các Điều 13, 14, 15.</i> Trường hợp không đưa nội dung giá khởi điểm vào Quyết định phê duyệt Đề án, đề nghị có hướng dẫn để có cơ sở để triển khai thực hiện.</li> <li>- Về việc lập Đề án đối với thẩm quyền quyết định phê duyệt Đề án là UBND cấp tỉnh: Đề nghị nghiên cứu bổ sung “Giao cơ quan được giao quản lý tài sản phối hợp với cơ quan chuyên môn về tài chính và các đơn vị có liên quan lập Hồ sơ đề nghị”.</li> <li>- Đề nghị nghiên cứu bổ sung nội dung của Quyết định phê duyệt Đề án: (i) Cơ sở và phương pháp xác định giá khởi điểm để thực hiện việc khai thác; (ii) Giá khởi điểm.</li> </ul> <p><i>(Ý kiến của UNND TP Đà Nẵng).</i></p>	<p><i>(Ý kiến của Sở TC tỉnh Quảng Nam)</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định (đưa vào Phụ lục Đề án khai thác tài sản); đồng thời bổ sung thẩm quyền quyết định phê duyệt giá khởi điểm để đấu giá.</li> <li>- Việc xác định giá khởi điểm thực hiện theo quy định tại dự thảo Nghị định.</li> </ul>
<p><b>Điều 14. Cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ</b></p>	<p>Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa có một số tuyến đường, vỉa hè có thể sử dụng để làm phố đi bộ, chợ đêm phục vụ du lịch và một số đơn vị (không có chức năng kinh doanh kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ) có nhu cầu thuê các tuyến đường, vỉa hè để thực hiện Đề án các tuyến phố đi bộ, chợ đêm phục vụ du lịch; tuy nhiên, tại khoản 1 Điều 14 quy định đối tượng được thuê tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ là doanh nghiệp kinh doanh kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, điều này sẽ gây hạn chế cho một số doanh nghiệp, nhà đầu tư</p>	<p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.</p>

Ý kiến tham gia của các Bộ, ngành, địa phương về dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	<p>2</p> <p>3</p> <p>kinh doanh trong lĩnh vực khác (như dịch vụ, du lịch) không thể tham gia đầu giá để thực hiện được do không có ngành nghề kinh doanh phù hợp và không phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương. (<i>Ý kiến của UBND tỉnh Khánh Hoà</i>)</p> <p>Đề nghị sửa cụm từ “Quyền của doanh nghiệp cho thuê quyền khai thác” (tại khoản 10) thành “Quyền của doanh nghiệp thuê quyền khai thác” (bỏ từ “cho”) để phù hợp với nội dung của điều khoản. (<i>Ý kiến của Bộ Nội vụ</i>)</p> <p>Khoản 2: Đề nghị không quy định thời hạn tối thiểu vì có một số tài sản doanh nghiệp thuê theo năm trúng thầu phục vụ công tác bảo trì đường bộ (nhà hạt quản lý đường bộ). (<i>Ý kiến của Sở TC tỉnh Hải Dương</i>)</p>	4
	<p>Thực tế hiện nay, hoạt động khai thác cho thuê một phần tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, cụ thể là cho thuê biển quảng cáo (<i>tại nhà chờ xe buýt, điểm trung chuyển</i>) diễn ra phổ biến. Nếu áp dụng theo quy định tại dự thảo Nghị định thì sẽ khó tiếp tục hoạt động khai thác nêu trên do các doanh nghiệp khai thác chủ yếu hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ quảng cáo, không đáp ứng điều kiện về Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.</p> <p>Vì vậy, trong trường hợp sử dụng một phần tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ để cho thuê quyền khai thác (<i>và chỉ áp dụng cho thuê phục vụ dịch vụ quảng cáo</i>), đề nghị cơ quan soạn thảo không quy định doanh nghiệp phải đáp ứng điều kiện quy định tại tiết b1 điểm b khoản 8 Điều 14 dự thảo Nghị định. (<i>UBND TP Hà Nội</i>)</p>	Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.
	<p>Tại điểm e khoản 9 Điều 14 dự thảo Nghị định, đề nghị</p>	Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.

Ý kiến tham gia của các Bộ, ngành, địa phương về dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	3	4
2	<p>sửa đổi “e) Quyền và nghĩa vụ của các bên theo” thành “e) Quyền và nghĩa vụ của các bên”.</p> <p><i>(Ý kiến của Sở TC tỉnh Tiền Giang)</i></p> <p>- Khoản 8 mục b: đề nghị cân nhắc lại quy định “áp dụng thống nhất là 20% giá khởi điểm” vì Điều 39 Luật Đầu tư tài sản đã quy định tỷ lệ xác định khoản tiền đặt trước, kèm theo các quy định cụ thể khác về xử lý khoản tiền đặt trước.</p> <p>- Khoản 8 điểm b1: Đề nghị xem xét lại quy định “Có ngành nghề kinh doanh theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp” đề bảo đảm phù hợp với Điều 28 Luật Doanh nghiệp vì theo quy định tại Điều 28 Luật Doanh nghiệp thì nội dung giấy chứng nhận doanh nghiệp không có tên ngành nghề kinh doanh.</p> <p><i>(Ý kiến của Bộ GTVT)</i></p>	<p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.</p>
<p>Điều 15. Chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ</p>	<p>Đề nghị bổ sung đổi tương đương được chuyển nhượng quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ vào khoản 1 Điều 15 nêu trên.</p> <p><i>(UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu)</i></p> <p>Đề nghị Bộ Tài chính xem xét, bổ sung các căn cứ xác định các quy định mang tính định lượng như: thời hạn chuyển nhượng quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông với thời hạn tối đa không quá 50 năm; điều</p>	<p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định</p>
	<p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.</p>	
	<p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.</p>	

Ý kiến tham gia của các Bộ, ngành, địa phương về dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	2	4
	3	
	<p>kiện điều chỉnh Hợp đồng khi doanh thu thực tế của năm mà doanh nghiệp nhận chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản thu được lớn hơn 125% so với mức doanh thu của năm trong dự thảo Tờ trình để báo cáo Chính phủ xem xét, quyết định. (<i>Ý kiến của Bộ Tài nguyên và MT</i>)</p> <p>Đề nghị sửa khoản 10 thành “Quyền của doanh nghiệp nhận chuyển nhượng” (thêm từ “nhận”) để phù hợp với nội dung của điều, khoản. (<i>Ý kiến của Bộ Nội vụ</i>)</p>	<p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.</p>
	<p>- Đối với đề án thực hiện chuyển nhượng quyền thu phí, cho thuê quyền khai thác, chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản tại Điều 13, 14, 15: đề nghị quy định cụ thể cơ quan phối hợp ý kiến, thực hiện thẩm định đề án; quy định thời gian chuyển nhượng quyền thu phí, cho thuê quyền khai thác, chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trong trường hợp có nhiều tài sản với thời gian sử dụng còn lại khác nhau.</p> <p>- Đề thuận lợi cho địa phương áp dụng quy định thực hiện khi Nghị định ban hành, tại khoản 3 Điều 15 dự thảo Nghị định đề nghị quy định bổ sung cụ thể về thời gian tối thiểu chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ. (<i>Ý kiến của UBND tỉnh Tây Ninh</i>)</p>	<p>- Cơ quan phối hợp thực hiện trong quá trình khai thác tài sản, tại dự thảo Nghị định chỉ quy định bắt buộc lấy ý kiến của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an đối với tài sản liên quan đến quốc phòng, an ninh quốc gia (khoản 5 Điều 3); việc lấy thêm ý kiến của cơ quan khác phụ thuộc vào thực tế từng loại tài sản khai thác.</p> <p>- Việc quy định trách nhiệm thẩm định đề án (cơ quan tài chính cùng cấp hay cơ quan nào) nằm trong quy trình tổ chức thực hiện nội bộ của Bộ GTVT, các địa phương; không quy định cụ thể tại dự thảo Nghị định.</p> <p>- Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định đối với thời hạn cho thuê quyền khai thác tài sản.</p> <p>Còn phương thức chuyển nhượng tài sản là phương thức khai thác gắn với dự án đầu tư nâng cấp mở rộng tài sản nên chi quy định thời gian khai thác tối đa, không quy định về thời gian tối thiểu.</p>

Y kiến tham gia của các Bộ, ngành, địa phương về dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
1 2	3 <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu, cân nhắc quy định việc thẩm định phương án khai thác, chuyển nhượng, cho thuê đảm bảo chất chế, khách quan, hiệu quả, đúng quy định. Về trình tự, thủ tục; hồ sơ; thời gian lập, thẩm định (nếu có); phê duyệt phương án; cần nghiên cứu, cân nhắc đề quy định phù hợp đối với từng hình thức khai thác, đảm bảo tính cụ thể, thống nhất.</li> <li>- Về quản lý doanh thu khai thác trong trường hợp chuyển nhượng, cho thuê quyền khai thác, đề nghị bổ sung căn cứ, nghiên cứu và cân nhắc việc quy định điều chỉnh hợp đồng trong trường hợp doanh thu thực tế lớn hơn 125% so với phương án tài chính và nộp bổ sung 50% trên phần doanh thu tăng thêm; đề nghị nghiên cứu, bổ sung quy định về việc quản lý doanh thu đảm bảo việc khai thác hiệu quả, tránh thất thu ngân sách nhà nước.</li> <li>- Về thanh toán hợp đồng chuyển nhượng, cho thuê quyền khai thác tài sản, đề nghị cân nhắc việc quy định cho phép thanh toán theo hình thức trả chậm để đảm bảo lợi ích nhà nước, tính hiệu quả và tránh phát sinh tiêu cực trong khai thác.</li> <li>- Rà soát nội dung tại khoản 1 Điều 13: "<i>Chuyển nhượng quyền thu phí tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ là việc Nhà nước chuyển giao quyền thu phí sử dụng đường bộ cho doanh nghiệp kinh doanh kết cấu hạ tầng...</i>" để hiệu chỉnh đúng quy định. <i>(Y kiến của Thanh tra Chính phủ)</i></li> </ul>	4 <p>Dự thảo hoàn thiện nội dung quy định về các phương thức khai thác tài sản gắn với quyền và trách nhiệm của từng đối tượng cụ thể để rõ ràng, minh bạch và hiệu quả trong tổ chức thực hiện.</p>
Điều 16. Giá chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản, cho thuê quyền khai thác, chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu	Đề nghị quy định cụ thể doanh thu và chi phí ước tính từ việc khai thác tài sản trong thời hạn chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản dựa trên cơ sở, phương pháp cụ thể nào và gồm những chi phí gì để địa phương có cơ sở căn cứ áp dụng thực hiện ước tính.	Hoàn thiện dự thảo Nghị định.



	Ý kiến tham gia của các Bộ, ngành, địa phương về dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	2	3	4
	hạ tầng giao thông đường bộ	<p><i>(Ý kiến của UBND tỉnh Tây Ninh)</i></p> <p>Đề nghị quy định cụ thể các khoản chi phí trong thời gian khai thác tài sản (điểm c khoản 4 Điều 16) gồm những chi phí gì để thuận lợi cho các địa phương khi áp dụng thực hiện</p> <p><i>(Ý kiến của UBND tỉnh Tây Ninh)</i></p> <p>Điểm b Khoản 4: Đề nghị làm rõ quy định về “vốn nhà nước” và “vốn nhà nước đầu tư” để đảm bảo tính rõ ràng trong quá trình triển khai thực hiện.</p> <p><i>(Ý kiến của Bộ GTVT)</i></p> <p>Khoản 5: Đề nghị xem xét điều chỉnh nội dung thành: “5. Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Giao thông vận tải (đối với hệ thống đường quốc lộ); phối hợp với UBND cấp tỉnh (đối với hệ thống đường địa phương); phối hợp với cơ quan quản lý đường chuyên dùng để hướng dẫn việc xác định giá khởi điểm để đấu giá chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản, cho thuê quyền khai thác tài sản, chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ”.</p> <p>Lý do: Bộ Tài chính là cơ quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước về giá trong phạm vi cả nước, tại khoản 6 Điều 15 Nghị định số 33/2019/NĐ-CPC cũng đang giao nhiệm vụ này cho Bộ Tài chính thực hiện. Mặt khác, thẩm quyền của Bộ GTVT chỉ tổ chức thực hiện đối với hệ thống quốc lộ, đối với hệ thống đường chuyên dùng thuộc trách nhiệm cơ quan quản lý đầu tư, khai thác đường chuyên dùng; đối với hệ thống đường đường địa phương thuộc trách nhiệm của UBND cấp tỉnh (Điều 39 Luật GTĐB).</p> <p><i>(Ý kiến của Bộ GTVT)</i></p>	<p>Hoàn thiện dự thảo Nghị định.</p> <p>Hoàn thiện dự thảo Nghị định.</p> <p>Hoàn thiện dự thảo Nghị định.</p>
	Điều 17. Khai thác quỹ đất	Dự thảo Nghị định quy định các nội dung liên quan đến	Nội dung này đã được quy định tại dự thảo

Ý kiến tham gia của các Bộ, ngành, địa phương về dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	2	3
để tạo vốn phát triển tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ	việc khai thác quỹ đất để tạo vốn phát triển tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, trong đó có nội dung lập Đề án khai thác quỹ đất (khoản 4 Điều 17) nhưng chưa quy định cơ quan chủ trì việc lập Đề án; <i>(Ý kiến của Sở TC tỉnh Bình Dương)</i>	Nghị định.
Điều 18. Quản lý, sử dụng số tiền thu được từ khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và khai thác quỹ đất để tạo vốn phát triển tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ	Tại điểm a khoản 2 Điều 18 và điểm b khoản 1 Điều 26 dự thảo Nghị định: Đề nghị xem xét, sửa đổi cho phù hợp, thống nhất với điểm b khoản 1 Điều 36 Nghị định 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ. <i>(Ý kiến của Sở TC tỉnh Tiền Giang)</i>	Nội dung quy định này phù hợp với quy định tại Điều 85 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.
	- Bổ sung thêm nội dung, mức chi các khoản chi tại Điểm b, Khoản 2, Điều 18 của dự thảo (có liên quan đến việc khai thác tài sản và khai thác quỹ đất gắn với kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ). Lý do: Dự thảo có nêu các chi phí cụ thể theo từng hình thức tương ứng với từng phương thức khai thác; tuy nhiên, chưa có quy định các nội dung cụ thể về sử dụng nguồn thu phí sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; - Bổ sung quy định về việc thực hiện quyết toán, thẩm tra báo cáo cáo quyết toán hoặc kiểm toán với nguồn thu – chi liên quan đến việc khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và khai thác quỹ đất gắn với kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ. <i>(Ý kiến của Sở TC tỉnh Hà Tĩnh)</i>	Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.

Ý kiến tham gia của các Bộ, ngành, địa phương về dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	2	4
<b>Mục 5. XỬ LÝ TÀI SẢN KẾT CẤU HẠ TẦNG GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ</b>	3	
	<p>Tại Khoản 4 các Điều 20, 21, 22, 23, 24 dự thảo Nghị định đề nghị xem xét, bổ sung nội dung: “<i>Cơ quan hạ tầng giao thông đường bộ có trách nhiệm thẩm định về đề nghị thu hồi, điều chuyển, chuyển giao, thanh lý, điều chuyển tài sản trong trường hợp vật liệu vật tư thu hồi được xử lý theo hình thức điều chuyển tài sản do Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định theo thẩm quyền</i>”.</p> <p>(Ý kiến của UBND tỉnh Điện Biên)</p> <p>Đề nghị nghiên cứu bổ sung thẩm quyền xử lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với UBND cấp huyện (<i>áp dụng cho xử lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trong phạm vi 01 huyện</i>) hoặc cho phép UBND cấp tỉnh quyết định/phân cấp thẩm quyền quyết định xử lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ thuộc phạm vi quản lý.</p> <p>Lý do: Nếu chỉ quy định thẩm quyền quyết định các hình thức xử lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ ở địa phương cho UBND cấp tỉnh tại dự thảo Nghị định sẽ không phù hợp và đảm bảo kịp thời thực tế quản lý, sử dụng tài sản; đặc biệt, là tài sản kết cấu hạ tầng do cấp xã quản lý, đồng thời tạo áp lực rất lớn cho cấp Thành phố.</p> <p>(<i>Ý kiến của UBNDTP Hà Nội, Điện Biên</i>)</p>	<p>Đây là quy trình nội bộ của Bộ GTVT, UBND các tỉnh trong tổ chức thực hiện.</p>
<b>Điều 19. Các hình thức xử lý tài sản kết cấu hạ tầng giao</b>		<p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.</p>

Y kiến tham gia của các Bộ, ngành, địa phương về dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	2	3
thông đường bộ	3	4
	<p>Đề nghị bổ sung thêm 1 khoản tại Điều 19: “<i>Bản tài sản trên đất, chuyên nhượng quyền sử dụng đất</i>” (<i>Ý kiến của Sở TC tỉnh Hải Dương</i>)</p> <p>Đòi điều quy định tại Điều 87 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, nhận thấy dự thảo Nghị định bổ sung thêm 02 hình thức mới: “<i>Chuyển giao tài sản về địa phương quản lý, xử lý</i>” và “<i>Xử lý tài sản trong trường hợp cơ quan, người có thẩm quyền quyết định giao tài sản cho doanh nghiệp quản lý theo hình thức đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp</i>” và không quy định đối với 02 hình thức: “<i>Bán</i>” và “<i>Sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng để thanh toán cho nhà đầu tư khi thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức hợp đồng xây dựng – chuyển giao</i>” theo quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công. Do đó, đề nghị rà soát và xem xét nội dung dự thảo đề có sự thông nhất giữa các văn bản quy phạm pháp luật, làm cơ sở hướng dẫn việc triển khai thực hiện được rõ ràng, thuận lợi cho các đơn vị.</p> <p><i>Ý kiến của Sở GTVT TP HCM</i></p>	<p>Dự thảo Nghị định hoàn thiện phù hợp với quy định hiện hành, đặc thù của tài sản và tình hình thực tế (không còn hình thức BT theo quy định của pháp luật về đầu tư theo hình thức PPP, không còn hình thức bán tài sản kết cấu hạ tầng).</p>
<p><b>Điều 20. Thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ</b></p>	<p>Dự thảo Nghị định có quy định điều khoản hướng dẫn trình tự thủ tục thu hồi tài sản trong trường hợp tự nguyện trả lại tài sản (khoản 4) và trường hợp tài sản gắn với đất thu hồi theo quy định của pháp luật đất đai (khoản 6); tuy nhiên, hai (02) trường hợp này lại không thuộc một trong các trường hợp tài sản bị thu hồi đã nêu tại khoản 1 dự thảo; Việc thanh tra, kiểm tra và xử phạt vi phạm hành chính (khoản 5) xảy ra đối với trường hợp</p>	<p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định, bổ sung điểm c khoản 1 Điều 20: “<i>Tại sản được giao không đúng đối tượng, sử dụng sai mục đích</i>”.</p>

Ý kiến tham gia của các Bộ, ngành, địa phương về dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	<p>2</p> <p>3</p> <p>sử dụng tài sản được giao không đúng đối tượng, sai mục đích, cho mượn, cho thuê, ... không đúng quy định. Tuy nhiên, tại khoản 1 Điều 20 của dự thảo Nghị định chưa đề cập đến trường hợp này. Do đó, đề nghị nghiên cứu và bổ sung nội dung dự thảo cho phù hợp. (<i>Ý kiến của Sở GTVT TP HCM</i>)</p>	<p>4</p> <p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.</p>
	<p>- Đề nghị bổ sung khoản 1 Điều 20: "<u>Đất, tài sản gắn liền với đất được quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị định này thuộc đất thu hồi để sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh, phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng theo quy định của pháp luật về đất đai; Thẩm quyền, trình tự, thủ tục thu hồi, việc bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất trong trường hợp nêu trên thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai; không thực hiện theo quy định tại Nghị định này.</u>"</p> <p>- Đề nghị bổ sung điểm a khoản 1 Điều 20: "<u>a) Khi có sự thay đổi về quy hoạch, phân cấp quản lý; thay đổi quy hoạch ra khỏi hạ tầng giao thông đường bộ.</u>" (<i>Ý kiến của Sở TC tỉnh Hải Dương</i>)</p>	<p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.</p>
	<p>Theo dự thảo, các trường hợp được thu hồi và trường hợp được điều chuyển là tương tự nhau. Mặt khác, hình thức xử lý tài sản sau khi thu hồi quy định tại Điều 20 là hình thức điều chuyển quy định tại Điều 21. Như vậy, việc phân biệt tài sản nào xử lý thu hồi, tài sản nào xử lý điều chuyển chưa được quy định cụ thể. Do đó, đề nghị quy định chi tiết để phân biệt trường hợp nào xử lý thu hồi, trường hợp nào xử lý điều chuyển. (<i>Ý kiến của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu</i>)</p>	<p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.</p>
	<p>- Điểm c khoản 4 đề nghị sửa thành "<u>Tên cơ quan được giao thực hiện quyết định thu hồi (cơ quan tiếp nhận tài sản thu hồi)</u>";</p>	<p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.</p>

Ý kiến tham gia của các Bộ, ngành, địa phương về dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	2	3
	<p>- Diêm d khoản 4 đề nghị sửa “cơ quan có tài sản bị thu hồi” thành “<i>cơ quan được giao thực hiện quyết định thu hồi</i>”          Lý do: Sau khi có quyết định thu hồi, cơ quan có tài sản bị thu hồi đã bàn giao tài sản cho cơ quan được giao thực hiện quyết định thu hồi nên không còn trách nhiệm quản lý nữa.  <i>(Ý kiến của Sở TC tỉnh Hải Dương).</i></p>	4
	<p>Đề nghị cân nhắc bổ sung yêu cầu xin ý kiến Bộ Ngoại giao khi thu hồi đất gắn với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ quy định tại điểm a khoản 6 Điều 20 dự thảo Nghị định, nêu có liên quan đến trụ sở cơ quan đại diện nước ngoài hoặc tổ chức quốc tế tại Việt Nam được hưởng quyền ưu đãi miễn trừ.  <i>(Ý kiến của Bộ Ngoại giao)</i></p>	<p>Nội dung này đã được quy định dự thảo Nghị định (Bộ GTVT chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, nếu có).</p>
<p><b>Điều 21. Điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ</b></p>	<p>- Đề nghị bổ sung Điều 21 nội dung: đối với tài sản gắn với công trình đường bộ hiện hữu thì trước khi điều chuyển tài sản là đường bộ giữa Trung ương và địa phương thì phải có quyết định điều chỉnh kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của Bộ GTVT; cụ thể sửa lại: “b) <i>Bộ trưởng Bộ Tài chính trên cơ sở quyết định chuyển kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của Bộ, cơ quan trung ương khác và UBND cấp tỉnh, ra quyết định điều chuyển tài sản KCHTGT đường bộ ....</i>”          - Đối với trường hợp tài sản điều chuyển là vật tư thu hồi từ tháo dỡ công trình đường bộ; tài sản khác để phục vụ công tác quản lý, bảo trì thì trên cơ sở ý kiến đề nghị điều chuyển của Bộ GTVT và UBND cấp tỉnh hoặc ngược lại, kèm theo hồ sơ về tài sản Bộ Tài chính quyết</p>	<p>Hoàn thiện dự thảo Nghị định.</p>

Ý kiến tham gia của các Bộ, ngành, địa phương về dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	2	4
	3	
	<p>định điều chuyển tài sản. Do việc điều chỉnh hệ thống đường khác nhau có quy định cụ thể về thẩm quyền điều chỉnh tuyến (Điều 39 Luật GTVT), còn tài sản là vật tư thu hồi và tài sản khác không gắn với kết cấu hạ tầng thì chỉ quy định quy trình lập hồ sơ xử lý tài sản. (<i>Ý kiến của Bộ GTVT</i>)</p> <p>Đề nghị Bộ Tài chính bổ sung thêm điều khoản quy định trường hợp điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ để sử dụng vào mục đích bảo tồn (ví dụ: công trình mang yếu tố di tích lịch sử). (<i>Ý kiến của Sở GTVT TP HCM</i>)</p>	<p>Nội dung này đã được thể hiện tại dự thảo Nghị định (<i>trường hợp khác theo quy định của pháp luật</i>); theo đó trường hợp chuyển giao tài sản về địa phương để quản lý, sử dụng vào mục đích bảo tồn thì phải đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật về văn hoá, di tích lịch sử; đồng thời dự thảo Nghị định đã quy định việc lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan trong quá trình thực hiện trình tự, thủ tục chuyển giao tài sản.</p>
	<p>Đề nghị nghiên cứu bổ sung "<i>thẩm quyền điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng giao thông giữa UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương</i>". (<i>Ý kiến của UBND TP Đà Nẵng</i>)</p>	<p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.</p>
	<p>Đề nghị xem xét thực hiện quy định phân cấp điều chuyển tài sản theo quy mô của công trình kết cấu hạ tầng. Hiện nay một số công trình sửa chữa, bảo trì, bổ sung đèn tín hiệu, các nút giao, các công trình phụ trợ tuyến đường khi thực hiện đầu tư xây dựng bản giao từ Bộ GTVT về các địa phương hoặc từ địa phương về Bộ GTVT gặp rất nhiều khó khăn trong thực hiện, thủ tục điều chuyển tài sản mất rất nhiều thời gian dẫn đến các công trình không thể bàn giao đưa vào khai thác sử dụng không thực hiện được công tác quản lý, bảo trì theo quy định.</p>	<p>Tại dự thảo Nghị định quy định về các trường hợp điều chuyển tài sản; còn việc sửa chữa, bảo trì các đèn tín hiệu, công trình phụ trợ, nút giao thông thực hiện theo quy định của pháp luật về bảo trì công trình, pháp luật có liên quan (không thuộc trường hợp điều chuyển tài sản theo quy định tại dự thảo Nghị định này).</p>

Ý kiến tham gia của các Bộ, ngành, địa phương về dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	2	3
	<p>- Đối với các hạng mục công trình có giá trị đầu tư nhỏ như các nút giao đầu nối vào Quốc lộ, hệ thống đèn tín hiệu giao thông, các công trình phụ trợ tuyến đường, công trình sửa chữa, bảo trì và xử lý điểm đen về tai nạn giao thông thì không phải thực hiện việc điều chuyển tài sản và chỉ thực hiện bàn giao tài sản kết cấu hạ tầng công trình đưa vào khai thác sử dụng theo quy định.</p> <p><i>(Ý kiến của Sở TC tỉnh Thái Bình)</i></p>	4
	<p>Đề nghị nghiên cứu đối với trường hợp điều chuyển tài sản từ cơ quan trung ương về UBND cấp tỉnh: Ghi cụ thể tên đơn vị trực tiếp quản lý, sử dụng, khai thác tài sản tại Quyết định của Bộ Tài chính để tránh việc sau khi tiếp nhận tài sản, UBND cấp tỉnh lại thêm thủ tục hành chính “<i>Quyết định điều chuyển tài sản cho cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý, sử dụng, khai thác tài sản</i>”</p> <p><i>(Ý kiến của Sở TC tỉnh Hải Dương)</i></p>	<p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.</p>
	<p>Đề nghị quy định cụ thể về hồ sơ liên quan đến chuyển đổi công năng sử dụng tài sản tại điểm a, khoản 4 Điều 21 và điểm a, khoản 4 Điều 22.</p> <p>Lý do: Tại dự thảo chưa nêu cụ thể thành phần hồ sơ. Nếu áp dụng theo quy định về hồ sơ chuyển đổi công năng sử dụng quy định tại điểm a, khoản 3 Điều 13 Nghị định 151/2017/NĐ-CP đề nghị quy định rõ đơn vị lập hồ sơ (đơn vị nhân điều chuyển hay đơn vị điều chuyển tài sản).</p> <p><i>(Ý kiến của Sở TC tỉnh Thái Nguyên, Sở GTVT TP HCM)</i></p>	<p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.</p>
<p>Điều 22. Chuyển giao tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ về địa phương quản lý, xử lý</p>		<p>Đề nghị bổ sung quy định hướng dẫn trình tự thủ tục</p> <p>Nội dung này đã được thể hiện tại dự thảo</p>



Ý kiến tham gia của các Bộ, ngành, địa phương về dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	2	4
	3	Nghị định.
	<p>trong trường hợp chuyển giao tài sản về địa phương để quản lý, sử dụng vào mục đích bảo tồn (mang yếu tố di tích lịch sử). (<i>Ý kiến của Sở GTVT TP HCM</i>)</p> <p>Đề nghị rà soát lại quy định về trường hợp chuyển giao tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ về địa phương quản lý, xử lý tại điểm a khoản 1 và khoản 3 Điều 22 dự thảo Nghị định, để đảm bảo thống nhất. (<i>Ý kiến của Ngân hàng nhà nước VN</i>)</p>	Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.
	<p>Đề nghị nghiên cứu gộp khoản 3 vào khoản 1 để làm rõ các trường hợp tài sản được chuyển giao về địa phương quản lý, xử lý và tránh gây trùng lặp với trường hợp điều chuyển tài sản quy định tại Điều 21. (<i>Ý kiến của Bộ Nội vụ</i>)</p>	Hoàn thiện dự thảo Nghị định.
	<p>Đề nghị xem xét sửa đổi, bổ sung vào cuối điểm c Khoản 4 như sau: “c) ... Đối với các tài sản không còn nhu cầu sử dụng, sử dụng không hiệu quả hoặc đã có quyết định chuyển đổi công năng sử dụng tài sản, UBND cấp tỉnh (nơi tiếp nhận tài sản) có trách nhiệm tiếp nhận tài sản để quản lý, xử lý trên cơ sở đề nghị của Bộ GTVT”. (<i>Ý kiến của Bộ GTVT</i>).</p>	<p>Bản chất ý kiến của Bộ GTVT là không phải lấy ý kiến của UBND tỉnh nơi tiếp nhận tài sản đối với trường hợp “tài sản không còn nhu cầu sử dụng hoặc đã có quyết định chuyển đổi công năng sử dụng tài sản”; tuy nhiên, trong trường hợp này vẫn cần phải lấy ý kiến của UBND tỉnh nơi tiếp nhận tài sản để đảm bảo việc chuyển giao tài sản đủ về căn cứ pháp lý và phù hợp với việc tiếp nhận của địa phương.</p>
	<p>Điểm d khoản 4: Đề nghị nghiên cứu bổ sung thêm “Tên cơ quan nhận tài sản chuyển giao” trong thành phần Quyết định chuyển giao. (<i>Ý kiến của UBND TP Đà Nẵng, Sở TC tỉnh Thái Nguyên</i>)</p>	Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.
	<p>Khoản 5: Đề nghị hướng dẫn rõ sau khi tiếp nhận tài sản chuyển giao từ trung ương, trường hợp nào tiếp tục xử lý tài sản theo Luật Đất đai, trường hợp nào thì xử lý theo</p>	Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.

Ý kiến tham gia của các Bộ, ngành, địa phương về dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	Luật Quản lý, sử dụng tài sản công. <i>(Ý kiến của Sở Tài chính tỉnh Sơn La)</i>	4
2	<p>- Bổ sung nội dung quy định xử lý tài sản sau khi thực hiện chuyển giao về địa phương quản lý, xử lý. Lý do: Sau khi thực hiện chuyển giao về địa phương, tài sản không sử dụng cho mục đích làm tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.</p> <p>- Bổ sung nội dung quy định cụ thể để phân biệt giữa trường hợp điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và chuyển giao tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ về địa phương quản lý, xử lý thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh.</p> <p>Lý do: Việc xử lý tài sản tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ gắn liền với chuyển đổi công năng tại địa phương có thể áp dụng theo hình thức điều chuyển hoặc chuyển giao về địa phương quản lý, xử lý. Dẫn đến việc vướng mắc trong việc xử lý một số trường hợp sau: (1) Tài sản hiện do Sở Giao thông quản lý không còn nhu cầu sử dụng, thay đổi quy hoạch ra khỏi tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ khi chuyển đổi công năng để làm trụ sở làm việc của cơ quan thuộc UBND cấp huyện thì áp dụng hình thức điều chuyển hay chuyển giao?; (2) Tài sản do Sở Giao thông quản lý, không còn nhu cầu sử dụng, thay đổi quy hoạch ra khỏi tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ để nghi được bán tài sản thì áp dụng hình thức xử lý nào? (nếu chuyển giao điều chuyển thì đơn vị nhận chuyển giao điều chuyển thực hiện bán tài sản không phải Sở Giao thông).</p> <p><i>(Ý kiến của Sở TC tỉnh Thái Nguyên)</i></p>	Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.
Điều 23. Thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ		

Ý kiến tham gia của các Bộ, ngành, địa phương về dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	<p style="text-align: center;">2</p> <p style="text-align: center;">3</p> <p>Đối với trường hợp "Phá dỡ tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ cũ để đầu tư xây dựng tài sản mới hoặc để đảm bảo giao thông, hoàn trả mặt bằng theo dự án được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt" quy định tại điểm b khoản 1 Điều 23 dự thảo Nghị định, đề nghị bổ sung quy định: Cơ quan được giao quản lý tài sản không phải thực hiện thủ tục báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền quyết định thanh lý tài sản công theo quy định tại Điều 23 Nghị định, cơ quan được giao quản lý tài sản có trách nhiệm bàn giao tài sản cho Ban Quản lý dự án hoặc Chủ đầu tư thực hiện dự án để thực hiện phá dỡ, hủy bỏ và xử lý vật tư, vật liệu thu hồi từ phá dỡ, hủy bỏ theo quy định tại khoản 3 Điều 23 dự thảo Nghị định. (Ý kiến của UBND TP Hà Nội)</p>	<p style="text-align: center;">4</p> <p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.</p>
	<p>Đề nghị xem xét, bổ sung quy định hình thức thanh lý tài sản cũ để đầu tư tài sản mới thuộc các dự án được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt theo hình thức hình thành 01 gói thầu riêng thuộc dự án hoặc gom hạng mục này vào trong gói thầu xây lắp công trình để tổ chức đấu thầu theo quy định nhằm phù hợp với điều kiện thực tiễn, tạo điều kiện thuận lợi cho các đơn vị tổ chức thực hiện.</p> <p>Lý do: Việc bán vật liệu, vật tư thu hồi thuộc tài sản cũ phải thực hiện theo quy định tại Điều 31 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP. Trong thực tế, điều này làm tăng thêm các thủ tục và làm phát sinh thêm các chi phí của dự án như: chi phí thuê kho bãi, bảo vệ, vận chuyển, tổ chức bán đấu giá, ...</p> <p>(Ý kiến của Sở GTVT TP HCM)</p>	<p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.</p>
	<p>Để đảm bảo triển khai các nội dung về thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, đề nghị làm rõ các trường hợp thực hiện và không phải thực hiện thanh lý</p>	<p>Tiếp thu, bổ sung dự thảo Nghị định.</p>

Ý kiến tham gia của các Bộ, ngành, địa phương về dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	2	3
	<p>tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Dự thảo Nghị định. Ví dụ: trường hợp tài sản, vật liệu, vật tư thu hồi do việc cải tạo, sửa chữa theo Dự án được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt (gạch lái hệ, bó vỉa, dân rãnh đã hư hỏng...)</p> <p><i>(Ý kiến của Sở TC TP Hải Phòng)</i></p> <p>Đề nghị sửa điểm b khoản 1: "b) Phá dỡ tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ cũ để đầu tư xây dựng tài sản mới hoặc để đảm bảo giao thông, hoàn trả mặt bằng theo dự án được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt hoặc trường hợp xử lý vật liệu, vật tư thu hồi quy định tại Điều 10 Nghị định này."</p> <p><i>(Ý kiến của UBND tỉnh Hoà Bình)</i></p> <p>Tại điểm a, b khoản 3 Điều 23 của dự thảo Nghị định, đề nghị quy định rõ việc xử lý vật liệu, vật tư thu hồi từ việc phá dỡ, hủy bỏ theo hình thức giao, điều chuyển được quy định cụ thể trong Quyết định thanh lý tài sản hay thực hiện quy trình ban hành quyết định giao, điều chuyển riêng sau khi có Quyết định thanh lý tài sản.</p> <p><i>(Ý kiến của UBND tỉnh Điện Biên)</i></p> <p>Đề nghị nghiên cứu điều chỉnh thẩm quyền quyết định:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giao vật liệu, vật tư thu hồi đưa vào sử dụng: Cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, huyện vì tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đã được giao cho các cơ quan, đơn vị này quản lý theo điểm b khoản 2 Điều 2 Nghị định nhằm thuận lợi, nhanh chóng và hiệu quả trong công tác sử dụng vật tư thu hồi.</li> <li>- Giao vật liệu, vật tư thu hồi điều chuyển cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị để quản lý, sử dụng là Chủ tịch UBND cấp tỉnh nhằm thuận lợi, nhanh chóng như đã thực hiện hiện nay theo Nghị định số 33/2019/NĐ-CP.</li> </ul>	<p>Giữ nguyên như dự thảo.</p> <p>Lý do: Việc xử lý vật liệu, vật tư thu hồi (nếu có) phát sinh từ việc bảo trì, khai thác, thanh lý tài sản.</p>
		<p>Đề đảm bảo rõ trong tổ chức thực hiện, dự thảo Nghị định hoàn thiện rõ việc giao, điều chuyển vật liệu, vật tư thu hồi ban hành Quyết định riêng sau khi có Quyết định thanh lý tài sản.</p>

Ý kiến tham gia của các Bộ, ngành, địa phương về dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	2	4
	<p>3</p> <p><i>(Ý kiến của UBND TP Đà Nẵng)</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khoản 3: Đề nghị xem xét bổ sung thêm cụm từ “nếu có” vào sau cụm từ “Vật liệu, vật tư thu hồi”.</li> <li>- Khoản 4 phần danh mục tài sản đề nghị thanh lý: đề nghị bổ sung thêm cụm từ “nếu có” vào sau quy định (chiều dài/diện tích) để phù hợp thực tế một số tài sản xác định theo hồ sơ kỹ thuật không cụ thể diện tích hay chiều dài.</li> </ul> <p><i>(Ý kiến của Bộ GTVT)</i></p> <p>Khoản 3: Đề nghị xem xét bổ sung thêm cụm từ “nếu có” vào sau cụm từ “Vật liệu, vật tư thu hồi”.</p> <p><i>(Ý kiến của Sở TC tỉnh Quảng Nam)</i></p> <p>Điểm a khoản 4: Đề nghị bỏ báo cáo cơ quan quản lý cấp trên (nếu có) vì lặp lại 02 lần</p> <p><i>(Ý kiến của UBND TP Đà Nẵng, Hải Dương, Tiền Giang)</i></p> <p>Đề nghị sửa điểm d như sau: “<i>Trình tự, thủ tục, hồ sơ điều chuyển thực hiện theo quy định tại nội dung điều chuyển của Nghị định này</i>”.</p> <p><i>(Ý kiến của UBND tỉnh Điện Biên)</i></p> <p>Đề nghị sửa điểm d như sau: “<i>d) Căn cứ Quyết định thanh lý tài sản của cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều này, cơ quan được giao quản lý tài sản tư thực hiện hoặc thuê tổ chức, cá nhân khác thực hiện việc phá dỡ, hủy bỏ tài sản. Vật liệu, vật tư thu hồi từ việc phá dỡ, hủy bỏ được xử lý theo quy định.</i>”</p> <p><i>(Ý kiến của UBND tỉnh Hoà Bình)</i></p> <p>Đề nghị xem xét điều chỉnh khoản 2 Điều 24 như sau: “<i>Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định xử lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ quy định tại khoản 1 Điều này thuộc phạm vi quản lý</i>”.</p>	<p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.</p> <p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.</p> <p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.</p> <p>Dự thảo hoàn thiện theo hướng quy định rõ trình tự, thủ tục, hồ sơ điều chuyển vật liệu, vật tư thu hồi từ việc phá dỡ, hủy bỏ.</p> <p>Dự thảo hoàn thiện theo hướng quy định rõ trình tự, thủ tục, hồ sơ điều chuyển vật liệu, vật tư thu hồi từ việc phá dỡ, hủy bỏ.</p> <p>Nội dung ý kiến tham gia đã được thể hiện tại dự thảo Nghị định.</p>
Điều 24. Xử lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại		

Y kiến tham gia của các Bộ, ngành, địa phương về dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	2	3
	<p>(<i>Y kiến của Sở TC tỉnh Sơn La</i>)</p> <p>Tại khoản 2 Điều 24 dự thảo Nghị định, đề nghị bỏ cụm từ “thuộc phạm vi quản lý”.</p> <p>(<i>Y kiến của Sở TC tỉnh Tiền Giang</i>)</p> <p>Đề nghị sửa Khoản như sau</p> <p>“5. Ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí cho việc khắc phục hậu quả sửa chữa tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ bị mất, hủy hoại để khôi phục hoạt động giao thông đường bộ an toàn, thông suốt.”</p>	4
<p>Điều 25. Xử lý tài sản trong trường hợp cơ quan, người có thẩm quyền quyết định giao lại tài sản cho doanh nghiệp quản lý theo hình thức đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp.</p>	<p>Theo Luật Quản lý, sử dụng tài sản công (khoản 2 Điều 4, Điều 97), Nghị định số 151/2017/NĐ-CP của Chính phủ (Điều 87) thì “<i>Tài sản kết cấu hạ tầng phục vụ lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng</i>” (trong đó có tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ) thuộc một trong các loại tài sản do Nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp. Trong khi đó, tại Điều 25 dự thảo Nghị định có quy định nội dung tài sản giao lại cho doanh nghiệp theo hình thức đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp. Do đó để chặt chẽ pháp lý, đề nghị nghiên cứu để có sự thống nhất giữa các văn bản quy phạm pháp luật; đồng thời bổ sung thêm nội dung quy định cụ thể điều kiện nào, cơ quan nào tham mưu đề xuất để cơ quan, người có thẩm quyền quyết định việc giao tài sản lại cho doanh nghiệp theo hình</p>	<p>- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Nghị định số 151/2017/NĐ-CP quy định tài sản kết cấu hạ tầng có thể giao tính thành vốn nhà nước tại doanh nghiệp hoặc giao không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp; còn việc giao tài sản cho doanh nghiệp.</p> <p>- Tiếp thu ý kiến, dự thảo Nghị định hoàn thiện: Việc giao tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ cho doanh nghiệp theo hình thức đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp, thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp, pháp luật về giao thông đường bộ và pháp luật có liên quan.</p>

Ý kiến tham gia của các Bộ, ngành, địa phương về dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	2	4
	3	
Điều 26. Quản lý, sử dụng số tiền thu được từ xử lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ	<p>thức đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp. (<i>Ý kiến của Sở GTVT TP HCM</i>)</p> <p>Đề nghị bổ sung quy định cụ thể loại tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ nào thì thực hiện giao cho doanh nghiệp theo hình thức đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp cũng như cơ chế xử lý khi doanh nghiệp không bảo toàn được vốn nhà nước giao khi hết thời hạn sử dụng kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ. (<i>Ý kiến của UBND TP Hà Nội</i>)</p>	<p>Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Nghị định số 151/2017/NĐ-CP quy định tài sản kết cấu hạ tầng có thể giao tính thành vốn nhà nước tại doanh nghiệp hoặc giao không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp; tùy từng loại tài sản hạ tầng mà có hình thức quy định xử lý cho phù hợp.</p>
	<p>Đề nghị nghiên cứu điều chỉnh để làm cơ sở hướng dẫn việc triển khai thực hiện được rõ ràng, thuận lợi cho địa phương khi áp dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cần nhắc lại nội dung tại khoản 2 do cơ quan có tài sản xử lý có thể không phải là cơ quan được giao nhiệm vụ tổ chức xử lý tài sản và khi nộp tiền vào tài khoản tạm giữ, Sở Tài chính khó theo dõi cơ quan có tài sản xử lý.</li> <li>- Bổ sung thêm nội dung quy định tại khoản 5 nêu trên về việc xử lý đối với số thu tiền thanh lý đã nộp vào tài khoản tạm giữ nhưng đã qua thời hạn 30 ngày, kể từ ngày hoàn thành việc xử lý tài sản mà chủ tài khoản tạm giữ vẫn chưa nhận được hồ sơ đề nghị của cơ quan được giao nhiệm vụ tổ chức xử lý tài sản.</li> <li>- Điều chỉnh nội dung quy định tại khoản 7 nêu trên như sau: "7. Chủ tài khoản tạm giữ thực hiện nộp số tiền còn lại đối với các khoản thu từ xử lý tài sản đã hoàn thành việc thanh toán chi phí vào ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước ngay sau khi</li> </ul>	<p>Giữ nguyên như dự thảo.</p> <p>Lý do: Nội dung quy định về quản lý, sử dụng số tiền thu được từ xử lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đồng bộ với quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.</p>

Ý kiến tham gia của các Bộ, ngành, địa phương về dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	2	3
	<p>đã hoàn thành việc thanh toán chi phí xử lý tài sản theo quy định.” thay vì “định kỳ hàng quý” (<i>Ý kiến của Sở GTVT TP HCM</i>)</p>	4
	<p>Khoản 3 Điều 26 dự thảo Nghị định, đề nghị xem xét bổ sung quy định: “<i>Trước khi thực hiện xử lý tài sản, cơ quan được giao nhiệm vụ tổ chức xử lý tài sản kết cấu hạ tầng có trách nhiệm lập dự toán đối với các khoản chi phí liên quan đến việc xử lý tài sản, trình Thủ tướng cơ quan được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ phê duyệt ...</i>” (<i>Ý kiến của Sở Tài chính tỉnh Sơn La</i>)</p>	<p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.</p>
	<p>Trường hợp bổ sung thẩm quyền xử lý tài sản của UBND cấp huyện hoặc cho phép UBND cấp tỉnh phân cấp thẩm quyền, đề nghị bổ sung Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện làm chủ tài khoản tạm giữ tài Kho bạc Nhà nước đối với số tiền thu được từ xử lý tài sản kết cấu hạ tầng do UBND cấp huyện quyết định xử lý.</p> <p>- Đề nghị nghiên cứu, bổ sung quy định về thời hạn cơ quan được giao nhiệm vụ tổ chức xử lý tài sản phải tập hợp hồ sơ về các chi phí có liên quan gửi chủ tài khoản tạm giữ để thanh toán. Quá thời hạn nêu trên, chủ tài khoản tạm giữ thực hiện nộp ngân sách nhà nước và không chịu trách nhiệm về việc không có nguồn để bù đắp các chi phí xử lý tài sản do lỗi không lập và gửi hồ sơ đề nghị thanh toán của cơ quan được giao nhiệm vụ tổ chức xử lý tài sản.</p> <p>- Đề nghị nghiên cứu ban hành quy định về việc chủ tài khoản tạm giữ được chi hỗ trợ (<i>tỷ lệ khoảng 0,5 - 1,5% trên tổng số tiền thu được từ việc xử lý tài sản</i>) cho đơn vị làm công tác rà soát hồ sơ, thanh toán chi phí xử lý tài sản góp phần động viên và tăng thu nhập cho cán bộ,</p>	<p>Giữ nguyên như dự thảo.</p>



Ý kiến tham gia của các Bộ, ngành, địa phương và dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	2	4
	3	
	<p>công chức. (<i>Ý kiến của UBND TP Hà Nội</i>)</p> <p>Dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng tài sản được đầu tư theo hình thức đối tác công - tư, tuy nhiên chưa quy định trong trường hợp cơ quan nhà nước hoặc người có thẩm quyền mua lại tài sản của doanh nghiệp quản lý theo hình thức đối tác công - tư, do hiện nay một số dự án giao thông được đầu tư theo hình thức BOT, cơ quan quản lý nhà nước có nhu cầu mua lại quyền thu phí của dự án hoặc muốn kết thúc hợp đồng BOT trước hạn để nâng cấp, cải tạo dự án, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương nhưng chưa có cơ sở pháp lý quy định. (<i>Ý kiến của Sở TC tỉnh Bình Dương</i>)</p> <p>Điểm c khoản 2 Điều 27 đề nghị sửa như sau: "<i>c) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ hiện có do cơ quan quy định tại điểm b khoản 2 Điều 2 Nghị định này quản lý (trừ trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 2 và điểm a khoản này) để tham gia dự án đầu tư theo hình thức đối tác công - tư</i>". (<i>Ý kiến của UBND tỉnh Hoà Bình</i>)</p>	<p>Giữ nguyên như dự thảo.</p> <p>Giữ nguyên như dự thảo.</p>
	<p>Để đảm bảo thống nhất về việc quản lý tài sản đối với các dự án BOT (có thời gian khai thác dài) thì Nhà đầu tư phải thực hiện quản lý, sử dụng tài sản (cơ quan quản lý nhà nước không hạch toán, kế toán, theo dõi). Nhà đầu tư phải tổ chức thực hiện hạch toán, kế toán, tính hao mòn và tăng, giảm giá trị hàng năm. Sau khi bàn giao lại cho cơ quan nhà nước quản lý thì phải đánh giá lại tài sản để có cơ sở xác định giá trị tài sản bán giao. Do đó, đề nghị bổ sung trách nhiệm của Nhà đầu tư tại khoản 4 về việc kế toán tài sản; đồng thời quy định Cơ quan được giao quản lý tài sản thực hiện "<i>quản lý, sử dụng, kế toán tài sản sau khi nhận chuyển</i>".</p>	<p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.</p>

Ý kiến tham gia của các Bộ, ngành, địa phương về dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	2	3
	<p>giao từ nhà đầu tư khi kết thúc dự án".</p> <p><i>(Ý kiến của Sở TC tỉnh Quảng Nam, Bộ GTVT)</i></p> <p>Đề tạo thuận lợi trong quá trình quản lý, bảo trì tài sản được đầu tư theo hình thức PPP, đề nghị điều chỉnh, bổ sung khoản 6 như sau: "6. Phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức thực hiện việc bảo quản tài sản từ khi tiếp nhận đến khi hoàn thành việc xử lý theo phương án đã được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác. Đối với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ được đầu tư theo hình thức đối tác công tư, trong thời gian thực hiện các thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân, đơn vị chủ trì quản lý tài sản có trách nhiệm tổ chức quản lý, bảo trì, vận hành khai thác tài sản, đảm bảo an toàn giao thông, an toàn công trình, bảo đảm tính liên tục của việc cung cấp sản phẩm, dịch vụ công đối với dự án đang trong giai đoạn vận hành."</p> <p><i>(Ý kiến của Bộ GTVT)</i></p> <p>Tại điểm a khoản 5 Điều 28 dự thảo Nghị định, đề nghị bỏ cụm từ "và 02D" để thống nhất với Phụ lục ban hành kèm theo dự thảo Nghị định.</p> <p><i>(Ý kiến của Sở TC tỉnh Tiền Giang)</i></p> <p>Điều chỉnh ý thứ nhất khoản 3 Điều 28 dự thảo Nghị định thành: "Cơ quan được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông bộ lắp báo cáo kê khai tài sản theo các mẫu số 01A, 01B, 01C và 01D quy định tại phụ lục ban hành theo Nghị định này, gửi cơ quan quản lý cấp trên ký xác nhận và thực hiện nhập dữ liệu vào cơ sở dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ." <i>(Ý kiến của Sở TC tỉnh Vĩnh Phúc)</i></p> <p>Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 28 thành "Cơ quan</p>	4
<p>Điều 28. Bảo cáo tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ</p>		<p>Giữ nguyên như dự thảo; nội dung này được quy định tại pháp luật về đầu tư theo phương thức PPP; pháp luật về xác lập quyền sở hữu toàn dân.</p> <p>Giữ nguyên như dự thảo.</p> <p>Lý do: Cơ quan được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông bộ thực hiện nhập dữ liệu vào Cơ sở dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.</p> <p>Hoàn thiện dự thảo Nghị định theo hướng:</p>

Ý kiến tham gia của các Bộ, ngành, địa phương về dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	<p style="text-align: center;">2</p> <p style="text-align: center;">3</p> <p>được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ lập báo cáo kê khai tài sản (hoặc phân cấp thực hiện lập báo cáo kê khai) theo các Mẫu số 01A, 01B, 01C và 01D quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này, gửi cơ quan quản lý cấp trên (hoặc cơ quan chuyên ngành được ủy quyền) ký xác nhận để thực hiện nhập dữ liệu (hoặc phân cấp thực hiện nhập dữ liệu) vào Cơ sở dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ..."</p> <p>(Ý kiến của Sở TC tỉnh Quảng Ngãi, UBND tỉnh Kiên Giang)</p>	<p style="text-align: center;">4</p> <p>Bổ quy định "gửi cơ quan quản lý cấp trên ký xác nhận".</p>
Điều 29. Cơ sở dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đề nghị quy định cụ thể về việc giao quản lý, hạch toán, kê toán và nhập dữ liệu tài sản vào Cơ sở dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với đường chuyên dùng.</li> <li>- Cấp thêm tài khoản nhập dữ liệu cho các huyện, thành phố để thuận lợi trong việc thực hiện cập nhật vào Cơ sở dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với các tuyến đường thuộc phạm vi quản lý theo quy định. (Ý kiến của Sở TC tỉnh Ninh Bình)</li> </ul>	<p>Giữ nguyên như dự thảo. Lý do:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phạm vi điều chỉnh của Nghị định này là quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do Nhà nước đầu tư, quản lý. Theo đó, đường chuyên dùng do tổ chức, cá nhân khác đầu tư thì không thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định này.</li> <li>- Việc cấp thêm tài khoản nhập dữ liệu cần cứ vào tình hình thực tế của từng địa phương và được quy định tại Thông tư của Bộ Tài chính hướng dẫn nhập dữ liệu tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.</li> </ul>
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khoản 3 Điều 29: Để giao trách nhiệm cụ thể trong việc thực hiện báo cáo, kê khai, nhập, duyệt dữ liệu về tài sản, đề nghị nêu rõ như sau: Cơ quan thực hiện báo cáo kê</li> </ul>	<p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định.</p>

Ý kiến tham gia của các Bộ, ngành, địa phương về dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	2	3
	<p>khai, cơ quan cấp nhật, cơ quan duyệt dữ liệu tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ vào Cơ sở dữ liệu.</p> <p>- Đề nghị Bộ Tài chính ban hành hướng dẫn việc quản lý, khai thác Phần mềm Quản lý tài sản công, trong đó đây mạnh việc phân cấp cho các sở, ngành, UBND cấp huyện thực hiện nhập, kê khai dữ liệu tài sản vào phần mềm nhằm giảm áp lực việc nhập đăng ký tài sản cho Sở Tài chính để tập trung vào kiểm tra, duyệt thông tin tài sản có hiệu quả.</p> <p><i>(Ý kiến của Sở TC tỉnh Đồng Nai)</i></p>	4
	<p>Khoản 3 Điều 29 đề nghị sửa lại như sau: “3. Bộ GTVT, UBND cấp tỉnh chỉ đạo cơ quan quản lý đường bộ ở tỉnh thực hiện báo cáo kê khai, nhập dữ liệu và <u>Sổ Tài chính các tỉnh duyệt dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ vào cơ sở dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo quy định</u>” để phù hợp với điểm b khoản 2 Điều 2, Điều 5, Điều 6, Điều 7, khoản 3 Điều 28 dự thảo Nghị định và tình hình thực tế về phân cấp nhập cơ sở dữ liệu tại địa phương</p> <p><i>(Ý kiến của Sở TC tỉnh Lâm Đồng)</i></p>	<p>Giữ nguyên như dự thảo.</p> <p>Lý do: Nội dung này sẽ được quy định tại Thông tư của Bộ Tài chính hướng dẫn nhập dữ liệu tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.</p>
	<p>Điều chỉnh khoản 3 Điều 29 dự thảo Nghị định thành: “Bộ GTVT, UBND cấp tỉnh chỉ đạo cơ quan được giao quản lý tài sản (Sở GTVT, UBND các huyện, thành phố....) báo cáo kê khai, nhập dữ liệu vào Cơ sở dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ gửi Sở Tài chính duyệt dữ liệu tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ vào Cơ sở dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.”</p> <p><i>(Ý kiến của Sở TC tỉnh Vĩnh Phúc)</i></p>	<p>Giữ nguyên như dự thảo.</p> <p>Lý do: Nội dung này sẽ được quy định tại Thông tư của Bộ Tài chính hướng dẫn nhập dữ liệu tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.</p>
	<p>Khoản 3 Điều 29 đề nghị sửa lại như sau: “3. Bộ GTVT, UBND cấp tỉnh, <u>UBND cấp huyện chỉ đạo cơ quan được</u></p>	<p>Giữ nguyên như dự thảo.</p> <p>Lý do: Nội dung này sẽ được quy định tại Thông</p>

Y kiến tham gia của các Bộ, ngành, địa phương về dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	2	4
	3	
	<p>giao quản lý tài sản, Sở Tài chính, cơ quan quản lý đường bộ ở tỉnh, cơ quan quản lý đường bộ ở huyện, UBND cấp xã thực hiện báo cáo kê khai, nhập, duyệt dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ vào Cơ sở dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo quy định.” Lý do: Thống nhất với báo cáo kê khai về tài sản kết cấu hạ tầng gửi Kho bạc Nhà nước tỉnh, Kho bạc Nhà nước huyện được quy định tại Thông tư số 39/2021/TT-BTC ngày 01/6/2021 của Bộ Tài chính.</p> <p>(<i>Ý kiến của Sở TC tỉnh Tiền Giang</i>)</p> <p>Hiện nay, địa phương đang vướng mắc trong việc xác định chi phí ghi tăng giá trị tài sản để cập nhật vào phần mềm Cơ sở dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, cụ thể: chi phí công tác bảo trì tài sản có được ghi tăng giá trị tài sản hay không? Quy định tại quy định nào? Vì vậy, đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung quy định cụ thể, chi tiết nội dung “Chi phí được phép ghi tăng giá trị tài sản và chi phí không ghi tăng giá trị tài sản” để địa phương có cơ sở cập nhật dữ liệu tăng, giảm giá trị tài sản vào cơ sở dữ liệu tại Điều 29.</p> <p>(<i>Ý kiến của Sở TC tỉnh Quảng Ngãi, UBND tỉnh Kiên Giang</i>)</p>	<p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định: Bổ sung khoản 4 Điều 8: “<i>Nguyên giá của tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ được điều chỉnh trong các trường hợp sau...</i>” và sẽ được hướng dẫn cụ thể tại dự thảo Thông tư.</p>
<b>Chương III</b>		
<b>TÓ CHỨC THỰC HIỆN</b>		<p>Giữ nguyên như dự thảo.</p> <p>Lý do: Nội dung này thực hiện theo quy định của pháp luật NSNN và pháp luật có liên quan (pháp luật về giao thông đường bộ, pháp luật về bảo trì công trình xây dựng).</p> <p>Giữ nguyên như dự thảo.</p> <p>Lý do: Cơ quan quản lý đường bộ ở tỉnh</p>
Điều 29. Cơ sở dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng giao	<p>Đề nghị bổ sung vào khoản 3 Điều 29 dự thảo “Sở Giao thông vận tải” vào trước cụm từ cơ quan quản lý</p>	

Ý kiến tham gia của các Bộ, ngành, địa phương về dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	2	3
Chông đường bộ	đường bộ tỉnh. (Ý kiến của UBND tỉnh Bạc Liêu)	4 chính là cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh (Sở GTVT)
Điều 30. Trách nhiệm thi hành	Bộ Tài chính là đơn vị thực hiện chức năng quản lý nhà nước về giá trong phạm vi cả nước, do vậy đề nghị giao Bộ Tài chính chủ trì hướng dẫn việc xác định giá khởi điểm để đầu giá là phù hợp (sửa điểm e khoản 1, điểm c khoản 2). (Ý kiến của Bộ GTVT)	Tại dự thảo Nghị định đã quy định cụ thể về nguyên tắc, phương pháp xác định giá khởi điểm để đầu giá chuyển nhượng quyền thu phí, cho thuê quyền khai thác, chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản; còn việc hướng dẫn chi tiết các nội dung này liên quan đến đặc thù của từng loại tài sản; theo đó dự thảo quy định “ <i>Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn chi tiết thực hiện Điều này</i> ” là phù hợp.
	Đề nghị nghiên cứu điều chỉnh “ <i>Bộ Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính hướng dẫn việc xác định giá khởi điểm để đầu giá quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo phương thức chuyển nhượng quyền thu phí, cho thuê quyền khai thác, chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản</i> ”. (Ý kiến của UBND TP Đà Nẵng)	Nội dung hoàn thiện dự thảo Nghị định (như trên).
	Điểm b Khoản 1 Điều 30, đề nghị làm rõ sự khác nhau giữa “ <i>báo tri tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ</i> ” và “ <i>báo tri công trình đường bộ</i> ” để tránh trùng lặp trong thực hiện (quy trình báo tri công trình, quy trình báo tri tài sản). (Ý kiến của Bộ GTVT)	Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định: Sửa lại thống nhất cụm từ “ <i>báo tri công trình đường bộ</i> ” theo quy định của pháp luật về giao thông đường bộ.
		Nội dung này đã được quy định tại Điều 3 dự thảo Nghị định (theo đó công tác thanh tra, kiểm tra việc quản lý, sử dụng và khai thác tài

Ý kiến tham gia của các Bộ, ngành, địa phương về dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	2	4
	3	
	<p>bộ, ngành chức năng đảm bảo đầy đủ, đúng quy định. (<i>Ý kiến của Thanh tra Chính phủ</i>)</p> <p>Tại điểm d, khoản 3, Điều 30, đề tương tự với điểm d, khoản 1, Điều 30 đề nghị bổ sung thêm các cơ quan chuyên môn, cụ thể như sau: "<i>d) Chi đạo Sở Giao thông vận tải, Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân cấp huyện việc đăng nhập, chuẩn hóa dữ liệu tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ thuộc phạm vi quản lý,...</i>" (<i>Ý kiến của Thanh tra Chính phủ</i>)</p>	<p>sản công thực hiện theo quy định tại Điều 6 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công). Đồng thời tiếp thu ý kiến, bổ sung vào Điều 30 dự thảo Nghị định quy định trách nhiệm của Bộ GTVT, UBND cấp tỉnh về xử lý vi phạm trong quản lý, sử dụng và khai thác tài sản. Tại điểm d khoản 3 Điều 30 (nay là Điều 31) dự thảo Nghị định quy định trách nhiệm của UBND tỉnh trong việc chỉ đạo đăng nhập, chuẩn hóa dữ liệu; còn việc quy định trách nhiệm cụ thể của từng cơ quan của địa phương thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tài chính và tình hình thực tế tại địa phương.</p>
	<p>Đề nghị nghiên cứu có hướng dẫn cách thức thực hiện đối với trường hợp Nghị định đã ban hành nhưng Thông tư hướng dẫn hạch toán kế toán, hao mòn chưa điều chỉnh kịp thời. (<i>Ý kiến của UBND TP Đà Nẵng</i>)</p>	<p>Bộ Tài chính đang xây dựng dự thảo Thông tư để đảm bảo đồng bộ về hiệu lực của văn bản QPPL khi được ban hành.</p>
Điều 31. Xử lý chuyển tiếp	<p>Khoản 3 Điều 31 đề nghị sửa như sau: "3. Đối với các Hợp đồng khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đã được cơ quan, người có thẩm quyền ký kết theo quy định của pháp luật trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành mà sau khi rà soát lại đối tượng giao vận phù hợp với quy định tại Nghị định này thì tiếp tục thực hiện theo quy định hết thời hạn của Hợp đồng ký kết. Trường hợp sửa đổi, bổ sung Hợp đồng ký kết từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành phải thực hiện theo quy định tại Nghị định này." (<i>Ý kiến của UBND tỉnh Hoà Bình</i>)</p>	<p>Đây là quy định xử lý chuyển tiếp đối với Hợp đồng ký kết theo quy định của pháp luật trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành. Đồng thời, đề đảm bảo rõ trong thực hiện, khoản 3 Điều 31 (nay là khoản 3 Điều 32) dự thảo Nghị định hoàn thiện: "Đối với các Hợp đồng khai thác tài sản ... trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục thực hiện theo quy định Hợp đồng khai thác tài sản đã ký và pháp luật tại thời điểm ký Hợp đồng cho đến hết thời hạn của Hợp đồng ký kết. Trường hợp sửa đổi, bổ sung Hợp đồng</p>

Ý kiến tham gia của các Bộ, ngành, địa phương về dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	2	3
	<p>Khoản 3 Điều 31 quy định đối với các Hợp đồng khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, khi sửa đổi, bổ sung phải thực hiện theo Nghị định này cần quy định rõ các nội dung phải thực hiện do nêu theo quy định này phải thực hiện lại toàn bộ sẽ khó khả thi (lĩnh vực hàng hải có quy định tương tự hiện đang vướng mắc khi thực hiện).</p> <p><i>(Ý kiến của Bộ GTVT)</i></p> <p>Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 31 (Xử lý chuyển tiếp) thành: “<i>Đối với các Hợp đồng khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đã được cơ quan, người có thẩm quyền ký kết theo quy định của pháp luật trước ngày Nghị định này có hiệu lực thì hành thi tiếp tục thực hiện theo quy định ghi trong Hợp đồng đến hết thời hạn của Hợp đồng ký kết... ”</i></p> <p><i>(Ý kiến của Sở TC tỉnh Quảng Ngãi)</i></p>	<p>Hoàn thiện khoản 3 Điều 32 dự thảo Nghị định (như trên).</p>
	<p>Đối với các tuyến đường đã được phân cấp quản lý, bảo trì trước ngày Nghị định có hiệu lực không phải thực hiện giao quản lý tài sản mà thực hiện kiểm kê, kê khai, hạch toán vào phần mềm quản lý tài sản hạ tầng giao thông đường bộ của Bộ Tài chính.</p> <p><i>(Ý kiến của Sở TC tỉnh Thái Bình)</i></p>	<p>Nội dung này đã được quy định tại khoản 1 Điều 32 dự thảo Nghị định, theo đó đối với tài sản đã có Quyết định giao cho cơ quan được giao quản lý tài sản phù hợp với đối tượng quy định tại Nghị định này thì không phải làm lại thủ tục để giao tài sản theo quy định tại Nghị định này.</p>
PHỤ LỤC CÁC BIỂU MẪU	<p>Tại mẫu số 01 “BIÊN BẢN BÀN GIAO, TIẾP NHẬN TÀI SẢN KẾT CẤU HẠ TẦNG GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ” có “Căn cứ Quyết định số..... (1)” và “1.</p>	<p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định: Giao Bộ Tài chính hướng dẫn Biểu mẫu.</p>



Ý kiến tham gia của các Bộ, ngành, địa phương và dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	2	4
	<p>3</p> <p>Danh mục tài sản bàn giao, tiếp nhận (2)". Tuy nhiên chưa có chú thích cho mục số (1) và (2). Đề nghị bổ sung chú thích cho mục này.</p> <p><i>(Ý kiến của UBND tỉnh Bình Thuận)</i></p> <p>Đề nghị Bộ Tài chính xem xét đề sửa đổi và trong trường hợp nội dung của mẫu biểu có tính chất tương tự, hoặc có thể chỉ dẫn thêm cột ghi chú để hợp nhất biểu mẫu, giảm bớt thủ tục hành chính khi thực hiện các biểu mẫu báo cáo như:</p> <p>(1) Xem xét hợp nhất biểu mẫu số 03C với biểu mẫu số 03B thiết kế thêm cột thông tin chung về tài sản như năm sử dụng, khối lượng, cột hình thức xử lý tài sản sẽ nêu vào trong nội dung cột ghi chú.</p> <p>(2) Các mẫu xem xét sửa đổi, cần bổ sung thêm ghi chú để giải thích nguyên tắc phân ánh; một số nội dung kiến nghị xem xét lược bỏ để phù hợp thực tiễn như:</p> <p>- Mẫu số 01: Đề nghị cột 9 xem xét bỏ đối tượng diện tích đất cầu, hầm vi: Diện tích của Bãi đỗ xe có thể có xác định, còn diện tích cầu, hầm theo hồ sơ kỹ thuật xây lắp chỉ thể hiện được tổng diện tích m<sup>2</sup> cầu; còn hầm thể hiện chiều dài hầm và m<sup>2</sup>; đồng thời đề nghị có ghi chú để hướng dẫn nội dung cột 7 và cột 8 để phân ánh cho đối tượng tài sản là nhà hạt, nhà kho để không bị lẫn với đối tượng là đường, cầu... không đảm bảo tính xác thực số liệu này.</p> <p>- Tương tự các mẫu số 01A; Mẫu số 01B dòng 5.II bỏ quy định diện tích đất phải cập nhật đối với đối tượng cầu, hầm; dòng 3.II diện tích đất có ghi chú cụ thể chỉ dẫn cho đối tượng là nhà hạt, nhà kho. - Mẫu số 03 A: Cột số 4, 5 diện tích đất, sản sử dụng chi nếu có, vì chi phù hợp để báo cáo đối với loại tài sản nhà hạt, nhà kho,</p>	<p>Tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị định: Giao Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định Mẫu báo cáo kê khai và báo cáo tình hình quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ để tích hợp với Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công.</p>

Y kiến tham gia của các Bộ, ngành, địa phương về dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	3	4
2	<p>bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ.</p> <p>- Mẫu số 03B: Đề nghị bỏ nội dung cột số 13 về kê khai lũy kế “chi phí bảo trì” để phù hợp với công tác hoạt động thực tiễn, giảm thiểu nội dung quy định báo cáo... vì công tác bảo trì là hoạt động có tính chất thường xuyên liên tục, chưa kể xây ra trường hợp khác phục sự cố thiên tai, khi đó chi phí thực hiện không bóc tách riêng biệt được cho từng đối tượng cụ thể mà nằm trong tổng thể quy mô xử lý khác phục (bao gồm cả cầu, đường tài sản khác) và về chi phí duy trì này không thuộc đối tượng quy định hạch toán tăng giá trị tài sản, cũng phù hợp với các mẫu số 03A, 03B không kê khai cột chi phí bảo trì.</p> <p><i>(Ý kiến của Bộ GTVT)</i></p>	Tiếp thu, hoàn thiện Biểu mẫu.
	<p>Đề nghị bổ sung thêm cụm từ “nằm xây dựng” vào các Danh mục tài sản để nghị khai thác, xử lý tài sản; cụm từ “tình trạng tài sản” vào khoản 1, Mục II của Mẫu số 04A, 04B, 04C, 04D”.</p> <p><i>(Ý kiến của Sở TC tỉnh Quảng Nam)</i></p>	Tiếp thu, hoàn thiện Biểu mẫu.
	<p>Biểu mẫu Đề án khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ số 04A, 04B, 04C, 04D của Dự thảo:</p> <p>- Đề nghị điều chỉnh thành: “<i>Kết quả thực hiện việc khai thác tài sản của 3 năm liền trước năm xây dựng Đề án ... của cơ quan được giao quản lý tài sản</i>”. Lý do: cho đồng bộ với các mẫu biểu xây dựng Đề án khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hiện hành.</p> <p>- Tại Phần II (Nội dung chủ yếu Đề án) đã có nội dung dự kiến nguồn thu từ khai thác tài sản, tuy nhiên chưa quy định rõ việc xác định doanh thu, chi phí phải xây dựng chi tiết hàng năm trên tổng thời hạn khai thác/chuyên nhượng/cho thuê...(tương đó làm rõ căn cứ</p>	Tiếp thu, hoàn thiện Biểu mẫu.

	Ý kiến tham gia của các Bộ, ngành, địa phương về dự thảo Nghị định	Nội dung tham gia	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	2	3	4
		<p>pháp lý và phương pháp xác định nguồn thu, chi phí liên quan...), xác định tỷ trọng nguồn thu, trên cơ sở đó đánh giá sơ bộ hiệu quả của phương án khai thác đầy đủ và thuyết phục hơn. (<i>Ý kiến của Sở TC tỉnh Quảng Nam</i>)</p>	

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ  
CÔNG TTĐT CHÍNH PHỦ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 182 /TTĐT-DLĐT

Hà Nội, ngày 20 tháng 3 năm 2023

V/v Góp ý dự thảo văn bản quy  
phạm pháp luật.

CỤC QUẢN LÝ CÔNG SẢN	
ĐẾN Số: 3296	
Ngày: 22-03-2023	
Chuyên: HT	
Số và ký hiệu HS:	Thực

BỘ TÀI CHÍNH	
ĐẾN Số: 226/14	
Ngày: 21-03-2023	
Chuyên: Cục QLCS	
Số và ký hiệu HS:	

Kính gửi: Bộ Tài chính

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 trong đó có quy định về việc lấy ý kiến các cơ quan, tổ chức và cá nhân đối với Dự thảo văn bản quy phạm pháp luật trên Cổng Thông tin điện tử Chính phủ,

Sau khi nhận được dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, Cổng Thông tin điện tử Chính phủ đã đăng toàn văn nội dung dự thảo trên để lấy ý kiến đóng góp của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và nhân dân cả trong và ngoài nước trong 60 ngày theo quy định.

Sau 60 ngày đăng tải, Cổng Thông tin điện tử Chính phủ không nhận được ý kiến góp ý nào của công dân, tổ chức đối với dự thảo do quý cơ quan chủ trì soạn thảo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- VPCP: Vụ KTTH, PL;
- TGD;
- Lưu: VT, DLĐT. PH

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Hồng Sâm

H/c Tuyet  
22/3

M

**BỘ NÔNG NGHIỆP  
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

Số: 1672 /BNN-TC

V/v tham gia ý kiến đối với dự thảo Nghị  
định quy định việc quản lý, sử dụng và  
khai thác tài sản kết cấu hạ tầng  
giao thông đường bộ.

CỤC QUẢN LÝ CHẾ ĐỘ
ĐẾN SỐ: 3108
Ngày: 22-03-2023
Chuyên: HT
Số và ký hiệu HS: Phức tạp

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 21 tháng 3 năm 2023

Kính gửi: Bộ Tài chính.

Phức tạp văn bản số 2125/BTC-QLCS ngày 08/3/2023 của Bộ Tài chính về việc lấy ý kiến đối với dự thảo Nghị định nêu trên, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thống nhất với nội dung dự thảo Nghị định do Bộ Tài chính xây dựng.

Trên đây là ý kiến tham gia của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, đề nghị quý Bộ tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (đề b/c);
- Thứ trưởng Nguyễn Hoàng Hiệp (đề b/c);
- Cục QLCS (Bộ Tài chính);
- Lưu VT, TC.

**TL. BỘ TRƯỞNG  
VỤ TRƯỞNG VỤ TÀI CHÍNH**



Nguyễn Văn Hà

Đ/c Trí  
92/3  
A

**ĐÀI TRUYỀN HÌNH  
VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 296 /THVN-VP

Hà Nội, ngày 16 tháng 03 năm 2023

V/v góp ý dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

<b>BỘ TÀI CHÍNH</b>	
ĐẾN Số: 21281-BCT	
Ngày: 17-03-2023	
Chuyên: Cục QLCS	
Số và ký hiệu HS: .....	

<b>CỤC QUẢN LÝ CÔNG SẢN</b>	
ĐẾN Số: 3543	
Ngày: 20-03-2023	
Chuyên: DT	
Số và ký hiệu HS: .....	

Kính gửi: Cục Quản lý công sản, Bộ Tài chính

Đài Truyền hình Việt Nam nhận được Công văn số 2125/BTC-QLCS ngày 08/3/2023 của Bộ Tài chính về việc lấy ý kiến góp ý dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (thay thế Nghị định số 33/2019/NĐ-CP ngày 23/4/2019 của Chính phủ), bao gồm: dự thảo Tờ trình Chính phủ, dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (gọi tắt là Dự thảo).

Sau khi nghiên cứu, Đài Truyền hình Việt Nam nhất trí với nội dung của Dự thảo.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Nhu trên;
- Tổng Giám đốc (để b/cáo);
- VP (P.TKTHPC);
- Lưu: VT, VP.

**TL. TỔNG GIÁM ĐỐC  
PHÒNG VĂN PHÒNG**



Lê Quyền

*Handwritten notes:*  
✓  
ml  
Ale My  
21/3  
1

**ỦY BAN QUẢN LÝ VỐN  
NHÀ NƯỚC TẠI DOANH NGHIỆP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 472/UBQLV-CNHT

V/v tham gia ý kiến về dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ

Hà Nội, ngày 23 tháng 3 năm 2023

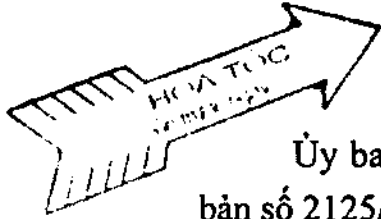
CỤC QUẢN LÝ CÔNG SẢN	
ĐẾN	Số: 3951
Ngày:	27-03-2023
Chuyên:	HT
Số và ký hiệu HS:	

Kính gửi: Bộ Tài chính

Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp (Ủy ban) nhận được văn bản số 2125/BTC-QLN ngày 03/3/2023 của Bộ Tài chính về việc tham gia ý kiến dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ. Sau khi nghiên cứu, Ủy ban có ý kiến như sau:

Ngày 20/5/2022, Ủy ban nhận được văn bản số 4538/BTC-QLCS của Bộ Tài chính về việc góp ý xây dựng dự thảo các Nghị định của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông (KCHTGT). Trong đó có nội dung Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 33/2019/NĐ-CP quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ. Ủy ban đã ban hành văn bản số 926/UBQLV-CNHT ngày 04/7/2022 tham gia ý kiến gửi Bộ Tài chính, theo đó Ủy ban có ý kiến: "*Việc giao tài sản KCHTGT (đường cao tốc) cho doanh nghiệp theo hình thức ghi tăng vốn cho doanh nghiệp đối với Tổng công ty Đầu tư phát triển đường cao tốc Việt Nam (VEC) là phù hợp với nhu cầu thực tiễn, nguyên tắc hạch toán và nguyên tắc xác định vốn điều lệ được quy định tại Luật 69/2014/QH13, giúp VEC phát huy tối đa các nguồn lực, thế mạnh của doanh nghiệp nhà nước, đồng thời nâng cao sức cạnh tranh, nâng cao vai trò nòng cốt, dẫn dắt của doanh nghiệp nhà nước trong nền kinh tế*".

Mặt khác, tại dự thảo Tờ trình ban hành Nghị định của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ Bộ Tài chính đã tiếp thu hiệu chỉnh cụ thể tại Mục Đ.I.1 Phạm vi điều chỉnh: "*Việc giao, quản lý, sử dụng và khai thác đối với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ giao cho doanh nghiệp theo hình thức đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp, pháp luật về giao thông đường bộ và pháp luật có liên quan (Bỏ quy định điều kiện không thực hiện theo hình thức đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp đối với tài sản là đường, cầu, hầm*



Đề nghị Hội  
27/3  
Hành chính  
27/3  
1

ml

đường bộ, kho bảo quản vật tư dự phòng, trung tâm ITS quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị định số 33/2019/NĐ-CP)". Do đó, Ủy ban thống nhất nội dung dự thảo Tờ trình và Nghị định của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

Trên đây là ý kiến của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp về dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, đề nghị Bộ Tài chính xem xét, quyết định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBQLV: Chủ tịch Ủy ban (để b/c);  
các Vụ: TH, PCKSNB;
- VEC: HĐTV, BDH, BKS;
- Lưu: VT, CNHT. Sg



**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Ngọc Cảnh



**BỘ CÔNG THƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**



Ký bởi: Bộ Công Thương  
Cơ quan: Bộ Công Thương  
Thời gian ký: 14.02.2023 16

Số: **6 6 6/BCT-KHTC**  
V/v góp dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (thay thế Nghị định số 33/2019/NĐ-CP)

Hà Nội, ngày 14 tháng 02 năm 2023

LƯU QUẢN LÝ CHỨNG BẢN	
ĐẾN SỐ:	1993
Ngày:	17-02-2023
Chức vụ:	YT
Trên lý:	Trà Lội

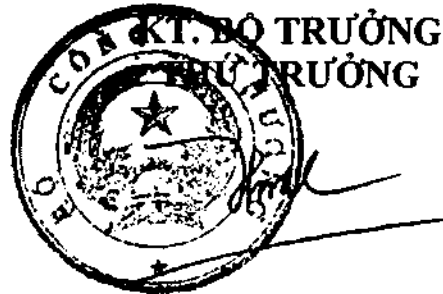
Kính gửi: Bộ Tài chính

Trả lời Công văn số 433/BTC-QLCS ngày 13 tháng 01 năm 2023 của Bộ Tài chính về việc lấy ý kiến về dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, Bộ Công Thương cơ bản nhất trí với dự thảo Nghị định.

Bộ Công Thương gửi Bộ Tài chính tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Lưu: VT, KHTC. *ll*



**Phan Thị Thắng**

*ĐK Tuyến  
AT02  
A*

...



**BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG****CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 435 /BTITT-KHTC

V/v ý kiến đối với dự thảo Nghị định quy định  
việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu  
hạ tầng giao thông đường bộ

Hà Nội, ngày 10 tháng 02 năm 2023

ĐẾN SỐ: 1920 Ngày: 14-02-2023 Chuyê: <i>HT</i> Số và ký hiệu HS: <i>HT</i>
---

Kính gửi: Bộ Tài chính

Trả lời công văn số 433/BTC-QLCS ngày 13/01/2023 của Bộ Tài chính về việc đề nghị tham gia ý kiến đối với dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, Bộ Thông tin và Truyền thông có ý kiến như sau:

Bộ Thông tin và Truyền thông thống nhất với nội dung dự thảo Nghị định, dự thảo Tờ trình Chính phủ của Bộ Tài chính gửi kèm theo công văn số 433/BTC-QLCS và không có ý kiến khác.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (đề b/c);
- Thứ trưởng Phạm Đức Long;
- Lưu: VT, KHTC (02b).

KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG

Phạm Đức Long

**BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 287 /BHXH-TCKT  
V/v tham gia ý kiến dự thảo Nghị định  
của Chính phủ quy định việc quản lý,  
sử dụng và khai thác tài sản kết cấu  
hạ tầng giao thông đường bộ

Hà Nội, ngày 07 tháng 02 năm 2023

CỤC QUẢN LÝ CÔNG SẢN	
ĐẾN	Số: 45/ql
Ngày:	09-02-2023
Chức:	HT
Số và ký hiệu HS:	Bảo hiểm xã hội Việt Nam

Kính gửi: Bộ Tài chính

Bảo hiểm xã hội Việt Nam nhận được Công văn số 433/BTC-QLCS ngày 13/01/2023 của Bộ Tài chính về việc lấy ý kiến dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

Sau khi nghiên cứu, Bảo hiểm xã hội Việt Nam nhất trí với nội dung dự thảo Nghị định kèm theo Công văn số 433/BTC-QLCS.

Bảo hiểm xã hội Việt Nam kính gửi Bộ Tài chính để tổng hợp.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Tổng Giám đốc (để b/c);
- Lưu: VT, TCKT.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC**  
**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Lê Hùng Sơn**

Đ/c Trí  
09/02  
/

Số: 162/TNVN - KHTC

Hà Nội, ngày 01 tháng 02 năm 2023

V/v góp ý kiến dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông

đường bộ

ĐỀ N	Số: 1542
Ngày:	09-02-2023
Chuyên:	KT
Số và ký hiệu HS:	

Kính gửi: Bộ Tài chính

BỘ TÀI CHÍNH	
ĐỀ N	Số: 9986
Ngày:	06-02-2023
Chuyên:	AM, QCS
Số và ký hiệu HS:	

Đài Tiếng nói Việt Nam nhận được Văn bản số 433/BTC-QLCS ngày 13/01/2023 của Bộ Tài chính về việc lấy ý kiến về dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

Sau khi nghiên cứu, xem xét nội dung dự thảo Nghị định, Đài Tiếng nói Việt Nam không thuộc đối tượng được quy định tại Điều 2 của dự thảo Nghị định, nên Đài Tiếng nói Việt Nam không có ý kiến gì đối với nội dung của dự thảo Nghị định.

Đài Tiếng nói Việt Nam trân trọng báo cáo. / *CT*

Nơi nhận: *CT*

- Như trên;
- Tổng Giám đốc (để b/c);
- Cục Quản lý công sản;
- Lưu: VT, KHTC.



Trần Minh Hùng

*ru*  
*Đ/le Tru*  
*09/02*  
*1*

Số: 173 /VHL-KHTC  
V/v góp ý dự thảo Nghị định  
của Chính phủ quy định việc quản lý,  
sử dụng và khai thác tài sản kết cấu  
hạ tầng giao thông đường bộ

Hà Nội, ngày 03 tháng 02 năm 2023

CỤC QUẢN LÝ CẢI THIỆN	
ĐẾN	Số: 1431
Ngày:	08-02-2023
Chuyên:	HT
Số và ký hiệu HS:	Thực hiện

Kính gửi: Bộ Tài chính

Thực hiện Công văn số 433/BTC-QLCS ngày 13/01/2023 của Bộ Tài chính về việc góp ý dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam có ý kiến như sau:

Viện Hàn lâm KHCNVN đã nghiên cứu dự thảo Nghị định do Quý Bộ soạn thảo và không có ý kiến gì thêm.

Trân trọng cảm ơn./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chủ tịch Viện Hàn lâm (để b/c);
- Lưu: VT, KHTC. TD.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Trường Giang**

**ỦY BAN DÂN TỘC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 157 /UBDT-KHTC

Hà Nội, ngày 13 tháng 02 năm 2023

V/v góp ý dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

CỤC QUẢN LÝ GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ	
ĐẾN	Số: 1292
Ngày:	14-02-2023
Chuyên:	KT
Số và ký hiệu HS:	Phúc đáp

Kính gửi: Bộ Tài chính.

Công văn số 433/BTC-QLCS ngày 13/01/2023 của Bộ Tài chính về việc lấy ý kiến về dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, Ủy ban Dân tộc có ý kiến như sau:

Ủy ban Dân tộc nhất trí với nội dung của dự thảo Tờ trình Chính phủ, dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ. Việc xây dựng Nghị định là cần thiết nhằm giải quyết các vướng mắc phát sinh trong thực tiễn, bảo đảm tất cả các tài sản kết cấu hạ tầng đều xác định được chủ thể chịu trách nhiệm trước Nhà nước trong quản lý, hạch toán tài sản, khai thác tài sản do Nhà nước đầu tư, quản lý.

Trên đây là ý kiến của Ủy ban Dân tộc gửi Bộ Tài chính tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm UBDT (để b/c);
- Công TIDT UBDT;
- Lưu: VT, KHTC.

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM  
THỨ TRƯỞNG, PHÓ CHỦ NHIỆM**



**Lê Sơn Hải**

**UBND TỈNH HUNG YÊN  
SỞ TÀI CHÍNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 361/STC-GCSDN

V/v tham gia ý kiến Dự thảo  
Nghị định quy định việc quản lý,  
sử dụng, khai thác tài sản kết cấu  
hạ tầng giao thông đường bộ

Hung Yên, ngày 16 tháng 3 năm 2023

CỤC QUẢN LÝ CÔNG SẢN	
ĐẾN Số: 3537	
Ngày: 20-03-2023	
Chuyên: HT	
Số và ký hiệu HS:	Thực hiện yêu cầu của Bộ Tài chính tại các Công văn: số 433/BTC-QLCS ngày 13/01/2023; số 2125/BTC-QLCS ngày 08/3/2023 và chỉ đạo của UBND tỉnh Hưng Yên tại Công văn số 517/UBND-TH ngày 10/3/2023 về việc tham gia ý kiến Dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

Kính gửi: Bộ Tài chính (Cục Quản lý Công sản)

Thực hiện yêu cầu của Bộ Tài chính tại các Công văn: số 433/BTC-QLCS ngày 13/01/2023; số 2125/BTC-QLCS ngày 08/3/2023 và chỉ đạo của UBND tỉnh Hưng Yên tại Công văn số 517/UBND-TH ngày 10/3/2023 về việc tham gia ý kiến Dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

Sau khi nghiên cứu nội dung Dự thảo, tổng hợp ý kiến tham gia của các sở, ngành có liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố, Sở Tài chính Hưng Yên báo cáo như sau:

Nhất trí với bố cục và nội dung bản Dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

Sở Tài chính Hưng Yên trân trọng báo cáo Bộ Tài chính./.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- UBND tỉnh (để b/c);
- Giám đốc, PGĐ sở;
- Lưu VT, GCSDN<sup>D</sup>.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Ký bởi: SỞ TÀI CHÍNH  
Cơ quan: ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
HUNG YÊN  
Thời gian ký: 16/03/2023 14:10:58



**Trần Văn Bằng**



**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH SÓC TRĂNG**

Số: **327** /UBND-TH  
V/v góp ý dự thảo Nghị định  
quy định việc quản lý, sử dụng  
và khai thác tài sản kết cấu hạ  
tầng giao thông đường bộ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Sóc Trăng, ngày 17 tháng 02 năm 2023

CỤC QUẢN LÝ CÔNG SẢN	
ĐẾN SỐ: 2104	.....
Ngày: 28-02-2023	.....
Chuyên: <i>KT</i>	.....
Số và ký hiệu HS: .....	.....

BỘ TÀI CHÍNH	
ĐẾN SỐ: 13256-BĐ	.....
Ngày: 27-02-2023	.....
Chuyên: .....	.....
Số và ký hiệu HS: .....	.....

Kính gửi: Bộ Tài chính (Cục Quản lý công

Quan nghiên cứu dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (kèm theo Công văn số 433/BTC-QLCS ngày 13/01/2023 của Bộ Tài chính), Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng thống nhất với nội dung dự thảo do Bộ Tài chính chủ trì soạn thảo, không có ý kiến đóng góp thêm.

Kính gửi Bộ Tài chính tổng hợp./ *hu*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Sở Tài chính;
- Sở Giao thông vận tải;
- Lưu: VT *hu*

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lâm Hoàng Nghiệp**

*uqlcs*

*rel*  
*Đ/c Trần*  
*28/02*  
*1*

UBND THÀNH PHỐ CẦN THƠ  
**SỞ TÀI CHÍNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 429 /STC-QLG-CS&TCDN

Cần Thơ, ngày 20 tháng 02 năm 2023

V/v góp ý kiến dự thảo Nghị định quy  
định việc quản lý, sử dụng và khai thác  
tài sản kết cấu hạ tầng giao thông

CỤC QUẢN LÝ CÔNG SẢN đường bộ

ĐẾN Số:.....2215.....

Ngày: 23-02-2023

Chuyên .....HT.....

Số và ký hiệu HS:..... Căn cứ

Kính gửi: Bộ Tài chính (Cục Quản lý Công sản)

Công văn số 433/BTC-QLCS ngày 13 tháng 01 năm 2023 của Bộ  
Tài chính về việc lấy ý kiến về dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử  
dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

Thực hiện Công văn số 216/V PUB-KT ngày 17 tháng 01 năm 2023 của  
Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố về việc góp ý dự thảo Nghị định của  
Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng  
giao thông đường bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố có ý kiến như sau:  
"Giao Sở Tài chính chủ trì phối hợp với Sở Giao thông Vận tải và các cơ quan  
có liên quan nghiên cứu, đóng góp ý kiến vào dự thảo Nghị định quy định việc  
quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo  
đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính tại Công văn nêu trên" ...

Sau khi phối hợp với Sở Giao thông Vận tải nghiên cứu nội dung dự thảo  
Nghị định của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết  
cấu hạ tầng giao thông đường bộ, Sở Tài chính thành phố cơ bản thống nhất.

Sở Tài chính kính báo Bộ Tài chính (Cục Quản lý Công sản) được biết./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBND TP "để báo cáo";
- Sở Giao thông Vận tải;
- Lưu: VT, QLG-CS&TCDN.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Bùi Văn Kiệt**

UBND TỈNH BẮC NINH  
SỞ TÀI CHÍNH

Số: 122/STC-QLCS&DN

V/v tham gia dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bắc Ninh, ngày 09 tháng 02 năm 2023

CỤC QUẢN LÝ CÔNG SẢN - BỘ TÀI CHÍNH	
ĐẾN	Số: 1580
Ngày:	09-02-2023
Chức vụ:	HT
Số và ký hiệu HS:	

Kính gửi: Cục Quản lý công sản - Bộ Tài chính.

Căn cứ Công văn số 433/BTC-QLCS ngày 13.01.2023 của Bộ Tài chính về việc lấy ý kiến về dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Thực hiện Công văn số 116/UBND-KTTH ngày 16.01.2023 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc tham gia ý kiến dự thảo Nghị định của Chính phủ.

Sau khi nghiên cứu và tổng hợp ý kiến tham gia của Sở Giao thông Vận tải tại Văn bản số 97/SGTVT-KHTC ngày 18.01.2023, Sở Tài chính tỉnh Bắc Ninh nhất trí dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

Sở Tài chính Bắc Ninh trân trọng gửi Quý Bộ./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBND tỉnh ( báo cáo);
- Lưu: VT, QLCS&DN.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Sở Tài chính  
Tỉnh Bắc Ninh  
09-02-2023 10:06:18 +07:00



**Đỗ Thị Thu Trang**

UBND TỈNH BẮC GIANG  
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 308/STC-QLCS&TH

Bắc Giang, ngày 09 tháng 02 năm 2023

V/v tham gia ý kiến dự thảo Nghị  
định của Chính phủ quy định việc  
quản lý, sử dụng và khai thác tài sản  
kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

CỤC
ĐẾN SỐ: 1595
Ngày: 09-02-2023
Chức vụ: TT
Số và ký hiệu HS: Căn cứ

Kính gửi: Bộ Tài chính

Công văn số 433/BTC-QLCS ngày 13/01/2023 của Bộ Tài chính về việc lấy ý kiến về dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Thực hiện Công văn 198/UBND-KTTH ngày 13/01/2023 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc tham gia ý kiến đối với dự thảo Nghị định của Chính phủ.

Sau khi nghiên cứu dự thảo và tổng hợp các ý kiến tham gia của các cơ quan, đơn vị, UBND các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh, Sở Tài chính Bắc Giang nhất trí với nội dung Dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

Sở Tài chính báo cáo Bộ Tài chính tổng hợp theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- GD, PGD Sở (Đ/c Linh);
- Lưu: VT, QLCS&TH\_chi

KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thùy Linh

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 388 /UBND-KTN

Lai Châu, ngày 09 tháng 02 năm 2023

V/v tham gia ý kiến Dự thảo  
Nghị định quy định việc quản  
lý, sử dụng và khai thác tài sản  
kết cấu hạ tầng giao thông

CỤC	đường bộ
ĐẾN SỐ: 1594	
Ngày: 09-02-2023	
Chức: HT	
Số và ký hiệu HS:	

Kính gửi: Bộ Tài chính

*Đ/e Tuyen*  
*09/02*  
*/*

Thực hiện Công văn số 433/BTC-QLCS ngày 13/01/2023 của Bộ Tài chính về việc lấy ý kiến vào Dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ. Sau khi nghiên cứu nội dung Dự thảo Nghị định gửi kèm Công văn số 433/BTC-QLCS của Bộ Tài chính, UBND tỉnh Lai Châu nhận thấy Bộ Tài chính xây dựng dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trình Chính phủ ban hành cơ bản đã kế thừa nội dung Nghị định số 33/2019/NĐ-CP ngày 23/4/2019 của Chính phủ và sửa đổi, bổ sung các nội dung không còn phù hợp với thực tiễn để thực hiện, cụ thể hóa các quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 về quản lý, sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng, bảo đảm phù hợp với đặc thù của tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, bảo đảm tính đồng bộ với pháp luật về giao thông đường bộ và các quy định của pháp luật có liên quan. Do đó UBND tỉnh Lai Châu nhất trí với nội dung Dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do Bộ Tài chính soạn thảo.

UBND tỉnh Lai Châu kính gửi Bộ Tài chính tổng hợp theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- U1, U3;
- V1, V2;
- Lưu: VT, Kt1, Kt2.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



*[Signature]*  
**Giàng A Tính**

UBND TỈNH HẬU GIANG  
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 287 /STC-QLGCSDN

Hậu Giang, ngày 06 tháng 02 năm 2023

V/v góp ý dự thảo Tờ trình Chính phủ và dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

CỤC QUẢN LÝ CÔNG SẢN	
ĐẾN	Số: 1574 (1538)
Ngày:	09-02-2023
Chuyên:	HT
Số và ký hiệu HS	Tài chính

Kính gửi: Bộ Tài chính (Cục Quản lý công sản).

Căn cứ Công văn số 433/BTC-QLCS ngày 13 tháng 01 năm 2023 của Bộ Tài chính về việc lấy ý kiến về dự thảo Tờ trình Chính phủ và dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Thực hiện Công văn số 299/VP.UBND-NCTH ngày 18 tháng 01 năm 2023 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang về việc góp ý dự thảo Tờ trình Chính phủ và dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

Sở Tài chính tỉnh Hậu Giang có ý kiến như sau:

Qua nghiên cứu, Sở Tài chính tỉnh Hậu Giang có ý kiến thống nhất dự thảo Tờ trình Chính phủ và dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

Sở Tài chính kính báo Bộ Tài chính (Cục Quản lý công sản)./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBND tỉnh để b/c;
- Lưu VP-QLGCSDN.YT

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Thị Kim Loan**

*Hệ Trại  
09/02  
9*

UBND TỈNH QUẢNG TRỊ  
SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 192 /SGTVT-KCHT

Quảng Trị, ngày 09 tháng 02 năm 2023

V/v tham gia ý kiến về dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng

giao thông đường bộ.

CỤC QUẢN LÝ GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ
ĐƠN SỐ: 1571
Ngày: 09-02-2023
Chuyên: HT
Số và ký hiệu HS: Thực hiện nội dung văn bản số 433/BTC-QLCS ngày 13/01/2023 của Bộ Tài chính và ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh Quảng Trị tại văn bản số 190/UBND-KT ngày 17/01/2023 về việc tham gia ý kiến về dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ. Sở Giao thông vận tải đã lấy ý kiến các Sở, ban ngành liên quan và các địa phương trên địa bàn tỉnh. Sau khi nghiên cứu, rà soát các nội dung trong dự thảo và tổng hợp các ý kiến tham gia, Sở Giao thông vận tải Quảng Trị có ý kiến như sau:

Kính gửi: Bộ Tài chính.

Thực hiện nội dung văn bản số 433/BTC-QLCS ngày 13/01/2023 của Bộ Tài chính và ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh Quảng Trị tại văn bản số 190/UBND-KT ngày 17/01/2023 về việc tham gia ý kiến về dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ. Sở Giao thông vận tải đã lấy ý kiến các Sở, ban ngành liên quan và các địa phương trên địa bàn tỉnh. Sau khi nghiên cứu, rà soát các nội dung trong dự thảo và tổng hợp các ý kiến tham gia, Sở Giao thông vận tải Quảng Trị có ý kiến như sau:

1. Cơ bản thống nhất bố cục và nội dung của bản dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

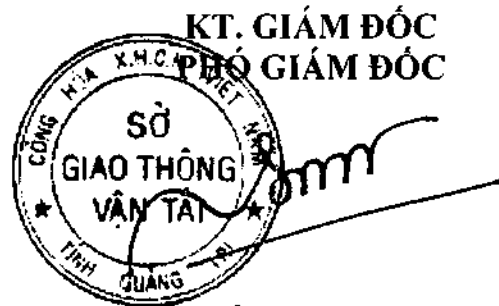
2. Một số nội dung đề nghị chỉnh sửa, bổ sung như sau:

Bổ sung cụm từ "**cho**" tại điểm c khoản 1 Điều 6 của Dự thảo: "c) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ "**cho**" cơ quan quy định tại điểm b khoản 2 Điều 2 Nghị định này, trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản này".

Sở Giao thông vận tải Quảng Trị kính báo cáo Bộ Tài chính./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Tài chính;
- Giám đốc Sở (b/c);
- Lưu: VT, KCHT.



Trần Ngọc Sơn

UBND TỈNH TUYÊN QUANG  
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 226 /STC-QLGCS&TC DN

Tuyên Quang, ngày 12 tháng 02 năm 2023

V/v tham gia ý kiến vào dự thảo  
Dự thảo Nghị định quy định việc quản lý,  
sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng  
giao thông đường bộ

CỤC QUẢN LÝ CÔNG SẢN	
ĐẾN	Số: 1289
Ngày:	14-02-2023
Chuyên viên:	KĐ
Số và ký hiệu HS:	<del>Cán sự</del>

Kính gửi: Cục Quản lý công sản - Bộ Tài chính.

Văn bản số 433/BTC-QLCS ngày 13/01/2023 của Bộ Tài chính về việc lấy ý kiến về dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Văn bản số 173/UBND-THVX ngày 14/01/2023 về tham gia ý kiến vào Dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

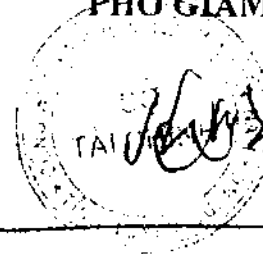
Căn cứ văn bản chế độ, chính sách hiện hành của Nhà nước có liên quan. Sau khi trao đổi với các cơ quan, đơn vị có liên quan và nghiên cứu nội dung dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ. Sở Tài chính nhất trí với nội dung dự thảo Nghị định nêu trên.

Sở Tài chính tỉnh Tuyên Quang trân trọng có ý kiến. / *gq*

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo)
- Lãnh đạo Sở Tài chính;
- Lưu: VT, QLCS&TC DN (M.Nga).

KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC



Trương Quốc Khánh



UBND TỈNH PHÚ YÊN  
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 288 /STC-GCS  
V/v tham gia góp ý Dự thảo  
Nghị định quy định việc quản  
lý, sử dụng và khai thác tài sản  
kết cấu hạ tầng giao thông  
đường bộ.

Phú Yên, ngày 10 tháng 02 năm 2023

Kính gửi: Bộ Tài chính.

CỤC QUẢN LÝ	ĐẾN SỐ: 1788
Ngày: 14-02-2023	Chuyên: KT
Số và ký hiệu HS: Thực hiện	

Thực hiện Công văn số 433/BTC-QLCS ngày 13/01/2023 của Bộ Tài chính về việc lấy ý kiến về dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 336/UBND- KT ngày 20/01/2023 về việc tham gia ý kiến dự thảo Nghị định của Chính phủ, trong đó: *Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu các nội dung đề nghị của Bộ Tài chính (tại Công văn số 433/BTC-QLCS ngày 13/01/2023), khẩn trương tham gia góp ý dự thảo gửi về Bộ Tài chính theo đúng nội dung và thời gian yêu cầu; đồng thời, báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện.*

Ngày 30/01/2023, Sở Tài chính có Công văn số 181/STC-GCS gửi Sở Giao thông và Vận tải; UBND các huyện, thị xã, thành phố đề nghị tham gia góp ý dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

Trên cơ sở góp ý Sở giao thông và Vận tải; UBND các huyện, thị xã, thành phố, Sở Tài chính tổng hợp, có ý kiến góp ý, như sau:

Thông nhất dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

Sở Tài chính kính báo cáo Bộ Tài chính.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- Cục QLCS - Bộ Tài chính;
- GD, PGD (Hào);
- Lưu: VT, GCS, Tg.



KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Hào

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 285 /UBND-KTTH

Gia Lai, ngày 11 tháng 02 năm 2023

V/v tham gia góp ý dự thảo Nghị  
định quy định việc quản lý, sử  
dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ  
tầng giao thông đường bộ

CỤC QUẢN LÝ TƯ VẤN	
ĐẾN	Số: 1285
Ngày:	14-02-2023
Chuyên:	KT
Số và ký hiệu HS:	

Kính gửi: Bộ Tài chính

Thực hiện Công văn số 433/BTC-QLCS ngày 13/01/2023 của Bộ Tài chính về việc lấy ý kiến về dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

Qua nghiên cứu, Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai thống nhất với nội dung hồ sơ dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do Bộ Tài chính chủ trì soạn thảo.

Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai gửi Bộ Tài chính để tổng hợp./.

Nơi nhận: H. a.

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hữu Quế

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐẮK NÔNG**

Số: **558** /UBND-STC

V/v góp ý dự thảo Nghị định của  
Chính phủ quy định việc quản lý,  
sử dụng và khai thác tài sản kết cấu  
hạ tầng giao thông đường bộ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Đắk Nông, ngày **14** tháng **02** năm **2023**

Kính gửi: Bộ Tài chính.

CỤC QUẢN LÝ CÔNG SẢN	
ĐẾN	Số: <b>1807</b>
Ngày:	<b>14-02-2023</b>
Chuyên:	<b>(ST)</b>
Số và ký hiệu HS:	

Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông nhận Công văn số 433/BTC-QLCS ngày 13/01/2023 của Bộ Tài chính về việc lấy ý kiến dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

Sau khi nghiên cứu, Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông thống nhất với nội dung dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do Bộ Tài chính soạn thảo.

Trên đây là ý kiến của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông, kính đề nghị Bộ Tài chính xem xét, tổng hợp theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Cục Quản lý Công sản - Bộ Tài chính;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**  
**TU. CHỦ TỊCH**  
**ỦY VIÊN**



**GIÁM ĐỐC SỞ TÀI CHÍNH**  
**Nghiêm Hồng Quang**

*He Triet*  
*14/02*  
*↗*

UBND TỈNH PHÚ THỌ  
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 216 /STC-QLG&CS

Phú Thọ, ngày 10 tháng 02 năm 2023

V/v tham gia ý kiến dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

CỤC QUẢN LÝ CÔNG SẢN	
ĐẾN Số: 1299	.....
Ngày: 14-02-2023	.....
Chuyên: KT	.....
Số và ký hiệu HS: .....	Thực

Kính gửi: Bộ Tài chính.

Thực hiện Văn bản số 134/UBND-KTTH ngày 16/01/2023 của UBND tỉnh về việc tham gia ý kiến dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo đề nghị của Bộ Tài chính tại Văn bản số 433/BTC-QLCS ngày 13/01/2023.

Sau khi nghiên cứu dự thảo Nghị định, các tài liệu liên quan và tổng hợp ý kiến tham gia của Sở Giao thông vận tải, UBND các huyện, thành, thị; Sở Tài chính tỉnh Phú Thọ nhất trí với bộ cục, nội dung dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của Chính phủ (thay thế Nghị định số 33/2019/NĐ-CP ngày 23/4/2019 của Chính phủ).

Sở Tài chính tỉnh Phú Thọ trân trọng báo cáo Bộ Tài chính./.

**Nơi nhận:**

- Như trên.
- UBND tỉnh (B/C);
- GD, PGD (ô. Đức);
- Lưu QLG&CS.

KT GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC  
SỞ TÀI CHÍNH  
TỈNH PHÚ THỌ  
Nguyễn Tiến Đức

Đ/c Tiến Đức  
14/02

UBND TỈNH BÌNH ĐỊNH  
**SỞ TÀI CHÍNH**

Số: 330/STC-QLGCS

V/v tham gia góp ý dự thảo Nghị  
định thay thế Nghị định số  
33/2019/NĐ-CP ngày 23/4/2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bình Định, ngày 10 tháng 02 năm 2023

CỤC QUẢN LÝ CÔNG SẢN	
ĐẾN	Số: 1912
Ngày:	14-02-2023
Chuyên:	HT
Số và ký hiệu HS:	Thư

Đ/c Huyết  
14/02  
M

Kính gửi: Cục Quản lý công sản - Bộ Tài chính

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh Bình Định tại Công văn số 252/UBND-TH ngày 17/01/2023 về việc tham gia ý kiến dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; trong đó UBND tỉnh Bình Định giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Giao thông vận tải và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham gia góp ý đối với dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo yêu cầu tại Công văn số 433/BTC-QLCS ngày 13/01/2023 của Bộ Tài chính. Về nội dung này, Sở Tài chính Bình Định có ý kiến cụ thể như sau:

Trên cơ sở tổng hợp ý kiến tham gia của các cơ quan gửi về Sở Tài chính Bình Định và qua nghiên cứu nội dung dự thảo, Sở Tài chính Bình Định thống nhất với các nội dung trong dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ thay thế Nghị định số 33/2019/NĐ-CP ngày 23/4/2019 của Chính phủ.

Sở Tài chính Bình Định kính báo cáo Cục Quản lý công sản - Bộ Tài chính./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBND tỉnh (đề b/cáo);
- Lưu: VT, QLCS.



**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Thị Tuyết Mai

UBND TỈNH NINH THUẬN  
**SỞ TÀI CHÍNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 369 /STC-GCSĐT

Ninh Thuận, ngày 09 tháng 02 năm 2023

V/v lấy ý kiến về dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

CỤC QUẢN LÝ CÔNG SẢN	
ĐẾN Số: 4682	
Ngày: 13-02-2023	
Chuyên: KT	Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số
Số và ký hiệu HS: 11/VPUB-KTTH ngày 17/01/2023	giao Sở Tài chính phối hợp với các cơ quan

Kính gửi: Cục Quản lý Công sản - Bộ Tài chính.

liên quan, tổng hợp góp ý theo nội dung của Bộ Tài chính (đính kèm Văn bản số 433/BTC-QLCS ngày 13/01/2023 của Bộ Tài chính về việc lấy ý kiến về Dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ).

Qua nghiên cứu và tổng hợp góp ý từ các Cơ quan, đơn vị, và địa phương có liên quan về nội dung Dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, Sở Tài chính tỉnh Ninh Thuận thống nhất với nội dung của Dự thảo.

Sở Tài chính tỉnh Ninh Thuận kính báo cáo Bộ Tài chính về việc lấy ý kiến Dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ. Đề nghị Cục Quản lý Công sản - Bộ Tài chính xem xét, tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo Sở TC;
- Lưu VT, GCSĐT. ĐINQ

**GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Văn Nhựt**

UBND TỈNH HÀ GIANG  
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 177 /STC-GCS

Hà Giang, ngày 10 tháng 02 năm 2023

V/v tham gia ý kiến vào dự thảo Nghị  
định quy định việc quản lý, sử dụng và  
khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao  
thông đường bộ

BỘ TÀI CHÍNH	
ĐẾN	Số: 001.11.00
Ngày: 13-02-2023	
Số và ký hiệu HS: .....	

ĐẾN	Số: 177
Ngày:	14-02-2023
Chuyên:	HT
Số và ký hiệu HS:	17/01/2023

Kính gửi: Cục Quản lý Công sản - Bộ Tài chính

Này 18/01/2023 Sở Tài chính nhận được Văn bản số 149/UBND-KTTH ngày 17/01/2023 của UBND tỉnh và Công văn số 433/BTC-QLCS ngày 13/01/2023 của Bộ Tài chính về việc lấy ý kiến về dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

Sau khi nghiên cứu dự thảo Nghị định, Sở Tài chính và các sở ngành, UBND các huyện, thành phố hoàn toàn nhất trí với bố cục và nội dung dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do Bộ Tài chính tham mưu soạn thảo.

Sở Tài chính Hà Giang xin trân trọng báo cáo Cục Quản lý Công sản - Bộ Tài chính ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (B/c)
- Lãnh đạo sở;
- Lưu VT, GCS.

KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC



Đặng Quốc Toàn

Đ/c Thịnh  
14/02

UBND TỈNH TRÀ VINH  
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 276 /STC-QLG&CS  
V/v góp ý dự thảo Nghị định quy  
định việc quản lý, sử dụng và khai  
thác tài sản kết cấu hạ tầng giao  
thông đường bộ

Trà Vinh, ngày 10 tháng 02 năm 2023

CỤC QUẢN LÝ CÔNG SẢN	
ĐẾN	Số: 1688
Ngày:	13-02-2023
Chuyên viên:	HT
Số và ký hiệu HS:	

Kính gửi: Bộ Tài chính (Cục Quản lý Công sản)

Căn cứ Công văn số 433/BTC-QLCS ngày 13/01/2023 của Bộ Tài chính về việc lấy ý kiến dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 227/UBND-KT ngày 16/01/2023 về việc góp ý dự thảo Nghị định của Chính phủ.

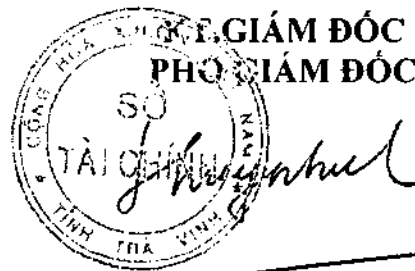
Ngày 18/01/2023, Sở Tài chính ban hành Công văn số 176/STC-QLG&CS về việc lấy ý kiến đóng góp dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

Qua nghiên cứu và trên cơ sở tổng hợp ý kiến của các Sở, ngành liên quan; Sở Tài chính Trà Vinh thống nhất với nội dung dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

Sở Tài chính Trà Vinh gửi Bộ Tài chính (Cục Quản lý Công sản) tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Ban Giám đốc STC;
- Lưu: VT, QLG&CS.



**Huỳnh Bích Như**



UBND TỈNH BẮC KẠN  
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 227 /STC-QLCS,G&TCDN

Bắc Kạn, ngày 09 tháng 02 năm 2023

V/v ý kiến đối với dự thảo Nghị định

CỤC QUẢN LÝ CÔNG SẢN của Chính phủ

ĐẾN Số: 1682

Ngày: 13-02-2023

Chuyên: KT

Số và ký hiệu HSTH

Kính gửi: Bộ Tài chính (Cục Quản lý Công sản).

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh Bắc Kạn tại Văn bản số 319/UBND-  
Số và ký hiệu HSTH ngày 16/01/2023 về việc thực hiện Công văn số 433/BTC-QLCS ngày  
13/01/2023 của Bộ Tài chính (Kèm theo Văn bản số 433/BTC-QLCS ngày  
13/01/2023 của Bộ Tài chính về việc lấy ý kiến về dự thảo Nghị định quy định  
việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ).

Sau khi nghiên cứu hồ sơ kèm theo Công văn số 433/BTC-QLCS ngày  
13/01/2023 của Bộ Tài chính và tổng hợp ý kiến tham gia của các đơn vị, địa  
phương. Sở Tài chính tỉnh Bắc Kạn nhất trí với nội dung Tờ trình và dự thảo  
Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao  
thông đường bộ do Bộ Tài chính dự thảo.

Vậy, Sở Tài chính có ý kiến như trên gửi Bộ Tài chính tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

Gửi bản điện tử:

- Như trên;
- UBND tỉnh (B/c);
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, QLCS,G&TCDN (Lc).

KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Sơn

Me Trup?

B/C?

/

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 128 /UBND-KT

Lạng Sơn, ngày 09 tháng 02 năm 2023

V/v tham gia ý kiến dự thảo  
Nghị định quy định việc quản  
lý, sử dụng và khai thác tài  
sản kết cấu hạ tầng giao thông

CỤC QUẢN LÝ CÔNG SẮC ĐƯỜNG BỘ

ĐẾN Số: 16.829.....

Ngày: 13-02-2023

Chuyên: (KT).....

Số và ký hiệu HS:.....

Kính gửi: Bộ Tài chính.

Thực hiện Công văn số 433/BTC-QLCS ngày 13/01/2023 của Bộ Tài chính về việc lấy ý kiến về dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ. Sau khi nghiên cứu, Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn nhất trí với nội dung các dự thảo:

1. Dự thảo Tờ trình của Bộ Tài chính về việc ban hành Nghị định của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

2. Dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

UBND tỉnh Lạng Sơn trân trọng báo cáo Bộ Tài chính xem xét./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở: GTVT, TC, KHĐT, TP;
- C. PVP UBND tỉnh, các phòng CM, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KT(cvd).

TL. CHỦ TỊCH  
CHÁNH VĂN PHÒNG



Phạm Hùng Trường

Đle Thuyết  
13/02  
/

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 332 /UBND-KTTH

Kon Tum, ngày 10 tháng 02 năm 2023

V/v tham gia góp ý dự thảo  
Nghị định quy định việc quản  
lý, sử dụng và khai thác tài sản  
kết cấu hạ tầng giao thông

CỤC QUẢN LÝ CÔNG SẢN	
ĐẾN SỐ: 17/19	ĐƯỜNG BỘ
Ngày: 14-02-2023	
Chuyên: (KT)	
Số và ký hiệu H	Bộ Tài chính

Kính gửi: Bộ Tài chính (Cục Quản lý công sản).

Thực hiện Văn bản số 433/BTC-QLCS ngày 13 tháng 01 năm 2023 của Bộ Tài chính về việc lấy ý kiến dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn có liên quan tổ chức lấy ý kiến đóng góp của các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Trên cơ sở kết quả tổng hợp các ý kiến tham gia góp dự thảo Nghị định, Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum thống nhất bố cục và nội dung dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ gửi kèm theo Văn bản số 433/BTC-QLCS ngày 13 tháng 01 năm 2023 của Bộ Tài chính.

Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum báo đề Bộ Tài chính (Cục Quản lý công sản) biết, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, KTTH, STC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
TU. CHỦ TỊCH  
M. ĐỐC SỞ TÀI CHÍNH**



**Nguyễn Văn Diệu**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 618 /UBND-TCĐT

Bến Tre, ngày 09 tháng 02 năm 2023

V/v ý kiến dự thảo Nghị định  
quy định việc quản lý, sử dụng  
và khai thác tài sản kết cấu hạ  
tầng giao thông đường bộ

**BỘ TÀI CHÍNH**

**ĐẾN** Số:.....001.1946.....

Ngày: 15-02-2023

Chuyên:.....

Số và ký hiệu HS:.....

Kính gửi: Bộ Tài chính (Cục Quản lý công sản)

Căn cứ Công văn số 433/BTC-QLCS ngày 13 tháng 01 năm 2023 của Bộ Tài chính về việc lấy ý kiến dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

Qua nghiên cứu, Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre thống nhất nội dung dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (thay thế Nghị định số 33/2019/NĐ-CP ngày 23/4/2019 của Chính Phủ) đính kèm Công văn nêu trên.

Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre có ý kiến đề Bộ Tài chính tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

- Như trên (báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh, các Phó CVP UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Phòng: TCĐT, TH;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
Đ. PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Trúc Sơn**

*Handwritten notes:*  
rul  
ĐHC Tr. p.t  
N/C  
1

UBND TỈNH AN GIANG  
SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 291/SGTVT-QLKCHTGT  
V/v góp ý dự thảo Nghị định quy  
định việc quản lý, sử dụng và khai  
thác tài sản kết cấu hạ tầng giao  
thông đường bộ

An Giang, ngày 10 tháng 02 năm 2023

ĐẾN	Số: 1079
Ngày:	17-02-2023
Người ký:	LT
Số ký:	

Kính gửi: Bộ Tài chính

Thực hiện theo nội dung Chi đạo tại Công văn số 462/VPUBND-KTTH ngày 06 tháng 02 năm 2023 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc tham gia góp ý dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ

Sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo kèm theo Công văn số 833/BTC-QLCS ngày 13 tháng 01 năm 2023 của Bộ Tài chính về việc lấy ý kiến về dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ. Sở Giao thông vận tải An Giang thống nhất nội dung dự thảo Nghị định do Bộ Tài chính soạn thảo.

Sở Giao thông vận tải An Giang thông tin đến Bộ Tài chính được biết và tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Ban Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, QLKCHTGT.

**KT.GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Đinh Văn To**

UBND TỈNH QUẢNG BÌNH  
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 406 /STC-GCSDN

Quảng Bình, ngày 14 tháng 02 năm 2023

V/v góp ý dự thảo Nghị định quy  
định việc quản lý, sử dụng và khai  
thác tài sản kết cấu hạ tầng giao  
thông đường bộ

CỤC	ĐẾN	SỐ	NGÀY	CHỖ	SỞ
		1981	17-02-2023	VT	

Kính gửi: Bộ Tài chính

Thực hiện Công văn số 163/VPUBND-TH ngày 16/01/2023 của Văn phòng UBND tỉnh Quảng Bình về việc góp ý dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

Sau khi nghiên cứu dự thảo và tổng hợp ý kiến của Sở Giao thông Vận tải Quảng Bình, Sở Tài chính Quảng Bình thống nhất với nội dung dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do Bộ Tài chính soạn thảo.

Sở Tài chính Quảng Bình có ý kiến đề Bộ Tài chính tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, GCSDN.



KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC

Tương Tùng Giang

UBND TỈNH YÊN BÁI  
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 179 /STC-GCS&TCDN

Yên Bái, ngày 13 tháng 02 năm 2023

V/v tham gia ý kiến vào dự thảo Nghị  
định quy định việc quản lý, sử dụng và  
khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao

thông đường bộ

ĐẾN	Số: 1796
Ngày:	14-02-2023
Chuyên viên:	HT
Số và ký hiệu HS:	

Kính gửi: Cục Quản lý công sản - Bộ Tài chính

Căn cứ Công văn số 433/BTC-QLCS ngày 13/01/2023 của Bộ Tài chính về việc lấy ý kiến về dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

Thực hiện nhiệm vụ Ủy ban nhân dân tỉnh giao tại Công văn số 174/UBND-TC ngày 17/01/2023 về việc tham gia ý kiến vào dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ. Trên cơ sở ý kiến tham gia của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Yên Bái, Sở Tài chính tỉnh Yên Bái tổng hợp và tham gia ý kiến vào dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ như sau:

Nhất trí với dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

Trên đây là ý kiến tham gia vào dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ. Sở Tài chính tỉnh Yên Bái tham gia ý kiến gửi Cục Quản lý công sản - Bộ Tài chính để tổng hợp hoàn thiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Lưu: VT, GCS&TCDN.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Thành Vinh**

UBND TỈNH HÀ NAM  
**SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 690/SGTVT-QLKCHT

Hà Nam, ngày 18 tháng 4 năm 2023

V/v Góp ý kiến dự thảo Nghị định quy định quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

CỤC QUẢN LÝ CÔNG SAN	
ĐẾN	Số: 5432
Ngày:	20-04-2023
Chuyên:	HT
Số và ký hiệu HS:	

Kính gửi: Bộ Tài chính.

Thực hiện văn bản số 676/VPUB-KT ngày 09/3/2023 của Văn phòng UBND tỉnh Hà Nam và văn bản số 2125/BTC-QLCS ngày 08/3/2023 của Bộ Tài chính về việc tham gia ý kiến dự thảo Nghị định quy định quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

Sau khi nghiên cứu, tổng hợp, Sở Giao thông vận tải Hà Nam thống nhất với các nội dung dự thảo Nghị định quy định quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

Sở Giao thông vận tải Hà Nam trân trọng phúc đáp./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Đ/c Giám đốc Sở (để b/c);
- Lưu VT, QLKCHT.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Không Bình Nguyên**



**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **2925** /UBND-ND

Thừa Thiên Huế, ngày **01** tháng **4** năm 2023

V/v tham gia góp ý dự thảo Nghị định

CỤC QUẢN LÝ TÀI SẢN
ĐẾN Số: <b>4653</b>
Ngày: <b>06-04-2023</b>
Chuyên: <b>HT</b>
Số và ký hiệu HS: <b>Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế nhận được Công văn số 433/BTC</b>

BỘ TÀI CHÍNH
ĐẾN Số: <b>268/15, BBT</b>
Ngày: <b>05-04-2023</b>
Chuyên: <b>Cục QLCS</b>
Số và ký hiệu HS: <b>433/BTC</b>

Kính gửi: Bộ Tài chính

Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế nhận được Công văn số 433/BTC-QLCS ngày 13/01/2023 của Bộ Tài chính về việc lấy ý kiến dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

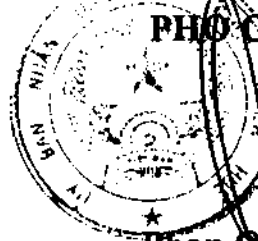
Sau khi nghiên cứu dự thảo Nghị định, Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế thống nhất nội dung dự thảo của Bộ Tài chính.

Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế báo cáo Bộ Tài chính tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- VP: CVP và các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, ĐC, ND.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Phan Quý Phương**

*ml*  
*Đ/e Tỉnh*  
*CC/4*  
*1*

**UBND TỈNH CÀ MAU**  
**SỞ TÀI CHÍNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 390 /STC-GCS

Cà Mau, ngày 09 tháng 02 năm 2023

V/v đóng góp ý kiến dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ

CỤC QUẢN LÝ CÔNG SẢN	
LÊN SỐ:	1508
Ngày:	09-02-2023
Chức vụ:	KT
Số và ký hiệu HS:	

Kính gửi: Bộ Tài chính (Cục Quản lý công sản)

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 361/UBND-KT ngày 17/01/2023 về việc góp ý kiến đối với dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (gửi kèm theo Công văn số 433/BTC-QLCS ngày 13/01/2023 của Bộ Tài chính và dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ), Sở Tài chính tỉnh Cà Mau báo cáo như sau:

Trên cơ sở ý kiến đóng góp của các cơ quan, đơn vị, địa phương đối với dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (thay thế Nghị định số 33/2019/NĐ-CP ngày 23/4/2019 của Chính phủ), Sở Tài chính tỉnh Cà Mau thống nhất với nội dung dự thảo, không có ý kiến đóng góp.

Sở Tài chính tỉnh Cà Mau báo cáo Bộ Tài chính (Cục Quản lý công sản) được biết để tổng hợp theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBND tỉnh (thay B/C);
- Lưu: VT, GCS.xiêu

**KT. GIÁM ĐỐC**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Thanh Toán**

B/C Tài chính  
09/02  
A

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1385 /UBND-KT

Đắk Lắk, ngày 22 tháng 02 năm 2023

V/v góp ý dự thảo Nghị định  
quy định việc quản lý, sử dụng  
và khai thác tài sản kết cấu hạ  
tầng giao thông đường bộ

BỘ TÀI CHÍNH	
ĐẾN	Số: 14693-807
Ngày:	27-02-2023
Chuyên:	Luc a/c
Số và ký hiệu HS:	

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK	
ĐẾN	Số: 2478
Ngày:	28-02-2023
Chuyên:	KT
Số và ký hiệu HS:	Lý ba

Kính gửi: Bộ Tài chính

Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk nhận được Công văn số 433/BTC-QLCS ngày 13/01/2023 của Bộ Tài chính về việc lấy ý kiến về dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

Sau khi nghiên cứu, Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk thống nhất với dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

Kính đề nghị Bộ Tài chính xem xét, tổng hợp theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- CVP, PCVP UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Lưu: VT, KT (NTU 02b)



**CHỦ TỊCH**

**Phạm Ngọc Nghị**

**BỘ TƯ PHÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 746/BTP-PLDSKT

Hà Nội, ngày 06 tháng 3 năm 2023

V/v góp ý dự thảo Nghị định quy định  
việc quản lý, sử dụng và khai thác  
tài sản kết cấu hạ tầng GTDB

ĐẾN	Số: 30.59 (52)
Ngày:	09-03-2023
Chuyên:	FD
Số và ký hiệu HS:	Trả lời

BỘ TÀI CHÍNH	
ĐẾN	Số: 0018719
Ngày:	08-03-2023
Chuyên:	
Số và ký hiệu HS:	2023/LH/Bộ Tài chính

Kính gửi: Bộ Tài chính

Công văn số 433/BTC-QLCS ngày 13/01/2023 của Bộ Tài chính về

việc góp ý dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (sau đây gọi là dự thảo Nghị định), Bộ Tư pháp có ý kiến như sau:

**1. Về sự cần thiết ban hành văn bản**

Tại phần A dự thảo Tờ trình Chính phủ, cơ quan chủ trì soạn thảo nêu những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Nghị định số 33/2019/NĐ-CP của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và việc triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 (Phụ lục số 4). Vì vậy, việc xây dựng Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ là cần thiết để đáp ứng yêu cầu thực tiễn và thực hiện nhiệm vụ được Chính phủ giao.

Tuy nhiên, tại Phụ lục số 4 ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/NQ-CP, Chính phủ giao Bộ Tài chính chủ trì xây dựng, trình Chính phủ: “*Nghị định sửa đổi, bổ sung các Nghị định của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông*”. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo báo cáo rõ nội dung thay đổi về phạm vi sửa đổi, bổ sung, hình thức văn bản (so với Nghị quyết số 01/NQ-CP) trong Tờ trình Chính phủ.

**2. Về nội dung văn bản**

Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát dự thảo Nghị định với quy định của Luật Giao thông đường bộ, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan để bảo đảm tính hợp pháp, thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật, tính khả thi của văn bản; trong đó, đề nghị lưu ý một số vấn đề sau:

2.1. Tại phần A dự thảo Tờ trình nêu Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đã tiến hành tổng kết, đánh giá tình

*Dlc Trương*  
*09/3*

*ml*

hình thực hiện Nghị định số 33/2019/NĐ-CP để làm cơ sở đề xuất các nội dung cần sửa đổi, bổ sung. Tuy nhiên, hồ sơ gửi lấy ý kiến không có Báo cáo tổng kết kèm theo nên Bộ Tư pháp không có cơ sở góp ý cụ thể về phạm vi sửa đổi, bổ sung Nghị định số 33/2019/NĐ-CP. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục rà soát phạm vi sửa đổi, bổ sung Nghị định số 33/2019/NĐ-CP để bảo đảm giải quyết các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong thực tiễn (nhất là các vướng mắc phát sinh trong thời gian gần đây mà Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ phải giải quyết), đảm bảo thống nhất, đồng bộ với các quy định của Luật Giao thông đường bộ, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

2.2. Điều 5 dự thảo Nghị định quy định cơ quan được giao quản lý và hình thức giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ. Tuy nhiên, nội dung quy định tại các khoản 3, 4, 5, 6 Điều này chưa phù hợp với tên gọi, phạm vi quy định của Điều, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu chỉnh lý để bảo đảm logic, phù hợp.

2.3. Điều 9 dự thảo Nghị định quy định về bảo trì công trình thuộc tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, bao gồm đường bộ. Tuy nhiên, khoản 4 Điều 48 Luật Giao thông đường bộ quy định: “*Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định việc quản lý, bảo trì đường bộ*”. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, bảo đảm phù hợp về thẩm quyền quy định tại Luật Giao thông đường bộ.

2.4. Dự thảo Nghị định có nhiều nội dung mang tính kinh tế, kỹ thuật chuyên ngành, do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo lấy ý kiến chuyên gia, người làm thực tiễn, các bộ, ngành có liên quan khác để bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ và tính khả thi của văn bản sau khi ban hành. Đồng thời, trên cơ sở tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện Nghị định số 33/2019/NĐ-CP (như nêu ở mục 2.1 Công văn này), đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu có hướng xử lý toàn diện, đồng bộ, khả thi trong dự thảo Nghị định.

2.5. Hiện nay, Luật Giao thông đường bộ năm 2008 đang được sửa đổi, bổ sung. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, bám sát nội dung sửa đổi, bổ sung Luật Giao thông đường bộ để bảo đảm tính phù hợp, thống nhất sau khi các văn bản được thông qua hoặc ban hành.

### **3. Về trình tự, thủ tục, kỹ thuật soạn thảo văn bản**

3.1. Dự thảo Nghị định có quy định về thủ tục hành chính, do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo bổ sung đánh giá tác động thủ tục hành chính theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020).

3.2. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát lại dự thảo Trình, dự thảo Nghị định để bảo đảm đúng thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản theo quy định

của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020) và Chương V, Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020).

3.3. Để bảo đảm tính khả thi, phù hợp với thực tiễn sau khi được ban hành, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo lấy ý kiến của đối tượng chịu tác động của văn bản theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Trên cơ sở nghiên cứu, tiếp thu ý kiến của các cơ quan, tổ chức, cá nhân, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo hoàn thiện dự thảo Nghị định, gửi Bộ Tư pháp thẩm định trước khi trình Chính phủ.

Trên đây là ý kiến của Bộ Tư pháp về dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, xin gửi Bộ Tài chính tham khảo./. w

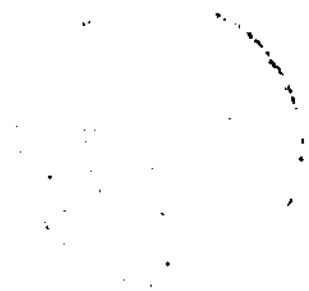
**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- TT Đặng Hoàng Oanh (để b/c);
- PVT Lê Đại Hải (để biết);
- Lưu: VT, PLDSKT (PLKTTH, Hà).

**TL. BỘ TRƯỞNG  
VỤ TRƯỞNG VỤ TÀI LUẬT DÂN SỰ - KINH TẾ**



**Nguyễn Thanh Tú**



Số: 2121 /BGTVT-TC

Hà Nội, ngày 03 tháng 03 năm 2023

V/v tham gia dự thảo Nghị định  
thay thế Nghị định số 33/2019/NĐ-

CỤC CÔNG SẢN CP của Chính phủ.
ĐẾN SỐ: 28.76
Ngày: 07-03-2023
Chức vụ: KT
Số và ký hiệu HS: ngày 13/1/2023

Kính gửi: Bộ Tài chính.

Bộ Giao thông vận tải (Bộ GTVT) đã nhận được Văn bản số 433/BTC-QLCS của Bộ Tài chính lấy ý kiến về dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (KCHT GTĐB) thay thế Nghị định số 33/2019/NĐ-CP. Trên cơ sở báo cáo của Cục Đường bộ Việt Nam và các đơn vị có liên quan, Bộ GTVT có ý kiến gửi Bộ Tài chính như sau:

1. Thống nhất với cơ sở pháp lý, mục đích và quan điểm trong việc Trình Chính phủ ban hành Nghị định thay thế Nghị định 33/2018/NĐ-CP như tại Dự thảo tờ trình của Bộ Tài chính.

2. Một số nội dung tham gia ý kiến cụ thể

Bộ GTVT đã giao Cục Đường bộ Việt Nam cùng các Vụ, Cục tham mưu trực tiếp tham gia các cuộc họp do Cục Công sản - Bộ Tài chính chủ trì trong quá trình dự thảo Nghị định, những vấn đề trao đổi về thực tiễn trong công tác quản lý đã được tiếp thu trong dự thảo của Bộ Tài chính. Tuy nhiên, còn một số nội dung tiếp tục cần làm rõ, xem xét để cập nhật, sửa đổi, bổ sung và điều chỉnh để đảm bảo tính minh bạch, phù hợp thực tiễn, tạo điều kiện thuận lợi cho các đơn vị trong quá trình tổ chức thực hiện, Bộ GTVT có thêm ý kiến cụ thể tại phụ lục thuyết minh kèm theo.

Cục Đường bộ Việt Nam, Cục Đường cao tốc Việt Nam và các Vụ tham mưu thuộc Bộ GTVT có trách nhiệm tiếp tục phối hợp với Cục Công sản - Bộ Tài chính để trực tiếp trao đổi, làm rõ hơn các ý kiến tham gia trong quá trình soạn thảo Nghị định.

Bộ GTVT có ý kiến gửi Bộ Tài chính xem xét để tiếp tục xử lý./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Cục ĐBVN (để p/h);
- Các Vụ: KCHTGT, PC (để p/h);
- Cục ĐCTVN (để p/h);
- Lưu: VT – TC (Khang).





**PHỤ LỤC 1**  
**PHỤ LỤC 1 CHI TIẾT CÁC NỘI DUNG THAM GIA**  
 (Kèm theo Quyết định số 1248/QĐ-BGTVT-TC ngày 03 tháng 09 năm 2022 của Bộ GTVT)



1/ Điều 2:

- Khoản 2 Điều 2 của dự thảo mới chỉ thể hiện 1 đối tượng về tổ chức quản lý chung về tài sản như “a) Cơ quan được giao quản lý tài sản ở trung ương là cơ quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành về giao thông đường bộ thuộc Bộ GTVT”. Tại Bộ GTVT, cơ quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành về giao thông đường bộ Cục ĐBVN, tuy nhiên thực tiễn công tác thực hiện quản lý tài sản là các đơn vị được giao trực tiếp quản lý, khai thác. Như vậy, đối chiếu với quy định tại Khoản 2 Điều 8 không rõ ràng trách nhiệm của chủ thể trực tiếp quản lý tài sản vì:

+ Chỉ cơ quan trực tiếp quản lý tài sản mới mở sổ sách để hạch toán kế toán tài sản, kiểm kê tài sản như Văn phòng Cục ĐBVN; các Khu QLDB; hay các đơn vị được giao ủy quyền quản lý, khai thác tài sản; còn cơ quan quản lý cấp trung gian (như Cục ĐBVN) chỉ đóng vai trò theo dõi tổng hợp và thực hiện một số chức năng quản lý nhà nước khác về tài sản như: xây dựng thể chế; tổ chức thanh tra, kiểm tra công tác hạch toán, xử lý tài sản.

+ Nội dung quản lý nhà nước về tài sản công được quy định gồm 12 khoản tại Điều 12; đồng thời quy định về nguyên tắc quản lý, sử dụng tài sản công tuân thủ theo 7 nguyên tắc cụ thể tại Điều 6 của Luật Quản lý tài sản công: Đối chiếu theo mô hình tổ chức của cơ quan Trung ương thì cơ quan trực thuộc Bộ GTVT về chuyên ngành đường bộ có Cục Đường bộ Việt Nam (Cục ĐBVN), chỉ thực hiện một số chức năng về quản lý tài sản, không phải là cơ quan có thẩm quyền trực tiếp thực hiện việc: Ban hành văn bản QPPL về quản lý tài sản công; Kiểm kê tài sản công.

Theo cơ cấu tổ chức được quy định tại Nghị định số 56/2022/NĐ-CP của Chính phủ và Quyết định số 1218/QĐ-BGTVT ngày 23/9/2022 thì trong Cục ĐBVN có tổ chức các Khu Quản lý đường bộ thực hiện chức năng quản lý nhà nước theo các khu vực (QĐ số 1255/QĐ-BGTVT; QĐ 1246/QĐ-BGTVT; QĐ 1247/QĐ-BGTVT; QĐ 1248/QĐ-BGTVT ngày 28/9/2022 của Bộ GTVT), các cơ quan này trực tiếp mở sổ để hạch toán kế toán tài sản, trực tiếp tổ chức kiểm kê tài sản để thực hiện công tác lập báo cáo tình hình quản lý, sử dụng, tình hình biến động về tài sản, gửi về Cục ĐBVN làm công tác tổng hợp chung báo cáo Bộ GTVT.

+ Do vậy, đối với nhiệm vụ xây dựng cơ chế, chính sách, quy trình bảo trì; xây dựng định mức đề tham mưu cho Bộ GTVT thì Cục ĐBVN là cơ quan tổng hợp thực hiện chức năng quản lý nhà nước.

Trong trường hợp tài sản KCHT (là đoạn tuyến đường, cầu, hầm đường bộ...) được giao cho một chủ thể (Doanh nghiệp, tổ chức...) tổ chức khai thác (theo phương thức khai thác khác) thì trong thời gian thực hiện hợp đồng, tài sản sẽ bàn giao sang chủ thể đó để quản lý, trực tiếp vận hành, khai thác theo thời gian của hợp đồng. Khi đó, về công tác quản lý, giám sát tài sản... Cục ĐBVN vẫn phải thực hiện một số nội dung thuộc trách nhiệm về quản lý nhà nước, do vậy cần làm rõ những nhiệm vụ Cục ĐBVN và các đơn vị trực tiếp hạch toán tài sản phải tiếp tục thực hiện (quy định tại dự thảo Điều 2 và Khoản 2 Điều 8).

+ Vì vậy: Bộ GTVT đề nghị Bộ Tài chính xem xét bổ sung thêm nội dung quy định trong Khoản 2, Điều 2 để rõ hơn đối tượng giao quản lý chung về tài sản; đối tượng trực tiếp tổ chức quản lý, kế toán về tài sản là cơ quan quản lý trực tiếp tiếp nhận tài sản (ở cơ quan trung ương là các Khu QLDB quản lý tài sản, trường hợp thực hiện chuyển nhượng quyền khai thác tài sản thì tài sản được giao trực tiếp cho đơn vị theo hợp đồng chuyển nhượng...), đối với cấp quản lý tài sản của địa phương cũng cần được bổ sung tương tự.

Có thể sửa Khoản 2 Điều 2 như: *“a) Cơ quan được giao để tổ chức quản lý tài sản ở Trung ương là cơ quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành về giao thông đường bộ thuộc Bộ GTVT; Cơ quan trực tiếp tổ chức hạch toán, kế toán và quản lý tài sản là các cơ quan, tổ chức có chức năng được giao thực hiện”*.

## 2/ Điều 3:

- Khoản 6 Điều 3 đề nghị xem xét bổ sung thêm quy định rõ kinh phí *“quản lý vận hành tài sản trong thời gian đầu tư”* do chủ đầu tư dự án chịu trách nhiệm.

- Điều 3 về Nguyên tắc quản lý sử dụng và khai thác tài sản KCHTGT.

Trong hợp đồng dự án đầu tư theo hình thức hợp tác công tư (PPP), Tài sản KCHTGT của dự án mặc dù là tài sản do Nhà đầu tư bỏ kinh phí, tuy nhiên do tính chất đặc biệt của hợp đồng dự án, yêu cầu tài sản phải đảm bảo khai thác liên tục, phục vụ mục đích công cộng ... nên Nhà đầu tư không có đầy đủ quyền định đoạt đối với tài sản, không thể cầm phương tiện lưu thông qua dự án PPP. Nhà đầu tư chỉ có quyền đối với chi phí đầu tư tài sản, quyền thu hồi chi phí đầu tư theo các điều khoản tại hợp đồng dự án. Về phía cơ quan nhà nước có thẩm quyền ký kết hợp đồng dự án có trách nhiệm chỉ đạo, theo dõi, tổ chức quản lý khai thác dự án và trong bất cứ hoàn cảnh nào cũng phải đảm bảo tình trạng công trình vận hành bình thường, an toàn giao thông.

Do vậy, thực tế quản lý các dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư đã xảy ra tranh chấp trong quá trình thực hiện hợp đồng, khi Doanh nghiệp dự án (DNDA) vi phạm hợp đồng hoặc có nguyên nhân bất khả kháng khiến DNDA bị dừng hoặc tạm dừng thu phí, tạm dừng hoặc dừng thực hiện hợp đồng theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Trong thời gian này đã xuất hiện tình trạng DNDA từ chối bỏ chi phí bảo trì cho công trình là kết cấu hạ tầng giao thông trong khi công trình vẫn phải khai thác liên tục dẫn đến tình trạng công trình xuống cấp rất nhanh, tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn giao thông. Khi đó Cơ quan có thẩm quyền phải tiếp nhận công trình từ DNDA (hoặc đơn phương thu hồi công trình) nhưng không có cơ sở pháp lý để sử dụng nguồn ngân sách vốn sự nghiệp đường bộ để bảo dưỡng thường xuyên, sửa chữa đột xuất trong thời gian này nhằm đảm bảo những yêu cầu tối thiểu để công trình vận hành bình thường, đảm bảo an toàn giao thông.

Đây là một khoảng trống trong quá trình quản lý, vận hành bảo trì các công trình KCHTGT theo hình thức Đối tác công tư có thể gây hư hại đến tài sản công và nguy cơ mất an toàn trong khai thác đối với tài sản công là kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ. Kiến nghị bổ sung khoản 8 Điều 3 như sau:

*“8. Đối với Công trình dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư, trường hợp Cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định tạm dừng hợp đồng trong quá trình khai thác hoặc quyết định dừng trước thời hạn hợp đồng do tranh chấp hợp đồng hoặc do lỗi của Nhà đầu tư, Cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm tiếp nhận (hoặc đơn phương thu hồi) hoặc giao Cơ quan quản lý đường bộ tiếp nhận công trình, dự án để tổ chức quản lý vận hành khai thác liên tục, đảm bảo an toàn giao thông. Kinh phí để tổ chức quản lý khai thác, bảo trì tài sản được sử dụng từ nguồn kinh phí đảm bảo thực hiện hợp đồng được quy định trong hợp đồng dự án hoặc hồ sơ mời thầu, trường hợp sau khi cân đối nhu cầu còn thiếu được bố trí từ nguồn vốn sự nghiệp kinh tế đường bộ theo quy định của pháp luật cho công tác bảo quản, quản lý, bảo trì tài sản; Trường hợp xác định lỗi do Nhà đầu tư, Doanh nghiệp dự án phân kinh sử dụng sẽ được Nhà đầu tư, Doanh nghiệp dự án có trách nhiệm bồi hoàn toàn bộ chi phí đã được ngân sách nhà nước tạm ứng chi để bảo quản tài sản theo quy định của hợp đồng ký với Cơ quan có thẩm quyền.”.*

### 3/ Điều 4:

- Khoản 1 Điều 4 đề nghị xem xét loại bỏ danh mục tài sản n) **“Phần đất hành lang an toàn đường bộ đã được bồi thường, giải phóng mặt bằng”**, Do: Trong thực tế thời gian qua danh mục tài sản này chỉ được theo dõi theo mốc chỉ giới và tọa độ, phần đất hành lang thuộc tài sản KCHT này không được địa phương cấp sổ đỏ.

Đối với dự án đầu tư xây dựng thì chi phí giải phóng mặt bằng đã tính trong chi phí đầu tư và được phân bổ vào tài sản hình thành từ dự án, không tách riêng chi phí đối với phần đất hành lang này. Do vậy đề nghị cân nhắc nội dung này (không đủ điều kiện xác định theo chuẩn mực về tài sản để hạch toán kế toán). Việc quy định danh mục tài sản này là thực sự khó khăn cho công tác kế toán tài sản hạ tầng.

- Khoản 2 Điều 4 Dự thảo có nêu: “... *liên quan đến quốc phòng, an ninh quốc gia được xác định theo quy định của pháp luật về bảo vệ công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia và do Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xác định*”. Thực tế quy định pháp luật là quy định nào ? hiện có Pháp lệnh số 32/2007/PL-UBTVQH11 về bảo vệ công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia. Theo các tiêu chí của Pháp lệnh quy định:

“Điều 11: Công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia phải có đủ các tiêu chí sau đây:

1. Công trình tập trung bí mật nhà nước hoặc là nơi lưu giữ, bảo quản hiện vật, tài liệu có giá trị đặc biệt quan trọng hoặc là nơi bảo quản vật liệu, chất đặc biệt nguy hiểm đối với con người, môi trường sinh thái hoặc là cơ sở vật chất đặc biệt quan trọng khác liên quan đến an ninh quốc gia.

2. Công trình đòi hỏi phải áp dụng công tác bảo vệ đặc biệt, tuyệt đối an toàn trong quá trình khảo sát, thiết kế, xây dựng, quản lý và sử dụng.”.

Vì vậy, để thuận lợi và rõ ràng trong trách nhiệm xác định công trình liên quan đến quốc phòng, an ninh quốc gia, đề nghị xem xét sửa lại nội dung này theo hướng:

+ “*Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có văn bản gửi Bộ Quốc phòng và Bộ Công an để xác định công trình quan trọng liên quan đến quốc phòng, an ninh quốc gia làm cơ sở quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo quy định của thông tư này.*”

+ **Hoặc:** “*Thẩm quyền xử lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do Thủ tướng Chính phủ Quyết định nếu công trình có tên trong danh mục công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia do Thủ tướng chính phủ ban hành theo quy định của Nghị định số: 126/2008/NĐ-CP của Chính phủ*”.

4/ Điều 5:

- Khoản 2: đề nghị thuyết minh làm rõ quy định “được thực hiện theo **hình thức ghi tăng tài sản**” là hình thức gì, được quy định tại văn bản quy phạm pháp luật nào để thống nhất cách hiểu và đảm bảo tính khả thi trong quá trình triển khai thực hiện.

- Khoản 3: đề nghị thuyết minh làm rõ “Việc giao tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do Nhà nước đầu tư, quản lý cho các cơ quan quy định tại khoản 1 Điều này được thực hiện trong trường hợp tài sản KCHT GTĐB hiện có tại thời điểm Nghị định này có hiệu lực thi hành”. Đồng thời, đề nghị làm rõ trường hợp tài sản KCHT GTĐB hiện có trước thời điểm Nghị định này có hiệu lực thi hành thì việc giao tài sản KCHT GTĐB do Nhà nước đầu tư, quản lý được thực hiện **theo quy định nào** để thống nhất cách hiểu và đảm bảo tính khả thi trong quá trình triển khai thực hiện.

- Khoản 4: đề nghị sửa lại dấu “,” thành dấu “;” đồng thời sửa để rõ 2 đối tượng cụ thể khác nhau như:

+ Tài sản được hình thành từ dự án sử dụng vốn nhà nước mà chưa xác định cụ thể đối tượng thụ hưởng, quản lý;

+ Tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân.

Vì theo quy định thì khi sử dụng vốn từ nhà nước không thuộc đối tượng phải thực hiện quy trình, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản.

#### 5/ Điều 6:

- Khoản 1: Tương tự ý kiến nêu tại khoản 2 Điều 4 trên, đề nghị xem xét sửa mục a) Khoản 1 thành: “*Thủ tướng Chính phủ quyết định giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với các danh mục công trình có tên trong danh mục công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia do Thủ tướng chính phủ ban hành theo quy định của Nghị định số: 126/2008/NĐ-CP của Chính phủ và các danh mục công trình cụ thể theo đề nghị của Bộ Công an; Bộ Quốc phòng.*”.

- Khoản 2: Tại các nội dung về đề xuất cụ thể cơ quan được giao tổ chức quản lý tài sản, thì bổ sung thêm đối tượng là “**cơ quan trực tiếp tiếp nhận để thực hiện chức năng quản lý nhà nước về tài sản**”.

#### 7/ Điều 7:

- Khoản 2 sửa tên Cơ quan được giao quản lý tài sản thành: “Cơ quan được giao tổ chức quản lý nhà nước về tài sản và cơ quan trực tiếp tiếp nhận để thực hiện chức năng quản lý nhà nước về tài sản có trách nhiệm lập hồ sơ, quản lý, hạch toán kế toán, lưu trữ hồ sơ về tài sản theo quy định tại khoản 1 điều này; theo quy định tại Điều 8 và quy định về phân cấp quản lý.

#### 8/ Điều 8:

- Bổ sung điểm c khoản 3 thêm từ “sau” như: “c) ....người có thẩm quyền phê duyệt thì sau khi dự án được phê duyệt quyết toán...”.

## 9/ Điều 9:

- Khoản 2: Mục b) đề nghị xem xét bổ sung thêm trường hợp “*các nội dung khác*” để bao quát hết các nội dung về bảo trì, về quản lý chất lượng hay về vận hành khai thác trong trường hợp được duyệt theo khối lượng cụ thể, không chỉ đối với hoạt động sửa chữa định kỳ và sửa chữa đột xuất (Bộ GTVT đã có Thông tư số 41/2021/TT-BGTVT quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì công trình đường bộ).

- Khoản 5: Đối với các hình thức trường hợp chuyển giao quyền khai thác tài sản (chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản, cho thuê quyền khai thác tài sản, chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản, chuyển giao quyền khai thác khác) mà theo Hợp đồng doanh nghiệp nhận chuyển giao quyền khai thác tài sản có trách nhiệm thực hiện bảo trì công trình thuộc tài sản, **cần được bổ sung quy định rõ bên chịu trách nhiệm bố trí kinh phí phục vụ việc xác định tình trạng tài sản khi tiếp nhận (trong trường hợp phải thuê xác định tình trạng tài sản).**

## 11/ Điều 12:

Đề nghị xem xét để bổ sung thêm khoản quy định loại trừ trường hợp tài sản KCHT giao cho cơ quan trực tiếp tiếp nhận quản lý, vận hành là đơn vị sự nghiệp trực thuộc (ví dụ: Cụm phà Vàm cồng thuộc Khu Quản lý Đường bộ IV trực thuộc Cục ĐBVN) thì **không phải lập đề án khai thác tài sản KCHT**, do:

+ Theo Điều 35 của Luật quản lý tài sản công có quy định về “*a) Cơ quan nhà nước được giao quản lý, sử dụng tài sản công trực tiếp thực hiện quản lý vận hành tài sản công được giao quản lý, sử dụng*”.

+ Do vậy, đối với đơn vị sự nghiệp được giao chức năng, nhiệm vụ (như cụm phà Vàm cồng) là tổ chức vận hành bên phà đường bộ, thì việc thực hiện theo quy trình lập đề án khai thác như các trường hợp này để trình Bộ GTVT phê duyệt là không cần thiết, thực tế trong thời gian qua cũng chưa thực hiện quy trình này.

## 12/ Điều 14:

- Khoản 8 mục b: đề nghị cân nhắc lại quy định “áp dụng thống nhất là 20% giá khởi điểm” vì Điều 39 Luật Đấu giá tài sản đã quy định tỷ lệ xác định khoản tiền đặt trước, kèm theo các quy định cụ thể khác về xử lý khoản tiền đặt trước.

- Khoản 8 điểm b1: Đề nghị xem xét lại quy định “*Có ngành nghề kinh doanh theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp*” để bảo đảm phù hợp với Điều 28 Luật

Doanh nghiệp vì theo quy định tại Điều 28 Luật Doanh nghiệp thì nội dung giấy chứng nhận doanh nghiệp không có tên ngành nghề kinh doanh.

- Khoản 9: “Quyền và nghĩa vụ của các bên theo;” đề nghị bổ sung thêm nội dung sau chữ “bên theo” cho đủ nghĩa của điểm e.

- Khoản 10: Sửa lại tên khoản, bổ sung từ “**nhận**” cho đúng tính chất thành “10. *Quyền của doanh nghiệp nhận thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ*”.

13/ Điều 16:

- Khoản 4 điểm b: Đề nghị làm rõ quy định về “vốn nhà nước” và “vốn nhà nước đầu tư” để đảm bảo tính rõ ràng trong quá trình triển khai thực hiện.

- Khoản 5: Đề nghị xem xét lại việc giao trách nhiệm cho Bộ GTVT hướng dẫn việc xác định giá khởi điểm để đấu giá chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản, cho thuê quyền khai thác tài sản, chuyển nhượng có thời hạn khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông vì *Bộ Tài chính là cơ quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước về giá trong phạm vi cả nước*, tại khoản 6 Điều 15 Nghị định số 33/2019/NĐ-CPC cũng đang giao nhiệm vụ này cho Bộ Tài chính thực hiện. Mặt khác, thẩm quyền của Bộ GTVT chỉ tổ chức thực hiện đối với hệ thống quốc lộ, đối với hệ thống đường chuyên dùng thuộc trách nhiệm cơ quan quản lý đầu tư, khai thác đường chuyên dùng; đối với hệ thống đường địa phương thuộc trách nhiệm của UBND cấp tỉnh (Điều 39 Luật GTDB).

Đồng thời, đề nghị xem xét để sửa tương tự với điểm e khoản 1 Điều 30 của dự thảo Nghị định.

Do vậy, xem xét điều chỉnh nội dung thành: “5. *Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Giao thông vận tải (đối với hệ thống đường quốc lộ); phối hợp với UBND cấp tỉnh (đối với hệ thống đường địa phương); phối hợp với cơ quan quản lý đường chuyên dùng để hướng dẫn việc xác định giá khởi điểm để đấu giá chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản, cho thuê quyền khai thác tài sản, chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.*”.

14/ Điều 21:

- Đề nghị bổ sung tại Điều 21 nội dung đối với tài sản gắn với công trình đường bộ hiện hữu thì trước khi điều chuyển tài sản là đường bộ giữa Trung ương và địa phương thì phải có quyết định điều chỉnh kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của Bộ GTVT (nội dung này tại Nghị định số 10 trước đây cũng đã có quy định cụ thể việc Bộ Tài chính quyết định trên cơ sở Quyết định điều chỉnh tuyến của Bộ

GTVT) để làm cơ sở lập hồ sơ đề nghị điều chuyển tài sản phù hợp với quy định của Luật GTĐB trên cơ sở điều chỉnh điểm b khoản 2 Điều 21 như sau:

*“b) Bộ trưởng Bộ Tài chính trên cơ sở quyết định chuyển kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của Bộ, cơ quan trung ương khác và UBND cấp tỉnh, ra quyết định điều chuyển tài sản KCHTGT đường bộ không thuộc phạm vi quy định tại điểm a khoản này từ Bộ GTVT sang bộ, cơ quan trung ương khác, UBND cấp tỉnh; từ UBND cấp tỉnh sang Bộ, cơ quan trung ương.”*

- Đối với trường hợp tài sản điều chuyển là vật tư thu hồi từ tháo dỡ công trình đường bộ; tài sản khác để phục vụ công tác quản lý, bảo trì thì trên cơ sở ý kiến đề nghị điều chuyển của Bộ GTVT và UBND cấp tỉnh hoặc ngược lại, kèm theo hồ sơ về tài sản Bộ Tài chính quyết định điều chuyển tài sản.

Do việc điều chỉnh hệ thống đường khác nhau có quy định cụ thể về thẩm quyền điều chỉnh tuyến (Điều 39 Luật GTĐT), còn tài sản là vật tư thu hồi và tài sản khác không gắn với kết cấu hạ tầng thì chỉ quy định quy trình lập hồ sơ xử lý tài sản.

#### 15/ Điều 22:

Đề nghị xem xét sửa đổi, bổ sung Khoản 4 điểm c như sau:

*“c) Đối với đề nghị chuyển giao tài sản thuộc thẩm quyền quyết định của Bộ trưởng Bộ Tài chính, trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ theo quy định tại điểm a khoản này, Bộ Giao thông vận tải xem xét, có văn bản kèm theo hồ sơ và ý kiến của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (nơi tiếp nhận tài sản), gửi Bộ Tài chính để trình Bộ trưởng Bộ Tài chính xem xét, quyết định chuyển giao tài sản hoặc có văn bản hồi đáp trong trường hợp đề nghị chuyển giao tài sản chưa phù hợp. Đối với các tài sản không còn nhu cầu sử dụng, sử dụng không hiệu quả hoặc đã có quyết định chuyển đổi công năng sử dụng tài sản, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (nơi tiếp nhận tài sản) có trách nhiệm tiếp nhận tài sản để quản lý, xử lý trên cơ sở đề nghị của Bộ Giao thông vận tải;”.*

#### 16/ Điều 23:

- Khoản 3:

Đề nghị xem xét bổ sung thêm cụm từ “nếu có” như: “3. Tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ được thanh lý theo hình thức phá dỡ, hủy bỏ. Vật liệu, vật tư thu hồi (nếu có) từ việc phá dỡ, hủy bỏ được xử lý như sau:”.

- Khoản 4 phần danh mục tài sản đề nghị thanh lý: đề nghị bổ sung thêm cụm từ “nếu có” vào sau quy định (chiều dài/diện tích) để phù hợp thực tế một số tài sản xác định theo hồ sơ kỹ thuật không cụ thể diện tích hay chiều dài.



## 17/ Điều 27:

- Để đảm bảo thống nhất về nguyên tắc tài sản chỉ giao một cơ quan trực tiếp quản lý. Các dự án BOT có thời gian khai thác dài do đó nhà đầu tư phải thực hiện quản lý, sử dụng tài sản (*cơ quan quản lý nhà nước không hạch toán, kế toán, theo dõi*). Nhà đầu tư phải tổ chức thực hiện hạch toán, kế toán, tính hao mòn và tăng, giảm giá trị hàng năm theo các quy định về quản lý tài sản KCHT. Cần nhắc việc quy định sau khi bàn giao lại tài sản cho cơ quan nhà nước quản lý thì phải đánh giá lại tài sản để có cơ sở xác định giá trị tài sản bàn giao.

- Khoản 4: bổ sung 1 số cụm từ và xem xét sửa đổi như sau:

*“4. Nhà đầu tư thực hiện dự án theo hình thức đối tác công - tư có trách nhiệm quản lý, sử dụng, bảo trì, kế toán tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (bao gồm cả tài sản do Nhà nước đầu tư, quản lý tham gia vào dự án) đảm bảo chất lượng tiêu chuẩn kỹ thuật theo quy định của pháp luật về đầu tư, pháp luật về xây dựng, pháp luật về kế toán cho đến khi chuyển giao tài sản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.*

*Cơ quan đang được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ có trách nhiệm theo dõi, báo cáo phần tài sản được sử dụng để tham gia dự án trong quá trình giao cho nhà đầu tư thực hiện dự án; quản lý, sử dụng, kế toán tài sản sau khi nhận chuyển giao từ nhà đầu tư khi kết thúc dự án.”*

- Đối với hợp đồng dự án đầu tư kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo hình thức PPP, trong quá trình đàm phán kết thúc hợp đồng dự án, dừng thu phí thì dự án vẫn phải khai thác liên tục để phục vụ giao thông vận tải, phát triển Kinh tế - Xã hội, đảm bảo Quốc phòng - An ninh. Do đó cần phải thực hiện công tác quản lý, bảo dưỡng thường xuyên, sửa chữa các hư hỏng của công trình (nếu có), đảm bảo công trình được khai thác bình thường, giao thông an toàn, thông suốt. Đây là nguyên tắc đã được quy định trong Luật Giao thông đường bộ năm 2008. Do đó để đảm bảo an toàn giao thông, an toàn công trình, kể từ khi Nhà đầu tư/Doanh nghiệp dự án thống nhất bàn giao tài sản kết cấu hạ tầng giao thông của dự án về Cơ quan nhà nước có thẩm quyền thì Cơ quan nhà nước có thẩm quyền có trách nhiệm quản lý, bảo trì tài sản và xác định rõ trách nhiệm của các Bên trong việc bố trí kinh phí thực hiện bảo trì công trình được khai thác an toàn, thông suốt.

Do đó để tạo thuận lợi trong quá trình quản lý, bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ được đầu tư theo hình thức PPP đề nghị điều chỉnh, bổ sung Khoản 6 như sau:

*“6. Phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức thực hiện việc bảo quản tài sản từ khi tiếp nhận đến khi hoàn thành việc xử lý theo phương án đã được cơ quan,*

*người có thẩm quyền phê duyệt, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác. Đối với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ được đầu tư theo hình thức đối tác công tư, trong thời gian thực hiện các thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân, đơn vị chủ trì quản lý tài sản có trách nhiệm tổ chức quản lý, bảo trì, vận hành khai thác tài sản, đảm bảo an toàn giao thông, an toàn công trình, bảo đảm tính liên tục của việc cung cấp sản phẩm, dịch vụ công đối với dự án đang trong giai đoạn vận hành.”.*

18/ Điều 30:

- Như đã kiến nghị tại Mục 6, Bộ Tài chính là đơn vị thực hiện chức năng quản lý nhà nước về giá trong phạm vi cả nước do vậy đề nghị giao Bộ Tài chính chủ trì hướng dẫn việc xác định giá khởi điểm để đấu giá là phù hợp. Đề nghị điều chỉnh nội dung như sau:

+ Khoản 1: Điều chỉnh điểm e như sau: “e) *Phối hợp với Bộ Tài chính hướng dẫn việc xác định giá khởi điểm để đấu giá quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo phương thức chuyển nhượng quyền thu phí, cho thuê quyền khai thác, chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản thuộc hệ thống quốc lộ;*”.

+ Khoản 2: Điều chỉnh điểm c như sau: “c) *Hướng dẫn việc xác định giá khởi điểm để đấu giá quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo phương thức chuyển nhượng quyền thu phí, cho thuê quyền khai thác, chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản;*”.

- Điểm b Khoản 1 Điều 30, đề nghị làm rõ sự khác nhau giữa “*bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ*” và “*bảo trì công trình đường bộ*” để tránh trùng lặp trong thực hiện (quy trình bảo trì công trình, quy trình bảo trì tài sản).

19/ Điều 31:

- Khoản 3 Điều 31 quy định đối với các Hợp đồng khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, khi sửa đổi, bổ sung phải thực hiện theo Nghị định này cần quy định rõ các nội dung phải thực hiện do nếu theo quy định này phải thực hiện lại toàn bộ sẽ khó khả thi (lĩnh vực hàng hải có quy định tương tự hiện đang vướng mắc khi thực hiện).

20/ Về các phụ lục kèm theo Nghị định, đề nghị Bộ Tài chính xem xét để sửa đổi và trong trường hợp nội dung của mẫu biểu có tính chất tương tự, hoặc có thể chỉ dẫn thêm cột ghi chú để hợp nhất biểu mẫu, giảm bớt thủ tục hành chính khi thực hiện các biểu mẫu báo cáo như:

a) Xem xét hợp nhất biểu mẫu số 03C với biểu mẫu số 03B thiết kế thêm cột thông tin chung về tài sản như năm sử dụng, khối lượng, cột hình thức xử lý tài sản sẽ nêu vào trong nội dung cột ghi chú.

b) Các mẫu xem xét sửa đổi, cần bổ sung thêm ghi chú để giải thích nguyên tắc phản ánh; một số nội dung kiến nghị xem xét lược bỏ để phù hợp thực tiễn như:

- Mẫu số 01: Đề nghị cột 9 xem xét bỏ đối tượng diện tích đất cầu, hầm vì: Diện tích của Bãi đỗ xe có thể có xác định, còn diện tích cầu, hầm theo hồ sơ kỹ thuật xây lắp chỉ thể hiện được tổng diện tích m<sup>2</sup> cầu; còn hầm thể hiện chiều dài hầm và m<sup>2</sup>; đồng thời đề nghị có ghi chú để hướng dẫn nội dung cột 7 và cột 8 để phản ánh cho đối tượng tài sản là nhà hạt, nhà kho để không bị lẫn với đối tượng là đường, cầu... không đảm bảo tính xác thực số liệu này.

- Tương tự các mẫu số 01A; Mẫu số 01B dòng 5.II bỏ quy định diện tích đất phải cập nhật đối với đối tượng cầu, hầm; dòng 3.II diện tích đất có ghi chú cụ thể chỉ dẫn cho đối tượng là nhà hạt, nhà kho.

- Mẫu số 03 A: Cột số 4, 5 diện tích đất, sàn sử dụng chỉ nếu có, vì chỉ phù hợp để báo cáo đối với loại tài sản nhà hạt, nhà kho, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ.

- **Mẫu số 03B:** Đề nghị bỏ nội dung cột số 13 về kê khai lũy kế "*chi phí bảo trì*" để phù hợp với công tác hoạt động thực tiễn, giảm thiểu nội dung quy định báo cáo... vì công tác bảo trì là hoạt động có tính chất thường xuyên liên tục, chưa kể xảy ra trường hợp khắc phục sự cố thiên tai, khi đó chi phí thực hiện không bóc tách riêng biệt được cho từng đối tượng cụ thể mà nằm trong tổng thể quy mô xử lý khắc phục (bao gồm cả cầu, đường tài sản khác) và về chi phí duy trì này không thuộc đối tượng quy định hạch toán tăng giá trị tài sản, cũng phù hợp với các mẫu số 03A, 03B không kê khai cột chi phí bảo trì.

Bộ GTVT sẽ tiếp tục phối hợp với Bộ Tài chính để trực tiếp trao đổi, làm rõ hơn các ý kiến tham gia trong quá trình soạn thảo Nghị định.



Số: 353 /BTNMT-KHTC

Hà Nội, ngày 02 tháng 01 năm 2023

V/v góp ý dự thảo Nghị định quy định việc quản lý,

Cục quản lý sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ

ĐẾN Số: 1205  
Ngày: 02-02-2023  
Chức: KT  
Số và ký hiệu HS: Tài chính

Kính gửi: Bộ Tài chính

Phúc, đáp Công văn số 433/BTC-QLCS ngày 13 tháng 01 năm 2023 của Bộ Tài chính về việc lấy ý kiến dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (dự thảo Nghị định), Bộ Tài nguyên và Môi trường có ý kiến như sau:

- Tại khoản 1 Điều 8 dự thảo Nghị định quy định: đề nghị nghiên cứu, rà soát nội dung quy định "Trường hợp một hệ thống được giao cho nhiều cơ quan quản lý thì đối tượng ghi sổ kế toán là phần tài sản được giao cho từng cơ quan" để phù hợp với thực tế báo cáo, kê khai, nhập dữ liệu vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công; do khi nhập dữ liệu, đòi hỏi các nội dung thông tin để nhập đối với đối tượng ghi sổ kế toán có nhiều thông tin như cấp hạng, diện tích xây dựng, ... bắt buộc phải nhập mới có thể lưu dữ liệu, nhưng việc phân chia, giao hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ cho từng cơ quan quản lý đối với hệ thống khó có thể đáp ứng được đầy đủ thông tin khi phân chia từng phần để giao cho các cơ quan quản lý.

- Tại Điều 15 dự thảo Nghị định: đề nghị Bộ Tài chính xem xét, bổ sung các căn cứ xác định các quy định mang tính định lượng như: thời hạn chuyển nhượng quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông với thời hạn tối đa không quá 50 năm; điều kiện điều chỉnh Hợp đồng khi doanh thu thực tế của năm mà doanh nghiệp nhận chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản thu được lớn hơn 125% so với mức doanh thu của năm trong dự thảo Tờ trình đề báo cáo Chính phủ xem xét, quyết định.


- Ngoài ra, Bộ Tài chính đang dự thảo và lấy ý kiến góp ý đối với việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2018/TT-BTC ngày 7 tháng 5 năm 2018 hướng dẫn chế độ quản lý, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản cố định do Nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp; do đó, đề nghị rà soát nội dung của dự thảo Thông tư đảm bảo sự thống nhất về thuật ngữ, phương pháp xác định nguyên giá tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ với các quy định chung về xác định nguyên giá tài sản cố định hữu hình đang được sửa đổi, bổ sung; rà soát, bổ sung quy định danh mục tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trong việc phân loại các loại tài sản cố định hữu hình.

Trên đây là một số ý kiến của Bộ Tài nguyên và Môi trường, trân trọng kính gửi Quý Bộ xem xét, tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Cục Quản lý công sản (Bộ Tài chính);
- Lưu: VT, KHTC.H.

KT. BỘ TRƯỞNG  
THỦ TRƯỞNG



\*Trần Quý Kiên

ml  
Đ/c. Tmj  
02/02



Bộ Xây dựng  
08-02-2023  
15:51:24 +07:00

**BỘ XÂY DỰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 381 /BXD-HTKT

Hà Nội, ngày 08 tháng 02 năm 2023

V/v góp ý dự thảo Nghị định quy định  
việc quản lý, sử dụng và khai thác tài

CHỨC QUẢN LÝ SẢN KẾT CẤU HẠ TẦNG GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ

ĐẾN SỐ: 1562

Ngày: 09-02-2023

Chuyên viên: HT

Số và ký hiệu HS: Bộ Xây dựng

Kính gửi: Bộ Tài Chính

Bộ Xây dựng nhận được văn bản số 433/BTC-QLCS ngày 13/01/2023 của Bộ Tài chính về lấy ý kiến dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (gọi tắt là dự thảo Nghị định). Sau khi nghiên cứu, Bộ Xây dựng có ý kiến như sau:

- Việc rà soát sửa đổi, bổ sung nội dung của Nghị định số 33/2019/NĐ-CP ngày 23/4/2019 của Chính phủ về quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ để khắc phục những hạn chế, bất cập trong quá trình triển khai thực hiện, nhằm tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng, khai thác tài sản. Tuy nhiên, việc xây dựng dự thảo Nghị định theo hướng tách riêng cho đối tượng là đường bộ và thay thế hoàn toàn Nghị định số 33/2019/NĐ-CP ngày 23/4/2019 chưa phù hợp với chỉ đạo tại văn bản số 509/VPCP-TH ngày 19/01/2022 của Văn phòng Chính phủ về Chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ năm 2022, giao Bộ Tài chính xây dựng: "Nghị định sửa đổi, bổ sung các Nghị định của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông"; theo đó, 01 Nghị định sẽ sửa đổi, bổ sung các Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông bao gồm nhiều đối tượng. Đề nghị, Bộ Tài chính báo cáo Chính phủ làm cơ sở xây dựng dự thảo Nghị định.

- Cần rà soát thành phần hồ sơ xây dựng Nghị định, đảm bảo phù hợp quy định tại Luật số 63/2020/QH14 ngày 18/6/2020 của Quốc hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Dự thảo Nghị định được xây dựng trên cơ sở kế thừa và sửa đổi, bổ sung các nội dung không còn phù hợp với thực tiễn hoặc chưa có quy định chi tiết để thực hiện, cụ thể hóa các quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017. Do vậy, đề nghị cần bổ sung liệt kê cụ thể từng điều, khoản đề xuất cần điều chỉnh, bổ sung so với Nghị định số 33/2019/NĐ-CP ngày 23/4/2019, căn cứ pháp lý và cơ sở thực tiễn để đề xuất các quy định này.

Me Tin 7  
09/02

- Cần bổ sung đánh giá tác động của chính sách trong đề nghị điều chỉnh, bổ sung tại dự thảo Nghị định, trong đó phải nêu rõ vấn đề cần giải quyết; mục tiêu ban hành chính sách; các giải pháp để thực hiện chính sách; các tác động tích cực, tiêu cực của chính sách; chi phí, lợi ích của các giải pháp; so sánh chi phí, lợi ích của các giải pháp;...

- Về công tác bảo trì công trình xây dựng (bao gồm cả công trình giao thông đường bộ), hiện nay đã được quy định cụ thể tại Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng. Do vậy, Mục 3 dự thảo Nghị định cần được rà soát hoặc dẫn chiếu quy định cho thống nhất giữa các Nghị định; Nội dung tại điểm a khoản 2 Điều 9 dự thảo Nghị định quy định "Tiêu chí giám sát, nghiệm thu kết quả bảo trì công trình thuộc tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo chất lượng thực hiện theo quy định của Bộ Giao thông vận tải", cần được rà soát cho phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

Trên đây là ý kiến của Bộ Xây dựng, đề nghị Bộ Tài chính nghiên cứu, tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định./.

Nơi nhận: ĐHC

- Như trên;
- BTr Nguyễn Thanh Nghị (để b/c);
- Lưu VT, ITTKT(x).

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Nguyễn Tường Văn**

**BỘ NGOẠI GIAO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 532 /BNG-LPQT  
V/v góp ý dự thảo Nghị định quy định  
việc quản lý, sử dụng và khai thác tài  
sản kết cấu hạ tầng giao thông đường  
bộ.

Hà Nội, ngày 14 tháng 02 năm 2023

Kính gửi: Bộ Tài chính.

CỤC QUẢN LÝ
ĐẾN SỐ 20.36
Ngày: 17-02-2023
Chức vụ: (KT)
Đã ký: (KT)

Phúc Công văn số 433/BTC-QLCS ngày 13/01/2023 của Quý Bộ đề nghị  
góp ý đối với dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài  
sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, trong phạm vi chức năng và quản lý, Bộ  
Ngoại giao chưa phát hiện có vướng mắc liên quan tới dự thảo Nghị định này.

*Đ/e Triết  
17/02  
/*

1. Đề nghị Quý Bộ cân nhắc bổ sung yêu cầu xin ý kiến Bộ Ngoại giao khi  
thu hồi đất gắn với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ quy định tại điểm a  
Khoản 6 Điều 20 dự thảo Nghị định này, nếu có liên quan tới trụ sở cơ quan đại  
diện nước ngoài hoặc tổ chức quốc tế tại Việt Nam được hưởng quyền ưu đãi miễn  
trừ.

2. Đề nghị Quý Bộ rà soát và bổ sung đầy đủ hồ sơ theo quy định tại Luật  
Ban hành văn bản quy phạm pháp luật để trình Chính phủ ban hành dự thảo Nghị  
định này.

Bộ Ngoại giao trân trọng trao đổi đề Quý Bộ tham khảo, tổng hợp. *JL*

Nơi nhận:

- Như trên;
- HIKT, QTTV;
- Lưu HC, LPQT.



Ký bởi: Phạm Quang Hiệu  
Cơ quan: BỘ NGOẠI GIAO  
Ngày ký: 14-02-2023 10:50:44  
+07:00



Số: 562 /BNV-PC

Hà Nội, ngày 16 tháng 02 năm 2023

V/v góp ý dự thảo Nghị định quy định về việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ

CỤC QUẢN LÝ CÔNG SẢN	
ĐẾN SỐ:	2050
Ngày:	17-02-2023
Chức vụ:	KT
Số và họ tên:	Trả lời Công văn số 433/BTC-QLCS ngày 13/01/2023 của Bộ Tài chính về việc

Kính gửi: Bộ Tài chính (Cục Quản lý công sản)

góp ý dự thảo Nghị định quy định về việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (thay thế Nghị định số 33/2019/NĐ-CP ngày 23/04/2019 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ), Bộ Nội vụ có ý kiến như sau:

**1. Về đề nghị xây dựng Nghị định**

Theo Phụ lục số 4 về nhiệm vụ cụ thể của các ngành, lĩnh vực năm 2022 ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 và Văn bản số 509/VPCP-TH ngày 19/01/2022 của Văn phòng Chính phủ về Chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ năm 2022 thì Bộ Tài chính được giao nhiệm vụ xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung các Nghị định của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông (01 nghị định sửa đổi nhiều nghị định). Tuy nhiên, theo Tờ trình kèm theo Văn bản số 433/BTC-QLCS ngày 13/01/2023, Bộ Tài chính đề xuất ban hành 01 Nghị định để thay thế Nghị định số 33/2019/NĐ-CP. Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đề nghị Bộ Tài chính hoàn thiện hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị định, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ để đưa vào Chương trình công tác năm 2023 của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; trong đó đề nghị bổ sung báo cáo tổng kết việc thi hành pháp luật; báo cáo đánh giá tác động của chính sách trong đề nghị xây dựng Nghị định để làm cơ sở đề xuất các nội dung của dự thảo Nghị định.

**2. Về nội dung dự thảo Nghị định**

a) Về thẩm quyền, trình tự, thủ tục giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (Điều 6): Đề nghị làm rõ nội dung “hồ sơ pháp lý về tài sản” (tại điểm a khoản 2) và “các cơ quan có liên quan” (tại điểm b khoản 2) để thống nhất cách hiểu và thực hiện.

b) Về chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (Điều 13): Đề nghị nghiên cứu lại điểm b khoản 10 để bảo đảm phù hợp với nội dung quy định tại khoản 1 (thẩm quyền của doanh nghiệp nhận chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản quyết định phương thức, biện pháp khai thác tài sản).

c) Về cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (Điều 14): Đề nghị sửa cụm từ “Quyền của doanh nghiệp cho thuê quyền khai thác” (tại khoản 10) thành “Quyền của doanh nghiệp thuê quyền khai thác” (bỏ từ “cho”) để phù hợp với nội dung của điều khoản.

d) Về chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (Điều 15): Đề nghị sửa cụm từ “Quyền của doanh nghiệp chuyển nhượng” (tại khoản 10) thành “Quyền của doanh nghiệp nhận chuyển nhượng” (thêm từ “nhận”) để phù hợp với nội dung của điều, khoản.

đ) Về chuyển giao tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ về địa phương quản lý, xử lý (Điều 22): Đề nghị nghiên cứu gộp khoản 3 vào khoản 1 để làm rõ các trường hợp tài sản được chuyển giao về địa phương quản lý, xử lý và tránh gây trùng lặp với trường hợp điều chuyển tài sản quy định tại Điều 21.

e) Đề nghị bỏ chú thích (footnotes) số 1 và 2 (tại trang 3 và 4 dự thảo Nghị định), vì căn cứ pháp lý Luật Giao thông đường bộ năm 2008 đã được đưa vào phần căn cứ ban hành Nghị định. Ngoài ra, Thông tư liên tịch số 42/2015/TTLT-BGTVT-BNV ngày 14/8/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải và Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về giao thông vận tải thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh đã được thay thế bởi Thông tư số 15/2021/TT-BGTVT ngày 30/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải. Theo đó, đề nghị hoàn thiện lại nội dung này tại Tờ trình cho phù hợp.

Trên đây là ý kiến của Bộ Nội vụ, đề nghị Bộ Tài chính tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Nguyễn Duy Thăng;
- Lưu: VT, PC.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Nguyễn Duy Thăng**

**THANH TRA CHÍNH PHỦ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **330** /TTCP-V.II

Hà Nội, ngày **10** tháng 2 năm 2023

V/v tham gia ý kiến dự thảo ND quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông

BỘ TÀI CHÍNH	
ĐẾN SỐ: <b>12190...BĐT</b>	
Ngày: <b>16-02-2023</b>	
Chuyên: <b>Luật QLCS</b>	
Số và ký hiệu HS: .....	

CỤC QUẢN LÝ CÔNG SẢN	
ĐẾN SỐ: <b>1995</b>	
Ngày: <b>17-02-2023</b>	
Chuyên: <b>KT</b>	
Số và ký hiệu HS: .....	

Kính gửi: Bộ Tài chính

Phục đáp Văn bản số 433/BTC-QLCS ngày 13/01/2023 của Bộ Tài chính về cho ý kiến vào dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (sau đây viết tắt là dự thảo Nghị định), Thanh tra Chính phủ có ý kiến như sau:

1. Đối với các nội dung liên quan đến khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ được quy định từ Điều 12 đến Điều 15 dự thảo Nghị định, Thanh tra Chính phủ đề nghị:

- Nghiên cứu, cân nhắc quy định việc thẩm định phương án khai thác, chuyển nhượng, cho thuê đảm bảo chặt chẽ, khách quan, hiệu quả, đúng quy định. Về trình tự, thủ tục; thời gian lập, thẩm định (nếu có); phê duyệt phương án; cần nghiên cứu, cân nhắc để quy định phù hợp đối với từng hình thức khai thác. Về hồ sơ phê duyệt phương án/đề án, cần nghiên cứu để quy định đảm bảo tính cụ thể, thống nhất.

- Về quản lý doanh thu khai thác trong trường hợp chuyển nhượng, cho thuê quyền khai thác, đề nghị bổ sung căn cứ, nghiên cứu và cân nhắc việc quy định điều chỉnh hợp đồng trong trường hợp doanh thu thực tế lớn hơn 125% so với phương án tài chính và nộp bổ sung 50% trên phần doanh thu tăng thêm; đề nghị nghiên cứu, bổ sung quy định về việc quản lý doanh thu đảm bảo việc khai thác hiệu quả, tránh thất thu ngân sách nhà nước.

- Về thanh toán hợp đồng chuyển nhượng, cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, đề nghị cân nhắc việc quy định cho phép thanh toán theo hình thức trả chậm: "...*giá trị chuyển nhượng được thanh toán tối đa 02 lần trong vòng 90 ngày kể từ ngày ký hợp đồng, trường hợp giá trị chuyển nhượng trên 1.000 tỷ đồng thì được thanh toán tối đa 03 lần trong vòng 180 ngày kể từ ngày ký hợp đồng...*" để đảm bảo lợi ích nhà nước, tính hiệu quả và tránh phát sinh tiêu cực trong khai thác.

- Rà soát nội dung tại khoản 1 Điều 13: "*Chuyển nhượng quyền thu phí tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ là việc Nhà nước chuyển giao quyền thu phí sử dụng đường bộ cho doanh nghiệp kinh doanh kết cấu hạ tầng...*" để hiệu chỉnh đúng quy định.

*Hoàng Thị Ngọc  
A102  
1*

2. Đối với nội dung trách nhiệm thi hành tại Điều 30 dự thảo Nghị định, đề nghị rà soát, cân nhắc bổ sung nội dung quy định về công tác thanh tra, kiểm tra việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của các bộ, ngành chức năng đảm bảo đầy đủ, đúng quy định.

Các nội dung khác, Thanh tra Chính phủ đề nghị Bộ Tài chính theo chức năng, nhiệm vụ thực hiện việc rà soát, tiếp thu ý kiến của các bộ, ngành có liên quan để hoàn thiện nội dung dự thảo Nghị định.

Thanh tra Chính phủ trân trọng phúc đáp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổng Thanh tra Chính phủ (để b/c);
- Phó Tổng TTCP Bùi Ngọc Lam;
- Lưu: VT, Vụ II. 2

KT. TỔNG THANH TRA  
PHÓ TỔNG THANH TRA



Bùi Ngọc Lam

THÔNG TẤN XÃ  
VIỆT NAM

Số: 109 /TTX-VP

V/v góp ý về dự thảo Nghị định quy định  
việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản  
kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 10 tháng 02 năm 2023

STT	Số	1984
Ngày		17-02-2023
Tên		KT
Nơi gửi		Phúc

Kính gửi: Bộ Tài chính.

Phúc đáp Công văn số 433/BTC-QLCS ngày 13/01/2023 về việc lấy ý kiến  
về dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu  
hạ tầng giao thông đường bộ; sau khi nghiên cứu, Thông tấn xã Việt Nam  
(TTXVN) có ý kiến như sau:

**1. Đối với dự thảo Tờ trình:**

- **Tại mục 1, phần A:** Đề nghị Ban soạn thảo bổ sung thêm Luật Giao  
thông đường bộ vào phần cơ sở pháp lý. Bởi vì, một số nội dung của dự thảo  
Nghị định được căn cứ dựa trên Luật Giao thông đường bộ.

- **Tại phần D:** Trong dự thảo Nghị định, ngoài 03 Chương với 33 Điều còn  
có phần Phụ lục các biểu mẫu. Vì vậy, đề nghị Ban soạn thảo bổ sung thêm nội  
dung "*Phụ lục các biểu mẫu kèm theo*" theo đúng kết cấu như dự thảo Nghị  
định, cụ thể như sau: "*Dự thảo Nghị định gồm 03 Chương với 33 Điều và Phụ  
lục các biểu mẫu kèm theo...*".

**2. Đối với dự thảo Nghị định:**

Sau khi nghiên cứu dự thảo, TTXVN nhận thấy dự thảo đã hoàn thiện cơ sở  
pháp lý, giải quyết các vấn đề vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện  
Nghị định số 33/2019/NĐ-CP ngày 23/4/2019 quy định việc quản lý, sử dụng và  
khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ. Trên cơ sở đó, TTXVN  
hoàn toàn nhất trí với nội dung dự thảo Nghị định.

**3. Về thể thức và kỹ thuật trình bày:**

Tại dự thảo Nghị định, đề nghị Ban soạn thảo bỏ đánh số trang thứ nhất  
theo đúng quy định tại Điều 76 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP của Chính phủ  
ngày 14/5/2016 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban  
hành văn bản quy phạm pháp luật.

Đối với các nội dung khác, TTXVN hoàn toàn nhất trí và không có ý kiến  
khác. Xin gửi các đồng chí để tổng hợp chung. / *Ưu*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, VP (THPC).

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

  
*Tuyết Nhung*  
Đoàn Thị Tuyết Nhung

**BỘ QUỐC PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 367 /BQP-TC

Hà Nội, ngày 13 tháng 02 năm 2023

Về lấy ý kiến về dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ

CỤC QUẢN LÝ TÀI SẢN GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ	
ĐẾN	Số: 18.01
Ngày:	14-02-2023
Chuyên:	HS
Số và ký hiệu HS	phúc đáp

Kính gửi: Bộ Tài chính.

Công văn số 433/BTC-QLCS ngày 13/01/2023 của Bộ Tài chính về việc lấy ý kiến về dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; sau khi nghiên cứu, Bộ Quốc phòng có ý kiến như sau:

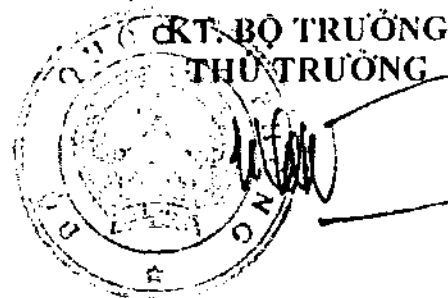
1. Thống nhất sự cần thiết ban hành Nghị định thay thế Nghị định số 33/2019/NĐ-CP ngày 23/4/2019 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

2. Dự thảo Nghị định có quy định về thủ tục hành chính tại các điều 6, 12, 13, 14, 15, 21, 22, theo quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật và pháp luật về kiểm soát thủ tục hành chính, đề nghị cơ quan chủ trì bổ sung báo cáo đánh giá tác động về thủ tục hành chính theo quy định.

Đề nghị Bộ Tài chính tổng hợp báo cáo.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Cục QLCS/BTC
- D/c Bộ trưởng (để báo cáo);
- D/c Thứ trưởng Vũ Hải Sơn;
- C41, C54, C46;
- Vụ Pháp chế/BQP;
- Lưu: VT, THBD.



Thượng tướng Vũ Hải Sơn

*D/le Tmj*  
*14/02*  
*1*

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 674 /UBND-KTTH

Hà Nội, ngày 15 tháng 3 năm 2023

V/v: Tham gia ý kiến về dự thảo  
Nghị định quy định việc quản lý, sử  
dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ  
tầng giao thông đường bộ

BỘ TÀI CHÍNH	
ĐẾN Số: 21033-007	
Ngày: 17-03-2023	
Chuyên: Cục QLCS	
Số và ký hiệu HS: 433/BTC	

CỤC QUẢN LÝ	
ĐẾN Số: 3531	
Ngày: 20-03-2023	
Chuyên: KT	
Số và ký hiệu HS: QLCS	

Kính gửi: Bộ Tài chính.

Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội nhận được Văn bản số 433/BTC-QLCS ngày 13/01/2023 của Bộ Tài chính về việc lấy ý kiến dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Văn bản số 1014/STC-QLCS ngày 28/02/2023, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội có ý kiến như sau:

1. UBND thành phố Hà Nội cơ bản thống nhất với kết cấu và các nội dung tại dự thảo Nghị định.

2. Ngoài ra, UBND thành phố Hà Nội đề nghị Bộ Tài chính nghiên cứu, làm rõ thêm một số nội dung tại dự thảo Nghị định, cụ thể như sau:

2.1. Về căn cứ pháp lý, đề nghị bổ sung Luật Đấu giá tài sản, vì trong nội dung dự thảo Nghị định có nhiều điều khoản liên quan đến đấu giá khai thác tài sản.

2.2. Vai trò của cơ quan quản lý nhà nước về giao thông đường bộ trong công tác quản lý nhà nước về tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ:

Tại khoản 1 Điều 2 dự thảo Nghị định quy định đối tượng áp dụng là “*cơ quan quản lý nhà nước về giao thông đường bộ*”, tuy nhiên hiện nay vai trò của cơ quan này trong tham mưu UBND cấp tỉnh, thành phố đối với nhiệm vụ quản lý nhà nước về tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ chưa rõ. Cụ thể qua rà soát các trình tự, thủ tục quy định tại dự thảo Nghị định (ví dụ: *Lập Đề án khai thác, báo cáo tình hình quản lý, sử dụng và khai thác tài sản...*) đều do cơ quan, đơn vị được giao quản lý tài sản trực tiếp báo cáo cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định, chưa có quy trình thẩm định, cho ý kiến của cơ quan quản lý nhà nước về giao thông đường bộ (hay cơ quan chuyên môn về giao thông

*ul*  
*Đle Tin*  
*20/3*  
*1*

*đường bộ*) trước khi trình cấp có thẩm quyền.

Để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ với các Nghị định của Chính phủ đối với việc quản lý nhà nước tài sản kết cấu hạ tầng (*Ví dụ: Nghị định số 43/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ...*) UBND Thành phố đề nghị Bộ Tài chính nghiên cứu, xem xét điều chỉnh các quy định tại dự thảo Nghị định để nâng cao vai trò của cơ quan quản lý nhà nước về giao thông đường bộ cấp tỉnh, thành phố (*Sở Giao thông vận tải*) trong nhiệm vụ tham mưu quản lý nhà nước về tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, cụ thể:

+ Trên cơ sở đề xuất của cơ quan được giao quản lý tài sản, cơ quan quản lý nhà nước về giao thông đường bộ tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền quyết định danh mục tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ phục vụ mục đích công cộng (*khoản 3 Điều 11 dự thảo Nghị định*).

+ Cơ quan quản lý nhà nước về giao thông đường bộ thẩm định Đề án khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do cơ quan được giao quản lý tài sản lập, trước khi trình cấp có thẩm quyền phê duyệt (*khoản 4 Điều 12, khoản 5 Điều 13, khoản 5 Điều 14, khoản 5 Điều 15 dự thảo Nghị định*).

+ Trên cơ sở báo cáo của cơ quan được giao quản lý tài sản, cơ quan quản lý nhà nước về giao thông đường bộ tổng hợp báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trước khi báo cáo UBND cấp tỉnh (*khoản 6 Điều 28 dự thảo Nghị định*).

2.3. Tại khoản 6 Điều 3 dự thảo Nghị định đề nghị nghiên cứu bổ sung cụm từ “*pháp luật về xây dựng*”, cụ thể như sau: “.... *Sau khi dự án hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng, chủ đầu tư dự án có trách nhiệm bàn giao lại tài sản (trong đó xác định rõ giá trị tài sản sau đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư, pháp luật về xây dựng và pháp luật có liên quan)....*”

2.4. Quy định tại khoản 1 Điều 4 dự thảo Nghị định đã thống kê cơ bản đầy đủ danh mục tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ phục vụ công tác rà soát, phân loại, quản lý. Tuy nhiên, đề nghị Bộ Tài chính quy định chi tiết danh mục các công trình phụ trợ gắn liền với từng loại tài sản công để giúp các cơ quan, đơn vị quản lý tài sản thuận tiện hơn trong khâu phân loại, hạch toán tài



sản. Bên cạnh đó, đối với nhóm kết cấu hạ tầng phục vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt (theo khoản 2 Điều 3 Quyết định số 13/2015/QĐ-TTg ngày 05/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt bao gồm: các công trình phục vụ cho hoạt động khai thác vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt bao gồm: đường dành riêng cho xe buýt; điểm đầu; điểm cuối; điểm dừng; biển báo; nhà chờ; điểm trung chuyển; bãi đỗ xe buýt; trạm điều hành; trạm bảo dưỡng sửa chữa; trạm cung cấp năng lượng cho xe buýt) cũng cần được nghiên cứu bổ sung vào danh mục tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ quy định tại khoản 1 Điều 4 dự thảo Nghị định để xác định rõ cơ chế quản lý, sử dụng và khai thác nhóm tài sản kết cấu hạ tầng này.

2.5. Tại khoản 4 Điều 5 dự thảo Nghị định có quy định: **“Đối với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ được hình thành từ dự án sử dụng vốn nhà nước, được xác lập quyền sở hữu toàn dân từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành thì việc xử lý tài sản theo hình thức giao cho cơ quan quản lý quy định tại khoản 1 Điều này thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, xử lý tài sản của dự án sử dụng vốn nhà nước, tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân; không phải thực hiện việc giao tài sản theo quy định tại Mục này.”**

Bên cạnh đó, theo khoản 51 Điều 1 dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công (Bộ Tài chính lấy ý kiến UBND Thành phố tại Văn bản số 7784/BTC-QLCS ngày 05/08/2022), trong đó bổ sung điểm d khoản 2 Điều 94 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP như sau: **“d) Trường hợp tài sản kết cấu hạ tầng là kết quả của quá trình thực hiện dự án mà quy định của Chính phủ về quản lý, sử dụng và khai thác đối với từng loại tài sản kết cấu hạ tầng có quy định phải có Quyết định giao cho đối tượng quản lý thì sau khi tiếp nhận tài sản, đối tượng thụ hưởng có trách nhiệm báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền để quyết định giao tài sản kết cấu hạ tầng cho đối tượng quản lý theo quy định của Chính phủ về quản lý, sử dụng và khai thác đối với từng loại tài sản kết cấu hạ tầng.”**

Đề nghị Bộ Tài chính rà soát quy định tại 02 dự thảo liên quan đến nội dung giao tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ là kết quả của quá trình thực hiện dự án sử dụng vốn nhà nước để tránh tình trạng khi địa phương áp dụng không rõ thực hiện theo quy định tại Nghị định nào.

2.6. Tại điểm a khoản 2 Điều 6 dự thảo Nghị định phần “*Hồ sơ pháp lý tài sản*” cần quy định cụ thể thành phần của hồ sơ để thuận tiện và thống nhất áp dụng.

2.7. Theo quy định tại khoản 4 Điều 9 dự thảo Nghị định: “*Việc lựa chọn tổ chức thực hiện bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo các hình thức quy định tại khoản 2 Điều này được thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu, pháp luật về giao thông đường bộ và pháp luật có liên quan.*” Tuy nhiên, thực tế còn có trường hợp bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng giao thông theo hình thức Nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ theo quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ hoặc do nhà thầu thi công công trình thực hiện trong thời gian bảo hành. Vì vậy, UBND Thành phố đề nghị sửa đổi như sau: “*Việc lựa chọn đơn vị thực hiện bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo các hình thức quy định tại khoản 2 Điều này được thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu, pháp luật về giao thông đường bộ và pháp luật có liên quan; trừ trường hợp Nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ theo quy định của Chính phủ về sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích hoặc giao việc bảo trì cho nhà thầu thi công theo quy định của pháp luật.*”

2.8. Về khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (từ Điều 11 đến Điều 18 dự thảo Nghị định):

- Theo quy định tại khoản 3 Điều 11 dự thảo Nghị định, UBND cấp tỉnh có trách nhiệm ban hành danh mục tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ thuộc phạm vi quản lý phục vụ mục đích công cộng trên cơ sở đề nghị của cơ quan quản lý đường bộ cùng cấp. UBND Thành phố đề nghị Bộ Tài chính bỏ nội dung quy định trên, lí do: (1) Theo khoản 2 Điều 4 Luật Quản lý, sử dụng tài sản, bản chất tài sản kết cấu hạ tầng nói chung đã là tài sản phục vụ lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng; (2) Trong trường hợp có nhu cầu khai thác tài sản kết cấu

hạ tầng giao thông đường bộ, Luật và Nghị định đã quy định cơ quan được giao quản lý, tài sản phải lập Đề án khai thác theo một trong 04 phương thức, báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt. Vì vậy, việc UBND cấp tỉnh ban hành danh mục tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ thuộc phạm vi quản lý phục vụ mục đích công cộng là không thực sự cần thiết.

- Đối với những tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (ví dụ: Bến xe) được cấp có thẩm quyền phê duyệt quyết định chủ trương đầu tư/quyết định đầu tư, mà trong đó có mục tiêu đầu tư là phục vụ mục đích khai thác, kinh doanh (bên cạnh phục vụ giao thông đường bộ), đề nghị Bộ Tài chính nghiên cứu, bổ sung quy định những tài sản trên không phải lập Đề án khai thác theo quy định tại Nghị định này.

- Điều 25a và Điều 25b Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ về quản lý bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (được sửa đổi bởi khoản 4 Điều 1 Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03/9/2013 của Chính phủ) cho phép sử dụng tạm thời một phần lòng đường, hè phố không vào mục đích giao thông trong thời gian ngắn (để trông giữ xe phục vụ đám tang, đám cưới, hoạt động văn hóa thể thao, diễu hành, lễ hội, điểm trung chuyển vật liệu, phế thải xây dựng...). Đồng thời, giao UBND cấp tỉnh quy định thủ tục hành chính về cho phép sử dụng tạm thời lòng đường, hè phố<sup>1</sup>. Theo quy định tại Nghị định số 33/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ và dự thảo Nghị định mới, việc khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (bao gồm lòng đường, hè phố) phải được lập thành Đề án và báo cáo UBND Thành phố phê duyệt. Nếu việc sử dụng tạm thời một phần lòng đường, hè phố quy định tại Điều 25a và Điều 25b Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ được xác định phải lập thành Đề án khai thác và báo cáo UBND Thành phố phê duyệt thì sẽ không phù hợp với thực tế do không đảm bảo tính kịp thời của các hoạt động, khối lượng Đề án sẽ rất lớn gây quá tải cho cơ quan phê duyệt.

<sup>1</sup> UBND thành phố Hà Nội đã ban hành Quyết định số 09/2018/QĐ-UBND ngày 03/5/2018 về việc ban hành quy định về quản lý, khai thác và bảo trì hệ thống đường đô thị trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Để đảm bảo tính đồng bộ giữa quy định pháp luật chuyên ngành và pháp luật về tài sản công, UBND Thành phố đề nghị Bộ Tài chính nghiên cứu, bổ sung quy định về việc sử dụng tạm thời một phần tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (*lòng đường, hè phố*) không vào mục đích giao thông trong thời gian ngắn.

- Để đảm bảo Đề án khai thác được phê duyệt sát với thực tiễn quản lý, sử dụng đồng thời đẩy mạnh phân cấp, phân quyền theo tinh thần Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ, UBND Thành phố đề nghị Bộ Tài chính nghiên cứu, bổ sung thẩm quyền phê duyệt Đề án khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với 02 phương thức là cơ quan được giao quản lý tài sản trực tiếp tổ chức khai thác và cho thuê quyền khai thác tài sản cho UBND cấp huyện (*áp dụng cho tài sản do UBND cấp huyện, UBND cấp xã quản lý*).

- Theo quy định tại tiết b1 điểm b khoản 8 Điều 14 dự thảo Nghị định, doanh nghiệp tham gia đấu giá quyền thuê khai thác tài sản phải đáp ứng điều kiện là có ngành nghề kinh doanh theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh phù hợp với việc quản lý, vận hành, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và có kinh nghiệm vận hành, kinh doanh công trình hạ tầng giao thông đường bộ tối thiểu 02 năm. Thực tế hiện nay, hoạt động khai thác cho thuê một phần tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, cụ thể là cho thuê biển quảng cáo (*tại nhà chờ xe buýt, điểm trung chuyển*) diễn ra phổ biến. Nếu áp dụng theo quy định tại dự thảo Nghị định thì sẽ khó tiếp tục hoạt động khai thác nêu trên do các doanh nghiệp khai thác chủ yếu hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ quảng cáo, không đáp ứng điều kiện về Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

Vì vậy, trong trường hợp sử dụng một phần tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ để cho thuê quyền khai thác (*và chỉ áp dụng cho thuê phục vụ dịch vụ quảng cáo*), đề nghị cơ quan soạn thảo không quy định doanh nghiệp phải đáp ứng điều kiện quy định tại tiết b1 điểm b khoản 8 Điều 14 dự thảo Nghị định.

2.9. Về xử lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (*từ Điều 19 đến*

*Điều 24 dự thảo Nghị định):*

- Tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của thành phố Hà Nội có khối lượng và giá trị rất lớn, được giao quản lý theo 03 cấp là cấp Thành phố, cấp huyện và cấp xã. Nếu chỉ quy định thẩm quyền quyết định các hình thức xử lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ ở địa phương cho UBND cấp tỉnh tại dự thảo Nghị định (*Ví dụ: thu hồi tài sản tại điểm c khoản 2 Điều 20, điều chuyển tài sản tại điểm d khoản 2 Điều 21, thanh lý tài sản tại khoản 2 Điều 23, xử lý tài sản trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại tại khoản 2 Điều 24*) sẽ không phù hợp và đảm bảo kịp thời thực tế quản lý, sử dụng tài sản; Đặc biệt, là tài sản kết cấu hạ tầng do cấp xã quản lý, đồng thời tạo áp lực rất lớn cho cấp Thành phố. Vì vậy, đề nghị Bộ Tài chính nghiên cứu bổ sung thẩm quyền xử lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với UBND cấp huyện (*áp dụng cho xử lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trong phạm vi 01 huyện*) hoặc cho phép UBND cấp tỉnh quyết định/phân cấp thẩm quyền quyết định xử lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ thuộc phạm vi quản lý.

- Đối với trường hợp "*Phá dỡ tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ cũ để đầu tư xây dựng tài sản mới hoặc để đảm bảo giao thông, hoàn trả mặt bằng theo dự án được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt*" quy định tại điểm b khoản 1 Điều 23 dự thảo Nghị định, UBND Thành phố đề nghị Bộ Tài chính bổ sung quy định *cơ quan được giao quản lý tài sản không phải thực hiện thủ tục báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền quyết định thanh lý tài sản công theo quy định tại Điều 23 Nghị định, cơ quan được giao quản lý tài sản có trách nhiệm bàn giao tài sản cho Ban Quản lý dự án hoặc Chủ đầu tư thực hiện dự án để thực hiện phá dỡ, hủy bỏ và xử lý vật tư, vật liệu thu hồi từ phá dỡ, hủy bỏ theo quy định tại khoản 3 Điều 23 dự thảo Nghị định.*

2.10. Quản lý số tiền thu được từ xử lý tài sản KCHT giao thông đường bộ:

- Trường hợp bổ sung thẩm quyền xử lý tài sản của UBND cấp huyện hoặc cho phép UBND cấp tỉnh phân cấp thẩm quyền, đề nghị bổ sung Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện làm chủ tài khoản tạm giữ tại Kho bạc Nhà nước

đối với số tiền thu được từ xử lý tài sản kết cấu hạ tầng do UBND cấp huyện quyết định xử lý.

- Đề nghị Bộ Tài chính nghiên cứu, bổ sung quy định về thời hạn cơ quan được giao nhiệm vụ tổ chức xử lý tài sản phải tập hợp hồ sơ về các chi phí có liên quan gửi chủ tài khoản tạm giữ để thanh toán. Quá thời hạn nêu trên, chủ tài khoản tạm giữ thực hiện nộp ngân sách nhà nước và không chịu trách nhiệm về việc không có nguồn để bù đắp các chi phí xử lý tài sản do lỗi không lập và gửi hồ sơ đề nghị thanh toán của cơ quan được giao nhiệm vụ tổ chức xử lý tài sản.

- Đề nghị Bộ Tài chính nghiên cứu ban hành quy định về việc chủ tài khoản tạm giữ được chi hỗ trợ (tỷ lệ khoảng 0,5 - 1,5% trên tổng số tiền thu được từ việc xử lý tài sản) cho đơn vị làm công tác rà soát hồ sơ, thanh toán chi phí xử lý tài sản góp phần động viên và tăng thu nhập cho cán bộ, công chức.

2.11. Xử lý tài sản trong trường hợp cấp thẩm quyền quyết định giao lại tài sản cho doanh nghiệp quản lý theo hình thức đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp:

Tại điểm b khoản 3 Điều 25 dự thảo Nghị định quy định: *“Việc giao, quản lý, sử dụng và khai thác đối với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ cho doanh nghiệp theo hình thức đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị định này”*. Tại khoản 2 Điều 1 dự thảo Nghị định quy định việc này thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp, pháp luật về giao thông đường bộ và pháp luật có liên quan. Tuy nhiên, dự thảo Nghị định chưa quy định cụ thể loại tài sản kết cấu hạ tầng đường bộ nào không thực hiện giao doanh nghiệp quản lý theo hình thức đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp như Nghị định 33/2019/NĐ-CP ngày 23/4/2019 của Chính phủ trước đây (gồm: đường, cầu, hầm đường bộ, kho bảo quản vật tư dự phòng, trung tâm ITS) mà thẩm quyền giao cho cơ quan quản lý nhà nước về giao thông đường bộ tham mưu Thủ tướng Chính phủ/Bộ Giao thông vận tải/UBND cấp tỉnh quyết định.

Theo đó, để có cơ sở thực hiện việc giao quản lý, sử dụng và khai thác đối với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ cho doanh nghiệp theo hình thức đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp thống nhất từ Trung ương đến địa phương, đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét, bổ sung quy định cụ thể loại tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ nào thì thực hiện giao cho doanh nghiệp theo hình thức đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp cũng như cơ chế xử lý khi doanh nghiệp không bảo toàn được vốn nhà nước giao khi hết thời hạn sử dụng kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội trân trọng cảm ơn./.

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các PCT UBND Thành phố:  
Nguyễn Mạnh Quyền, Hà Minh Hải;
- Các Sở: TC, GTVT;
- VPUB: CVP, PCVP, Đ.Q.Hùng, KTTH;
- Lưu: VT, KTTH<sub>Nam</sub>.

9648- 5

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Hà Minh Hải**

Số: 243/STC-CSDN

Cao Bằng, ngày 10 tháng 02 năm 2023

V/v góp ý dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

CỤC QUẢN LÝ CÔNG SẢN
DẾN Số: 1716
Ngày: 14-02-2023
Chuyên: KH
Số và ký hiệu HS: Thục

Kính gửi: Bộ Tài chính (Cục Quản lý công sản).

Hiện Công văn số 433/BTC-QLCS ngày 13/01/2023 của Bộ Tài chính về việc lấy ý kiến về dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; Công văn số 166/UBND-TH ngày 30/01/2023 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc góp ý dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ. Sau khi nghiên cứu và tổng hợp ý kiến của các cơ quan, đơn vị có liên quan, Sở Tài chính Cao Bằng có ý kiến như sau:

1. Cơ bản nhất trí với nội dung tại dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

2. Ban quản lý khu kinh tế tỉnh Cao Bằng là đơn vị trực thuộc UBND tỉnh Cao Bằng và được thành lập theo Quyết định số 1753/QĐ-TTg ngày 21/9/2010 của Thủ tướng Chính phủ. Chức năng, nhiệm vụ của Ban quản lý khu kinh tế tỉnh Cao Bằng là quản lý nhà nước trực tiếp đối với các khu công nghiệp, khu kinh tế và khu kinh tế cửa khẩu trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; quản lý và tổ chức thực hiện chức năng cung ứng dịch vụ hành chính công và dịch vụ hỗ trợ khác có liên quan đến hoạt động đầu tư và sản xuất, kinh doanh cho nhà đầu tư trong các khu công nghiệp, khu kinh tế, khu kinh tế cửa khẩu trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

Hiện nay, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Cao Bằng đang triển khai tốt các nhiệm vụ quản lý nhà nước tại các khu công nghiệp, khu kinh tế và khu kinh tế cửa khẩu trên địa bàn tỉnh, trong đó có công tác quản lý, sử dụng hạ tầng giao thông đường bộ (đường khu công nghiệp, đường nội bộ cửa khẩu, khu kinh tế,...).

Do vậy, để phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương, đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét, bổ sung thêm đối tượng áp dụng đối với Ban quản lý khu kinh tế tỉnh (áp dụng đối với các tỉnh có Ban quản lý khu kinh tế) là cơ quan được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (tại điểm b khoản 2 Điều 2 dự thảo Nghị định).

Đ/c Triệu  
14/02  
/




Trên đây là ý kiến góp ý dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của Sở Tài chính tỉnh Cao Bằng (thay mặt UBND tỉnh Cao Bằng) gửi Cục Quản lý công sản – Bộ Tài chính xem xét, tổng hợp theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- Lưu VT, CSDN.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Bê Thị Tú Hằng**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 166 /UBND-TH

Cao Bằng, ngày 30 tháng 01 năm 2023

V/v góp ý dự thảo Nghị định quy định  
việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản  
kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ

CVP
ĐỀ NGHỊ SỐ 1199
Ngày: 02-02-2023
HT

Kính gửi: Sở Tài chính.

BỘ TÀI CHÍNH	
ĐẾN	Số: 7097/BĐT
Ngày:	01-02-2023
Chuyên:	Cục QLCS
Số và ký hiệu HS:	

Thực hiện Công văn số 433/BTC-QLCS ngày 13/01/2023 của Bộ Tài chính về việc lấy ý kiến về dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, sau khi xem xét Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến như sau:

Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu và góp ý đối với dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo đề nghị của Bộ Tài chính tại Công văn số 433/BTC-QLCS ngày 13/01/2023 (gửi kèm trên VNPT iOffice 4.0); nội dung góp ý bằng văn bản gửi Cục quản lý công sản - Bộ Tài chính (thay cho UBND tỉnh) trước ngày 12/02/2023 và gửi UBND tỉnh để theo dõi/.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Cục quản lý công sản - Bộ Tài chính;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh (đ/c Ngọc);
- CVP, PCVP;
- Lưu: VT, TH (HT).



**TL. CHỦ TỊCH  
TRẦN VĂN PHÒNG**

**Trịnh Sỹ Tài**

Số: 396/STC-HCSN

Quảng Nam, ngày 16 tháng 02 năm 2023

V/v góp ý dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

CỤC QUẢN LÝ
ĐẾN SỐ: 058
Ngày: 17-02-2023
Chức vụ: KT

Kính gửi: Bộ Tài chính.

Thực hiện Công văn số 328/UBND-KTTH ngày 16/01/2023 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc góp ý dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo đề nghị của Bộ Tài chính tại Công văn số 433/BTC-QLCS ngày 13/01/2023;

Sau khi nghiên cứu dự thảo kèm Công văn số 433/BTC-QLCS ngày 13/01/2023 của Bộ Tài chính và tổng hợp ý kiến của các cơ quan, đơn vị có liên quan, Sở Tài chính tỉnh Quảng Nam cơ bản thống nhất với nội dung dự thảo và tham gia góp ý một số nội dung sau:

1. Đối với nội dung tại Điều 4 của Dự thảo: Đề nghị bổ sung điểm n khoản 1 như sau: "*n) Phần đất dọc hai bên gắn với đường bộ để quản lý, bảo trì, bảo vệ công trình đường bộ và đất hành lang an toàn đường bộ đã được bồi thường, giải phóng mặt bằng;*"

2. Đối với nội dung tại khoản 4 Điều 5 của Dự thảo: Đề nghị hướng dẫn thực hiện rõ, chi tiết hơn đối với nội dung "*Đối với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ được hình thành từ dự án sử dụng vốn nhà nước, được xác lập quyền sở hữu toàn dân từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành thì việc xử lý tài sản theo hình thức giao cho cơ quan quản lý quy định tại khoản 1 Điều này thực hiện theo quy định của pháp luật...*"; đồng thời nêu rõ "*...không phải thực hiện việc giao tài sản theo quy định tại Mục này*" là những nội dung gì?

3. Đối với nội dung tại khoản 5 Điều 9 của Dự thảo: Đề nghị bổ sung nội dung để làm rõ việc quản lý, bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với công trình/hạng mục công trình đã hoàn thành, nghiệm thu đưa vào sử dụng nhưng chưa điều chuyển tài sản do phải chờ hoàn thành các gói thầu, hạng mục công trình khác hoặc vướng các thủ tục nên chưa thể quyết toán hoàn thành toàn bộ công trình.

4. Đối với nội dung tại Điều 14 Dự thảo Nghị định: Đề nghị điều chỉnh nội dung tại khoản 10 như sau: "*Quyền của doanh nghiệp nhận thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.*". Lý do: để phù hợp với nội dung đi kèm.

5. Tại điểm b1, b2 khoản 8 Điều 13, điểm b1, b2 khoản 8 Điều 14 và b1, b2, b3 khoản 8 Điều 15 Dự thảo Nghị định quy định điều kiện cụ thể để Doanh nghiệp tham gia đấu giá nhận chuyển nhượng/nhận cho thuê quyền khai thác: (i) Có ngành nghề kinh doanh theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh phù hợp với việc quản lý, vận hành, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và có kinh nghiệm vận hành, kinh doanh công trình hạ

tầng giao thông đường bộ tối thiểu 02 năm, (ii) Báo cáo tài chính của doanh nghiệp kinh doanh có lãi trong 02 năm liền kề theo báo cáo tài chính của doanh nghiệp đã được kiểm toán theo quy định hoặc văn bản xác nhận của cơ quan quản lý thuế. Trường hợp khai thác tài sản theo phương thức chuyển nhượng quyền khai thác tài sản thì có thêm điều kiện: Tỷ lệ vốn chủ sở hữu của doanh nghiệp tối thiểu là 15% tổng mức đầu tư của dự án nâng cấp, mở rộng tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đã được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt.

Căn cứ quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 38 Luật Đấu giá tài sản thì đơn vị được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng không được đặt thêm yêu cầu, điều kiện đối với Doanh nghiệp tham gia đấu giá ngoài quy định nêu trên.

Do vậy, Sở Tài chính kính đề nghị Dự thảo Nghị định kế thừa quy định đối với Doanh nghiệp tham gia đấu giá tại khoản 6 Điều 13 Nghị định số 33/2019/NĐ-CP ngày 23/4/2019, xem xét bổ sung thêm **điều kiện về năng lực** của Doanh nghiệp tham gia đấu giá: như phương tiện dùng để tổ chức khai thác tài sản kết cấu hạ tầng như phà gỗ, phà sắt... để nâng cao hiệu quả sử dụng, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng, đồng thời có thể giảm gánh nặng cho ngân sách nhà nước.

6. Để đảm bảo thống nhất nội dung danh mục tài sản khai thác trong Quyết định phê duyệt Đề án khai thác tại Khoản 6 Điều 12, Khoản 7 Điều 13, Khoản 7 Điều 14, Khoản 7 Điều 15 và thông tin chủ yếu về tài sản lập Đề án khai thác tại các biểu Mẫu số 04A, 04B, 04C, 04D của Dự thảo Nghị định, đề nghị điều chỉnh, bổ sung vào Dự thảo nội dung sau:

- Tại khoản 6 Điều 12, Khoản 7 Điều 13, Khoản 7 Điều 14, Khoản 7 Điều 15 của Dự thảo của đề nghị điều chỉnh nội dung “*Danh mục tài sản khai thác*” thành: “*Danh mục tài sản khai thác (tên tài sản, địa chỉ, loại/cấp/hạng, năm xây dựng, năm đưa vào sử dụng, chiều dài/ diện tích, nguyên giá, giá trị còn lại (nếu có), tình trạng tài sản);*”.

- Tại khoản 1, Mục II của Mẫu số 04A, 04B, 04C, 04D của Dự thảo đề nghị điều chỉnh như sau: “*1. Thông tin chủ yếu về tài sản, gồm: tên tài sản, địa chỉ, loại/cấp/hạng, năm xây dựng, năm đưa vào sử dụng, chiều dài/ diện tích, nguyên giá, giá trị còn lại (nếu có), tình trạng tài sản.*”.

Theo đó, đề nghị bổ sung thêm nội dung “**năm xây dựng**” vào các Danh mục tài sản đề nghị xử lý thu hồi, điều chuyển, chuyển giao, thanh lý, bị mất/bị hủy hoại tại điểm a khoản 4 các Điều 20, Điều 21, Điều 22, Điều 23 của Dự thảo Nghị định thành: “*Danh mục tài sản đề nghị thu hồi/ điều chuyển/ chuyển giao/ thanh lý/bị mất, bị hủy hoại (tên tài sản, địa chỉ, loại/cấp/hạng, năm xây dựng, năm đưa vào sử dụng, chiều dài/ diện tích, nguyên giá, giá trị còn lại (nếu có), tình trạng tài sản)*”. Lý do: thống nhất với nội dung đã đề nghị bổ sung nêu trên.

7. Đối với nội dung tại khoản 3 Điều 23 của Dự thảo, đề nghị điều chỉnh như sau: “*3. Tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ được thanh lý theo hình thức phá dỡ, hủy bỏ. Vật liệu, vật tư thu hồi (nếu có) từ việc phá dỡ, hủy bỏ được xử lý như sau: ...*”.

8. Đối với nội dung tại Điều 27 của Dự thảo: Để đảm bảo thống nhất về việc quản lý tài sản đối với các dự án BOT (có thời gian khai thác dài) thì Nhà đầu tư phải thực hiện quản lý, sử dụng tài sản (cơ quan quản lý nhà nước không hạch toán, kế toán, theo dõi). Nhà đầu tư phải tổ chức thực hiện hạch toán, kế toán, tính hao mòn và tăng, giảm giá trị hàng năm. Sau khi bàn giao lại cho cơ quan nhà nước quản lý thì phải đánh giá lại tài sản để có cơ sở xác định giá trị tài sản bàn giao. Do đó, đề nghị bổ sung trách nhiệm của Nhà đầu tư tại Khoản 4 về việc kế toán tài sản; đồng thời quy định Cơ quan được giao quản lý tài sản thực hiện **“quản lý, sử dụng, kế toán tài sản sau khi nhận chuyển giao từ nhà đầu tư khi kết thúc dự án”**.

9. Biểu mẫu Đề án khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ số 04A, 04B, 04C, 04D của Dự thảo:

- Tại nội dung gạch đầu dòng thứ nhất, điểm c khoản 2 Mục I Dự thảo quy định: *“Kết quả thực hiện việc khai thác tài sản của 2 năm liền trước năm xây dựng Đề án ...của cơ quan được giao quản lý tài sản”*.

- Đề nghị điều chỉnh thành: *“Kết quả thực hiện việc khai thác tài sản của 3 năm liền trước năm xây dựng Đề án ...của cơ quan được giao quản lý tài sản”*. Lý do: cho đồng bộ với các mẫu biểu xây dựng Đề án khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hiện hành như: Mẫu số 07 Đề án khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không ban hành kèm theo Nghị định số 44/2018/NĐ-CP ngày 13/3/2018; Mẫu số 07 Đề án khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa ban hành kèm theo Nghị định số 45/2018/NĐ-CP ngày 13/3/2018; Mẫu số 07 Đề án khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia ban hành kèm theo Nghị định số 46/2018/NĐ-CP ngày 14/3/2018; và Mẫu số 02 Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết tài sản công ban hành kèm theo Nghị định 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017...

- Ngoài ra, tại Phần II (Nội dung chủ yếu của Đề án) đã có nội dung dự kiến nguồn thu từ khai thác tài sản, tuy nhiên chưa quy định rõ việc xác định doanh thu, chi phí phải xây dựng chi tiết hàng năm trên tổng thời hạn khai thác/chuyển nhượng/cho thuê...(trong đó làm rõ căn cứ pháp lý và phương pháp xác định nguồn thu, chi phí liên quan...), xác định tỷ trọng nguồn thu, trên cơ sở đó đánh giá sơ bộ hiệu quả của phương án khai thác đầy đủ và thuyết phục hơn.

Vậy Sở Tài chính kính báo cáo Bộ Tài chính./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/cáo);
- Lưu VT, HCSN.

**KT.GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Phan Thị Thanh Thảo**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 328/UBND-KTTH

Quảng Nam, ngày 16 tháng 01 năm 2023

V/v góp ý kiến dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao

thông đường bộ

Số: 819
Ngày: 17-01-2023
Chữ ký: <i>[Handwritten Signature]</i>
Họ và tên: <i>[Handwritten Name]</i>

Kính gửi: Các Sở: Tài chính, Giao thông vận tải

Theo đề nghị của Bộ Tài chính tại Công văn số 433/BTC-QLCS ngày 13/01/2023 về việc lấy ý kiến về dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; UBND tỉnh có ý kiến như sau:

1. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp Sở Giao thông vận tải và các cơ quan, địa phương liên quan nghiên cứu, tham gia đóng góp ý kiến bằng văn bản đối với dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; văn bản góp ý gửi về Bộ Tài chính (thay UBND tỉnh) đảm bảo thời gian quy định.

2. Sở Giao thông vận tải chịu trách nhiệm gửi nội dung góp ý cho Sở Tài chính trước ngày 05/02/2022 để tổng hợp, báo cáo Bộ Tài chính.

(Công văn số 433/BTC-QLCS ngày 13/01/2023 của Bộ Tài chính gửi trên trục văn bản điện tử)./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ Tài chính;
- PCT UBND tỉnh - Nguyễn Hồng Quang;
- PCVP - Trương Hồng Hải;
- Lưu: VT, KTTH (lành).

C:\Users\ADMIN\Dropbox\HANH 2023-công văn-góp ý dự thảo nghị định quy định việc quản lý sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.doc

**TL. CHỦ TỊCH  
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG  
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



*[Handwritten Signature]*  
**Trương Hồng Hải**

UBND TỈNH THÁI NGUYÊN  
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 350/STC - HCSN

Thái Nguyên, ngày 10 tháng 02 năm 2023

V/v tham gia ý kiến dự thảo

Nghị định quy định việc quản lý,  
sử dụng và khai thác tài sản kết cấu  
hạ tầng giao thông đường bộ

BỘ TÀI CHÍNH

ĐẾN Số: 20820 - 101

Ngày: 20-03-2023

Chuyên: Cục QLCS

Số và ký hiệu HS:

CỤC QUẢN LÝ TÀI SẢN  
ĐẾN Số: 3376

Ngày: 20-03-2023

Chuyên: KT

Số và ký hiệu: 009/LUBND-KT

Kính gửi: Bộ Tài chính

Thực hiện nhiệm vụ UBND tỉnh Thái Nguyên giao tại Công văn số 009/LUBND-KT ngày 17/01/2023 về việc tham gia ý kiến dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

Sau khi nghiên cứu Dự thảo Tờ trình, Dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ gửi kèm Văn bản số 433/BTC-QLCS ngày 13/01/2023 của Bộ Tài chính, Sở Tài chính báo cáo Bộ Tài chính xem xét một số ý kiến như sau:

1. Quy định cụ thể về hồ sơ liên quan đến chuyển đổi công năng sử dụng tài sản tại điểm a, khoản 4 Điều 21 và điểm a, khoản 4 Điều 22.

Lý do: Tại điểm a, khoản 4 Điều 21 Dự thảo Nghị định quy định "Hồ sơ liên quan đến chuyển đổi công năng (trong trường hợp việc điều chuyển gắn với việc chuyển đổi công năng sử dụng tài sản): 01 bản sao" và điểm a, khoản 4 Điều 22 Dự thảo Nghị định quy định "Hồ sơ liên quan đến chuyển đổi công năng: 01 bản sao.", chưa nêu cụ thể thành phần hồ sơ liên quan đến chuyển đổi công năng sử dụng tài sản. Nếu áp dụng theo quy định về hồ sơ chuyển đổi công năng sử dụng quy định tại điểm a, khoản 3 Điều 13, Nghị định 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý đề nghị quy định rõ đơn vị lập hồ sơ (đơn vị nhận điều chuyển hay đơn vị điều chuyển tài sản).

2. Xem xét, bổ sung chỉnh sửa một số nội dung tại Điều 22. Chuyển giao tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ về địa phương quản lý, xử lý, như sau:

- Bổ sung nội dung quy định xử lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ sau khi thực hiện chuyển giao về địa phương quản lý, xử lý.

Lý do: Sau khi thực hiện chuyển giao về địa phương, tài sản không sử dụng cho mục đích làm tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

- Bổ sung nội dung quy định cụ thể để phân biệt giữa trường hợp điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và chuyển giao tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ về địa phương quản lý, xử lý thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh.

Đã trình  
20/3  
A

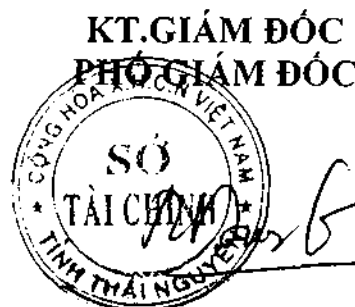
Lý do: Việc xử lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ gắn liền với chuyển đổi công năng tại địa phương có thể áp dụng theo hình thức điều chuyển hoặc chuyển giao về địa phương quản lý, xử lý. Dẫn đến việc vướng mắc trong việc xử lý một số trường hợp sau: (1) Tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ hiện do Sở Giao thông quản lý không còn nhu cầu sử dụng, thay đổi quy hoạch ra khỏi tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ khi chuyển đổi công năng để làm trụ sở làm việc của cơ quan thuộc UBND cấp huyện thì áp dụng hình thức điều chuyển hay chuyển giao?; (2) Tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do Sở Giao thông quản lý không còn nhu cầu sử dụng, thay đổi quy hoạch ra khỏi tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đề nghị được bán tài sản thì áp dụng hình thức xử lý nào? (nếu chuyển giao/điều chuyển thì đơn vị nhận chuyển giao/điều chuyển thực hiện bán tài sản không phải Sở Giao thông).

- Sửa đổi nội dung tại điểm đ khoản 4 Điều 22 như sau: “*Quyết định chuyển giao tài sản gồm những nội dung chủ yếu sau: Tên cơ quan có tài sản chuyển giao; danh mục tài sản đề nghị chuyển giao (tên tài sản; số lượng; nguyên giá, giá trị còn lại theo sổ kế toán; tình trạng tài sản; mục đích sử dụng hiện tại và mục đích sử dụng dự kiến sau khi chuyển giao; cơ quan nhận tài sản chuyển giao.*” (bổ sung tên cơ quan/ địa phương nhận tài sản chuyển giao).

Trên đây là ý kiến tham gia của Sở Tài chính Thái Nguyên, đề nghị Bộ Tài chính nghiên cứu, xem xét chỉnh sửa nội dung Dự thảo Nghị định trình cơ quan có thẩm quyền theo quy định. /

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Lưu: VT, HCSN (Dunglt/2023)



**Vũ Thị Anh Dung**



**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 703 /UBND-KT

Đà Nẵng, ngày 20 tháng 02 năm 2023

V/v tham gia dự thảo Nghị định quy định  
việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản  
kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ

BỘ TÀI CHÍNH	
ĐẾN	Số: 136.17 - BDT
Ngày:	23 -02- 2023
Chuyên:	McC.QLCS
Số và ký hiệu HS:	

CƠ QUAN LÝ KẾT CẤU HẠ TẦNG GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ	
ĐẾN	Số: 2220
Ngày:	23 -02- 2023
Chuyên:	PH
Số và ký hiệu HS:	13/01/2023

Kính gửi: Bộ Tài chính

UBND thành phố Đà Nẵng nhận được Công văn số 433/BTC-QLCS ngày 13/01/2023 của Bộ Tài chính về việc lấy ý kiến về dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

*Đ/e Trujt  
23/02  
7*

Qua nghiên cứu các nội dung của Nghị định, UBND thành phố cơ bản thống nhất dự thảo Nghị định, ngoài ra tham gia một số ý kiến như sau:

**I. Về văn bản pháp lý có liên quan**

Tại điểm b khoản 2 điều 2 dự thảo có chú thích văn bản pháp lý có liên quan: Khoản 1 Điều 1 và khoản 1 Điều 4 Thông tư liên tịch số 42/2015/TTLT-BGTVT-BNV ngày 14/8/2015 của Bộ Giao thông vận tải và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về giao thông vận tải thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh. Tuy nhiên, Thông tư liên tịch số 42/2015/TTLT-BGTVT-BNV ngày 14/8/2015 của Bộ Giao thông vận tải và Bộ Nội vụ đã được bãi bỏ tại Thông tư số 15/2021/TT-BGTVT ngày 30/7/2021 của Bộ Giao thông vận tải.

**II. Về nội dung dự thảo**

**1. Tại Điều 1 quy định:** “Việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do đối tượng khác (ngoài các trường hợp quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều này) quản lý thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan”.

Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu có hướng dẫn đối với các tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do các cá nhân, tổ chức đầu tư, quản lý (không sử dụng ngân sách nhà nước): cơ quan chuyên môn quản lý nhà nước về giao thông đường bộ thực hiện giao quản lý, hạch toán kế toán theo quy định nào, nguồn kinh phí bảo trì như thế nào nhằm tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng, khai thác.

**2. Tại Khoản 1 Điều 6:**

Tại điểm a, b quy định:

“a) Thủ tướng Chính phủ: Quyết định giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ có liên quan đến quốc phòng, an ninh quốc gia và tài sản hình thành từ dự án do Thủ tướng Chính phủ quyết định đầu tư;

b) Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải: Quyết định giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ cho cơ quan quy định tại điểm a khoản 2 Điều 2 Nghị định này, trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản này;”.

Đồng thời, hiện nay theo Nghị định 33/2019/NĐ-CP ngày 23/4/2019 của Chính phủ thẩm quyền quyết định giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ tại địa phương là Chủ tịch UBND cấp tỉnh, được triển khai thuận lợi, nhanh chóng và kịp thời để hạch toán tài sản tăng trong năm đối với các tài sản đầu tư được tiếp nhận, bàn giao vào các tháng cuối năm.

Vì vậy, đề nghị điều chỉnh thẩm quyền tại điểm c, khoản 1 Điều 6 như sau: “Chủ tịch UBND cấp tỉnh quyết định giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ cơ quan quy định tại điểm b khoản 2 Điều 2 Nghị định này, trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản này.”.

### **3. Tại khoản 2 Điều 6:**

Đề nghị nghiên cứu bổ sung trình tự, thủ tục giao quản lý đối với tài sản được đầu tư, xây dựng, mua sắm hoàn thành, đưa vào sử dụng (đối với tài sản hình thành sau ngày Nghị định có hiệu lực thi hành).

Tại điểm đ, đề nghị cơ quan soạn thảo làm rõ hình thức giao tài sản gồm những hình thức cụ thể nào để hướng dẫn đơn vị giao cho phù hợp.

**4. Tại điểm a, khoản 1 Điều 7:** Thành phần hồ sơ quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ có hồ sơ pháp lý về đất gắn với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và đất hành lang an toàn đường bộ (nếu có).

Đề nghị làm rõ những tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ nào phải lập hồ sơ pháp lý về đất nhằm thuận tiện trong yêu cầu đối với các chủ đầu tư, đơn vị điều hành dự án khi tiến hành bàn giao.

### **5. Điều 13, Điều 14, Điều 15:**

#### **5.1. Về việc lập Đề án:**

a) Việc khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo các hình thức: Chuyển nhượng quyền sử dụng tài sản; Cho thuê quyền khai thác tài sản; Chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản được lập Đề án khai thác theo các Mẫu số 04B, Mẫu số 04C, Mẫu số 04D, tại các mẫu đều có yêu cầu “*cơ sở và phương pháp xác định giá khởi điểm để thực hiện việc khai*

*thác*". Tuy nhiên, tại nội dung Quyết định phê duyệt Đề án khai thác không nêu giá khởi điểm để thực hiện đấu giá.

Đề nghị nghiên cứu bổ sung nội dung vào Quyết định phê duyệt Đề án: Giá khởi điểm thực hiện theo các phương thức khai thác nêu tại các Điều nêu trên.

Trường hợp không đưa nội dung giá khởi điểm vào Quyết định phê duyệt Đề án, đề nghị có hướng dẫn thẩm quyền phê duyệt giá khởi điểm khai thác tài sản tại Khoản 8 tại các Điều 13, 14, 15 dự thảo Nghị định để có cơ sở để triển khai thực hiện.

b) Về việc lập Đề án đối với thẩm quyền quyết định phê duyệt Đề án là UBND cấp tỉnh:

Đề nghị nghiên cứu bổ sung "*Giao cơ quan được giao quản lý tài sản phối hợp với cơ quan chuyên môn về tài chính và các đơn vị có liên quan lập Hồ sơ đề nghị*".

#### 5.2. Về Quyết định phê duyệt Đề án:

Đề nghị nghiên cứu bổ sung nội dung của Quyết định phê duyệt Đề án gồm:

- Cơ sở và phương pháp xác định giá khởi điểm để thực hiện việc khai thác.

- Giá khởi điểm.

#### 6. Tại khoản 2 Điều 21:

Đề nghị nghiên cứu bổ sung "*thẩm quyền điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng giao thông giữa UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương*".

#### 7. Tại điểm đ khoản 4 Điều 22:

Đề nghị nghiên cứu bổ sung thêm Tên cơ quan nhận tài sản chuyển giao trong thành phần Quyết định chuyển giao.

#### 8. Tại điểm a, b khoản 3 Điều 23:

Đề nghị nghiên cứu điều chỉnh thẩm quyền quyết định như sau:

- Giao vật liệu, vật tư thu hồi đưa vào sử dụng: Cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, huyện vì tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đã được giao cho các cơ quan, đơn vị này quản lý theo điểm b khoản 2 Điều 2 Nghị định nhằm thuận lợi, nhanh chóng và hiệu quả trong công tác sử dụng vật tư thu hồi.

- Giao vật liệu, vật tư thu hồi điều chuyển cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị để quản lý, sử dụng là Chủ tịch UBND cấp tỉnh nhằm thuận lợi, nhanh chóng như đã thực hiện hiện nay theo Nghị định số 33/2019/NĐ-CP.

**9. Tại điểm a khoản 4 Điều 23:** Đề nghị bỏ báo cáo cơ quan quản lý cấp trên (nếu có) vì lặp lại 02 lần.

**10. Tại điểm e khoản 1 Điều 30 quy định:** “Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn việc xác định giá khởi điểm để đấu giá quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo phương thức chuyển nhượng quyền thu phí, cho thuê quyền khai thác, chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản”.

Đề nghị nghiên cứu điều chỉnh “Bộ Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính hướng dẫn việc xác định giá khởi điểm để đấu giá quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo phương thức chuyển nhượng quyền thu phí, cho thuê quyền khai thác, chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản”.

**11.** Ngoài ra, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu có hướng dẫn cách thức thực hiện đối với trường hợp Nghị định đã ban hành nhưng Thông tư hướng dẫn hạch toán kế toán, hao mòn chưa điều chỉnh kịp thời.

UBND thành phố Đà Nẵng kính báo cáo Bộ Tài chính./ *T.M.*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- CT và các PCT UBND tp;
- UBND các quận, huyện;
- Các Sở: GTVT, TC;
- VP UBND tp: CVP, P.ĐTĐT;
- Lưu: VT, KT.lt0215 *10/11*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Hồ Kỳ Minh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 44/UBND-ĐTXD

Đồng Tháp, ngày 16 tháng 02 năm 2023

V/v góp ý dự thảo Nghị định  
quy định việc quản lý, sử dụng  
và khai thác tài sản kết cấu hạ  
tầng giao thông đường bộ

CỤC QUẢN LÝ
ĐẾN Số: <u>2059</u>
Ngày: <u>23-02-2023</u>
Chuyên: <u>PLT</u>
Số và ký hiệu HS: <u>Tiếp nhận</u>

BỘ TÀI CHÍNH	
ĐẾN Số: <u>12792 - BBT</u>	
Ngày: <u>23-02-2023</u>	
Chuyên: <u>Công sản</u>	
Số và ký hiệu HS: .....	

Kính gửi: Bộ Tài chính (Cục Quản lý Công sản)

Đã tiếp nhận Công văn số 433/BTC-QLCS ngày 13 tháng 01 năm 2023 của Bộ Tài chính về việc lấy ý kiến dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

Sau khi nghiên cứu Tờ trình, dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; tỉnh Đồng Tháp có ý kiến góp ý như sau:

Tại chương 1, Điều 4, khoản 1 có nêu: "Tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ là kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo quy định của pháp luật về giao thông đường bộ (bao gồm cả phần diện tích đất gắn với công trình và đất hàng lang an toàn đường bộ), gồm: từ mục a/ đến mục ... p/" (trong đó có Bến xe, trạm dừng nghỉ ...)

Hiện nay theo chủ trương chung của Trung ương thì một số tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đã được khuyến khích xã hội hóa đầu tư (như Bến xe, trạm dừng nghỉ ...), do đó đề nghị trong Nghị định khi quy định các chính sách có liên quan đến nhóm tài sản xã hội hóa trên thì cần lưu ý cho phù hợp.

Tỉnh Đồng Tháp xin có ý kiến, góp ý dự thảo Nghị định nêu trên, kính gửi Bộ Tài chính tổng hợp.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- CT, các PCT/UBND Tỉnh;
- Các Sở: GTVT, TC;
- Lãnh đạo VP/UBND Tỉnh;
- Lưu: VT, ĐTXD (Tung).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Huỳnh Minh Tuấn**

UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG  
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 545/STC-QLGCS

Bình Dương, ngày 21 tháng 02 năm 2023

V/v góp ý dự thảo Nghị định  
quy định việc quản lý, sử dụng  
và khai thác tài sản kết cấu hạ  
tầng giao thông đường bộ

CỤC QUẢN LÝ CÔNG SẢN
ĐẾN Số: 2216
Ngày: 23-02-2023
Chức: N.T.
Số và ký hiệu HStai.Công.văn

Kính gửi: Bộ Tài chính (Cục Quản lý công sản)

Thực hiện ý kiến của Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Bình Dương Công văn số 194/UBND-KT ngày 16/01/2023 về việc góp ý dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo đề nghị của Bộ Tài chính tại Công văn số 433/BTC-QLCS ngày 13/01/2023. Qua nghiên cứu dự thảo Nghị định, trên cơ sở góp ý của của Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Dương tại Công văn số 429/SGTVT-QLGT ngày 16/02/2023, Sở Tài chính tỉnh Bình Dương có ý kiến như sau:

Thông nhất nội dung của dự thảo Nghị định, tuy nhiên kiến nghị cơ quan soạn thảo xem xét, bổ sung các nội dung:

- Tại Điều 17, Mục 4, Chương II dự thảo Nghị định quy định các nội dung liên quan đến việc khai thác quỹ đất để tạo vốn phát triển tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, trong đó có nội dung lập Đề án khai thác quỹ đất (khoản 4 Điều 17) nhưng chưa quy định cơ quan chủ trì việc lập Đề án;

- Tại Mục 6 dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ được đầu tư theo hình thức đối tác công - tư, tuy nhiên chưa quy định trong trường hợp cơ quan nhà nước hoặc người có thẩm quyền mua lại tài sản của doanh nghiệp quản lý theo hình thức đối tác công - tư, do hiện nay một số dự án giao thông được đầu tư theo hình thức BOT, cơ quan quản lý nhà nước có nhu cầu mua lại quyền thu phí của dự án hoặc muốn kết thúc hợp đồng BOT trước hạn để nâng cấp, cải tạo dự án, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương nhưng chưa có cơ sở pháp lý quy định.

Trên đây là góp ý dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, Sở Tài chính tỉnh Bình Dương kính gửi Bộ Tài chính (Cục Quản lý công sản) xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (để b/c);
- Lưu: VT. QLGCS.

KT. GIÁM ĐỐC  
HỒ GIÁM ĐỐC



Thị Thanh Thúy

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3/UBND-TM6

Quảng Ninh, ngày 20 tháng 02 năm 2023

V/v tham gia ý kiến vào dự thảo  
Nghị định quy định việc quản lý,  
sử dụng và khai thác tài sản kết  
cấu hạ tầng giao thông đường bộ

CỤC QUẢN LÝ CÔNG SẢN	
DẪN SỐ: 222	
Ngày: 23-02-2023	
Chuyên: HT	
Số và ký hiệu HS: 13/01/2023	

Kính gửi: Bộ Tài chính.

Ngày 13/01/2023, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh nhận được Văn bản số 433/BTC-QLCS của Bộ Tài chính về việc lấy ý kiến về dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

Sau khi nghiên cứu dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (thay thế Nghị định số 33/2019/NĐ-CP ngày 23/4/2019 của Chính phủ), Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh có ý kiến như sau:

1. Cơ bản thống nhất với bố cục, nội dung của dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

2. Để nội dung dự thảo Nghị định đầy đủ, hoàn thiện hơn, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh đề nghị Bộ Tài chính nghiên cứu, bổ sung nội dung quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục giao, quản lý đường cao tốc đối với trường hợp đường cao tốc được đầu tư từ nguồn ngân sách tỉnh.

Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh kính báo cáo Bộ Tài chính. *uuu*

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- V0, V1-4, TM4, TH, GT;
- Lưu: VT, TM6.

CV07-tsc

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Bùi Văn Khăng**

UBND TỈNH ĐỒNG NAI  
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 860 /STC-GCS

Đồng Nai, ngày 24 tháng 02 năm 2023

V/v góp ý dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

CỤC QUẢN LÝ CÔNG SẢN	
DẾN	Số: 2284
Ngày:	03-03-2023
Chuyển:	KT
Số và ký hiệu:	193

Kính gửi: Bộ Tài chính.

Sở Tài chính nhận được Công văn số 433/BTC-QLCS ngày 13/01/2023 của Bộ Tài chính về việc tham gia ý kiến vào Dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

Sau khi nghiên cứu dự thảo kèm theo, Sở Tài chính có ý kiến như sau:

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017,

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công,

Căn cứ Thông tư số 123/2011/TT-BTC ngày 31/8/2011 về việc hướng dẫn quản lý, khai thác Phần mềm Quản lý đăng ký tài sản nhà nước.

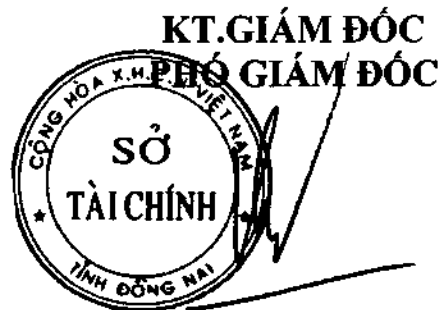
Để giao trách nhiệm cụ thể trong việc thực hiện báo cáo, kê khai, nhập, duyệt dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ quy định tại khoản 3 Điều 29 của dự thảo, Sở Tài chính đề nghị nêu rõ tại khoản 3 Điều 29 như sau: cơ quan thực hiện báo cáo kê khai, cơ quan cập nhật, cơ quan duyệt dữ liệu tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ vào Cơ sở dữ liệu.

Đồng thời, đề nghị Bộ Tài chính ban hành hướng dẫn việc quản lý, khai thác Phần mềm Quản lý tài sản công, trong đó đẩy mạnh việc phân cấp cho các sở, ngành, UBND cấp huyện thực hiện nhập, kê khai dữ liệu tài sản vào phần mềm nhằm giảm áp lực việc nhập đăng ký tài sản cho Sở Tài chính để tập trung vào kiểm tra, duyệt thông tin tài sản có hiệu quả.

Trên đây là ý kiến tham gia dự thảo của Sở Tài chính tỉnh Đồng Nai kính gửi Bộ Tài chính tổng hợp.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
  - Lưu VT, GCS.
- <PN.Phuc-Hang 15/2/23>



Ngô Đức Thắng



ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH TÂY NINH

Số: 575 UBND-KT

V/v góp ý dự thảo Nghị định  
quy định việc quản lý, sử dụng  
và khai thác tài sản kết cấu hạ  
tầng giao thông đường bộ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tây Ninh, ngày 15 tháng 02 năm 2023



Người ký: Ủy  
ban nhân dân  
tỉnh Tây Ninh  
Thời gian ký:  
15/02/2023  
15:41:39 +07:00

CVC	Số: 2043
ĐẾN	Ngày: 17-02-2023
Chức vụ	2043 KT

Kính gửi: Bộ Tài chính

Thực hiện Công văn số 433/BTC-QLCS ngày 13/01/2023 của Bộ Tài chính về việc lấy ý kiến về dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

Ủy ban nhân dân tỉnh cơ bản thống nhất với dự thảo. Tuy nhiên, có một số ý kiến đóng góp như sau:

- Đối với đề án thực hiện chuyển nhượng quyền thu phí, cho thuê quyền khai thác, chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ tại tại Điều 13, 14, 15: đề nghị quy định cụ thể cơ quan phối hợp ý kiến, thực hiện thẩm định đề án.

- Đối với quy định tại khoản 1 Điều 13, khoản 2 Điều 14, khoản 3 Điều 15: đề nghị quy định thời gian chuyển nhượng quyền thu phí, cho thuê quyền khai thác, chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trong trường hợp có nhiều tài sản với thời gian sử dụng còn lại khác nhau.

- Để thuận lợi cho địa phương áp dụng quy định thực hiện khi Nghị định ban hành, tại khoản 3 Điều 15 dự thảo Nghị định đề nghị quy định bổ sung cụ thể về thời gian tối thiểu chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

- Tại điểm a khoản 2, 3 Điều 16 dự thảo Nghị định: đề nghị quy định cụ thể doanh thu và chi phí ước tính từ việc khai thác tài sản trong thời hạn chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản dựa trên cơ sở, phương pháp cụ thể nào và gồm những chi phí gì để địa phương có cơ sở căn cứ áp dụng thực hiện ước tính.

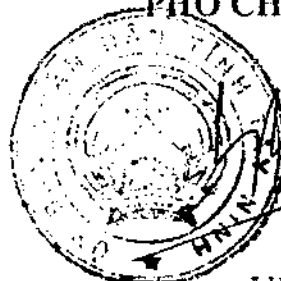
- Tại điểm c khoản 4 Điều 16 dự thảo Nghị định "c) Các khoản chi phí trong thời gian khai thác tài sản": đề nghị quy định cụ thể các khoản chi phí trong thời gian khai thác tài sản gồm những chi phí gì để thuận lợi cho các địa phương khi áp dụng thực hiện.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở: TC, GTVT;
- LDVP, Phòng KT;
- Lưu VT.

KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Đương Văn Thắng

*ĐTC Tỉnh*  
*20/02*  
*1*

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH HÒA BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 161 /UBND-KTTH  
V/v tham gia ý kiến dự thảo Nghị định của  
Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng  
và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng

Hòa Bình, ngày 13 tháng 02 năm 2023

CỤC GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ	
ĐẾN	Số: 1792
Ngày:	14-02-2023
Chuyên:	HT
Số và ký hiệu HS	

Kính gửi: Bộ Tài chính

Thực hiện Công văn số 433/BTC-QLCS ngày 13/01/2023 của Bộ Tài chính về việc lấy ý kiến về dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình có ý kiến như sau:

1. Cơ bản nhất trí với kết cấu và nội dung của Dự thảo Nghị định.

2. Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, xem xét sửa, bổ sung một số nội dung thuộc dự thảo Nghị định như sau:

- Tại khoản 6 Điều 3, đề nghị sửa như sau:

“6...

*Trường hợp chủ đầu tư dự án không phải là cơ quan được giao quản lý tài sản thì Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm chỉ đạo cơ quan được giao quản lý tài sản tạm bàn giao tài sản cho chủ đầu tư dự án trong thời gian đầu tư. Trong thời gian tạm bàn giao tài sản cho chủ đầu tư dự án, cơ quan được giao quản lý tài sản có trách nhiệm quản lý, theo dõi hạch toán kế toán tài sản; chủ đầu tư dự án chủ trì, phối hợp với cơ quan được giao quản lý tài sản vận hành tài sản trong thời gian đầu tư, đảm bảo giao thông thông suốt, an toàn.*

*Sau khi dự án hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng, chủ đầu tư dự án có trách nhiệm thực hiện quyết toán dự án hoàn thành và bàn giao lại tài sản (trong đó xác định rõ giá trị của tài sản sau đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư và pháp luật có liên quan) cho cơ quan được giao quản lý tài sản để thực hiện việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản theo quy định tài Nghị định này và pháp luật có liên quan.”*

- Tại điểm c khoản 1 Điều 6, đề nghị sửa như sau:

*“c) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ cơ quan quy định tại điểm b khoản 2 Điều 2 Nghị định này, trừ trường hợp quy định tại điểm a, điểm b khoản này.”*

- Tại khoản 1 Điều 23 đề nghị sửa điểm b như sau:

Đ/le Tngat  
14/02  
11

*“b) Phá dỡ tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ cũ để đầu tư xây dựng tài sản mới hoặc để đảm bảo giao thông, hoàn trả mặt bằng theo dự án được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt hoặc trường hợp xử lý vật liệu, vật tư thu hồi quy định tại Điều 10 Nghị định này.”*

- Tại khoản 4 Điều 23 đề nghị sửa điểm d như sau:

*“d) Căn cứ Quyết định thanh lý tài sản của cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều này, cơ quan được giao quản lý tài sản tự thực hiện hoặc thuê tổ chức, cá nhân khác thực hiện việc phá dỡ, hủy bỏ tài sản. Vật liệu, vật tư thu hồi từ việc phá dỡ, hủy bỏ được xử lý theo quy định.”*

- Tại khoản 5 Điều 24 đề nghị sửa như sau:


*“5. Ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí cho việc khắc phục hậu quả sửa chữa tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ bị mất, hủy hoại để khôi phục hoạt động giao thông đường bộ an toàn, thông suốt.”*

- Tại điểm c khoản 2 Điều 27 đề nghị sửa như sau:

*“c) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ hiện có do cơ quan quy định tại điểm b khoản 2 Điều 2 Nghị định này quản lý (trừ trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 2 và điểm a khoản này) để tham gia dự án đầu tư theo hình thức đối tác công - tư.”*

- Tại khoản 3 Điều 31 đề nghị sửa như sau:

*“3. Đối với các Hợp đồng khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đã được cơ quan, người có thẩm quyền ký kết theo quy định của pháp luật trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành mà sau khi rà soát lại đối tượng giao vẫn phù hợp với quy định tại Nghị định này thì tiếp tục thực hiện theo quy định đến hết thời hạn của Hợp đồng ký kết. Trường hợp sửa đổi, bổ sung Hợp đồng ký kết kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành phải thực hiện theo quy định tại Nghị định này.”*

Đề nghị Bộ Tài chính tổng hợp. 

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chủ tịch, Phó CT UBND tỉnh Quách Tất Liêm;
- Sở Tài chính;
- Chánh, các Phó CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH (BM).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Quách Tất Liêm**

UBND TỈNH SƠN LA  
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 478/STC-QLGCS

Sơn La, ngày 10 tháng 02 năm 2023

V/v Tham gia ý kiến đối với dự thảo  
Nghị định quy định việc quản lý, sử  
dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ  
tầng giao thông đường bộ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM	
DẾN Số:	1917
Ngày:	14-02-2023
Chuyên:	KT
Số và ký hiệu HS:	

Kính gửi: Bộ Tài chính

Thực hiện Công văn số 433/BTC-QLCS ngày 13/01/2023 của Bộ tài chính về việc lấy ý kiến về dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 75/VPUB-TH ngày 16/01/2023; Sở Tài chính đã có Công văn số 386/STC-QLGCS ngày 01/2/2023 về xin ý kiến tham gia của Sở giao thông vận tải, Hiệp hội doanh nghiệp, UBND các huyện, thành phố;

Trên cơ sở tổng hợp ý kiến tham gia của các đơn vị và nghiên cứu dự thảo, Sở Tài chính tỉnh Sơn La báo cáo Bộ Tài chính như sau:

1. Sở Tài chính cơ bản nhất trí với các nội dung dự thảo Nghị định của Bộ Tài chính về việc quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

2. Đề nghị điều chỉnh bổ sung một số nội dung sau:

(1) Tại khoản 5. Điều 5, dự thảo Nghị định quy định: “Đối với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ được xử lý theo hình thức điều chuyển cho cơ quan quy định tại khoản 1 Điều này thì thực hiện theo quy định của **pháp luật có liên quan**: không phải thực hiện giao tài sản theo quy định tại Mục này.”. Để thuận lợi trong quá trình triển khai thực hiện, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xem xét tham mưu quy định rõ “pháp luật có liên quan” là hệ thống văn bản pháp luật nào, có tiếp tục áp dụng hệ thống pháp luật về quản lý sử dụng tài sản công không.

(2) Tại điểm c khoản 1 Điều 6 dự thảo đề nghị xem xét bổ sung, chỉnh sửa từ: “c) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ cơ quan quy định tại điểm b khoản 2 Điều 2 Nghị định này ....” thành: “c) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ cho cơ quan quy định tại điểm b khoản 2 Điều 2 Nghị định này ....”.

Độc Trí  
14/02  
/



(3) Tại điểm a khoản 2 Điều 9 của dự thảo đề nghị xem xét bổ sung từ **đề khoản** đối với nội dung: “Cơ quan được giao quản lý tài sản có trách nhiệm xác định chi phí bảo trì, thời gian bảo trì **đề khoản** đối với từng tài sản thuộc phạm vi được giao quản lý; trình cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt. Chi phí bảo trì công trình thuộc tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ **đề khoản** được xác định theo phương pháp định mức kinh tế - kỹ thuật của hoạt động bảo trì hoặc phương pháp bình quân của hoạt động bảo trì 03 năm liền kề trước đó cộng với yếu tố trượt giá (nếu có) hoặc kết hợp hai phương pháp trên”; lý do: Tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ được bảo trì thực hiện theo hình thức đấu thầu, đặt hàng (quy định tại Nghị định số 32/2019 ND-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ).

(4) Tại khoản 5, Điều 22 dự thảo Nghị định: Đề nghị hướng dẫn rõ sau khi tiếp nhận tài sản chuyên giao từ trung ương, trường hợp nào tiếp tục xử lý tài sản theo Luật Đất đai, trường hợp nào thì xử lý theo Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

(5) Tại khoản 2, Điều 22 dự thảo Nghị định, đề nghị xem xét điều chỉnh như sau: “Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định thanh lý đối với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ thuộc phạm vi quản lý”.

(6) Tại khoản 2, Điều 24 dự thảo Nghị định, đề nghị xem xét điều chỉnh như sau: “Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định xử lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ quy định tại khoản 1 Điều này thuộc phạm vi quản lý”.

(7) Tại khoản 3 Điều 26 dự thảo Nghị định, đề nghị xem xét bổ sung quy định: “Trước khi thực hiện xử lý tài sản, cơ quan được giao nhiệm vụ tổ chức xử lý tài sản kết cấu hạ tầng có trách nhiệm lập dự toán đối với các khoản chi phí liên quan đến việc xử lý tài sản, trình Thủ trưởng cơ quan được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ phê duyệt (sau khi có ý kiến thẩm định của cơ quan tài chính cùng cấp; riêng tài sản do UBND cấp xã quản lý phải có ý kiến thẩm định của phòng Tài chính – Kế hoạch huyện).”.

Sở Tài chính tỉnh Sơn La báo cáo Bộ Tài chính tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Lãnh đạo Sở TC;
- Lưu: VT; Ttra; QLGCs.

KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Phong

UBND TỈNH LÂM ĐỒNG  
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 238 /STC-GCS

Lâm Đồng, ngày 06 tháng 02 năm 2023

V/v góp ý dự thảo Nghị định  
quy định việc quản lý, sử dụng  
và khai thác tài sản kết cấu hạ  
và khai thác tài sản kết cấu hạ

CỤC QUẢN LÝ TÀNG GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ

ĐẾN Số: 1532

Ngày: 09-02-2023

Chức vụ: HT

Số và ký hiệu HS: ~~việc góp ý~~

Kính gửi: Bộ Tài chính (Cục Quản lý công sản)

Thực hiện Văn bản số 433/BTC-QLCS ngày 13/01/2023 của Bộ Tài chính về việc góp ý dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ. Thừa ủy nhiệm của UBND tỉnh Lâm Đồng tại Văn bản số 433/UBND-TH<sub>2</sub> ngày 16/01/2023.

Sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (Nghị định thay thế Nghị định số 33/2019/NĐ-CP ngày 23/4/2019 của Chính phủ). Tỉnh Lâm Đồng có ý kiến như sau:

Tại khoản 3 Điều 29 dự thảo Nghị định quy định việc nhập cơ sở dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, như sau: "3. Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo cơ quan được giao quản lý tài sản, Sở Tài chính, cơ quan quản lý đường bộ ở tỉnh thực hiện báo cáo kê khai, nhập và duyệt dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ vào cơ sở dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo quy định"

Đề nghị Bộ Tài chính xem xét, điều chỉnh dự thảo Nghị định như sau: "3. Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo cơ quan quản lý đường bộ ở tỉnh thực hiện báo cáo kê khai, nhập dữ liệu và Sở Tài chính các tỉnh duyệt dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ vào cơ sở dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo quy định" để phù hợp với các nội dung tại điểm b khoản 2 Điều 2, Điều 5, Điều 6, Điều 7, khoản 3 Điều 28 dự thảo Nghị định và tình hình thực tế về phân cấp nhập cơ sở dữ liệu tại địa phương.

Các nội dung khác, Tỉnh Lâm Đồng thống nhất và không có ý kiến gì thêm.

Kính báo cáo Bộ Tài chính xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Lưu: VT, GCS (Huy).

KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nhậm Văn Bình

Đ/c T/uyt  
09/02  
A

UBND TỈNH TIỀN GIANG  
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 296 /STC-QLGCS

Tiền Giang, ngày 09 tháng 02 năm 2023

V/v góp ý dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ

CỤC QUẢN LÝ
ĐẾN Số: 1577
Ngày: 13-02-2023
Chuyên: KTO
Số và ký hiệu HS: Thực hiện

Kính gửi: Bộ Tài chính (Cục Quản lý công

RỦ TÀI CHÍNH
ĐẾN Số: 104.2.2.01.1
Ngày: 13-02-2023
Chuyên: .....
Số và ký hiệu HS: .....

Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại công văn số 258/UBND-KT ngày 27/01/2023 về việc góp ý dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; trong đó, Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Giao thông vận tải, các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiên cứu, tham gia đóng góp ý kiến dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; tổng hợp, ký báo cáo gửi Bộ Tài chính, đồng gửi Ủy ban nhân dân tỉnh.

Ngày 30/01/2023, Sở Tài chính có công văn số 203/STC-QLGCS gửi các cơ quan, đơn vị, địa phương góp ý dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ. Sau khi nhận được ý kiến đóng góp, Sở Tài chính tổng hợp, có ý kiến như sau:

1. Thống nhất cơ bản nội dung dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

2. Đề nghị Bộ Tài chính xem xét, chỉnh sửa, bổ sung các nội dung sau:

2.1. Tại điểm c khoản 1 Điều 6 dự thảo Nghị định:

"c) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ cơ quan quy định tại điểm b khoản 2 Điều 2 Nghị định này, trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản này."

Đề nghị sửa đổi "đường bộ cơ quan" thành "đường bộ cho cơ quan".

2.2. Tại Điều 13, Điều 14, Điều 15 dự thảo Nghị định:

Đề nghị ban soạn thảo rà soát, chỉnh sửa thứ tự các điểm a, b, c, d, đ,... tương ứng với các điều, khoản đúng theo quy định về thể thức và kỹ thuật trình bày; tránh sự trùng lặp.

2.3. Tại điểm c khoản 11 Điều 13, Điều 14 và điểm b khoản 11 Điều 15 dự thảo Nghị định:

"...Thực hiện bảo trì công trình thuộc tài sản theo Hợp đồng đã ký kết và quy định của pháp luật;"

Đề nghị bỏ cụm từ "và quy định của pháp luật".

2.4. Tại điểm e khoản 9 Điều 14 dự thảo Nghị định:

ru  
Đ/C TPT  
13/02  
/

Đề nghị sửa đổi “e) *Quyền và nghĩa vụ của các bên theo*” thành “e) *Quyền và nghĩa vụ của các bên*”.

2.5. Tại điểm a khoản 2 Điều 18 và điểm b khoản 1 Điều 26 dự thảo Nghị định:

Đề nghị xem xét, sửa đổi cho phù hợp, thống nhất với điểm b khoản 1 Điều 36 Nghị định 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ.

2.6. Tại điểm a khoản 4 Điều 23 dự thảo Nghị định:

“a) *Cơ quan được giao quản lý tài sản lập 01 bộ hồ sơ đề nghị thanh lý tài sản, báo cáo cơ quan quản lý cấp trên (nếu có) báo cáo cơ quan quản lý cấp trên (nếu có) để trình cơ quan, người có thẩm quyền...*”

Đề nghị sửa đổi “báo cáo cơ quan quản lý cấp trên (nếu có) báo cáo cơ quan quản lý cấp trên (nếu có)” thành “báo cáo cơ quan quản lý cấp trên (nếu có)”.

2.7. Tại khoản 2 Điều 24 dự thảo Nghị định:

“2. *Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định thẩm quyền quyết định xử lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ quy định tại khoản 1 Điều này thuộc phạm vi quản lý.*”

Đề nghị bỏ cụm từ “thuộc phạm vi quản lý”.

2.8. Tại điểm a khoản 5 Điều 28 dự thảo Nghị định:

“a) Báo cáo tình hình thực hiện phương án khai thác tài sản theo các Mẫu số 02A, 02B, 02C, 02D và 02Đ quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định...”

Đề nghị bỏ cụm từ “và 02Đ” để thống nhất với Phụ lục ban hành kèm theo dự thảo Nghị định.

2.9. Tại khoản 3 Điều 29 dự thảo Nghị định:

“3. *Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo cơ quan được giao quản lý tài sản, Sở Tài chính, cơ quan quản lý đường bộ ở tỉnh thực hiện báo cáo kê khai, nhập, duyệt dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ vào Cơ sở dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo quy định.*”

Đề nghị bổ sung thành:

“3. *Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo cơ quan được giao quản lý tài sản, Sở Tài chính, cơ quan quản lý đường bộ ở tỉnh, cơ quan quản lý đường bộ ở huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện báo cáo kê khai, nhập, duyệt dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ vào Cơ sở dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo quy định.*”

Lý do: Thống nhất với báo cáo kê khai về tài sản kết cấu hạ tầng gửi Kho bạc Nhà nước tỉnh, Kho bạc Nhà nước huyện được quy định tại Thông tư số 39/2021/TT-BTC ngày 01/6/2021 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 133/2018/TT-BTC ngày 28/12/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập Báo cáo tài chính nhà nước.



Sở Tài chính tỉnh Tiền Giang kính gửi Bộ Tài chính (Cục Quản lý công sản) xem xét, tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Lưu VT, QLGCS (V.Thẩm).

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Bá Thọ**

UBND TỈNH VINH PHÚC  
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 236 /STC-QLGCSTCDN  
V/v tham gia ý kiến dự thảo Nghị định quy  
định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài  
sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ

Vinh Phúc, ngày 09 tháng 02 năm 2023

CỤC QUẢN LÝ CÔNG SẢN

ĐẾN Số: 1687.....  
Ngày: 13-02-2023  
Chuyển từ: 13/01/2023...  
Số và ký hiệu: 13/01/2023...

Kính gửi: Bộ Tài chính.

Thực hiện ý kiến của Bộ Tài chính tại Văn bản số 433/BTC- QLCS ngày 13/01/2023 và của UBND tỉnh Vinh Phúc tại Văn bản số 406/UBND-KT4 ngày 13/01/2023 về việc tham gia ý kiến đối với dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ

Trên cơ sở thống nhất với Sở Giao thông Vận tải tỉnh Vinh Phúc, Sở Tài chính tỉnh Vinh Phúc có ý kiến tham gia như sau:

Đề nghị Bộ Tài chính nghiên cứu, điều chỉnh một số nội dung sau:

- Tại ý thứ nhất thuộc điểm b, khoản 2, Điều 2 dự thảo Nghị định: Sửa cụm từ "thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương" thành cụm từ "thành phố trực thuộc trung ương" vì trường hợp thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương thì cơ quan đó thuộc UBND cấp huyện đã có quy định tại ý thứ 2; ngoài ra theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương hiện nay chưa có quy định về cơ quan trung gian giữa cấp tỉnh và cấp huyện.

- Điều chỉnh ý thứ nhất thuộc khoản 3 Điều 28 dự thảo Nghị định thành: "Cơ quan được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ lập báo cáo kê khai tài sản theo các mẫu số 01A, 01B, 01C và 01D quy định tại phụ lục ban hành theo Nghị định này, gửi cơ quan quản lý cấp trên ký xác nhận và thực hiện nhập dữ liệu vào cơ sở dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ."

- Điều chỉnh khoản 3 Điều 29 dự thảo Nghị định thành: "Bộ Giao thông vận tải, UBND cấp tỉnh chỉ đạo cơ quan được giao quản lý tài sản (Sở Giao thông vận tải, UBND các huyện, thành phố...) báo cáo kê khai, nhập dữ liệu vào Cơ sở dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ gửi Sở Tài chính duyệt dữ liệu tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ vào Cơ sở dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ."

Các nội dung khác thống nhất như bản dự thảo.

Sở Tài chính tỉnh Vinh Phúc gửi ý kiến tham gia để Bộ Tài chính tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như Kg;
- Lưu VT - QLGCSTCDN.

KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC



Hoàng Văn Nhiệm

UBND TỈNH HÀ TĨNH  
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 436 /STC-GCS

Hà Tĩnh, ngày 08 tháng 02 năm 2023

V/v góp ý dự thảo Nghị định quy  
định việc quản lý, sử dụng và khai

thác tài sản kết cấu hạ tầng giao  
thông đường bộ

ĐẾN	Số: 1560
Ngày:	09-02-2023
Chuyên:	KT
Số và ký hiệu HS:	Thực

Kính gửi: Bộ Tài chính.

Thực hiện Văn bản số 277/UBND-GT ngày 16/01/2023 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc góp ý dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo Nghị định và tổng hợp ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị liên quan, Sở Tài chính tỉnh Hà Tĩnh có ý kiến như sau:

1. Việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông là nội dung rất quan trọng, vừa đạt mục tiêu phát huy hiệu quả về mặt kinh tế vừa đảm bảo vấn đề an ninh, quốc phòng của quốc gia. Vì vậy, dự thảo cần quy định rõ hơn một số nội dung: (1) Các chỉ tiêu để đánh giá hiệu quả các phương thức khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, để địa phương có căn cứ quyết định phương thức khai thác phù hợp với từng tài sản cụ thể; (2) Quy định rõ các đối tượng là doanh nghiệp được thực hiện các công việc quy định tại Điều 13, Điều 14, Điều 15 (nhận thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, chuyên nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ);

2. Bổ sung thêm nội dung, mức chi các khoản chi tại Điểm b, Khoản 2, Điều 18 của dự thảo (có liên quan đến việc khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và khai thác quỹ đất gắn với kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ). Lý do: Dự thảo có nêu các chi phí cụ thể theo từng hình thức được quy định tại Điều 13, Điều 14, Điều 15 và Điều 17 tương ứng với từng phương thức khai thác; tuy nhiên, chưa có quy định các nội dung cụ thể về sử dụng nguồn thu phí sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

3. Bổ sung quy định về việc thực hiện quyết toán, thẩm tra báo cáo cáo quyết toán hoặc kiểm toán với nguồn thu – chi liên quan đến việc khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và khai thác quỹ đất gắn với kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

4. Tại Điều 4: Tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, để thống nhất giữa phần mềm quản lý hạ tầng giao thông đường bộ, đề nghị điều chỉnh:

+ Điểm a, khoản 1: Đường và các công trình phụ trợ gắn liền với đường (bao gồm cả các cầu nhỏ hơn 25m).

P/c Tuyến  
C9/C2  
11

+ Điểm b, khoản 1: Cầu đường bộ và các công trình phụ trợ gắn liền với cầu đường bộ từ 25m trở lên.

5. Tại điểm c khoản 1 Điều 6 của dự thảo Nghị định đề nghị bổ sung đầy đủ như sau: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ cho cơ quan quy định tại điểm b khoản 2 Điều 2 Nghị định này, trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản này.

6. Tại Điều 8, đề nghị bổ sung về tiêu chuẩn để nhận biết tăng tài sản kết cấu hạ tầng đường bộ gồm: Các công trình làm mới, các công trình được nâng cấp, mở rộng.

7. Tại Mục 3, đề nghị bổ sung quy định về tổ chức thực hiện dự toán chi ngân sách nhà nước về công tác bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, để đảm bảo cơ quan chịu trách nhiệm để tài sản hư hỏng, xuống cấp.

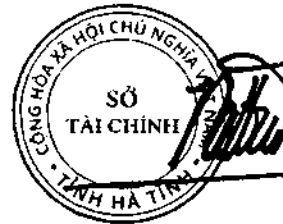
Kính đề nghị Bộ Tài chính xem xét, tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Lưu: VT, GCS.



**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Quốc Hương**

UBND TỈNH NAM ĐỊNH  
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 214 /STC-CSTHTK  
V/v tham gia ý kiến đối với dự thảo  
Nghị định quy định việc quản lý, sử  
dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ  
tầng giao thông đường bộ

Nam Định, ngày 08 tháng 02 năm 2023

CỤC	Số: 15824
ĐẾN	Ngày: 09-02-2023
Chức	Chức
Số và ký hiệu HS:	Căn cứ

Kính gửi: Bộ Tài chính

Đ/c Tnjt  
09/02  
↗

Căn cứ Luật quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017;

Căn cứ Công văn số 433/BTC-QLCS ngày 13/1/2023 của Bộ Tài chính về việc lấy ý kiến về dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

Thực hiện Công văn số 28/VPUBND-VP6 ngày 18/1/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc lấy ý kiến về dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, Sở Tài chính đã ban hành Công văn số 164/STC-CSTHTK ngày 19/1/2023 đề nghị Sở Giao thông vận tải và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố nghiên cứu, góp ý bằng văn bản đối với Dự thảo nêu trên. Sau khi nghiên cứu, xem xét và tổng hợp ý kiến của Sở Giao thông vận tải và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Sở Tài chính tỉnh Nam Định tham gia ý kiến như sau:

1. Điểm b Khoản 2 Điều 2 dự thảo Nghị định quy định cơ quan được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ ở địa phương gồm: “Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý nhà nước về giao thông đường bộ; Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp huyện) thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý nhà nước về giao thông đường bộ; Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp xã).” là chưa bao quát hết các cơ quan đang quản lý kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (Ban Quản lý khu công nghiệp, Khu kinh tế đang quản lý hạ tầng giao thông đường bộ trong khu công nghiệp, khu kinh tế... do nhà nước đầu tư bằng vốn ngân sách), chưa phù hợp với quy định tại điểm b khoản 3 Điều 48 Luật Giao thông đường bộ: “Hệ thống đường tỉnh, đường đô thị do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chịu trách nhiệm quản lý, bảo trì. Việc quản lý, bảo trì hệ thống đường huyện, đường xã do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định”. Do vậy, đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét quy định về cơ quan được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao

thông đường bộ tại khoản 2 Điều 2 dự thảo Nghị định cho phù hợp với điểm b khoản 3 Điều 48 Luật Giao thông đường bộ và các quy định khác có liên quan.

2. Trên đây là nội dung tham gia góp ý của Sở Tài chính tỉnh Nam Định đối với dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

Sở Tài chính trân trọng kính gửi./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Lưu: VT, CSTHTK.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Phạm Văn Anh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 434/UBND-KT

Điện Biên, ngày 15 tháng 02 năm 2023

V/v tham gia góp ý dự thảo Nghị  
định của Chính phủ thay thế Nghị  
định số 33/2019/NĐ-CP ngày  
23/4/2019 của Chính phủ.

BỘ TÀI CHÍNH	
ĐẾN Số:	0012345-BĐT
Ngày:	17-02-2023
Chuyên:	.....
Số và ký hiệu HS:	.....

CỤC.....	
ĐẾN Số:	2044
Ngày:	20-02-2023
Chuyên:	KT.....
Số và ký hiệu HS:	.....

Kính gửi: Bộ Tài chính

Thực hiện văn bản số 433/BTC-QLCS ngày 13/01/2023 của Bộ Tài chính về việc lấy ý kiến về dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo Nghị định, UBND tỉnh Điện Biên có ý kiến tham gia như sau:

1. Tại Khoản 4, tại các Điều 20, 21, 22, 23, 24 của Dự thảo Nghị định về trình tự, thủ tục thu hồi, điều chuyển, chuyển giao, thanh lý, xử lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ

Đề nghị Bộ Tài chính xem xét, bổ sung nội dung: “Cơ quan được giao thực hiện nhiệm vụ quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ có trách nhiệm thẩm định về đề nghị thu hồi, điều chuyển, chuyển giao, thanh lý, điều chuyển tài sản trong trường hợp vật liệu vật tư thu hồi được xử lý theo hình thức điều chuyển tài sản do Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định theo thẩm quyền”.

2. Để phù hợp với thực tiễn, đề nghị Bộ Tài chính nghiên cứu, đề xuất báo cáo cấp có thẩm quyền sửa đổi các quy định về xử lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (các Điều 20,21,22,23,24 của Dự thảo Nghị định) theo hướng quy định phân cấp hoặc cho phép UBND cấp tỉnh giao UBND cấp huyện quyết định xử lý đối với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ thuộc phạm vi quản lý của UBND cấp huyện.

3. Tại điểm a, b khoản 3 Điều 23 của Dự thảo Nghị định, nội dung vật liệu, vật tư thu hồi từ việc phá dỡ, hủy bỏ được xử lý theo hình thức giao, điều chuyển còn chưa phù hợp, gây khó khăn cho địa phương trong việc tổ chức thực hiện. Đề nghị Bộ Tài chính quy định rõ việc xử lý vật liệu, vật tư thu hồi từ việc phá dỡ, hủy bỏ theo hình thức giao, điều chuyển được quy định cụ thể trong Quyết định thanh lý tài sản hay thực hiện quy trình ban hành quyết định giao, điều chuyển riêng sau khi có Quyết định thanh lý tài sản.

4. Tại điểm d khoản 4 Điều 23 của Dự thảo Nghị định quy định: “Trường hợp vật liệu, vật tư thu hồi được xử lý theo hình thức điều chuyển, Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định điều chuyển cho cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý; Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định

H/c Quyết  
20/2/23  
H/c

điều chuyển đối với các trường hợp không thuộc phạm vi điều chuyển của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

Trình tự, thủ tục, hồ sơ điều chuyển thực hiện theo quy định tại Điều 21 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và Nghị định sửa đổi, bổ sung (nếu có)".

Đề nghị Bộ Tài chính xem xét chỉnh sửa theo hướng:

"Trường hợp vật liệu, vật tư thu hồi được xử lý theo hình thức điều chuyển, Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định điều chuyển cho cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý; Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định điều chuyển đối với các trường hợp không thuộc phạm vi điều chuyển của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

"Trình tự, thủ tục, hồ sơ điều chuyển thực hiện theo quy định tại nội dung điều chuyển của Nghị định này".

Trên đây là nội dung tham gia góp ý vào dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của địa phương, UBND tỉnh Điện Biên gửi Bộ Tài chính tổng hợp theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- L/đ UBND tỉnh;
- Cục Quản lý công sản (BTC);
- Lưu: VI, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Lê Thành Đô



ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 517 /UBND-CN

Nghệ An, ngày 15 tháng 02 năm 2023

V/v góp ý dự thảo Nghị định quy định việc  
quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu  
hạ tầng giao thông đường bộ

CEC	
ESN	Số: 2023
Ngày:	17-02-2023
KT	

Kính gửi: Bộ Tài chính.

Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An nhận được Văn bản số 433/BTC-QLCS ngày 13/01/2023 của Bộ Tài chính về việc lấy ý kiến về dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

UBND tỉnh Nghệ An có ý kiến tham gia về dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do Bộ Tài chính chủ trì xây dựng như sau:

1. Cơ bản thống nhất với Dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do Bộ Tài chính chủ trì xây dựng. 2. Tuy nhiên hiện nay, đối với các tài sản được đưa vào sử dụng từ trước thời điểm Nghị định này có hiệu lực, không còn các hồ sơ lưu giữ, các cơ quan được giao quản lý tài sản chỉ xác định được nguyên giá và giá trị còn lại của tài sản là đường và các công trình phụ trợ gắn liền với đường, cầu đường bộ và các công trình gắn liền với cầu đường bộ theo bảng giá tài sản hạ tầng đường bộ quy định tại Thông tư số 35/2022/TT-BTC ngày 16/6/2022 của Bộ Tài chính mà chưa có hướng dẫn và quy định để xác định giá trị nguyên giá của hạng mục công trình hoặc bộ phận của công trình đường bộ (như các dầm cầu khi tháo dỡ,...); do đó gây khó khăn cho việc thực hiện thủ tục xử lý tài sản. Vì vậy, đề nghị ban hành quy định, hướng dẫn để xác định nguyên giá, giá trị còn lại đối với các loại tài sản là một số hạng mục hoặc bộ phận của công trình đường bộ hình thành trước khi Nghị định có hiệu lực thì hành mà không còn hồ sơ lưu trữ.

Kính đề nghị Bộ Tài chính xem xét, tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Phó Chủ tịch TT UBND tỉnh;
- Chánh VP UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Phòng Công nghiệp VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CN (H.Tuấn).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Hồng Vinh

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THANH HÓA  
**SỞ TÀI CHÍNH**

Số: 588 / STC-TCDN  
V/v: Tham gia ý kiến vào dự thảo  
Nghị định quy định việc quản lý, sử  
dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ  
tầng giao thông đường bộ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hóa, ngày 10 tháng 02 năm 2023

ĐẾN	Số: 1933
Ngày:	16-02-2023
Chuyên:	HT
Số và ký hiệu:	HT

BỘ TÀI CHÍNH	
ĐẾN	Số: 0011920
Ngày:	15-02-2023
Chuyên:	Lưu, QLCS
Số và ký hiệu HS:	

Kính gửi: Bộ Tài chính.

Thực hiện Công văn số 433/BTC-QLCS ngày 13/01/2023 của Bộ Tài chính và Công văn số 923/UBND-KTTC ngày 19/01/2023 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc nghiên cứu, tham gia ý kiến vào dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, Sở Tài chính Thanh Hóa báo cáo Bộ Tài chính như sau:

1. Cơ bản thống nhất nội dung Dự thảo.
2. Một số ý kiến bổ sung:

Theo quy định tại Dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, thủ tục xử lý tài sản muốn thực hiện được phải xác định được nguyên giá của tài sản và giá trị còn lại của tài sản. Việc xác định nguyên giá của tài sản thực hiện theo quy định của Điều 8 của Dự thảo Nghị định; tuy nhiên hiện nay, đối với các tài sản được đưa vào sử dụng từ trước thời điểm Nghị định này có hiệu lực, không còn các hồ sơ lưu giữ, các cơ quan được giao quản lý tài sản chỉ xác định được nguyên giá và giá trị còn lại của tài sản là đường và các công trình phụ trợ gắn liền với đường, cầu đường bộ và các công trình gắn liền với cầu đường bộ theo bảng giá tài sản hạ tầng đường bộ quy định tại Thông tư số 35/2022/TT-BTC ngày 16/6/2022 của Bộ Tài chính về việc quy định chế độ quản lý, tính hao mòn kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ là tài sản cố định mà chưa có hướng dẫn và quy định để xác định giá trị nguyên giá của hạng mục công trình hoặc bộ phận của công trình đường bộ (ví dụ như các dầm cầu khi tháo dỡ...); do đó gây khó khăn cho việc thực hiện thủ tục xử lý tài sản. Vì vậy, đề Nghị bổ sung quy định, hướng dẫn về xác định nguyên giá, giá trị còn lại đối với các loại tài sản là một hạng mục hoặc bộ phận của công trình đường bộ (như dầm cầu..) hình thành trước thời gian Nghị định này có hiệu lực thi hành mà không còn hồ sơ lưu trữ.

Sở Tài chính Thanh Hóa báo cáo Bộ Tài chính./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- GD Sở (để b/c);
- Lưu: VP, TCDN.

KT. GIÁM ĐỐC  
KIỂM TRA GIÁM ĐỐC



Thanh Việt Bắc

He Trung  
16/02  
1

UBND TỈNH THÁI BÌNH  
SỞ TÀI CHÍNH

Số: 288/STC-QLGCS

V/v tham gia ý kiến dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ

ĐẾN Số: 288  
Ngày: 15-02-2023  
Chuyên: HT  
Số và ký hiệu HS: Thực hiện

Kính gửi:

- Bộ Tài chính;
- Cục Quản lý Công sản

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thái Bình, ngày 10 tháng 02 năm 2023

BỘ TÀI CHÍNH  
ĐẾN Số: 11173/BAT  
Ngày: 14-02-2023  
Chuyên: Lưu QCS  
Số và ký hiệu HS: Thực hiện

Chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Văn bản số 162/UBND-CTXDGT ngày 17/01/2023 về việc tham gia ý kiến dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và của Bộ Tài chính tại Văn bản số 433/BTC-QLCS ngày 13/01/2023.

Sở Tài chính có Văn bản số 192/STC-QLGCS ngày 19/01/2023 xin ý kiến tham gia của các cơ quan đơn vị trên địa bàn tỉnh Thái Bình. Trên cơ sở tổng hợp ý kiến tham gia của các đơn vị, sau khi nghiên cứu, Sở Tài chính tổng hợp ý kiến như sau:

I, Cơ bản nhất trí với dự thảo Nghị quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

II. Một số ý kiến tham gia dự thảo

1. Tại Điều 21, Điều 22. Điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ:

- Đề nghị xem xét thực hiện quy định phân cấp điều chuyển tài sản theo quy mô của công trình kết cấu hạ tầng. Hiện nay một số công trình sửa chữa, bảo trì, bổ sung đèn tín hiệu, các nút giao, các công trình phụ trợ tuyến đường khi thực hiện đầu tư xây dựng bàn giao từ Bộ Giao thông vận tải về các địa phương hoặc từ địa phương về Bộ Giao thông vận tải gặp rất nhiều khó khăn trong thực hiện, thủ tục điều chuyển tài sản mất rất nhiều thời gian dẫn đến các công trình không thể bàn giao đưa vào khai thác sử dụng, không thực hiện được công tác quản lý, bảo trì theo quy định.

- Đối với các hạng mục công trình có giá trị đầu tư nhỏ như các nút giao đầu nối vào Quốc lộ, hệ thống đèn tín hiệu giao thông, các công trình phụ trợ tuyến đường, công trình sửa chữa, bảo trì và xử lý điểm đen về tai nạn giao thông thì không phải thực hiện việc điều chuyển tài sản và chỉ thực hiện bàn giao tài sản kết cấu hạ tầng công trình đưa vào khai thác sử dụng theo quy định.

2. Đối với các tuyến đường đã được phân cấp quản lý, bảo trì trước ngày Nghị định có hiệu lực không phải thực hiện giao quản lý, tài sản mà thực hiện kiểm kê, kê khai, hạch toán vào phần mềm quản lý tài sản hạ tầng giao thông đường bộ của Bộ Tài chính.

Trên đây là ý kiến tham gia dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, Sở Tài chính Thái Bình trân trọng gửi Bộ Tài chính, Cục Quản lý Công sản xem xét./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh;
- Giám đốc Sở Tài chính;
- Lưu: VT, QLGCS.

KT. GIÁM ĐỐC  
BỘ GIÁM ĐỐC  
SỞ TÀI CHÍNH  
Vũ Huy Hoàng

UBND TỈNH QUẢNG NGÃI  
SỞ TÀI CHÍNH

Số: 308 /STC-QLGCS

V/v góp ý dự thảo Nghị định  
của Chính phủ Quy định việc  
quản lý, sử dụng và khai thác tài  
sản kết cấu hạ tầng giao thông  
đường bộ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ngãi, ngày 08 tháng năm 2023

BỘ TÀI CHÍNH	
ĐẾN Số:	0011099
Ngày:	13-02-2023
Chuyên:	
Số và ký hiệu HS:	

CỤC	
ĐẾN Số:	1282
Ngày:	14-02-2023
Chuyên:	KT
Số và ký hiệu HS:	Thực hiện

Kính gửi: Bộ Tài chính (Cục Quản lý công sản)

*real*  
*Đc Trung*  
*14/02*  
*1*  
Thực hiện Công văn số 433/BTC-QLCS ngày 13/01/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 251/UBND-KTTH ngày 18/01/2023 về việc góp ý dự thảo Nghị định của Chính phủ Quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (gọi tắt là dự thảo Nghị định). Sau khi nghiên cứu nội dung Dự thảo và trên cơ sở ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị và địa phương trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, Sở Tài chính Quảng Ngãi cơ bản thống nhất với nội dung dự thảo Nghị định và có ý kiến góp ý như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 28 (Báo cáo tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ) Dự thảo thành “Cơ quan được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ lập báo cáo kê khai tài sản (hoặc phân cấp thực hiện lập báo cáo kê khai) theo các Mẫu số 01A, 01B, 01C và 01D quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này, gửi cơ quan quản lý cấp trên (hoặc cơ quan chuyên ngành được uỷ quyền) ký xác nhận để thực hiện nhập dữ liệu (hoặc phân cấp thực hiện nhập dữ liệu) vào Cơ sở dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ...”

2. Hiện nay, địa phương đang vướng mắc trong việc xác định chi phí ghi tăng giá trị tài sản để cập nhật vào phần mềm Cơ sở dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, cụ thể: chi phí công tác bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ có được ghi tăng giá trị tài sản hay không? Quy định tại quy định nào? Vì vậy, đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung quy định cụ thể, chi tiết nội dung “Chi phí được phép ghi tăng giá trị tài sản và chi phí không ghi tăng giá trị tài sản” để địa phương có cơ sở cập nhật dữ liệu tăng, giảm giá trị tài sản vào cơ sở dữ liệu tại Điều 29 (Cơ sở dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ).

3. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 31 (Xử lý chuyển tiếp) Dự thảo thành “Đối với các Hợp đồng khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đã được cơ quan, người có thẩm quyền ký kết theo quy định của pháp luật trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục thực hiện theo quy định ghi trong Hợp đồng đến hết thời hạn của Hợp đồng ký kết...”

Sở Tài chính Quảng Ngãi có ý kiến như trên, kính đề nghị Bộ Tài chính (Cục Quản lý công sản) tổng hợp./.

Nơi nhận

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở Tài chính;
- + GD và các PGĐ Sở;
- + Website Sở Tài chính;
- Lưu: VT, QLGC<sub>S(từ thương)</sub>

KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC



**Phan Đình Trung**

UBND TỈNH HẢI DƯƠNG  
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 790 /STC-QLGCS

Hải Dương, ngày 17 tháng 03 năm 2023

V/v tham gia ý kiến dự thảo Nghị  
định quy định việc quản lý, sử  
dụng và khai thác tài sản kết cấu

hạ tầng giao thông đường bộ.

ĐẾN Số: 3745  
Ngày: 22-03-2023  
Chuyên: NT  
Số và ký hiệu HS

Kính gửi: Bộ Tài chính

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 339/UBND-VP  
ngày 13/02/2023 V/v tham gia ý kiến dự thảo Nghị định quy định việc quản lý,  
sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ,

Sau khi nghiên cứu dự thảo và xin ý kiến các sở, ngành, đơn vị liên quan,  
Sở Tài chính Hải Dương cơ bản nhất trí với dự thảo của Nghị định và tham gia  
một số ý kiến như sau:

1. Tại điểm a khoản 2 Điều 6 "...Đối với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông  
đường bộ chưa giao cho cơ quan quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị định này thì  
cơ quan quản lý đường bộ cùng cấp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức,  
đơn vị đang quản lý/tạm quản lý tài sản và cơ quan quản lý cấp trên của cơ quan,  
tổ chức, đơn vị đó (nếu có) lập hồ sơ đề nghị giao quản lý tài sản báo cáo Bộ  
Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh..." đề nghị xem xét lại **Chủ thể  
chủ trì lập hồ sơ đề nghị giao tài sản phải là các Chủ đầu tư (các Ban Quản  
lý dự án, các Nhà đầu tư)** là những cơ quan, tổ chức được giao xây dựng, hình  
thành lên tài sản đường bộ lập hồ sơ báo cáo Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban  
nhân dân cấp tỉnh.

Đề nghị sửa đổi, bổ sung như sau:

" a) Trong thời hạn 12 tháng, kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi  
hành, Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo cơ quan quản lý  
đường bộ cùng cấp rà soát, thống kê toàn bộ tài sản kết cấu hạ tầng giao thông  
đường bộ do các cơ quan, tổ chức, đơn vị đang quản lý/tạm quản lý.

Đối với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ chưa giao cho cơ quan  
quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị định này thì **Chủ đầu tư (các Ban Quản lý dự  
án, các Nhà đầu tư)** chủ trì, phối hợp với cơ quan được giao quản lý tài sản và  
các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan lập hồ sơ đề nghị giao quản lý tài sản  
báo cáo Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Hồ sơ gồm:

Văn bản đề nghị giao tài sản của **Chủ đầu tư (các Ban Quản lý dự án, các  
Nhà đầu tư)** (trong đó nêu cụ thể cơ quan được giao tài sản đã được cấp có  
thẩm quyền chấp thuận, hình thức giao tài sản): 01 bản chính;

Biên bản Kiểm kê tài sản giữa **Chủ đầu tư (các Ban Quản lý dự án, các  
Nhà đầu tư)** và cơ quan được giao tài sản: 01 bản chính;

*Danh mục tài sản đề nghị giao (tên tài sản, địa chỉ, loại/cấp/hạng, năm đưa vào sử dụng, chiều dài/diện tích, nguyên giá, giá trị còn lại (nếu có), tình trạng tài sản): 01 bản chính;*

*Hồ sơ pháp lý về tài sản: 01 bản sao;*

*Giấy tờ khác có liên quan (nếu có): 01 bản sao.”*

2. Tại khoản 5 Điều 5: “5. Đối với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ được xử lý theo hình thức điều chuyển cho cơ quan quy định tại khoản 1 Điều này thì thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan; không phải thực hiện việc giao tài sản theo quy định tại Mục này.” đề nghị sửa đổi, bổ sung như sau: “5. Đối với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ được xử lý theo hình thức điều chuyển cho cơ quan quy định tại khoản 1 Điều này thì thực hiện theo quy định tại Điều 21 Nghị định này; không phải thực hiện việc giao tài sản theo quy định tại Mục này.”

3. Tại khoản 2 Điều 14: “Thời hạn cho thuê quyền khai thác tài sản được xác định cụ thể trong Hợp đồng cho thuê nhưng tối thiểu không dưới 05 năm và tối đa không quá thời gian tính hao mòn còn lại của tài sản theo quy định của pháp luật” đề nghị không quy định thời hạn tối thiểu vì có một số tài sản doanh nghiệp thuê theo năm trúng thầu phục vụ công tác bảo trì đường bộ (nhà hạt quản lý đường bộ).

4. Đề nghị bổ sung thêm 1 khoản tại Điều 19: “Bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất”

5. Đề nghị bổ sung khoản 1 Điều 20: “Đất, tài sản gắn liền với đất được quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị định này thuộc đất thu hồi để sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh, phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng theo quy định của pháp luật về đất đai;

*Thẩm quyền, trình tự, thủ tục thu hồi, việc bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất trong trường hợp nêu trên thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai; không thực hiện theo quy định tại Nghị định này.”*

6. Đề nghị bổ sung điểm a khoản 1 Điều 20: “a) Khi có sự thay đổi về quy hoạch, phân cấp quản lý; thay đổi quy hoạch ra khỏi hạ tầng giao thông đường bộ.”

7. Tại điểm c, d khoản 4 Điều 20: “c) Quyết định thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ gồm những nội dung chủ yếu sau: Tên cơ quan được giao quản lý tài sản có tài sản thu hồi; tên cơ quan được giao thực hiện quyết định thu hồi; danh mục tài sản thu hồi (tên tài sản; số lượng; nguyên giá, giá trị còn lại theo sổ kế toán); lý do thu hồi; trách nhiệm tổ chức thực hiện;

d) Sau khi có Quyết định thu hồi tài sản của cơ quan, người có thẩm quyền, cơ quan được giao thực hiện quyết định thu hồi tổ chức việc tiếp nhận tài sản; lập phương án xử lý tài sản thu hồi theo quy định tại khoản 3 Điều này; tổ

chức thực hiện xử lý tài sản theo phương án được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt theo quy định tại các Điều 5, 6 và 21 Nghị định này.

Trong thời gian chờ xử lý tài sản thu hồi, cơ quan có tài sản bị thu hồi có trách nhiệm bảo quản, bảo vệ tài sản theo quy định.”

Đề nghị sửa đổi, bổ sung như sau: “c) Quyết định thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ gồm những nội dung chủ yếu sau: Tên cơ quan được giao quản lý tài sản có tài sản thu hồi; tên cơ quan được giao thực hiện quyết định thu hồi (cơ quan tiếp nhận tài sản thu hồi); danh mục tài sản thu hồi (tên tài sản; số lượng; nguyên giá, giá trị còn lại theo sổ kế toán); lý do thu hồi; trách nhiệm tổ chức thực hiện;

d) Sau khi có Quyết định thu hồi tài sản của cơ quan, người có thẩm quyền, cơ quan được giao thực hiện quyết định thu hồi tổ chức việc tiếp nhận tài sản; lập phương án xử lý tài sản thu hồi theo quy định tại khoản 3 Điều này; tổ chức thực hiện xử lý tài sản theo phương án được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt theo quy định tại các Điều 5, 6 và 21 Nghị định này.

Trong thời gian chờ xử lý tài sản thu hồi, cơ quan được giao thực hiện quyết định thu hồi có trách nhiệm bảo quản, bảo vệ tài sản theo quy định.”

Lý do: Sau khi có quyết định thu hồi, cơ quan có tài sản bị thu hồi đã bàn giao tài sản cho cơ quan được giao thực hiện quyết định thu hồi nên không còn trách nhiệm quản lý nữa.

8. Điều 21 của dự thảo Nghị định đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu đối với trường hợp điều chuyển tài sản từ cơ quan trung ương về UBND cấp tỉnh đề nghị: Ghi cụ thể tên đơn vị trực tiếp quản lý, sử dụng, khai thác tài sản tại Quyết định của Bộ Tài chính để tránh việc sau khi tiếp nhận tài sản, UBND cấp tỉnh lại thêm thủ tục hành chính “Quyết định điều chuyển tài sản cho cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý, sử dụng, khai thác tài sản”.

Trên đây là ý kiến tham gia của Sở Tài chính Hải Dương vào dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ để Bộ Tài chính tổng hợp, báo cáo theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- SGTVT;
- Giám đốc, PGĐ (Ô. Kim) - đề b/c;
- Lưu: VT, TCHCSN, QLG&CS.



Nguyễn Đông Kim



UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG  
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 976 /STC-GCS

Hải Phòng, ngày 17 tháng 3 năm 2023

V/v tham gia ý kiến dự thảo nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ

CỤC QUẢN LÝ CÔNG SẢN

DẾN Số: 5686

Ngày: 22-03-2023

Chuyên: HT

Số và ký hiệu HS:

Kính gửi: Bộ Tài chính – Cục Quản lý công sản

Thực hiện Văn bản số 368/VP-TC3 ngày 19/01/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc tham gia ý kiến dự thảo nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; trong đó giao Sở Tài chính Hải Phòng chủ trì cùng Sở Giao thông vận tải và các cơ quan liên quan nghiên cứu trực tiếp có văn bản tham gia ý kiến theo đề nghị của Bộ Tài chính.

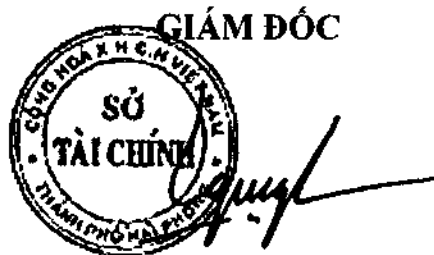
Sau khi nghiên cứu dự thảo và ý kiến tham gia của các đơn vị liên quan, Sở Tài chính Hải Phòng cơ bản nhất trí với nội dung Dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (Dự thảo Nghị định) và có đề xuất một số nội dung sau:

Để đảm bảo triển khai các nội dung về thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo làm rõ các trường hợp thực hiện và không phải thực hiện thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Dự thảo Nghị định. Ví dụ: trường hợp tài sản, vật liệu, vật tư thu hồi do việc cải tạo, sửa chữa theo Dự án được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt (gạch lát hè, bó vỉa, dẫn rãnh đã hư hỏng...)

Sở Tài chính Hải Phòng có ý kiến gửi Bộ Tài chính (Cục Quản lý công sản) xem xét, tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBND TP (để báo cáo);
- GD;
- Lưu: VT, GCS.



Lương Văn Công

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 166 /UBND-VP5

Ninh Bình, ngày 17 tháng 3 năm 2023

V/v tham gia ý kiến đối với dự thảo  
Nghị định quy định việc quản lý, sử  
dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ  
tầng giao thông đường bộ

CỤC QUẢN LÝ CƠ SỞ SÀN	
DẾN SỐ:	3552
Ngày:	20-03-2023
Chức vụ:	KT
Số và ký hiệu HS:	Thực hiện

Kính gửi: Bộ Tài chính

Văn bản số 433/BTC-QLCS ngày 13/01/2023 của Bộ Tài chính về việc lấy ý kiến dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ để thay thế Nghị định số 33/2019/NĐ-CP ngày 23/4/2019 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

Sau khi giao các cơ quan chức năng của tỉnh Ninh Bình nghiên cứu, UBND tỉnh Ninh Bình cơ bản nhất trí với dự thảo Tờ trình, Nghị định Quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; đồng thời, đề nghị Bộ Tài chính xem xét một số nội dung sau:

- Quy định cụ thể về việc giao quản lý, hạch toán, kế toán và nhập dữ liệu tài sản vào Cơ sở dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với đường chuyên dùng.

- Cấp thêm tài khoản nhập dữ liệu cho các huyện, thành phố để thuận lợi trong việc thực hiện cập nhật vào Cơ sở dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với các tuyến đường thuộc phạm vi quản lý theo quy định.

UBND tỉnh Ninh Bình trân trọng báo cáo././Na

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, VP5.

Zh\_VP5\_264.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trần Song Tùng**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 654 /UBND-ĐTQH

Bình Thuận, ngày 07 tháng 3 năm 2023

V/v tham gia ý kiến về dự  
thảo Nghị định quy định  
việc quản lý, sử dụng và  
khai thác tài sản kết cấu hạ  
tầng giao thông đường bộ

Kính gửi: Bộ Tài chính.

CỤC QUẢN LÝ TÀI SẢN  
ĐẾN Số: 2.674  
Ngày: 08-03-2023  
Chức: KT  
Số và ký hiệu HS:

Thực hiện Công văn số 433/BTC-QLCS ngày 13/01/2023 của Bộ Tài  
chính về việc lấy ý kiến về dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng  
và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

Sau khi nghiên cứu, UBND tỉnh Bình Thuận cơ bản thống nhất nội dung  
dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu  
hạ tầng giao thông đường bộ do Bộ Tài chính soạn thảo. Tuy nhiên, UBND  
tỉnh Bình Thuận đề nghị Bộ Tài chính xem xét, chỉnh sửa một số nội dung sau:

- Tại điểm a khoản 4 Điều 23 của Dự thảo:

“a) Cơ quan được giao quản lý tài sản lập 01 bộ hồ sơ đề nghị thanh lý  
tài sản, báo cáo cơ quan quản lý cấp trên (nếu có) báo cáo cơ quan quản lý  
cấp trên (nếu có) để trình cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 2  
Điều này. Hồ sơ gồm:”

Đề nghị chỉnh sửa thành :

“a) Cơ quan được giao quản lý tài sản lập 01 bộ hồ sơ đề nghị thanh lý  
tài sản, báo cáo cơ quan quản lý cấp trên (nếu có) để trình cơ quan, người có  
thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều này. Hồ sơ gồm:”

- Tại mẫu số 01 “BIÊN BẢN BÀN GIAO, TIẾP NHẬN TÀI SẢN  
KẾT CẤU HẠ TẦNG GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ” có “ Căn cứ Quyết định  
số..... ngày.../.../... của ..... về việc.....<sup>(1)</sup>” và “1. Danh mục tài sản bàn  
giao, tiếp nhận<sup>(2)</sup>”. Tuy nhiên chưa có chú thích cho mục số (1) và (2). Đề  
nghị bổ sung chú thích cho mục này.

UBND tỉnh Bình Thuận tham gia góp ý nội dung trên đề Bộ Tài chính  
xem xét, tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chủ tịch, PCTUBND tỉnh - đ/c Đảng;
- Các Sở: GTVT, TC;
- Lưu: VT, ĐTQH. H.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Phan Văn Đăng**

nh  
Đề nghị  
c/s

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA  
Email: ubnd@khanhhoa.gov.vn  
Ngày ký: 24-02-2023  
17:14:35  
+07:00

Số: 1625 /UBND-XDND

Khánh Hòa, ngày 24 tháng 02 năm 2023

V/v góp ý dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ

CỤC QUẢN LÝ CÔNG SẢN	
ĐẾN	Số: 3164
Ngày:	13-03-2023
Chức vụ:	KT
Số và ký hiệu:	của Bộ Tài chính

Kính gửi: Bộ Tài chính

UBND tỉnh Khánh Hòa nhận được công văn số 433/BTC-QLCS ngày 13/01/2023 của Bộ Tài chính về việc lấy ý kiến về dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; sau khi nghiên cứu nội dung Dự thảo Nghị định, UBND tỉnh Khánh Hòa tham gia ý kiến nội dung sau:

Về cơ bản, UBND tỉnh Khánh Hòa thống nhất các nội dung của Dự thảo Nghị định; việc ban hành Nghị định thay thế Nghị định số 33/2019/NĐ-CP ngày 23/4/2019 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ nhằm hoàn thiện cơ sở pháp lý để giải quyết các vướng mắc phát sinh trong quá trình giao, quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường bộ, bảo đảm tất cả tài sản kết cấu hạ tầng đều xác định được chủ thể chịu trách nhiệm trước Nhà nước trong quản lý, hạch toán tài sản, khai thác tài sản do Nhà nước đầu tư, quản lý qua các thời kỳ là cần thiết.

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa có một số tuyến đường, vỉa hè có thể sử dụng để làm phố đi bộ, chợ đêm phục vụ du lịch và một số đơn vị (không có chức năng kinh doanh kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ) có nhu cầu thuê các tuyến đường, vỉa hè để thực hiện Đề án các tuyến phố đi bộ, chợ đêm phục vụ du lịch; tuy nhiên, tại khoản 1 Điều 14 quy định đối tượng được thuê tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ là doanh nghiệp kinh doanh kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, điều này sẽ gây hạn chế cho một số doanh nghiệp, nhà đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực khác (như dịch vụ, du lịch) không thể tham gia đấu giá để thực hiện được do không có ngành nghề kinh doanh phù hợp và không phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương. Vì vậy, kiến nghị Bộ Tài chính xem xét, điều chỉnh cho phù hợp.

UBND tỉnh Khánh Hòa kính báo cáo.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Sở Tài chính;
- Sở Giao thông Vận tải;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**  
  
**Đinh Văn Thiệu**

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1479/UBND-VP

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 16 tháng 02 năm 2023

V/v góp ý dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ

BỘ TÀI CHÍNH	
ĐẾN	Số: 12841 - BPT
Ngày:	20-02-2023
Chuyển:	Cục QLCS
Số và ký hiệu HS:	

Kính gửi: Bộ Tài chính

Ngày 13/01/2023, Bộ Tài chính có Công văn số 433/BTC-QLCS về việc lấy ý kiến về dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ. Theo đó, Bộ Tài chính đề nghị các địa phương nghiên cứu, tham gia ý kiến để Bộ Tài chính tổng hợp, hoàn thiện dự thảo Nghị định, trình cấp có thẩm quyền xem xét, ban hành.

Qua nghiên cứu dự thảo Tờ trình Chính phủ và dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu góp ý một số nội dung tại dự thảo Nghị định, cụ thể như sau:

1. Tại khoản 1 Điều 15 dự thảo nêu: **“Điều 15. Chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ**

1. Chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ là việc Nhà nước chuyển giao quyền khai thác trong một khoảng thời gian nhất định gắn với việc đầu tư nâng cấp, mở rộng tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ hiện có theo dự án đã được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt để nhận một khoản tiền tương ứng theo Hợp đồng.”.

Đề nghị bổ sung đối tượng được chuyển nhượng quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ vào khoản 1 Điều 15 nêu trên.

2. Tại khoản 1, 3 Điều 20 dự thảo Nghị định có quy định các trường hợp được thu hồi, và hình thức xử lý tài sản thu hồi: **“Điều 20. Thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ**

1. Tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ bị thu hồi trong các trường hợp sau đây:

a) Khi có sự thay đổi về quy hoạch, phân cấp quản lý.

b) Tài sản đã được giao nhưng không còn nhu cầu sử dụng hoặc việc khai thác không hiệu quả.

c) Trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

U  
H.T. Tuyết  
21/2/23  
H.T.

Số: 2068  
Ngày: 21-02-2023  
P.H.

...3. Tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ thu hồi được xử lý theo các hình thức sau:

- a) Giao quản lý theo quy định tại Điều 5, Điều 6 Nghị định này;
- b) Điều chuyển theo quy định tại Điều 21 Nghị định này;”;

Tại khoản 1 Điều 21 dự thảo Nghị định quy định các trường hợp được điều chuyển: “**Điều 21. Điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ**

1. Tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ thực hiện điều chuyển ... trong các trường hợp sau:

- a) Khi có sự thay đổi về quy hoạch, cơ quan quản lý, phân cấp quản lý, phân loại tài sản theo Quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền.
- b) Tài sản được giao nhưng không còn nhu cầu sử dụng hoặc việc khai thác không hiệu quả.
- c) Trường hợp khác theo quy định của pháp luật.”.

Theo dự thảo nêu trên, các trường hợp được thu hồi và trường hợp được điều chuyển là tương tự nhau. Mặt khác, hình thức xử lý tài sản sau khi thu hồi quy định tại Điều 20 là hình thức điều chuyển quy định tại Điều 21. Như vậy, việc phân biệt tài sản nào xử lý thu hồi, tài sản nào xử lý điều chuyển chưa được quy định cụ thể.

Do đó, đề nghị quy định chi tiết để phân biệt trường hợp nào xử lý thu hồi, trường hợp nào xử lý điều chuyển.

Trên đây là một số nội dung góp ý dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kính báo cáo Bộ Tài chính./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Cục QLCS-BTC;
- Lưu: VT, KTN. (1)

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Ngọc Khánh**

ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **2717** /SGTVT-KT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **15** tháng 3 năm 2023

V/v ý kiến góp ý dự thảo Nghị định  
quy định về quản lý, sử dụng và khai  
thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông  
đường bộ.

CỤC QUẢN LÝ CÔNG SẢN	
DẪN SỐ:	3456
Ngày:	17-03-2023
Chuyên:	PTT
Số và ký hiệu HS:	Sở Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh

Kính gửi: Bộ Tài chính

Sở Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh nhận được Công văn số 433/BTC-QLCS ngày 13 tháng 01 năm 2023 của Bộ Tài chính về lấy ý kiến về dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh Bùi Xuân Cường tại Công văn số 551/VP-ĐT ngày 27 tháng 01 năm 2023, giao Sở Giao thông vận tải chủ trì phối hợp với Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan nghiên cứu, tham gia góp ý nội dung dự thảo Nghị định, gửi về Bộ Tài chính.

Sau khi nghiên cứu và tổng hợp ý kiến góp ý của Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh và các đơn vị có liên quan, Sở Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh có ý kiến góp ý dự thảo Nghị định như sau:

1. Về phạm vi, đối tượng điều chỉnh của dự thảo Nghị định:

- Tại khoản 1 Điều 1 quy định:

*"1. Nghị định này quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do Nhà nước đầu tư, quản lý giao cho cơ quan quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị định này quản lý."*

- Tại khoản 2, khoản 3 và khoản 4 Điều 5 quy định:

*"2. Việc giao tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do Nhà nước đầu tư, quản lý cho các cơ quan quy định tại khoản 1 Điều này được thực hiện theo hình thức ghi tăng tài sản."*

*3. Việc giao tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do Nhà nước đầu tư, quản lý cho các cơ quan quy định tại khoản 1 Điều này được thực hiện trong trường hợp tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ hiện có tại thời điểm Nghị định này có hiệu lực thi hành nhưng chưa giao cho đối tượng quản lý."*

*4. Đối với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ được hình thành từ dự án sử dụng vốn nhà nước, được xác lập quyền sở hữu toàn dân từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành thì việc xử lý tài sản theo hình thức giao cho cơ quan quản lý quy định tại khoản 1 Điều này thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, xử lý tài sản của dự án sử dụng vốn nhà nước, tài sản*

*được xác lập quyền sở hữu toàn dân; không phải thực hiện việc giao tài sản theo quy định tại Mục này.*”

Tuy nhiên, thực tế hiện nay tại Thành phố Hồ Chí Minh có nhiều hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ thuộc các dự án khu dân cư, khu đô thị,... do các cá nhân, doanh nghiệp tư nhân đầu tư (**không do nhà nước đầu tư, quản lý**). Các công trình này, sau khi hoàn thành đưa vào khai thác, sử dụng thì bàn giao hệ thống hạ tầng giao thông cho cơ quan Nhà nước quản lý (theo Nghị định số 11/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ về quản lý đầu tư phát triển đô thị). Do đó, đề nghị Bộ Tài chính xem xét, bổ sung phạm vi và đối tượng điều chỉnh của Nghị định để phù hợp với điều kiện thực tiễn, tạo điều kiện thuận lợi cho các địa phương tổ chức thực hiện.

2. Tại khoản 5 và khoản 7 Điều 9 của dự thảo Nghị định (Bảo trì công trình thuộc tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ) quy định:

*“5. Kinh phí bảo trì công trình thuộc tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ được bố trí từ ngân sách nhà nước và nguồn kinh phí khác được phép sử dụng theo quy định của pháp luật.*

*Riêng các trường hợp chuyển giao quyền khai thác tài sản (gồm: chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản, cho thuê quyền khai thác tài sản, chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản, chuyển giao quyền khai thác khác) mà theo Hợp đồng doanh nghiệp nhận chuyển giao quyền khai thác tài sản có trách nhiệm thực hiện bảo trì công trình thì việc bảo trì công trình thuộc tài sản do doanh nghiệp này thực hiện theo quy định của pháp luật về giao thông đường bộ, pháp luật về xây dựng, pháp luật khác có liên quan và Hợp đồng ký kết.*

*6. Trình tự, thủ tục lập, phê duyệt kế hoạch và dự toán kinh phí bảo trì công trình thuộc tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với trường hợp bố trí kinh phí bảo trì từ ngân sách nhà nước thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và pháp luật có liên quan.*

*7. Việc tổ chức thực hiện bảo trì công trình thuộc tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ thực hiện theo quy định của pháp luật về giao thông đường bộ, pháp luật về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng, pháp luật có liên quan.”*

Tuy nhiên, tại khoản 2 Điều 35 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo vệ công trình, quy định: *“2. Căn cứ hình thức sở hữu và quản lý sử dụng công trình thì chi phí cho công tác bảo trì được hình thành từ một nguồn vốn hoặc kết hợp một số các nguồn vốn sau: vốn nhà nước ngoài đầu tư công, vốn ngân sách chi thường xuyên, nguồn thu từ việc khai thác, sử dụng công trình xây dựng; nguồn đóng góp và huy động của các tổ chức, cá nhân và các nguồn vốn hợp pháp khác.”*

Do đó, đề nghị Bộ Tài chính nghiên cứu, xem xét nội dung dự thảo để có sự thống nhất giữa các văn bản quy phạm pháp luật, làm cơ sở hướng dẫn việc triển khai thực hiện được rõ ràng, thuận lợi cho các đơn vị.



3. Tại Điều 12 dự thảo Nghị định (Cơ quan được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trực tiếp tổ chức khai thác tài sản): Đề nghị Bộ Tài chính bổ sung thêm điều khoản quy định việc quản lý, sử dụng số tiền thu được từ trực tiếp tổ chức khai thác tài sản.

4. Tại Điều 19 dự thảo Nghị định (Các hình thức xử lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ) quy định: *"1. Thu hồi tài sản; 2. Điều chuyển tài sản; 3. Chuyển giao tài sản về địa phương quản lý, xử lý; 4. Thanh lý tài sản; 5. Xử lý tài sản trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại; 6. Xử lý tài sản trong trường hợp cơ quan, người có thẩm quyền quyết định giao tài sản cho doanh nghiệp quản lý theo hình thức đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp; 7. Hình thức xử lý khác theo quy định của pháp luật."*

Tuy nhiên, theo Điều 87 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công quy định Hình thức xử lý tài sản kết cấu hạ tầng gồm: *"1. Thu hồi; 2. Điều chuyển; 3. Bán; 4. Sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng để thanh toán cho nhà đầu tư khi thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức hợp đồng xây dựng – chuyển giao; 5. Thanh lý; 6. Xử lý trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại; 7. Hình thức khác theo quy định của pháp luật."*

Đối chiếu quy định nêu trên, nhận thấy dự thảo Nghị định bổ sung thêm 02 hình thức mới: *"Chuyển giao tài sản về địa phương quản lý, xử lý"* và *"Xử lý tài sản trong trường hợp cơ quan, người có thẩm quyền quyết định giao tài sản cho doanh nghiệp quản lý theo hình thức đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp"* và không quy định đối với 02 hình thức: *"Bán"* và *"Sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng để thanh toán cho nhà đầu tư khi thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức hợp đồng xây dựng – chuyển giao"* theo quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

Do đó, đề nghị Bộ Tài chính rà soát và xem xét nội dung dự thảo để có sự thống nhất giữa các văn bản quy phạm pháp luật, làm cơ sở hướng dẫn việc triển khai thực hiện được rõ ràng, thuận lợi cho các đơn vị.

5. Tại Điều 20 dự thảo Nghị định (Thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ) quy định:

*"1. Tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ bị thu hồi trong các trường hợp sau đây:*

*a) Khi có sự thay đổi về quy hoạch, phân cấp quản lý.*

*b) Tài sản đã được giao nhưng không còn nhu cầu sử dụng hoặc việc khai thác không hiệu quả.*

*c) Trường hợp khác theo quy định của pháp luật.*

2. ...

*4. Trình tự, thủ tục thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trong trường hợp tự nguyện trả lại tài sản: ...*

**5. Trình tự, thủ tục thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với trường hợp không thuộc phạm vi quy định tại khoản 4, khoản 6 Điều này:**

**a) Căn cứ đề nghị của cơ quan có chức năng thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, xử phạt vi phạm hành chính và các cơ quan quản lý nhà nước khác, Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định thu hồi theo thẩm quyền hoặc trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định thu hồi tài sản;**

...

**6. Trường hợp tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ gắn với đất thu hồi theo quy định của pháp luật đất đai, ...”**

Theo nội dung dự thảo nêu trên, nhận thấy dự thảo Nghị định có quy định điều khoản hướng dẫn trình tự thủ tục thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trong trường hợp tự nguyện trả lại tài sản (khoản 4) và trường hợp tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ gắn với đất thu hồi theo quy định của pháp luật đất đai (khoản 6); tuy nhiên, hai (02) trường hợp này lại không thuộc một trong các trường hợp tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ bị thu hồi đã nêu tại khoản 1 dự thảo; Việc thanh tra, kiểm tra và xử phạt vi phạm hành chính (khoản 5) xảy ra đối với trường hợp sử dụng tài sản được giao không đúng đối tượng, sai mục đích, cho mượn, cho thuê, ... không đúng quy định.

Tuy nhiên, tại khoản 1 Điều 20 của dự thảo Nghị định chưa đề cập đến trường hợp này. Do đó, đề nghị Bộ Tài chính nghiên cứu và bổ sung nội dung dự thảo cho phù hợp.

**6. Tại Điều 21 dự thảo Nghị định (Điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ): Đề nghị Bộ Tài chính bổ sung thêm điều khoản quy định trường hợp điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ để sử dụng vào mục đích bảo tồn (ví dụ: công trình mang yếu tố di tích lịch sử).**

**7. Tại khoản 3 Điều 22 dự thảo Nghị định (Chuyển giao tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ về địa phương quản lý, xử lý) có nêu: “3. Việc xử lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo hình thức chuyển giao tài sản về địa phương quản lý, xử lý chỉ áp dụng trong trường hợp việc chuyển giao gắn với việc chuyển đổi công năng sử dụng tài sản (không sử dụng cho mục đích làm tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ).”**

Để các địa phương thống nhất trong việc thực hiện quy định, đề nghị Bộ Tài chính bổ sung quy định hướng dẫn cụ thể về hồ sơ liên quan đến chuyển đổi công năng sử dụng tài sản; trình tự thủ tục trong trường hợp chuyển giao tài sản về địa phương để quản lý, sử dụng vào mục đích bảo tồn (mang yếu tố di tích lịch sử).

**8. Tại Điều 25 dự thảo Nghị định (Xử lý tài sản trong trường hợp cơ quan, người có thẩm quyền quyết định giao lại tài sản cho doanh nghiệp quản lý theo hình thức đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp) có quy định: “1. Tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đã giao cho cơ quan quy định tại**

*khoản 1 Điều 5 Nghị định này nhưng sau đó cơ quan, người có thẩm quyền theo quy định của pháp luật quyết định giao lại cho doanh nghiệp theo hình thức đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp. ...”; Đồng thời, tại khoản 2 Điều 1 dự thảo Nghị định cũng quy định: “Việc giao, quản lý, sử dụng và khai thác đối với tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ giao cho doanh nghiệp theo hình thức đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp, pháp luật về giao thông đường bộ và pháp luật có liên quan.”*

Tuy nhiên, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 quy định:

– Tại khoản 2 Điều 4 (Phân loại tài sản công): *“2. Tài sản kết cấu hạ tầng phục vụ lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng là các công trình kết cấu hạ tầng kỹ thuật, công trình kết cấu hạ tầng xã hội và vùng đất, vùng nước, vùng biển gắn với công trình kết cấu hạ tầng, bao gồm: hạ tầng giao thông, hạ tầng cung cấp điện, hạ tầng thủy lợi và ứng phó với biến đổi khí hậu, hạ tầng đô thị, hạ tầng cụm công nghiệp, khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao, hạ tầng thương mại, hạ tầng thông tin, hạ tầng giáo dục và đào tạo, hạ tầng khoa học và công nghệ, hạ tầng y tế, hạ tầng văn hóa, hạ tầng thể thao, hạ tầng du lịch và hạ tầng khác theo quy định của pháp luật (sau đây gọi là tài sản kết cấu hạ tầng)”*

– Tại Điều 97 (Tài sản công tại doanh nghiệp):

*“1. Tài sản công do Nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý và đã được tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp.*

*2. Tài sản công do Nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành phần vốn nhà nước doanh nghiệp.”*

Tại Điều 87 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công (Tài sản công do Nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp) quy định:

*“1. Tài sản đặc biệt, tài sản chuyên dùng phục vụ nhiệm vụ quốc phòng,...*

*2. Tài sản kết cấu hạ tầng phục vụ lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng (sau đây gọi là tài sản kết cấu hạ tầng).*

*3. Tài sản phục vụ hoạt động các dự án ...”*

Như vậy theo Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Nghị định số 151/2017/NĐ-CP của Chính phủ thì **“Tài sản kết cấu hạ tầng phục vụ lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng”** (trong đó có tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ) thuộc một trong các loại tài sản do Nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp. Trong khi đó, tại Điều 25 dự thảo Nghị định có quy định nội dung tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ giao lại cho doanh nghiệp theo hình thức đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

Do đó để chặt chẽ pháp lý, đề nghị Bộ Tài chính nghiên cứu, xem xét nội dung dự thảo để có sự thống nhất giữa các văn bản quy phạm pháp luật, làm cơ

sở hướng dẫn việc triển khai thực hiện được rõ ràng, thuận lợi cho các đơn vị; đồng thời bổ sung thêm nội dung quy định cụ thể điều kiện nào, cơ quan nào tham mưu đề xuất đề cơ quan, người có thẩm quyền quyết định việc giao tài sản lại cho doanh nghiệp theo hình thức đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

9. Tại Điều 26 dự thảo Nghị định (Quản lý, sử dụng số tiền thu được từ xử lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ) quy định:

*“2. Tài khoản tạm giữ được theo dõi chi tiết đối với từng cơ quan có tài sản xử lý.*

*3. Cơ quan được giao nhiệm vụ tổ chức xử lý tài sản kết cấu hạ tầng có trách nhiệm lập dự toán đối với các khoản chi phí liên quan đến việc xử lý tài sản, trình Thủ trưởng cơ quan được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ phê duyệt ...*

*5. Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày hoàn thành việc xử lý tài sản, cơ quan được giao nhiệm vụ tổ chức xử lý tài sản có trách nhiệm lập 01 bộ hồ sơ đề nghị thanh toán gửi chủ tài khoản tạm giữ để chi trả. Người đứng đầu cơ quan được giao nhiệm vụ tổ chức xử lý tài sản chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của khoản chi để nghị thanh toán. ...*

*7. Định kỳ hằng quý, chủ tài khoản tạm giữ thực hiện nộp số tiền còn lại đối với các khoản thu từ xử lý tài sản đã hoàn thành việc thanh toán chi phí vào ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.”*

Do đó, đề nghị Bộ Tài chính nghiên cứu điều chỉnh để làm cơ sở hướng dẫn việc triển khai thực hiện được rõ ràng, thuận lợi cho địa phương khi áp dụng:

– Cân nhắc lại nội dung tại khoản 2 nêu trên do cơ quan có tài sản xử lý có thể không phải là cơ quan được giao nhiệm vụ tổ chức xử lý tài sản kết cấu hạ tầng và khi nộp tiền vào tài khoản tạm giữ, Sở Tài chính khó theo dõi cơ quan có tài sản xử lý.

– Bổ sung thêm nội dung quy định tại khoản 5 nêu trên về việc xử lý đối với số thu tiền thanh lý đã nộp vào tài khoản tạm giữ nhưng đã qua thời hạn 30 ngày, kể từ ngày hoàn thành việc xử lý tài sản mà chủ tài khoản tạm giữ vẫn chưa nhận được hồ sơ đề nghị của cơ quan được giao nhiệm vụ tổ chức xử lý tài sản.

– Điều chỉnh nội dung quy định tại khoản 7 nêu trên như sau: *“7. Chủ tài khoản tạm giữ thực hiện nộp số tiền còn lại đối với các khoản thu từ xử lý tài sản đã hoàn thành việc thanh toán chi phí vào ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước ngay sau khi đã hoàn thành việc thanh toán chi phí xử lý tài sản theo quy định.”* thay vì *“định kỳ hàng quý”*.

10. Tại Điều 26 dự thảo Nghị định (Thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ) quy định:

"1. Tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ được thanh lý trong các trường hợp sau:

a) Tài sản bị hư hỏng không thể sử dụng hoặc việc sửa chữa không có hiệu quả;

b) Phá dỡ tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ cũ để đầu tư xây dựng tài sản mới hoặc để đảm bảo giao thông, hoàn trả mặt bằng theo dự án được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt;

c) Trường hợp khác theo quy định của pháp luật."

4. Trình tự, thủ tục thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ:

...

**Trường hợp vật liệu, vật tư thu hồi được xử lý theo hình thức bán thì thực hiện theo quy định tại Điều 31 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và Nghị định sửa đổi, bổ sung - nếu có."**

Theo quy định nói trên, việc bán vật liệu, vật tư thu hồi thuộc tài sản kết cấu hạ tầng giao thông cũ để đầu tư tài sản mới thuộc các dự án được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt (ví dụ: tháo dỡ cầu sắt cũ để làm cầu mới) thì phải thực hiện theo quy định tại Điều 31 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP. Trong thực tế, điều này làm tăng thêm các thủ tục và làm phát sinh thêm các chi phí của dự án như: chi phí thuê kho bãi, bảo vệ, chi phí vận chuyển vật tư thu hồi đến kho bãi, chi phí thuê thiết bị phục vụ tháo dỡ kết cấu tại kho bãi, chi phí tổ chức bán đấu giá, ...

Do đó, đề nghị Bộ Tài chính xem xét, bổ sung quy định hình thức thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông cũ để đầu tư tài sản mới thuộc các dự án được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt theo hình thức hình thành 01 gói thầu riêng thuộc dự án hoặc gom hạng mục này vào trong gói thầu xây lắp công trình để tổ chức đấu thầu theo quy định nhằm phù hợp với điều kiện thực tiễn, tạo điều kiện thuận lợi cho các đơn vị tổ chức thực hiện.

Sở Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh kính gửi Bộ Tài chính ý kiến góp ý về dự thảo Nghị định quy định về quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo các nội dung nêu trên./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBND thành phố (để báo cáo);
- Sở Tài chính
- SGTVI(GD, các PGD);
- Phòng: KTHH, PC, TC;
- Lưu: VT,KT,BĐT 01





Cơ quan: Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu, Tỉnh Bạc Liêu  
 Thời gian ký: 13.02.2023 13:53:39  
 07:00

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
 TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
 Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 175 /UBND-TH

Bạc Liêu, ngày 14 tháng 02 năm 2023

V/v góp ý dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ

CỤC QUẢN LÝ CÔNG SẢN	SỐ
ĐẾN	Số: 1795
Ngày:	14-02-2023
Chuyên:	HT
Số và ký hiệu HS:	

Kính gửi: Bộ Tài chính (Cục Quản lý công sản).

Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu nhận được Công văn số 433/BTC-QLCS ngày 13 tháng 01 năm 2023 của Bộ Tài chính về việc lấy ý kiến về dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

Sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo Tờ trình Chính phủ và dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu cơ bản thống nhất với nội dung dự thảo; tuy nhiên, để đảm bảo tính hoàn thiện, Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu có ý kiến đóng góp, như sau:

- Tại khoản 3, Điều 29 dự thảo đề nghị bổ sung **Sở Giao thông vận tải** vào trước cụm từ cơ quan quản lý đường bộ tỉnh.

- Tại điểm d, khoản 3, Điều 30, đề tương tự với điểm d, khoản 1, Điều 30 đề nghị bổ sung thêm các cơ quan chuyên môn, cụ thể như sau: d) Chỉ đạo **Sở Giao thông vận tải, Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân cấp huyện** việc đăng nhập, chuẩn hóa dữ liệu tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ thuộc phạm vi quản lý,...

Trên đây là ý kiến góp ý của Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu, rất mong Bộ Tài chính sớm hoàn chỉnh dự thảo Nghị định trình Chính phủ xem xét, quyết định để triển khai thực hiện./.

Nơi nhận: *AK*

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PVP UBND (đ/c VT);
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Lưu: VT, DT (CV20).

**TL. CHỦ TỊCH  
 VĂN PHÒNG**



**Từ Minh Phúc**

*Phle Triết*  
 14/02

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 309 /UBND-KT

Kiên Giang, ngày 03 tháng 3 năm 2023

V/v góp ý dự thảo Nghị định quy  
định việc quản lý, sử dụng và khai

thác tài sản kết cấu hạ tầng  
giao thông đường bộ

CỤC QUẢN LÝ CÔNG SẢN

ĐẾN Số: 2905

Ngày: 07-03-2023

Chuyên viên  
Số và ký hiệu HS:

Kính gửi: Bộ Tài chính

Ủy ban nhân dân tỉnh nhận được Công văn số 433/BTC-QLCS ngày 13 tháng 01 năm 2023 về việc lấy ý kiến về dự thảo Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ. Sau khi nghiên cứu các nội dung liên quan và dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang cơ bản thống nhất với nội dung dự thảo, tuy nhiên, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, sửa đổi các nội dung sau:

1. Sửa đổi, bổ sung nội dung điểm a khoản 2 Điều 2 Đối tượng áp dụng thành "Cơ quan được giao quản lý tài sản ở trung ương là cơ quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành về giao thông đường bộ thuộc Bộ Giao thông vận tải (sau đây gọi là cơ quan quản lý đường bộ Trung ương) hoặc cơ quan quản lý đường bộ ở tỉnh do Bộ Giao thông vận tải ủy quyền, ủy thác giao trực tiếp quản lý, khai thác.

2. Sửa đổi, bổ sung nội dung khoản 3 Điều 28 Báo cáo tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ thành "Cơ quan được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ lập báo cáo kê khai tài sản (hoặc phân cấp thực hiện lập báo cáo kê khai) theo các Mẫu số: 01A, 01B, 01C và 01D quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này, gửi cơ quan quản lý cấp trên (hoặc ủy quyền cho cơ quan quản lý chuyên ngành) ký xác nhận để thực hiện nhập dữ liệu (hoặc phân cấp thực hiện nhập dữ liệu) vào cơ sở dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ."

3. Hiện nay, một số nơi đang vướng mắc trong quá trình xác lập giá trị tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, ví dụ: Chi phí cho công tác sửa chữa thường xuyên hoặc sửa chữa định kỳ thì tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ có được tính làm tăng giá trị tài sản hay không. Vì vậy, đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung và làm rõ nội dung "Chi phí nào thì tính vào giá trị tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và chi phí nào thì không tính vào giá trị tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ" để có cơ sở trích xuất, nhập dữ liệu tăng, giảm hằng năm của giá trị tài sản vào cơ sở dữ liệu như được quy định tại Điều 29 cơ sở dữ liệu về tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.



ml  
07/3  
Đle Trung  
CTB  
1

UBND tỉnh Kiên Giang kính trình Bộ Tài chính xem xét, tổng hợp. *T.cho*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- CT và các PCT.UBND tỉnh;
- Sở Giao thông vận tải;
- Sở Tài chính;
- LĐVP, P.KT;
- Lưu: VT, cvquoc.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



*al*  
\_\_\_\_\_  
**Lê Quốc Anh**

